

Lương y VIỆT CỤC

MỘT TRĂM Y ÁN CHỮA BẰNG THUỐC NAM

Yam để trị bệnh
in từ thể hệ này
nguyên chữa khỏi
và dân tộc ta và
uốc tế như Tuế

Đảng Cộng Sản
mạnh mẽ triết
in trong hơn 40
ác liệt. Ngành
gương đến địa
u quả rộng lớn
thành yêu cầu.

ngày là ở Liên
ng nghiệp phát
và bồi dưỡng

những người
cần, chữa trị
hình phổ Hồ
in chữa bằng
Cục đã công
ng cao truyền
ong rằng lớp
oẻ bà con ta

NHÀ XUẤT BẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

— 1987 —

Chí Minh

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Từ xa xưa dân tộc ta đã biết sử dụng cây thuốc Nam để trị bệnh có kết quả. Nhiều cây thuốc, bài thuốc đã được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác và được coi là những bài thuốc gia truyền chữa khỏi nhiều bệnh. Nhiều danh y đã trở thành niềm tự hào của dân tộc ta và được thế giới công nhận là danh nhân y học có tầm cỡ quốc tế như Tuệ Tĩnh, Hải Thượng Lãn Ông (Lê Hữu Trác).

Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác và đường lối của Đảng Cộng Sản Việt Nam, ngành y học dân tộc đã và đang được phát huy mạnh mẽ triết để cùng với Tây y phục vụ đời sống và sức khỏe nhân dân trong hơn 40 năm qua, phục vụ đặc biệt hai cuộc kháng chiến gian khổ ác liệt. Ngành y học dân tộc ngày nay đã phát triển có hệ thống từ Trung ương đến địa phương, từng bước hiện đại hoá và đang hoạt động có hiệu quả rộng lớn trong xây dựng đất nước. Dùng thuốc Nam trị bệnh đã trở thành yêu cầu, tập quán của đồng bào ta từ đồng quê đến thành phố.

Một khuyến hướng nổi bật trong y giới quốc tế hiện nay là ở Liên Xô, ở Pháp, Nhật, Mỹ, Tây Ban Nha, Ý và nhiều nước công nghiệp phát triển, người ta đang đi sâu nghiên cứu, áp dụng chữa bệnh và bồi dưỡng sức khoẻ bằng thuốc dân tộc cổ truyền.

Để đáp ứng yêu cầu của bà con gần xa cũng như của những người quý trọng ngành y được học dân tộc, những cơ sở nghiên cứu, chữa trị bệnh cho nhân dân bằng cây thuốc Nam, Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh trân trọng giới thiệu cuốn sách « Một trăm y án chữa bằng thuốc Nam » của Lương Y Việt Cúc, một danh y. Cụ Việt Cúc đã công hiến gần trọn đời mình cho việc nghiên cứu, phát huy và nâng cao truyền thống ngành y được học dân tộc để trị bệnh cho người. Mong rằng tập sách do cụ biên soạn sẽ giúp ích cho việc chữa sóc sức khoẻ bà con ta trong lao động xây dựng đất nước.

Nhà xuất bản TP. Hồ Chí Minh

Lời nói đầu

Sách này biên soạn những bệnh án chữa khỏi để xuất viện do sự điều trị tại Cơ sở Thừa kế thuộc Viện Y dược học Dân tộc Thành phố Hồ Chí Minh năm 1978, 1979.

Vì chọn lọc những bệnh án chữa khỏi có đợt tái kiểm tra một vài lần, được sự xác nhận là khỏi hẳn của Viện, cho nên những bệnh nhân lúc ra khỏi hoặc đỡ ra viện nhưng không tuân thủ thủ tục lệ tại kiểm tra, Viện chưa xác nhận, thì không viết y án và không chép vào đây.

Phần chính yếu nơi đây là dùng thuốc Nam chữa khỏi nhiều chứng bệnh được kê ra từng loại sắp xếp có thứ tự trong sách.

Sở dĩ trình bày những y án lên đây là đem những kinh nghiệm cơ sở có chứng minh rằng thuốc Nam thật có đủ hiệu lực không kém gì thuốc Bắc, khỏi ngờ vực đối với các bạn đồng nghiệp mới dùng thử thuốc Nam chữa bệnh mới vững tâm trị y phát minh, đem sáng kiến khai phát thêm nhiều vị thuốc quý, nhiều bài thuốc hay, góp phần xây dựng nền y học dân tộc phong phú.

Những y án này chép các loại bệnh nhẹ, dễ chữa, mau khỏi, và bệnh nặng có nhiều biến chứng chữa khỏi cũng rất khó khăn, có tên tuổi bệnh nhân (nhưng ẩn vào chữ đầu), có số bệnh án, ngày vào và ngày ra Viện, hồ sơ được tàng trữ tại Cơ sở Thừa kế, nay là Phòng Khám đa khoa 275 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phú Nhuận, thuộc Viện Y dược học dân tộc Trung ương, tại thành phố Hồ Chí Minh.

Y án biện về phần tổng lược, bệnh án thì ghi chép đầy đủ chi tiết, từ chẩn, hiện chứng, cách chữa, xử phương dụng dược, tây biến chứng, biến phương chép rõ, nếu cần xem xin cứ đến cơ sở nói trên khảo nghiệm.

Ngày 2 tháng 9 năm 1979

Tác giả: VIỆT CỨC

I. — NHỨC ĐẦU

Bệnh nhân: VŨ Tuấn M... 34 tuổi.
Vào viện: tháng 11/77
Ra viện: 3/1/78
Số y án: 17/77

Dàn ông kinh vọc dàu gây suy yếu, sắc mặt hơi nhợt, mắt sâu má cốp, hơi thở ngắn, đi đứng chậm chạp, vì đau nhức ở đỉnh đầu từ lâu, trí nhớ kém hay lãng quên.

Khi phát đau trên đỉnh đầu, lan ra sau gáy, xuống vai lưng, hai mắt choáng váng, ngực nóng, tim đập mạnh, hồi hộp, đêm khó ngủ, mắt thường nhắm lại nằm lì bị như thế, ban ngày lúc nắng có khi lên áp thì đỡ đau, gặp lúc âm u tiết lạnh thì đau nhiều, đau liên tiếp năm bảy ngày, đau xuống lưng, chạy rần tới hai chân, do mệt nặng nề không muốn đi đứng.

Kiểm mạch: Lượng kích đi trăm tế, tả quan và thốn đi phù nhu, chân tay hay lạnh.

Đoán bệnh: Thận dương nguyên khí suy, phong hàn cảm nhiễm vào dương kinh lâu ngày không giải, dàu não do hàn tà lao bỏ khí thanh dương khó thăng lên được, phong hàn làm cản trở dương kinh mà phát đau, từ kinh mạch vào não tủy, đau lan thần kinh suy bại, lãng quên, mắt mờ, hồi hộp, thần kinh không yên, khó ngủ ăn uống sút kém, hình vóc tiêu tụy, mình mẩy đau như, chân tay thường lạnh. Khi thăng giáng không điều sinh ứng trở, làm ngăn ngét nặng ngực do hàn tà trọc thủy theo uất hỏa nghịch xông.

Cách chữa: Điều bổ thận dương, tán hàn thông kinh, hành khí khai uất nhiệt.

Xử phương: Hà thủ ô 8g đậu đen sao 8g
Đỗ trọng sao rượu 8g Tang ký sinh 8g
Quế chi 4g Ngải cứu 4g
đề trợ thận dương, thông kinh, tán hàn
Lức cây 8g Bạc hà 4g
đề giải uất nhiệt, khai khiếu, cùng với:

Gừng sống tán tán, giải biểu.

Dây tơ hồng dưỡng tâm an thần.

Bệnh nhân uống ba thang, tuần sau tái khám, bớt nóng, nhẹ ngực, đỡ hồi hộp, đầu còn đau nhức.

Đơn đơn cũ, gia Đinh lăng 8g, Vỏ quít 4g, giúp dương khí thông đạt lên trên, bội gia Bạc hà lên 8g, tán tán khai uất giải biểu.

Tuần sau tái khám: bệnh nhân nói đầu vai lưng đã nhẹ nhàng bớt đau, mắt bớt choáng vàng được ba phần, ngực bớt hồi hộp, ngũ yên, cổ còn vướng dờm, khô ráo, xem mạch thấy thận bộ trầm tế điều hòa, can bộ huyền nhược, đoán là dương khí sẽ vượng, dương kinh được thông, phong hàn sẽ tan giải, dùng đơn cũ gia Trắc bá diệp 8g, Cây dâu 8g, bội Đinh lăng lên 10g đề trợ khí thăng dương, rau tần dày lá 5g, củ nghệ 6g, gừng sống 4g đề hạ khí, tán uất, tán dờm.

Đơn này cho uống liên tiếp hai tuần 12 thang, sau khi khám các chứng đều giảm rất nhiều, nhất là đầu nhẹ nhàng, không còn đau nhức như trước nữa mà chỉ ẽ rần chạy xuống vai lưng thôi.

Tiếp cho dùng thuốc điều khí hoạt huyết thông dương kinh nhu nhuận kinh mạch như: Rễ đinh lăng, cây dâu, huyết rồng, cây đậu sắn, lạc tiên, tơ hồng, rau mơ, rễ lức, bạc hà, ngải cứu, gừng sống, hà thủ ô, đậu đen.

Những vị kê trên đây gia giảm chữa bệnh nhức đầu (thuộc dương khí hư, kinh mạch thất dưỡng, thanh khí cũng ajnh,

đau như đầu, vai và lưng, thần kinh suy, tạng khí hư, hành thể tiêu tụy, bệnh lâu ngày không khỏi.

Nhận xét: chữa kiểu này có công dụng bổ chính khí mà tà tự giải tán, ít dùng phong dược mà phong hàn tự tiêu, y gia thường gọi chính khí đặc lực, tà vô dụng địa.

2. — NHỨC ĐẦU KINH NIÊN

Bệnh nhân: Huỳnh thị Cẩm 37 tuổi

Vào viện: tháng 11 năm 78

Ra viện: 1/1/79

Số bệnh án: 22/77

Đàn bà bị nhức đầu từ 4 năm qua, uống nhiều thuốc, chạy nhiều thầy mà không khỏi, có lúc thấy đỡ, ít lâu lại đau nhức trở lại, khi phát đau thì nặng mặt nhức trên trán lên đầu, rồi lan xuống vai đến lưng đều bên trái, cách nhức như bị cây nhọn xia vào bên đầu, đau xuống vai lưng rồi chạy xuống chân trái lúc đau nhức không đi được, vì chân đi động đầu nhức mà muốn té xỉu, thân mình tay chân đều nóng, mắt mờ năm li bì không dấy được.

Khám mạch: Tả xích trầm hoạt, quan bí, huyền đại vô lực.

Đoán bệnh: Phong ghé có dờm hỏa nghê xông là n ngăn ngại khí thanh dương không thông đạt lên dương kinh, bệnh nguyên là thận dương khí hư, không sinh xuất vệ dương và tiêu hóa trợ thủy, đĩnh thủy sinh dờm, khí hư sinh uất hỏa, nghịch xông đưa trợ dờm lên thượng tiện làm ứng tắc ba kinh dương nên phát đau từ đầu xuống vai lưng, do khí ứng trệ kinh mạch khó lưu thông, can phong khí uất kích động sinh đau, mặt nặng mắt mờ gân rút không đi đứng được, năm li bì thì đờ, cực động thì đau, đều do phong hỏa kích thích.

Cách chữa: Tư âm nhuận huyết, giải can phong và tiêu trợ thủy, thông dương khí.

Dùng được:

Huyết rồng	8g	Cây dâu	8g
Cây lá bù ngót	8g		
để tư âm nhuận can huyết.			
Kê hoả vàng	8g	Sỏi đất	8g
giải phong tiêu uất nhiệt			
Voi voi sao	8g	Cây ngũ trảo	4g
tiên thấp tan lọc thủy			
Từ bì	4g	Gừng sống	2g
tán hàn thấp, khai khiếu, giải biểu thông dương khí.			
Cam thảo đất	5g		
thanh dương giải uất nhiệt.			
Cúc hoa	8g		
thắng dương giải phong nhiệt mắt, cho uống ba thang liền.			

Tuần sau tái khám: đầu mặt hơi nóng mà mặt hơi sưng do đàm hỏa kết tụ chưa tan, chưa thấy giảm đau nhức là do kinh khí đầu vai chưa thông, cho thay dùng phương pháp thứ hai:

Dây gùi	8g	Cối toái bở	8g
Voi voi sao	8g		
tiên phong trừ thấp, thông khí hoạt huyết tiêu sưng.			
Rễ nhàu	8g	Rau mợ	8g
Thần thông	1g		
tiên ư hoạt huyết, thông kinh, hạ khí nghịch.			
Cúc hoa	8g	Bạc hà	4g
Gừng sống	5g		
thắng dương tán hàn giải phong ở đầu mặt			
Cam thảo, hòa trung giải uất nhiệt, cho uống ba thang.			

Tuần II tái khám: Đầu bớt nhức, mặt bớt sưng, vai lưng cảm thấy nhẹ nhàng, nhưng mỗi chiều hay ớn lạnh và phát nóng hầm hầm, còn mệt mỏi khó ngủ, không ngon ngủ.

Xem mạch: Thận trầm trì, can huyền nhược.

Đoán bệnh: Âm huyết còn kém, can kinh thất dưỡng sinh, uất hỏa hư phong, kinh mạch chưa thuận thông.

Dùng phương thứ ba:

Hà thủ ô	10g	Huyền sâm	8g
tư âm giáng hư hỏa,			
Cây dâu	8g	Rễ lức	8g
Gửi đầu	8g		
thanh can giải uất nhiệt, nhuận kinh mạch.			
Rễ nhàu	8g		
tiên ư hoạt huyết thông kinh mạch,			
Từ bì	4g		
tán hàn khai thông dương khí			
Gừng sống để giải biểu,			
cho uống liên tục 12 thang.			

Tuần thứ V tái khám: đầu hết nhức, mắt hết sưng, vai nhẹ nhàng, ngũ yên, ăn uống ít và chậm tiêu.

Dùng phương trên bỏ Huyền sâm, gia Đậu ván sao 8g, rau mợ 8g, vỏ quít 1g, Hoài sơn 8g, Từ bì thay dùng Nhục quế 4g.

Cho uống liên tục 12 thang.

Tuần thứ VIII: đến xem lại: Các chứng đều khỏi, ăn ngủ tốt, sức khỏe bình phục, cho xuất viện uống trường phục Bồ thận dương và Thập toàn đại bổ.

3.— NGOẠI CẢM PHONG NHIỆT

Bệnh nhân: Bùi Thị L 28 tuổi.

Vào viện: 12-10-77, ra viện 20-12-77

Số bệnh án: 13/77

Đàn bà bị cảm phong nhiệt, nóng lạnh như dầu, đau mình, thấy cho uống thuốc tán tán thái quá, ra nhiều mồ hôi tâu dịch hao kiệt, phong nhiệt không giải mà uất hỏa thiên

đốt tâm hung sinh nóng nảy bứt rứt nặng ngực, thở gấp, miệng lưỡi khô, ráo khát, đầu mắt nóng choáng váng, mình nóng hầm, đại tiện bí, tiểu tiện sền dờ không thông, ban đêm nóng ho xột xáy không ngủ được.

Khám mạch: Tâm can phù sắc, phế phù hư, ty hoạt tác.

Đoán bệnh: Phong tà nhiệt khí thiếu đốt hết âm tân, toàn thân khô táo.

Bệnh nhân nói: thưa thầy, lúc tối mới bị cảm sợ lạnh phát sốt, đầu mình, có đến thầy quen cho uống ba thang thì ra mồ hôi quá nhiều bứt sợ lạnh, nóng, ông cho ba thang khác, sốt không bứt lại tăng thêm, nóng nảy ho bứt rứt nằm không yên, miệng lưỡi khô, hơi thở ra nóng khó chịu quá, đầu mắt nhức xốn và chóa lòa, xin thầy cứu tôi.

Tôi xin xem toa thuốc nếu còn, có đưa ra xem:

Toa 1: Xuyên khung 8g Thương truật 10g Thần khúc 8g
Hương phụ chế 3g, Chi tử 6g Bán hạ 8g
Quế chi 8g Bạch thược 8g Cam thảo 6g

Toa 2: Quế chi 8g Hậu phác 3g Trần bì 6g
Thương truật 8g Mộc hương 6g Sa nhân 6g
Vòi vọi 8g Huyết rờng 8g Gừng sống 3 lát

Xem qua hai toa này, biết rõ cô đã uống nhiều thuốc tán nhiệt, phát tán quá mồ hôi ra nhiều tân dịch khô kiệt và thuốc thấm thấp nên trường vị đều tác kết, đại tiểu không thông, nóng hầm hầm, thân mình cô như bị xông lửa.

Cách chữa: Gấp dùng thanh lương tư âm nhuận táo, giải phong nhiệt.

Xử phương: Sa sâm 8g Bình bát 8g

Rễ dâu 8g
thanh lương nhuận táo, hạ uất nhiệt,

Rễ và lá lức 8g
giải nhiệt tam tiêu

Tia tó 8g Kiến cỏ 8g

Bạc hà 4g
thông trung, khai thiếu, tán phong nhiệt
Vỏ quít 4g Củ sả 4g

Gừng sống 3 lát
tiêu đờm hòa, hạ khí nghịch,
Cam thảo đất 8g
sinh tân, nhuận táo, giải nội nhiệt,
cho uống ba thang

Tuần sau tái khám: Nóng ho đã bớt, miệng lưỡi bớt khô táo cho uống thêm ba thang nữa.

Tuần sau tái khám: các chứng nóng nảy xột xa đã giảm nhiều, xem mạch thấy bộ thân di trầm sắc vô lực, bộ cao tâm còn huyền sắc vô lực. Đó là tân dịch chưa sung dưỡng, kinh mạch và cơ nhục còn bị uất nhiệt thiếu đốt lâu ngày chưa giải, nên da thịt vẫn nóng hầm, nhiều nơi nhiệt độc tiết ra thấy ngoài da ứng đỏ, và nổi những mụn nhỏ lấm tấm, hơi ngứa rát.

Cho thay dùng phương thứ hai: tư âm nhuận táo giải độc.

Dây gù 8g Đậu đen sao 8g
Bù ngọt 8g Cây dâu 8g

tư âm, thanh nhiệt, nhuận táo giải độc,
Lạc tiên 8g Dây tơ hồng 8g

thanh nhiệt, an thần,
Rau mơ 8g Vỏ quít 4g

Hương phụ chế 8g
thông khí khai uất, tiêu ứ nhiệt giúp ty
vận hóa, sinh tân, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Đờ nóng ho nhiều, bệnh nhân nói trong người khoan khoái, hết khát nước, thêm ăn cháo trắng, ngủ được, còn hôn. Cho uống y đơn ấy, gia Rau má, rễ tranh để giải nhiệt tiết độc, làm uống 8g để mở một tí, cho uống 12 thang liền.

Ba tuần sau lại khám: các chứng nóng nảy táo bón đều hết, thỉnh thoảng còn choáng váng đầu mắt, ăn còn chậm tiêu.

Tiếp cho uống phương trên mà gia Cúc hoa để thăng giải nhiệt và rau mơ để tiêu thực hạ khí trừ uất nhiệt, làm

tỷ vị kiện vận, tiêu hóa sinh tân, tư dưỡng các kinh, sung bổ cơ nhục, trong thời gian bệnh được bình phục, ra viện.

4. — CẢM THỦ NHIỆT

Bệnh nhân: Võ Ngọc Diệp, 23 tuổi.

Vào viện : 8-3-1978

Ra viện : 15-3-78

Số bệnh án: 18/78

Đàn bà 23 tuổi, người khỏe mạnh, nhân đi công tác trong thời gian khí hậu nóng bức mà cảm phải thủ nhiệt, mồ hôi ra nhiều, mặt nóng đỏ phừng, miệng lưỡi khô, khát nước, thở hơi ra rất nóng, đầu nặng choáng váng, mắt lóa, hô khan rất đỏ, thân mình chân tay đều nóng, tiểu nóng đỏ và gắt.

Xem mạch: Các mạch đều nhược, phế hộ phù hư.

Đoán bệnh: cảm nhiễm thủ khí quá nặng, mồ hôi ra hao tân dịch và dương khí, thủ nóng và mệt, nóng xót xa chẳng yên, nằm xuống thì phải ho, phải ngồi suốt đêm mà chịu, người rất mỏi mệt.

Cách chữa: Thanh lương giải thủ nhiệt, trừ phiền táo.

Xử phương: Lá dâu 8g, Rau má 5g
Binh bát 8g
thanh lương giải thủ nhiệt
Tia tó 8g, Kiến cỏ 8g
Vỏ quít 6g
tán tán khai uất nhiệt, hạ khí chữa ho.
É tia 8g, tiêu thủ khí.
Rễ lá lức 8g, thanh giải uất nhiệt
Lá tì bì 4g, Rau tần dày lá 6g
thông khiếu giả biểu, tiết nhiệt
Cam thảo đất 6g
sinh tân nhuận táo, hòa trung giải nhiệt,
cho uống ba thang.

Tuần sau tái khám: Minh bớt nóng mà ho chưa đỡ, ho nghẹt khó thở, ngực bụng hơi đầy.

Dùng phương cũ, gia rau mơn 8g, chỉ xác sao 8g, củ nghệ 6g, đã hạ khí khai uất tiêu đờm nhiệt, rễ dâu 8g để thanh phế hạ tiết uất hỏa, cộng với rễ tranh 8g để khai thông thủy đạo, uất nhiệt sẽ theo tiêu tiện đi xuống, thủ nhiệt sẽ giải quyết hết.

Bệnh nhân được uống liên tiếp 12 thang, tiêu tiện thông, thân hình mát mẻ, nóng ho khỏi dần, đến khỏi hẳn, ra viện.

5. — TRẺ EM NÓNG HO

Bệnh nhân: Võ Thanh Hương, 6 tuổi

Vào viện : 14 tháng 9-78

Ra viện : 23 tháng 9-78

Em bé, thân thể ốm nhom, sắc mặt đỏ sẫm, thân mình nóng như lửa do cảm nhiễm phong nhiệt, miệng khô lưỡi ráo, đóng rêu trắng, ho nhỏ ra đờm nhớt rất nhiều, ban đêm nóng mà ho không ngủ được, mạch phù sắc.

Cách chữa: Dùng thuốc thanh phế giải phong nhiệt, chỉ khai.

Xử phương: Lá dâu 6g, Lá lức 4g
Cam thảo đất 4g, Rau má 6g
thanh giải-phế nhiệt
Kiến cỏ 4g, Vỏ quít 2g
Tia tó 4g, Gừng sống 2 lát
tán đờm hạ khí, khai uất chữa ho
Hoài sơn 6g
trợ tì sinh tân giải nhiệt
Sa nhân sao 3g
khai vị tiêu đờm, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Ho nóng đều bớt, chưa muốn ăn uống, thích nằm yên, mắt nhắm lờ đờ không dậy ngồi chơi tấy máy, thỉnh thoảng để mồ hôi trộm, vì uất nhiệt chưa giải hết.

Dùng phương cũ gia hạt sen, lạc tiên. Mẫu lệ nung đều 4g
Cam thảo nướng 2 gam, uống liền tiếp 10 thang. bệnh đỡ
nhiều, hết ho, ăn uống tốt, ngủ yên, cho dùng hồ tỳ thanh vị
như Lục quán tử hoàn, Lục vị hoàn liên tiếp nhiều ngày, em
bé được tươi da thắm thịt, sức khỏe bình phục ra viện.

6. - HO LÂU PHẾ TÁO

Bệnh nhân: Trần Thị Hồng Liên, 53 tuổi
Vào viện: 20-10-1977
Ra viện: 4-11-1977
Số bệnh án: 7/77

Đàn bà cơ thể suy nhược, sắc mặt ảm đạm, hai mắt hờm
sầu, vì ho lâu ngày chưa khỏi, phổi ráo, ho khan, đờm
đặc quánh, khi ho cổ khô ran tới ngực, và cổ họng rát, lưỡi
đỏ đóng rêu trắng mỏng, cổ thường khô phải ngâm nước cho
đỡ nóng rát. Đờm đặc vướng làm nghẹt khí quản, thở khô
khè mệt và hụt hơi, mất ăn, mất ngủ, hình vóc gầy nhom,
hay sốt nhiều, đến đến thì ngực xót xa không ngủ được, lưng
đau, chân mỏi, đại tiện táo bón.

Xem mạch: Tay phải trầm nhược, trái huyền đại.

Đoán bệnh: Tỳ phế khí suy, can phong phát động, đờm
hỏa nghịch xông lên, làm ủng tắc phế khí, uất hỏa thiếu đốt
thượng tiêu tâm hung đều nóng nảy, tân dịch khô, đờm táo
kết làm ngăn nghẹt khí quản, ho ran, đau ngực khó thở.

Cách chữa: Nhuận phế, khai uất, hạ đờm, giáng hỏa.

Dụng dược: Sa sâm 10g Bách bộ 8g
Rễ dâu 8g Mạch môn 8g
thanh phế nhiệt, nhuận táo.
Rau má 8g Cam thảo đất 6g
sinh tân giải uất nhiệt.
Vỏ quýt 4g Gừng sống 2g
hạ đờm thông khí,

Rễ tranh 8g
lợi thủy giải uất nhiệt tâm tiêu
cho uống ba thang / tuần.

Tuần sau tái khám: Sức nóng đã giảm, ngực bớt ran đau
mà còn ho rất nhiều, ngủ chưa được, dùng phương trên gia
là muồng 8g, Chi xác 8g để hạ khí giải táo nhiệt, tán ứ kết
ở trường vị, cho uống ba thang.

Tuần sau tái khám: Đại tiện tiện thông, bớt nóng bớt ho
rất nhiều, xem mạch thấy bộ phế phủ sắc tiêu, can đi huyền
hoãn nhược, đoán là uất nhiệt đã giảm nhiều tuy nhiên phế
tạng còn thiếu âm tân nhu dưỡng can bởi hồ âm tân nhuận
táo, dùng phương trên bội gia Mạch môn 12g, Sò lẽ bụn 8g.
Bạch bộ 8g cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Họng nóng ngực đã đỡ nhiều, cổ hết khô
rất đêm ngủ yên, nhưng ăn uống còn kém do tỳ khí suy ăn
vào chậm tiêu và ăn rất ít, dùng phương trên gia lạc tiên 8g
dây tơ hồng 8g để an thần, Hoài sơn 8g, Ý dĩ sao 10g, vỏ
quýt 4g để trợ tỳ sinh tân tiêu thấp hóa cốc thực, cho uống
tiếp 10 thang nữa.

Sau tái khám lại: Hết ho hen đau rát, ăn ngủ bình thường,
người thấy nhẹ nhàng. Ra viện.

Nhận xét: Phế tạng táo, tỳ khí suy, âm tân thiếu sung
dưỡng phong nhiệt viêm quấy lên, dùng thuốc trên đều là
thứ thanh lương nhuận táo, tư âm giải nhiệt, ít dùng loại tân
tán chữa ho mà chứng ho do phế táo này dần dần tiêu giải.

7. - DO HO CẢM NHIỆM PHONG HÀN

Bệnh nhân: Nguyễn thị N 25 tuổi.
Vào viện: 4-1-78
Ra viện: 21-1-78
Số bệnh án: 20/77

Người nữ, bị cảm nhiễm phong hàn, bị phủ bị hàn khí bó chặt bên ngoài, phế khí khó phát tiết mà sinh uất nhiệt, ứ tắc ở trong, khí nghịch ho nhiều, ran lồng ngực, thường ho lúc hừng sáng, nhỏ nhiều đờm nhớt, đờm nhớt vương vãi trong cổ họng và khí quản, hơi thở sò sè, gặp lúc đang hành kinh, kinh ra không ứ trệ lại, phát đau từ rốn xuống dạ dưới, ho đau ran ngực, thở không thông, lại thêm chứng ứ huyết, kinh bế bụng đau rất khó chịu, đến xin chẩn trị.

Xem mạch : Các bộ đi hoãn nhược, phế bộ đi phù hoãn.

Đoán bệnh : Ngoại cảm phong hàn, phế khí uất, trọc thủy đình đờm ứ tắc sinh nghịch khí ho nhỏ nhiều đờm, tức ngực, dương khí hư, khí không thuận thông, huyết ứ trong Âm kinh, nguyệt kinh ngưng trệ sinh đau nặng trăn dạ dưới rất khó chịu.

Cách chữa : Tán phong giải biểu, hạ khí khai uất.

Dùng thuốc : Tia tó 8g Rễ chỉ thiên 8g
Kiến cỏ 8g Rau tần dây lá 6g
Gừng sống 3g

tán tán, giải biểu thông khí tán hàn.

Cát căn 8g
sinh tân dưỡng vị, thông dương khí
Vỏ quít 4g Củ nghệ 8g

Hương phụ 8g
khai uất tán đờm hạ khí, thông hoạt Âm kinh.

Cam thảo nam 6g
sinh tân giải uất nhiệt, hòa trung khí,
cho uống ba thang.

Tuần sau tái khám : Nóng ho đã bớt, cổ còn khô, ho nhỏ ra nhiều đờm, sò sè khó thở, dùng phương trên gia bạch bộ, 8g. Sò lẻ hạn 8g, rễ dâu 8g nhuận phế hoạt đờm hạ khí, cho uống ba thang.

Tuần sau tái khám : Nóng đã bớt, đờm đã trơn loãng, cổ bớt khô khè, ngực mát mẽ, hết đờm ran.

Xem mạch phế phù nhu, thận trầm sắc, tý hoãn hoạt, bệnh đã đỡ phần uất nhiệt trên thượng tiêu, phong hàn giải tán ngoài biểu phần nhưng còn đờm nhiệt và ứ huyết trọc thủy, vẫn ứ trệ dưới hạ tiêu chưa giải, kinh nguyệt chưa được thông còn nóng và đau bụng thay dùng phương thứ hai.

Tia tó 8g Kiến cỏ 8g Sò lẻ hạn 8g
Bạch bộ 8g Rễ dâu 8g Rau tần dây lá 6g
Gừng sống 3 lát

nhuận phế hoạt đờm điều khí chữa ho.

Hương phụ chế 8g Nghệ 8g Ngải cứu 4g
thông kinh tiêu ứ và chữa đau bụng

Cam thảo 6g
điều hòa các thuốc kiên thành giải uất nhiệt;
cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám : Ho đã hết, đau bụng đã đỡ, kinh thủy đã thông, uất trệ đều tan giải, cho ra viện.

Nhận xét : Bệnh ngoại cảm phong hàn phế khí bị uất bế, mà sinh ho lại phải lúc hành kinh do phế uất khí ứ nguyệt thủy đình trệ không thuận, chỉ dùng thuốc giải biểu tán hàn điều khí khai uất mà các chứng ho, đau bụng, ran ngực đều khỏi.

B. — HO DO PHẾ TÁO/2

Bệnh nhân : Trần thị B.

Vào viện : 22-11-77

Ra viện : 15-1-78

Số bệnh án : 24/77

Đàn bà ốm yếu nhỏ người, mặt trắng mét, hơi thở ngắn, tiếng nói run và khan, như hụt hơi, ho rất gấp, liên tiếp một giây, khi đờm nhớt ra nhiều thông cổ mới đỡ được, nhưng

Rau mơn 8g
 trợ ty thông trung hạ khí.
 Kiến cỏ 8g Rau tần dầy lá 6g
 thông phế khí, hạ đờm, trừ khí nghịch hốt
 cơn ho.

Tuần sau tái khám: Tình trạng ho đờm vướng giảm vài
 mươi phần, lúc ho đờm lỏng nhỏ được nhiều, hốt cơn ho kéo
 dài, nhưng ngực còn nóng, cổ khô ráo, đờm nhớt còn nhiều,
 cho dùng phương cũ, gia Mạch môn 6g, Ý dĩ 10g cho dùng
 6 thang/tuần.

Tuần sau lại khám: Bớt nóng ngực khô cổ, đờm nhớt giảm
 nhiều, xem mạch phế đi phù hoãn, ty nhược tuy mạch có hòa
 khí hoãn nhược vài phần, nhưng ty khí chưa được điều hòa,
 cổ thực chậm tiêu hóa, kém sinh tân dịch, còn sinh trọc đờm,
 không muốn ăn uống, dùng phương cũ gia Hoài sơn 8g, đậu
 ván sao 8g, vỏ quít nướng 4g để trợ ty tiêu hóa sinh tân dịch
 hóa đờm tiêu thấp thủy, cho uống 12 thang/hai tuần.

Sau lại khám: Các chứng ho nóng, nặng nghẹt, đau lưng,
 mệt mỏi đều hết hẳn, sức khỏe bình thường, cho ra viện.

10. — HO SUYỄN KINH NIÊN

Bệnh nhân: Lưu Ngọc Y, 44 tuổi.

Vào viện: 20-3-78

Ra viện: 30-3-78

Số bệnh án: 22/78

Đàn bà bị ho kinh niên, khí phát ho, đờm kéo sò sè như
 suyễn thường phát sốt về chiều, ho quá nhiều, tiếng ho nghe
 nhẹ và nhỏ, thở mệt nói không ra tiếng, ít ăn khó ngủ đã lâu,
 bình thể tiêu tụy, mắt hòm sâu da nhăn nheo, má hơi ửng đỏ,
 miệng lưỡi khô ráo, rêu hơi vàng dầy, thường hay ngậm nước
 lạnh cho đỡ khô cổ, cố gắng ép hơi đặng hẳn, nuốt đờm nhớt
 xuống cho thông cổ.

Vấn chứng: Bệnh nhân báo cáo đã bị bệnh này hơn 10
 năm chạy nhiều thầy, uống nhiều thuốc không khỏi hẳn, có
 lúc đỡ một thời gian rồi cũng bệnh lại, có được chiếu X quang
 kết luận phổi không có trùng lạc.

Bệnh phát vào lúc mùa mưa, gió lạnh và khí tiết âm thấp
 âm u, thì nặng hơn các tháng khác, gặp thời tiết thay đổi, gió
 lạnh nhiều, mặt đất ẩm ướt, trong người tôi cảm thấy khó
 chịu thì chỉ trong vài ngày sẽ có ho suyễn, mệt ngất, xin thầy
 cứu chữa.

Kem mạch: Phế phù sắc, ty hoãn hoạt, thận dương mạch
 đi trầm vi, tâm can đều hư nhược.

Vọng chẩn: thấy hình sắc tiêu tụy.

Nhận xét: Bệnh đã lâu âm tàn huyết dịch đều khô cạn, ho
 suyễn kéo dài ngày tháng, dương khí hao tán, uống nhiều thuốc
 không khỏi thật là âm hư nan bổ, hư lao khó trừ, tư nghị
 đối với bệnh nhân mình có phần sự tận tâm tận lực đem hết
 cái hiểu biết để chạy chữa xem kết quả ra sao?

Đoán bệnh: Thận dương khí suy không đủ sức hóa thủy
 hành khí sinh xuất vệ dương, trên phế khí hao kém khó thông
 điều khí phận, hàn đờm trọc thủy đình đọng nơi hung cách,
 khí ủng sinh uất hỏa nghịch xông đưa đờm nhớt lên làm ngấn
 nghẹt khí quản bệnh lâu ngày uất hỏa không giải, nhiệt uất
 kết tụ nung nấu làm khô khan phế dịch và keo đặc trọc đờm,
 ngấn nơi ngực, ho suyễn sò sè, nhất là gặp lúc thời tiết hàn
 lạnh dương khí và vệ dương suy phong hàn tà khí dễ xâm
 nhiễm, nhiều khi hàn thấp dễ sinh bệnh.

Cách chữa: Trợ dương điều khí, ôn trung tán hàn thấp.

Xử phương: Rễ Đinh lăng 8g Đậu sán sao 8g
 Củ xương bồ 6g Gừng khô 8g
 trợ dương, ôn trung hành khí.
 Bách bộ 8g Kiến cỏ 8g
 Rễ dâu 8g
 dưỡng phế, hạ đờm thủy và trừ khí nghịch

Nghệ vàng 3g Rau tần dày lá 3g
 gừng sống 2g
 khai uất tán đờm thông khí, cho ba thang/
 tuần

Tuần sau tái khám: Đờm bớt vương nghẹt nơi cổ, ho giảm và phân, tiếp cho uống 6 thang nữa.

Sau đến khám: Ho suyễn dữ nhiều, xem mạch phế phủ sắc, tý hoạt đại vô lực, thân còn trầm vi, nhận biết phế khí còn suy, tý chưa vật hóa nổi thủy thấp, vì thân dương kém sức trục thủy tiêu thấp và hóa thông dương sung dưỡng phế khí cho nên phế khí thiếu năng lực thông khí, tiết chế trục thủy, hạ khí nghịch, tán đờm, cho dùng phương trên gia Tia tó 8g, củ sả 6g, Rau mơ 8g, hột gia củ Thủy bồ và gừng khô để ôn trung trợ dương tán hàn đờm trục thủy, cho uống liên tiếp 12 thang, chứng ho suyễn bớt nhiều, ăn được tuy ít nhưng thấy mau tiêu, bụng ngực bớt nặng và giảm nghẹt.

Tý phế được kiện vận nhưng thân dương khí suy cần phải ích hỏa trợ dương hành thủy sinh khí, thăng thanh giáng trục, bồi bổ thượng tiêu khí phàn và khai tiết đình thủy hàn thấp còn lưu trệ dưới hạ tiêu, ứng tắc cơ quan bài tiết, vì hàn ngưng khí ủng sinh ra đờm thấp, thủy khí nghịch xông đều do thân dương quá suy mà gây ra, bệnh nhân cần phải trường phục những bài như Kim quý thận khí hoàn, vị bát hoàn, Hoắc hương chính khí, Bồ thận dương, xem uống với Lục quân tử thang, trị chỉ gìn giữ vệ sinh trong 1 năm mới mong dứt căn bệnh.

II. — HO DO ĐỜM VÀ UẤT HÒA

Bệnh nhân: Dương Xuân Y
 Vào viện : 17-2-78
 Ra viện : 2-6-78
 Số bệnh án: 35/78

Đàn bà nhỏ thấp ốm yếu sắc mặt trắng mét, môi khô miệng ráo, rêu lưỡi trắng nhợt, tiếng nói bé, hắt hơi, hay mệt, đầu mắt choáng vàng, đờm thường vương cổ, tiếng nói nhỏ, nghe không được.

Có cho biết bị bệnh ho từ hai năm nay, uống thuốc Bắc, chích thuốc Tây quá nhiều, bệnh cầm cự không thấy đỡ, ho nhỏ tiếng nhưng đờm nhớt tràn lên ngăn nghẹt khó thở, phát mệt, chân tay rụng rời không làm việc được, lúc thời tiết âm áp thì ít ho, đỡ mệt, còn làm việc được, ăn uống ngủ yên được chút, gặp khi mưa dầm gió lạnh thì cảm thấy khó chịu, nóng từ ngực xuống bụng, đờm sôi đưa lên nghẹt cổ phát ho, hoặc lúc phải đi đâu xa thời tiết nóng gát thì nặng đầu nóng ngực, hột thổ nghẹt cũng phát ho, bệnh của tôi thật nặng không tra mưa không chịu, chỉ được khi âm áp thì dễ thở mà thôi, ăn uống ít, nhiều khi nặng bụng hơi sôi rồi đi đại tiện vài ba lần mới thôi, bụng nóng, cổ khô nhưng không muốn uống nước nhiều, hiện ho rất nhiều đờm nhớt mới đỡ, cổ rất đau, dưới ngực thường ran dôi xuống hơi tức, ban đêm ho nhiều không ngủ được, tôi mệt và kém sức quá, xin thầy cứu chữa.

Xem mạch: Thân trầm tế, Phế phủ hư, Tý phủ hoãn, can tâm đều hư nhược.

Đoán bệnh: Chứng ho lao, phế khí suy, tý kém vận hóa thủy cốc trục thủy đình trệ sinh đờm khí uất không thông tiết lâu ngày thành uất hỏa, khí uất nhiệt xông nghịch lên thượng tiêu đưa trục đờm làm ngăn nghẹt khí quản và yết hầu, thượng tiêu uất nhiệt dễ làm đờm đình đặc, ngưng kết vương vít nơi hột yêm, phải ho rất nhiều, đờm nhớt ấy mới bật thông ra được.

Phế tạng thượng thích khí hóa ôn hòa thăng thanh giáng trục, gọi là điều tiết, nếu gặp khí hàn thấp hoặc thêm viêm nhiệt, phế tạng khí suy không chế ngự nổi cái khí quá hàn hoặc quá nhiệt ấy, cho nên khí uất phát ho.

Cách chữa: Tư âm nhuận phế khai uất hỏa, tiêu đờm hạ khí nghịch

Xử phương: Hà thủ ô 10g Đậu đen sao 10g
 Rễ bù ngọt 8g
 tr ảm nhuận táo 8g Sỏ lẽ bẹn 8g
 Mạch môn nhuận phế sinh tân, giải uất nhiệt.
 Rễ dâu hạ tiết trọc thủy và hoạt đờm
 Kiến cỏ 8g Bấu tần, dày lá 8g
 Trắc bá diệp 8g
 thông khí khai uất giải nhiệt, tiêu đờm trừ ho
 Gừng sống 3 lát, tán tán, thông phế khí giải
 uất nhiệt cho uống ba thang/tuần.

Tuần sau tái khám: Đờ vãi ba phần ho và nghẹt cổ cho
 dùng liền tiếp ba thang/tuần nữa.

Tuần sau tái khám: Giảm ho rất nhiều, đờm trong, loãng
 dễ khạc, ngực bớt nặng, hơi thở ngắn, đờm còn vương ở cổ, thay dùng phương thứ hai:

Rễ đinh lăng 10g Dây gùi 8g
 Đậu sắn sao 8g
 trợ dương khí kiêm nhuận âm huyết
 Thuốc cứu 4g Gừng sống 2g
 ôn trung khí, tán uất đờm
 Củ nghệ 8g Vỏ quít 4g
 tán đờm hạ khí giải uất
 Ý dĩ 10g Rau mợ 8g
 trợ tỳ tiêu thấp hạ trọc thủy tiêu đờm.
 Kiến cỏ 8g Rau tần dày lá 8g
 thông tiết phế khí, hạ khí nghịch, trừ ho,
 cho uống 6 thang.

Tuần sau đều khám: Ho giảm khá nhiều, đờm cũng bớt,
 người nhẹ nhàng, ngực bớt nóng, hơi thở thông, bệnh hầu
 mừng rỡ báo cáo như vậy, xem mạch Phế Tỳ phù hoãn, Thận
 dương trầm hoạt, đều có vị khí, điều hòa hơn trước, cho dùng
 phương cũ và tùy chứng gia giảm như sau:

- Phế còn táo đờm, gia sỏ lẽ bẹn, rễ dâu
- Ngực xót xáy, cổ khô họng ráo, gia Mạch môn, Bách bộ.
- Phiền táo ít ngủ, gia Lạc tiên, dày tở hồng.
- Chạm tiêu, gia rau mợ, đậu vắn sao, hoặc tỳ thiếu ảm
 dịch gia Hoài sơn, tỳ vị hàn thấp kém táo khí thâm thấp, gia
 Ý dĩ, Sa nhân sao.
- Trọc đờm còn ủng trệ, gia củ nghệ, rau mợ, vỏ quít.
- Uất nhiệt trường táo tiện hế, gia Lá muồng.
- Tiêu nóng gắt, gia rễ tranh, râu bắp.
- Lưng đau, chân mỏi, gia Đổ trọng, Ngưu tất nam.
- Nóng sốt về chiều gia Rễ câu kỷ, bù ngọt hoặc rễ
 trang trắng.

Trong bốn tháng liền tục, khám tùy chứng biến chuyển
 điều bổ khí huyết, điều hòa âm dương, lúc thì trợ dương
 hành khí, lúc thì tr ảm nhuận táo, kiện tỳ tiêu thực, sinh
 tân, ích hỏa, bổ thận dương hóa thủy, sinh xuất, vệ dương, thật
 là âm hư nan bõ.

Đến khi tang khí điều hòa, mạch căn và vị khí lần lần
 hồi phục: mới lóe niềm tin cứu vãn một bệnh nan y, bệnh
 nhân cũng vui mừng thoát khỏi tật bệnh, người làm phận sự
 cũng vui vẻ hài lòng tận tụy với sở năng.

Tuy thế cũng cần khuyên bệnh nhân gìn giữ vệ sinh,
 ăn nghỉ có tiết độ, trường phục những thuốc tr ảm bổ huyết,
 trợ tỳ vận hóa để phòng bệnh tái phát.

12. — HO DO PHẾ TÁO/3

Bệnh nhân: Trần thị N, 55 tuổi
 Vào viện: 19-4-78
 Ra viện: 9-6-78
 Số bệnh án: 39/78

Đàn bà tình thể suy yếu, tác cao, ốm nhom ròm rỗi, mắt dính ghèn lèm nhem, hơi thở ngắn và mệt, môi miệng khô ráo, tiếng nói bẽ hơi khao khao, đến Viện xin chuẩn trị.

Bà cho biết, bị ho hơn một năm qua, chứng kéo dài, chữa nhiều thuốc nhưng không thuyên giảm, khi ho ran dội xuống ngực, cổ khô miệng ráo, nhổ đờm đặc đục, tiếng ho gấp nóng nồn nơi ngực, ho thật lâu, khạc ra được đờm mới đỡ, thở khô khè, đờm đặc khó khạc, cổ luôn nóng rất thích ngâm vật trơn mát cho thông, cho đờm loãng bớt, về chiều nóng nhiều, tối ho nhiều hơn sáng, đại tiện hai ba ngày/lần, ban đêm nóng xót xáy khó ngủ, lưng đau thân mình mỏi, vì ít ăn ngủ lâu ngày gây ốm kiệt sức, đi đứng chậm chạp, đầu mắt choáng váng thích nằm yên không muốn đi, trong mình nóng bức, ngoài da sợ lạnh.

Xem mạch : Phế phù sắc, Tỳ nhược, can tâm huyền đại, sắc vô lực, Thần trầm vi.

Đoán bệnh : Âm tâm của phế khô ráo, phong tỏa vọng viêm thiếu đốt thượng tiêu, lâu ngày uất nhiệt không giải, tâm can huyết dịch đều khô cạn, Tỳ bị uất nhiệt, cốc thực khó sinh tân dịch sung dưỡng tạng phủ, nội nhiệt làm khô ráo các kinh mạch, cơ nhục hình thể tiêu tụy ban đêm nóng xót xa do tâm huyết nhiệt, thân không yên, sinh phiền táo ngực nóng miệng lưỡi khô, lờm vít tại cổ khô khè khạc không ra, uất khí hỏa nghịch xông đưa tọc đờm lên ứng tức thượng trung tiêu, thăng giáng ứng trệ, phế khí khó thông dễ tiết chế đờm hỏa và hạ tọc thủy, tiêu nóng gắt, đại tiện táo bón.

Các chứng kể trên đều do âm tâm huyết dịch bị uất hỏa thiếu đốt lâu ngày can táo thái quá.

Cách chữa : Tư âm nhuận phế táo, hạ nhiệt tiêu đờm, trước tạm dùng phép tiêu đờm khai uất thông khí.

Xử phương : Bách bộ 8g tía tô 8g
Kiến cỏ 8g Cam thảo đất 6g
nhuận phế khai uất nhiệt.

Nghệ vàng 8g Rau tần dày lá 8g
Gừng sống ba lát
tan đờm thông khí,
Chi xác sao 8g
hạ khí nghịch, tiết nhiệt,
cho uống ba thang

Tuần sau tái khám : Bớt ngắn nget, đờm tan, hơi thở thông cho dùng phương thứ hai :

Bách bộ 8g Mạch môn 8g
Sò l. hạn 8g
nhuận phế trừ táo nhiệt
Kiến cỏ 8g Củ nghệ 8g
Gừng sống ba lát
tan đờm thông khí, hạ khí
Cam thảo đất 6g
thanh nhiệt, hòa trung sinh tân dịch cho
uống 12 thang liền trong ba tuần

Sau tái khám : Bớt ho, ngực bớt nóng, người mát mẻ, đờm loãng thông dễ khạc, nằm yên, ngủ được vài canh, mạch phế tỳ phù nhược, tâm can huyền hoãn, thấy được phế tân tâm huyết đều được sung bổ phần nào, cơ vân còn rất, nhiệt chưa tận giải, còn nóng ho, dùng phương trên gia Mạch môn 8g, Lạc tiên 8g, Tơ hồng 8g cho uống 6 thang để thanh tâm an thần, cho uống 6 thang/tuần.

Tuần sau tái khám : miệng bớt ráo khát, ngực bớt nóng nhiều, ngủ ít nhưng yên giấc, bụng còn linh bình không đói, cho dùng phương trên gia Ý dĩ 10g, rau mơ 8g để trợ tỳ thẩm thấp, tiêu hỏa thủy cốc, cho uống thêm 6 thang, sau tùy chứng mà gia giảm như :

- Bón, gia Lá muống.
- Tiêu nóng, gắt, gia rễ tranh, râu bắp.

— Táo khát, nóng hầm, gia rở và lá Bù ngọt, rở cau kỹ (địa cốt bì) v.v.

Bệnh nhân tiếp uống đến 48 thang, các chứng nóng nảy ho hén đều khỏi hẳn, ăn uống phục sức, ra viện.

13. — SỐT RẾT KINH NIÊN.

Bệnh nhân : Nguyễn Văn U, 30 tuổi

Vào viện : 17-2-1978

Ra viện : 19-3-1978

Số bệnh án : 11-78

Đàn ông người cao ốm, mặt hơi xám sạm, mắt hòm sâu, môi khô, rêu lưỡi vàng, bị sốt rét lâu năm không khỏi, uống Quinine quá nhiều, đến nổi ù tai, hội to tiếng ông cũng không nghe được, đầu mắt choáng vàng, trông vật không rõ, tối phải kê sát tai ông mà hỏi chừng.

Ông cho biết: Bị sốt rét từ ba năm nay, có lúc khỏi rồi ít lâu lại tái phát, lạnh ít nóng nhiều, nóng mê man, qua cơn nóng thì nhưc đầu mắt đỏ xốn, miệng lưỡi khô, uống nước quá nhiều, lưỡi đóng rêu dày, cở đặng miệng hơi không ăn uống được, hay nôn nao muốn mửa nhờ nhiều bọt nhớt màu vàng hơi đặc có dây, hiện đau ran ở ngực, dội xuống hạ sườn bên trái, nóng xót xa dưới bụng, đại tiện táo, tiểu đỏ gắt, lưng và mình đau như dằm không sót nơi nào, năm không dậy nổi, vì đau nhưc lắm.

Xem mạch: Lượng xịch trầm nhược, can bộ huyền đại tý hoãn hoạt đều vô lực.

Đoán bệnh: Hư ngược, do nóng lạnh lâu ngày, uất hỏa và trọc thủy đình kết thành chắc đờm vàng, làm ngăn trở trong kinh mạch, khí suy huyết kém, tạng phủ thất dưỡng, các cơ quan đều bị đình trệ nhất là trung khí suy, tý bệnh sinh hàn

thấp vì bệnh sinh táo nhiệt, hàn nhiệt nội sinh, ứng tiếp với tà khí bên ngoài giao tác, tăng thêm phong hỏa và đờm thấp do dùng quá nhiều thuốc triệt ngược, làm hao tán dương khí và huyết dịch.

Thân người gầy nhom, tai điếc, mắt mờ, ít ăn kém ngủ, đau đờn muốn bại liệt, đây là triệu chứng đại hư, không thể dùng thuốc quá tán ôn để tán hàn, tiêu trục đờm thủy như phương pháp chữa chứng Thược ngược, nên dùng thuốc điều hòa trung khí giúp tý vị kiên vận, tiêu hóa thủy cốc, sinh tân hóa huyết dịch, trợ dương khí, thăng thanh giáng trọc khí huyết được sung bổ thì vinh vệ tuần hoàn, hàn ngưng uất nhiệt sẽ tán giải, vì tý khí quá suy sinh nội nhiệt và vì khí quá hư cũng ố hàn.

Cách chữa: Cứu tý vị cần kịp hơn cả.

Xử phương: Rễ đinh lăng 8g Trắc bá diệp sao 8g
Cam thảo nướng 4g
trợ trung khí
Cây lá ké 8g Rễ ỉn 8g
Giải nhiệt, tiêu độc, thông trung.
Rau mơn 8g Vỏ ổi 4g
trợ tý khai uất, hạ khí.
Thảo quả nướng 8g Gừng sống 3g
ôn trung tán hàn, tiêu ứ áp đờm.
Thần-thông 4g
tiêu ứ, giải uất nhiệt, thông kinh hoạt lạc
Lá từ bì 4g
thông khiếu giải biểu,
cho uống bốn thang/tuần.

Tuần sau tái khám: Bột nóng lạnh, dùng phương trên gia Đậu sắng sao 8g, Ngải cứu 4g, để trợ tý kiên vận, tán hàn thấp, cho uống 6 thang/tuần.

Tuần sau tái khám: Sốt rét giảm nhiều, thân mình bớt đau và nóng xót, nhưng ăn chưa được, còn mệt mỏi, ban đêm ít ngủ.

Xem mạch thấy can đi huyền nhược, tý hoãn, các bộ đều hư nhược, biết được phong đờm uất hỏa đã giải được nhiều, chỉ còn trung khí suy, huyết dịch hao kém, cần phải sung bổ thêm nhiều, cho dùng phương trên bỏ cây lá Ké, Ngải cứu, gia Hoài sơn 8g, Ý dĩ 10g uống 6 thang.

Tuần sau tái khám: Bớt nóng xốt trong bụng, ăn uống biết ngon, ngủ chưa được nhiều, gia Lạc tiên 8g, Lá vông 6g để an thần ngủ yên.

Tuần sau tái khám: Ngủ yên giấc, khá hơn trước nhiều, biết thêm ăn, và ăn hơi no thì chặm tiêu, sinh nhiều đờm nhớt hay khạc nhỏ, cho thay dùng phương mới, điều hòa tý vị, giúp trung khí kiện vận, tiêu hóa, sinh tân, bồi tạng phủ.

Rễ Đinh lăng	8g	Cây đậu sắn sao	8g
Vỏ quít	4g	Cây dáo	8g
Hoài sơn	8g	Rau mơ	8g
Thảo quả nướng	8g	Củ sả sao	4g
Cam thảo nướng	4g	Thần thông	2g

Gừng sống ba lát, cho uống liên tục 12 thang trong ba tuần.

Sau tái khám: Ăn ngủ bình thường sức khỏe hồi phục, cấp Bồ trung ích khí hoàn uống nhiều ngày để bồi bổ, dặn ăn uống điều độ và giữ vệ sinh, cho ra viện.

14. — SỐT RÉT CẤP TÍNH

Bệnh nhân: Lê thị Tr... 21 tuổi.

Vào viện: 17-3-78.

Ra viện: 27-3-78.

Số bệnh án: 12-78.

Bệnh nhân sốt rất nặng, qua cơn lạnh run sang nóng mê man, như dầu, hai mắt nhắm không mở, mình mẩy chân tay nóng như lửa đốt người nhà đưa đến viện.

Tôi thấy bệnh nhân bất tỉnh, ngũ la trùng phong, hồi bệnh phát hồi não, thân nhân đáp: có bị sốt rét phát cơn lạnh 5g giờ này đến 9 giờ thì nóng rồi mê luôn, trước khi mê còn rên như đau đòi uống nước rất nhiều và bứt rứt, hiện có không còn rên la đòi hỏi gì cả.

Xem mạch: Cau huyền sắc hữu lực, các bộ đều phủ sắc.

Đoán bệnh: Sốt rét cấp tính, do phong hỏa đờm nhiệt thịnh, đờm hỏa xông làm bế tắc tam khiếu cho nên hôn mê bất tỉnh, can phong phát động gân mạch đều đờ liệt, hiện thời tam tiêu hung phúc như lò lửa mặc tình cho thiếu đốt.

Tuy nhiên, tà nhiệt còn ở phần bán biểu lý, có nặng là đờm hỏa xông tam hôn mê thể thời, bệnh mới phát, dễ chữa.

Cách chữa: Thanh nhiệt giải uất hỏa, hạ đờm thấp.

Xử phương: Thương truật tẩm nước vo gạo sao 8g, để tiêu đờm trừ thấp, kiện tý.

Thương sơn tẩm dấm sao 8g, tiêu đờm, triết ngược,

Hễ lực 8g

Thần thông 2g giải phong nhiệt, lau khi trẻ đinh ở tam tiêu

Thảo quả nướng 8g

Vỏ quít 4g ôn trung kiện tý tiêu thấp.

Củ riềng 4g Ngải cứu 4g tán bán thông trung đạt hiệu, khai khiếu giải biểu nhiệt cho uống ba thang/tuần.

Tuần sau tái khám: Bệnh giảm vài mươi phần, dùng phương trên gia Rau mơ 8g, Ý dĩ 10g, trợ tý tiêu hóa đờm thấp, thông lợi tiêu tiện, cho uống sáu thang/tuần.

Tuần sau tái khám: Bệnh sốt rét dứt cơn.

Xem mạch can huyền hoãn, các bộ phủ nhu, chỉ tý bộ còn hoạt đại biết đờm thấp còn uất trệ ở trung tiêu, phải tiêu đờm khai thông uất trệ, dùng phương trên gia Đinh lăng 8g, Bán hạ 8g cho uống ba thang/tuần.

Tuần sau tới khám: Bệnh nhân nói đi r r tiên đơn và trở
thầy rất nhiều, bụng hơi nặng, miệng hết đắng, nóng xát
cũng hết, nhưng ăn uống còn kém, biết tự khi chưa điều hòa,
thay dùng phương thứ hai bổ tỳ giúp cơ quan tiêu hóa sinh
tân, song đường tân dịch.

Xử phương: Đậu ván sao 10g Rau mợ 8g
Vỏ quít nướng 4g Đậu sắn sao 8g
trợ tỳ tiên đơn.
Hoài sơn 8g
thanh vi trợ tỳ, sinh tân dịch.
Rễ lực 8g
ngải uất
Thỏ phục linh 8g Rễ tranh 8g
thâm thấp lợi thủy, thông tiểu, lợi thấp
Cam thảo nướng 6g
họa trung
Thảo quả nướng 6g đã trung trợ tỳ tiêu hóa
thuần khí.

Bệnh nhân uống 4 tháng, ăn uống ngủ tốt, nóng lạnh đều
giải, phục sức, cho ra viện

15. SỐT RẾT MÃN TÍNH

Bệnh nhân: Lê Đăng S. 21 tuổi.

Vào viện: 6-3-78

Ra viện: 11-4-78

Số bệnh án: 25/78

Trang niên mắc bệnh sốt rét lâu ngày không khỏi, nóng
lạnh đay đưa khi hết khi bệnh lại, ăn uống ngày càng suy
giảm, hình thể ốm mệt đầu nặng mắt mờ, thân mình chân tay
đều nặng nề đau mỏi, thở mệt người không khỏe, nhấc đi
dừng, không muốn nói chuyện, bệnh lên cơn bất thường, có
khi ngày 1 cơn, hoặc hai ba ngày 1 cơn, lạnh ít nóng nhiều.

nhức đầu miệng môi khô, lưỡi đóng rêu vàng thường hơi và
đứng trong ổ, không muốn ăn uống

Xem mạch: Can huyền, tỳ hoạt, đều vô lực, thận trầm hoát.

Bệnh nhân: Nữ ngược, (cửu ngược) do khí suy huyết kém,
tạng phủ đều thất dưỡng, sinh vệ không điều hòa, vệ khí hư,
sơ lạnh, sinh huyết thiếu hay phát sốt, bệnh lâu ngày tỳ vị
khí suy thầy cốc thụ nạp rất kém nhưng khó tiêu hóa,
đình tích sinh trở đêm nằm ngẫu ngoại cơ quan hành khí bị
lạnh trệ, rất nhiệt đã đỡ mà phát sinh, thành chứng âm hư
nội nhiệt, tỳ phủ thiếu dương khí hộ vệ, để cảm hàn sơ lạnh,
trong tái nhiệt sung đột phát nóng thao nhiệt chứng hư ngược
vay khác hẳn chứng thực ngược, là lên cơn đing lực có chứng
bệnh này thì hai ba ngày sơ lạnh phát sốt, lặn, có khi một
tuần không thấy nóng lạnh, ngủ cho bình khỏi, trái lại
bệnh tái phát, lý do người dương khí âm huyết đều suy, sinh
vệ thất nhiều, bên ngoài dễ cảm phong hàn, bên trong dễ
đông phòng nhiệt, khi phát là cơn nóng lạnh.

Chẩn đoán: Cửu ngược, điều hòa tỳ vị, tiêu đùn giải nhiệt
đốt cơn nóng lạnh sẽ khỏi.

Xử phương: Rễ thảo 8g Cây đậu sắn sao 8g
Rau mợ 8g
Trợ tỳ kiện vận
Thảo quả nướng 8g Vỏ quít nướng 4g
Oa trung điều khí
Rễ lực 8g Thần thông 2g
giải tán hàn nhiệt, tán uất trệ.
Thỏ phục linh 8g
thâm thấp hạ trợ thủy.
Ngải cứu 4g Gừng sống 3 lát
tán hàn, thông khiếu giải nhiệt
cho uống 4 tháng liền trong ba tuần.

Sau đến khám lại: Chứng sợ lạnh phát sốt giảm rất nhiều, xem mạch ty hoãn hoạt, can huyền nhược, đoán là trung khí đã hồi phục ty vị sẽ điều hòa, tiêu hóa thuận lợi, tân dịch sẽ sinh, tạng phủ được sung dưỡng, việc vệ tuần hoàn thì bệnh sốt sẽ dứt hẳn.

Dùng phương trên gia rẽ tranh 3g, Ý dĩ 12g cho uống ba thang.

Tuần sau lại khám: Đi tiêu được nhiều chứng nóng và xót xa nước tiểu đỏ dần khỏi, ăn được nhưng chậm tiêu, ăn ít, kém ngủ, dùng phương trên, gia Ý dĩ 10g, Hoài sơn 8g Lạc tiên 8g, Hồ Ngái cứu cho dùng ba thang/tuần.

Tuần sau lại khám: Thân mình mát, ngủ được, bớt no hơi, khi ăn nóng nhiều bụng hơi nặng, tiêu ít thấy trướng dạ dưới, dùng phương trên bỏ rẽ tranh, thần thông, ngái cứu, thêm Bình lang, rẽ tranh đều 8g, cam thảo 4g cho dùng liên tiếp 6 thang.

Tuần sau lại khám: Bệnh sốt rét khỏi hẳn, ăn uống được mau bình phục, bệnh nhân rất mừng, cho uống Lục quân tử hoàn tiếp, ra viện.

16. SỐT RÉT KINH NIÊN/2

Bệnh nhân : Cao Thị Ng., 25 tuổi
 Vào viện : 29-1-78,
 Ra viện : 21-3-79
 Số bệnh án : 11B/78

Người nữ, hình sắc vô vàng, gầy thom vì bệnh sốt rét lâu ngày, ít ăn khó ngủ, thân hình rôm rỏi, vì khí huyết đều quá suy kém, ban đêm nóng nảy xót xa, miệng nóng cổ khô nhưng ít muốn uống nước, rêu lưỡi vàng, hơi ra hơi đắng không muốn ăn uống.

Bệnh đây đưa đã ba tháng qua không thấy lúc nào thân mình khỏi nóng hầm hầm, đầu mặt khô nóng và choáng váng, nước tiểu đỏ luôn, đại tiện táo bón.

Xem mạch: Thân trầm vi, can huyền đại vô lực.

Đoán bệnh: Hir ngược, vì bệnh nhân hình thể tiêu suy, sắc mặt hơi xám mắt sâu ma có, miệng môi khô rạo, da không nhuận, do âm huyết hao kèm, can kinh thất dưỡng sinh uất nhiệt thiêu đốt tâm hung, Phế bị táo khí ho khan nóng rất cổ, miệng đắng hơi không muốn ăn uống, tân dịch trong tạng phủ đều tiêu hao, đại tiện táo, hơn ba ngày/lần, tiểu nóng đỏ và gắt, trông người ốm nhom, mệt nhọc.

Cách chữa: Điều hồ khí huyết, khai uất giải hàn nhiệt chứ không dùng thuốc tán tán trừ đờm triệt ngược e làm hao huyết dịch.

Xử phương: Cây lá kê 8g Mát cỏ sao 8g
 Rễ lức 8g
 tiêu nhiệt độc, tán ứ trệ, giải uất nhiệt.
 Đậu ván sao 8g Rau mợ 8g
 Vô quít nướng 4g
 Trợ ty vận hóa, tán thấp trệ.
 Củ xương bồ 4g gừng sống 3g
 tán hàn thông khí, hạ đờm chầy.
 Hà thủ ô 8g Cây dâu 8g
 tư âm nhuận huyết, giải uất nhiệt, cho
 uống năm thang/tuần.

Tuần sau tái khám: Đờ vại mười phần về nóng lạnh xót xa, hơi thở mệt nhưng sau cơn nóng lạnh qua rồi người cảm thấy nặng nề, nằm như mê mắt nhắm li bì, đầu nặng mi mắt hip lại mở không ra không muốn ăn uống.

Thay dùng phương thứ hai:

Cây lá kê 8g Voi voi 8g
 Thiên niên kiện 8g
 tiêu phong diệt trừ hàn thấp.
 Huyết rống 8g Cây dâu 8g
 Gỏi đầu 8g Đỗ trọng sao 8g
 nhuận huyết dưỡng gân mạch, chữa đau
 nhức nặng nề.

Thần thông 2g
 tiêu tr. tré thông kinh hành huyết tan ban
 nhiệt
 Cam thảo 4g
 hòa trung sinh tân mát huyết.
 Lá tời bi 4g
 thông khiếu giải biểu, cho uống sáu thang/
 tuần.

Tuần sau tái khám: Chứng nóng lạnh bớt nhiều, thân hình
 bớt nặng và cảm thấy nhẹ nhàng hết nằm li bì, ăn chưa ngon
 và ít ngủ, xem mạch thấy tý hoãn nhược, tâm can huyền hoãn,
 đoán là khí huyết có phần lỏng lẻo, uất nhiệt giải, đóm khí lần
 lần tiêu tan, cần điều bổ khí huyết, trợ tý sinh tân, ích khí
 bổ âm huyết, rất cần như phương này.

Hà thủ ô 8g	Cây dâu 8g
bổ huyết nhuận huyết	
Rễ đinh lăng 8g	Trắc bá diệp 8g
Vỏ quít 4g	
trợ khí hành khí.	
Đậu ván sao 10g	Rau mơ 8g
Cây đậu sắn 6g	
giúp tý vị vận hóa tiêu thực, hóa thấp, hạ khí,	
Củ sả 4g	Thuốc cứu 4g
ôn trung hành khí, thăng thanh giáng trọc.	
Lạc tiên 8g	
an thần.	

Cam thảo nướng 4g hòa trung cho uống
 12 thang trong ba tuần.

Sau tái khám: Bệnh đỡ nhiều, ăn ngủ tốt, yên, thân hình
 nóng nảy và nặng nề đều khỏi, cho dùng phương trên bổ các
 vị ôn tán như Ngải cứu, củ sả, cây đậu sắn, giã củ Bồ hồ ôn
 trung và gừng sống thông khiếu, uống thêm sáu thang rồi
 cho ra viện.

17. — HOANG ĐÀN

Bệnh nhân: Lưu thị D H 6 tuổi
 Vào viện: 20-12-77
 Ra viện: 2-1-78
 Số bệnh án: 18-77

Bé nhỏ, bị bệnh vàng da mặt mắt đều vàng, thân mình
 sắc da vàng, bụng hơi sưng ít, nước tiểu đỏ nóng, ít khát
 nước, nóng ngực hơi nhiều, trong người nó bực bực khóc la.

Trông em bé mặt mắt vàng như búi nghé, mở áo ra xem
 bụng da có dạng như đọng nước hơi sưng ít thấy, xem mạch
 thấy phù hoãn.

Đoán là phong thấp, hồi chứng biết là cảm nóng lạnh
 trong 10 ngày chữa chưa khỏi, em nóng lạnh rồi lần sắc mặt
 vàng ít uống nước, cũng ít đi đại, đại ra nước nóng và đỏ,
 chỉ đi vài lần/ngày mà thôi, sờ da thấy nóng hầm hầm.

Cách chữa: Giải nhiệt lợi thủy, thấy thẫm thấp, đáng lý
 dùng Nhân trần nhưng không có dùng:

Giáng xay 6g	Vòi voi sao 4g
Rễ tranh 4g	
Lợi thủy, thẫm thấp giải uất nhiệt.	
Chỉ từ 3g	Hoàng bá 4g
thanh nhiệt hạ uất hỏa,	
Rễ lức 5g	
giải tam tiêu uất nhiệt	
Rau mơ 4g	
trợ tủy, hạ khí tiêu độc.	
Cam thảo đất 8g	
hòa trung sinh tân giải nhiệt	
cho em dùng ba thang/tuần.	

Tuần sau tái khám: Bớt nóng bớt ho, tiểu còn nóng gắt,
 dùng phương trên gia Xa tiền 5g rễ tranh tăng lên đủ 5g, cho
 ba thang.

Tuần sau khám: Đái thông, nước tiểu ra nhiều, không còn đỏ gát mình mát, đại tiện táo bón, còn ho, dùng phương trên gia Lá muống 5g, Lá tía tô 4g, Rau tần dày lá 4g, bỏ Voi voi, giãng xay, cho ba thang.

Tuần sau khám: Ho đã bớt, đại tiện thông, mạch phế phù nhu, tý hoãn nhược, em ít muốn ăn, chưa được vui chơi còn lừ đừ như mỗi một, cho thay phương điều khí khai uất nhiệt tiêu thâm lợi thủy như:

Cây dâu sần sao	4g	Rau mơn	4g
Ý dĩ	6g		
trợ tý tiêu thấp			
Lá tía tô	4g	Vỏ quít	2g
hạ khí thông khiếu khai uất.			
Rau tần dày lá	3g	Giờng sống	3g
Tan đờm, thông khí, chữa ho.			
Rễ tranh	3g		
Lợi thủy giải uất nhiệt			
Cam thảo đất	3g		
giải nhiệt hòa trung			

Bé uống 18 thang, các chứng đều khỏi, sức khỏe an toàn, ra viện.

18. — ĐAU BỤNG (hạ tiêu uất nhiệt)

Bệnh nhân: Lê Thị N... 20 tuổi.
 Vào viện : 14/8/78
 Ra viện : 11/9/78
 Số bệnh án: 49/78

Người nữ sắc mặt hồng hào, miệng mới khô, lưỡi đỏ rạo, mình nóng hầm hầm, đau bụng từ rốn xuống dạ dưới, cách đau như thu rút từ dưới trở lên bụng ngực, đau xối xả như

cổ giũ dầm, chói nắn, mình lay động, hoặc hai chân đứng dậy thì đau rất khó chịu, cho nên phải nằm em không dám trỏ trảo đi đứng vận động chi hết, thỉnh thoảng hơi từ dưới xông lên ran tức từ bụng lên ngực đại tiện bí tắc, tiểu nóng gát, phát bệnh đã nửa tháng rồi, thuốc uống không đỡ, đêm đến đau nhiều không ngủ được, miệng hôi, lưỡi đóng rêu vàng, không muốn ăn thân mình chân tay đau mỏi kiệt sức.

Xem mạch: Lượng xích đi trầm tế động, hơi cấp.
 Cam mạch huyền đại hơi cấp sắc.

Đoán bệnh: Âm hư uất nhiệt, dưới hạ tiêu hào cung bị nhiệt khi thiếu đốt, khi bế không thuận thông, can phong kích động trong âm kinh sinh uất nhiệt nghịch khí xông từ dạ dưới lên ngực, nóng nảy đau đờn không ăn khó ngủ uất nhiệt không giải âm huyết thêm tiêu hao, bệnh đến thân mình chân tay đều đờ môi, muốn bại liệt không đi đứng được.

Cách chữa: Thanh lương giải uất nhiệt, điều khí hoạt huyết.

Xử phương:	Dây gùi	8g	Đậu đen sao	10g
	Rau má	8g		
	tư âm nhuận huyết			
	Hoàng cầm	8g		
	giải hạ tiêu uất hỏa			
	Rễ lực	8g	Cây dâu	8g
	giải can kinh khai tiết nhiệt độc ở trung tiêu			
	Huyết rờng	8g		
	nhuận huyết			
	Hương phụ chế	8g		
	điều khí, khai uất thông kinh, chỉ thống			
	cho uống ba thang/tuần			

Tuần sau tái khám: Nóng sốt đỡ nhiều, bụng bớt đau vài mươi phần, cho uống tiếp phương trên 5 thang.

Sau khám lại: Bụng bớt đau, các chứng nóng nảy khi nghịch được thuận hạ, mình bớt nóng cảm thấy nhẹ nhàng, ăn ngủ còn kém, xem mạch thân trầm nhược, tầm can huyền

hoãn. Doan là uất nhiệt đã giải, can phong đã điều, hơi kích động âm kinh, bho cung mắt mờ, âm tảo huyết dịch được sung dưỡng hạ tiêu uất hỏa đã tan, khí nghịch không còn nghịch xông nữa.

Cho dùng phương trên gia Hà thủ ô 8g, cây đậu sắng 8g để trợ khí hoạt huyết. Ngải cứu 1g ôn trung điều khí, giúp kinh mạch thông hoạt rau má 8g, cam thảo nướng 1g thanh can giải nhiệt sinh tân dịch, điều hòa các kinh mạch, cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Bệnh nhân mừng rỡ, tỏ lòng cảm ơn thầy giải khỏi sự đau đớn mà bệnh nhân mang chịu khổ gần cả tháng qua không lúc nào yên, vì không ăn mất ngủ, đầu óc rối ren, cơ trống gi đến cái ngày thanh thoảng nhẹ nhàng, được vui và khỏi bệnh như hôm nay.

19.— ĐAU BỤNG (huyết ứ kết cục)

Bệnh nhân: (mất y án)

Vào viện: Tháng 10-78

Ra viện: tháng 12-78

Số bệnh án: 64/78

Ban ba 45 tuổi, người ốm yếu, sắc mặt mét xanh, mắt sâu mà cốp miệng môi hơi khô, hơi thở ngắn mệt, đi đứng chậm chạp, hlah dáng nặng nề, vì mắc bệnh đau bụng hơn một năm qua, chạy chữa nhiều thầy nhiều thuốc mà không khỏi, ban ngày đau lâm râm dưới rốn, đêm đến càng đau nhiều không nằm yên, cho nên mất ngủ, không muốn ăn, lần hồi ốm ròm mệt nhọc, khi đau dưới rốn nổi lên một cục bằng quả cam rồi nằm yên không đi đống, đau không dám chạm tay vào (chối nắn) mỗi trận đau người bệnh ngất, muốn chết, trong vài giờ thì êm dịu trong giây lát rồi đau lại như cũ, đau sốt

đạm chỉ ngồi mà chịu, thân hình chân tay bải hoải, thường ra mồ hôi rí ướt đầm, da dưới và huyết trắng thường ra ít giọt, đại tiện táo bón, tiểu nóng gắt.

Xâm mạch: Thân bộ trầm phục, can bộ khác đều sắc, (sấp nhược).

Đoán bệnh: Khí suy âm huyết kém, kinh nguyệt bất điều, huyết ứ trở lâu ngày kết thành hòn cục dính liền nơi bảc thất, hạ tiêu uất bế sinh đau.

Can chủ âm kinh, mà âm kinh ngăn ngại huyết ứ không lưu thông, theo can khí nghịch hàng xung động lên âm hung lúc đau nghệt hơi m ôn ngất xỉu, nếu huyết ứ không tan và hạ thông thì đau bụng, nay thêm trầm trọng.

Cách chữa: Tiêu ứ hoạt huyết, điều khí thông kinh.

Xử phương:	Huyết rờng	8g	Cây đa	8g
	nguyên huyết			
	Rau má	8g	Rễ lức	8g
	gải uất nhiệt, mát trắng và hạ tiêu			
	ích mẫu	10g	Hương phụ chế	8g
	Củ nghệ	8g		
	tiêu ứ huyết, khai ứ, trệ			
	Rễ nhàu	8g		
	hạ khí hoạt huyết			
	Thuốc cứu	4g	Củ bố b	4g
	Tiểu hồi	4g		
	ôn bào cung, hành và hạ khí tán ứ trệ			
	cho uống sáu thang			

Sau tái khám: Bớt đau bụng và bớt nóng, dùng phương trên gia cây tia tở 8g, Cam thảo nướng 4g hòa trắng và thông khí cho 6 thang, bụng bớt đau nhiều, khí uất giải không còn xung nghịch lên nữa đi cầu phân còn lẫn máu bầm đen, tiểu đục và hơi đỏ, bụng bớt nặng trĩu và đen.

Xem mạch thận bộ trăm tế, các bộ khác hoãn nhợt, đoán là uất hỏa và huyết ứ lần lần tan nhưng đại tiện chưa được thông hoạt, ứ huyết và uất nhiệt còn dính trệ, cần phải tiêu ứ thông, mất thuốc hạ rất cần gia vào, dùng phương trên, bỏ Ngái cứu, củ bồ bồ, tiêu hồi, gia rau mơ 8g, lá mơ 10g, rễ tranh 8g, Chi xác sao 8g, uống ba thang, đại tiện thông, phân và nước tiểu đều có lẫn máu ứ, và cảm thấy rất nóng khi tiểu tiện, bụng sờ hết đau và không còn cộm rau nặng nề như trước, ăn uống chưa biết ngon, ngủ rất ít, thân mình còn mỗi mề, Ứ tích được tan giải cần dùng thuốc điều hòa khí huyết hòa trung và kiện tỳ tiêu thực an thần, dùng phương thứ ba sau đây :

Huyết rồng 8g	Cây dâu 8g
mát huyết dưỡng huyết	
Rau má 8g	Rễ bù ngọt 8g
Cây đậu sắn sao 8g	Hột đậu ván sao 8g
Vỏ quýt nướng 4g	
trợ tỳ hành khí	
Hương phụ chế 8g	Rau mơ 8g
điều khí khai uất.	
Lạc tiên 8g	Lá vông 8g
an thần, cho uống 12 thang liên trong mấy tuần.	

Bệnh nhân tới khám cho biết trong mình nhẹ nhàng, ăn ngủ rất tốt, khí huyết được hồi dưỡng, các chứng đều khỏi, cho uống Thập toàn đại bổ hai lọ, Điều kinh bổ huyết 2 lọ, ra viện.

20. — ĐAU DẠ DÀY

Bệnh nhân: Phạm Hồng Đ... 31 tuổi
 Vào viện : 20/3/78
 Ra viện : 19/6/78
 Số bệnh án : 19B/78.

Đau ống, miệng cao lớn, sứt mặt hơi đen sạm bị bệnh đau bụng từ lâu không ăn uống được cho nên ốm nhom, đi đứng lờng thong và khắp khắp, ông cho biết chứng đau bụng phát sinh từ sáu tháng nay, khi đau nóng xốt trong bụng, hơi không thông xuống nó dồn ngược trở lên, nôn nao chực mửa, nước sôi và chua nhiều bọt nhớt, khi được hạ thông, có trung tiện vài ba lần mới thấy đỡ, bệnh cứ lúc đau lúc đỡ, nhất là có ăn uống vật gì vào bụng trong một lúc lâu như nổi nước sôi trong bụng, lụp bụp phát lên nóng xốt khó chịu rồi phát nôn mửa, cứ như thế hành hạ nó không cho ăn uống, đại tiện thì táo, phân ra ít mà nóng lấm, tiêu đồ gắt, đi ít mà không thông, không ăn uống đêm khó nằm ngủ yên, lâu ngày kiệt sức.

Xem mạch: Phế tỳ thận sắc hữu lực, tay tả di huyền cấp.

Đoán bệnh: Can khí uất kích thích giữa trung tiêu, tỳ vị bệnh uất nhiệt sinh đờm và trào thủy, ứng tắc làm ngăn ngại, thanh khí khó thăng, trọc ẩm khó giáng, khí ứng và uất nhiệt nung đốt ở bụng như nổi nước sôi, khi được hạ thông hoặc nghịch khí đưa lên nên ra được phân nào thì thấy đỡ trong giây lát rồi cứ tiếp tục nóng đau không ăn uống gì được.

Cách chữa: Giải uất nhiệt, hạ vy hỏa, điều trung nhuận táo.

Xử phương: Hoàng đằng 8g Rễ lá mơ 8g
 hạ hỏa diệt nhiệt nơi trung tiêu.
 Hương phụ 8g Rau mơ 8g
 Củ nghệ 6g
 thông khí khai uất, tán ứ trệ.
 Dây gút 8g Đậu đen sao 10g
 Cây đậu sắn sao 8g
 trợ tỳ vị kiện vận và nhuận dưỡng âm dịch, cùng với
 Cam thảo 4g
 hòa trung giải nội nhiệt, cho uống ba thang

Toàn san tái khám: hơi nóng xốt, bụng giảm đau vài mề, phân xin uống thêm ba thang nữa bụng bớt nóng, hết nôn

mửa, Huyết hậu thông, ra nhũn phân nóng và hơi lạnh, cảm thấy nóng rít liền về hậu môn.

Kiểm mạch: thấy các mạch đều hoãn đại vô lực, پلیتی, đứt các dây, đờm nhiệt nổi lên đã giảm, sắc hồng giảm, nhiều, trung khí suy từ lâu, tỷ vị hư, hấp nhiệt cần phải tiêu nhiệt, cơ quan vận hóa mới được bình phục, dùng phương trên bề bề và lá thuốc gia Hoài sơn 8g, Ý dĩ 10g, bổ tranh 8g, kho uống sáu thang.

Sau tới khám: Bụng bớt đau, ra chắc vào được, không đau về nôn mửa như trước, thay dùng phương thứ ba điều hòa tỷ vị hóa trung giúp vị kiện tỳ.

Nữ phạm: Dây gỏi 3g Dây đàn 3g
Cam thảo 3g
giải nhiệt, thanh tâm, dưỡng tỳ âm
Đàn vân sao 3g Ý dĩ 10g
Vỏ quít

giúp vị kiện tỳ và tiêu thấp

Hoàng đằng 3g

hạ nhiệt thấp nhiệt, tiêu viêm

Lá thuốc sao 3g

tiêu độc hạ nhiệt còn ở trẻ nơi trường

để cho sống sau tháng nữa nhiệt tảo giải.

Kiểm mạch: Tỷ hoãn, nhợt, các bộ khác điều hòa, dùng phương trên bề bề ra các thuốc nếu giảm gia vào các thuốc dưỡng vị trợ tỳ, tư âm sinh tân dịch và an thần giúp bệnh nhân ăn ngủ tốt, nhẹ.

Đậu ván, Hoài sơn, Rau mơn, Hoàng cầm, Sa nhân, Vỏ quít, cây đàn, cam thảo, lạc tiên, dây tơ hồng, hạt sen, v.v.

Bệnh nhân kiên trì theo uống thuốc trong ba tháng, tuy chứng diễn biến mà thay đổi 10 vị kể trên, các chứng đều khỏi.

21. -- ĐAU DẠ DÂY SAU MỔ

Bệnh nhân: Nguyễn Thị M., 32 tuổi.

Vào viện: 3/3/73

Ra viện: 5/4/73.

Số bệnh án: 299

Đau dạ dày khởi đầu thấp gầy, nhỏ người, các mặt hơi mét thiếu hồng nhợt. Ở bệnh đau bụng lâu ngày không ăn uống được nhiều, khó ngủ, hình thể ốm nhom, hơi thở mệt tiếng nói rặt nhỏ.

Bà cho biết đau dạ dày từ ba năm nay, cứ ăn các lương giầy lại thì phát đau lên các, nóng rát ra nơi bụng rồi nôn nao muốn mửa ra, các thực không tiêu hóa, như ăn xôi, mai thế nào thì vật ấy không còn trong bụng sẽ mửa ra hết, cứ buổi chiều sáng mửa ra con gạo, mửa nhiều hơn một bát cháo, vì vật ăn không tiêu sinh đau rít xót ruột cảm không ngủ yên được, thân mình và tay chân bắt đầu hết dần dần động đi đứng không nổi, vào bệnh viện được mổ ruột non điều dưỡng hơn ba tháng, mổ và kết luận về mổ đã lành, chỉ ăn viện.

Từ lúc ra viện đến nay hơn sáu tháng, đau như trước thì không hẳn, nhưng trong bụng cảm thấy trằn trọc, khi ăn vào hơi căng và rên rục tức bụng, sờ tay ngoài dạ nữa có vật nổi to bằng quả cam, ấn mạnh vào thấy mềm, không đau lắm có hơi rên rục thôi, ăn uống rất ít vì khó tiêu; thường hay trọc trọc mửa mửa ra một cục chất đặc như mỡ, tới đến Bệnh viện cũ nhờ khám lại, Bác sĩ bác với mổ ấy sung lại, đưa thuốc và cho tôi về dưỡng sức bình phục, trong 1 tháng lấy đến cho bác sĩ khám lại, vẫn đã điều kiện thì phải mổ một lần nữa, tôi nhớ lúc nằm viện từ tầng khó chịu, sợ mổ, tôi lại sợ mổ quá, nếu bị mổ lần nữa chắc chết đi thôi, tôi ở nhà đi tìm thầy uống thuốc miễn may tôi khỏi bệnh.

Kiểm mạch: Lục bộ nhu nhược, do tỷ khí quá suy, khí lạc huyết kém lâu ngày hình thể tiêu suy, mặt mét xanh, má cợt,

còn da học xương, hơi thở không khỏe mà mong cầu sự tư dưỡng phục sức dễ mở lần nữa thì bệnh nhân không thể hy vọng được sớm bình phục như ý muốn, thử ấn tay vào bụng ngay chỗ sưng ấy thấy mềm mềm, bả nôi ấn vào cảm thấy ran đau, đoán biết là vết đã sưng và lâu rồi.

Cách chữa: Ôn hồ tỳ vị, thẩm tiết, tiêu sưng rút mủ và thông tiểu tiện.

Kử phương:	Dây gùi	8g	Rau mơ	8g
	tư âm dịch, kiện tỳ.			
	Y dĩ	10g	Thỏ phục linh	8g
	Vỏ quít	4g		
	thấm thấp, giúp vị tiêu trọc thủy.			
	Giàng xay	8g	Thiên niên kiện	8g
	Mộc thông	8g		
	thấm thấp trục thủy, rất mạnh.			
	Hậu phác	6g	Bình lang	8g
	hạ khí, tán sưng, tiêu độc,			
	cho 6 thang.			

Trần sau tái khám: Bụng hết ran, đi cầu ra phân có vương mủ, đi tiêu ra nước hơi trắng đục, bụng còn dạng sưng, ăn uống chưa được, thân mình mỏi mệt, hay mệt, cho dùng phương trên gia cây dâu 8g, phương phụ chế 8g, Lá muồng sục 8g, Cam thảo dương 4g cho 12 thang trong ba tuần.

Sau đến khám lại: Đi cầu ra phân có lẫn mủ lợn con, rất nhiều tiêu hết chất đục, mủ sưng tan hết dần, ăn tuy ít nhưng mau tiêu biến đói, bụng hết ran, ngủ yên, hơi thở khỏe, xem mạch Tỳ hoãn, can tâm điều hòa, đoán biết chứng sưng tan gần hết, tỳ khí vượng, muốn ăn mà yên ngủ, chữa cần ôn bổ trung khí, giúp tỳ vị kiện vận, và ăn uống nhiều chất bổ dưỡng sinh tân hòa huyết dịch, bệnh sẽ mau phục sức. dùng phương trên, bỏ Giàng xay, Mộc thông, Thiên niên kiện, Bình lang, Thỏ phục linh, gia Đậu sắng sao 6g, Hoàng đằng 4g, củ nghệ 6g, rễ tranh 8g, phương này dùng Đậu sắng sao trợ tỳ khí, Hoàng đằng giải độc tán sưng mau lành, củ nghệ

khại uất, muồng và rễ tranh tẩy rửa bợn nhớt mủ đọng còn thừa cho thật sạch, cho uống sáu thang.

Sau đến khám lại: hết đau mỗi người cảm thấy nhẹ nhàng, ăn uống thêm nhiều và biết ngon, ngủ yên, sắc da thẩm tươi trở lại, mặc dù còn ốm nhom mang lấy hình tích đầy dọa từ ba năm qua mới được giải khỏi, cho uống Hương sa lục quân để kiện tỳ điều khí, cho ra viện.

22. — KHÔNG TIÊU HÓA

Bệnh nhân: Nguyễn Thị Bạch L. 25 tuổi.
 Vào viện: 11-1-78
 Ra viện: 20-1-78
 Số bệnh án: 21/77

Bệnh cảm hàn thấp do tỳ khí suy, bình thường ăn chậm tiêu, có lúc không muốn ăn, chán tay thân nhọc hay mỏi, đi công tác cảm nhiễm lạnh hàn thấp khả năng, bụng đầy đau, sôi lên rong róc, ấn tay vào khó chịu, do m. hội, chán tay và mình lạnh, phát tả liên miên, đến 9-10 lần/ngày, đi hết nôi muốn xiu, ngực hơi lạnh xong lên cổ phát mủ ra nước bọt chua, đi đống như xối nước.

Xem mạch: Tỳ phế nhu hoãn, tâm can huyền vô lực.

Đoán bệnh: Cảm nhiễm phong hàn ghé thấp do tỳ khí quá suy, vị thiếu khí, hàn thấp xâm nhiễm rất nặng.

Cách chữa: Ôn tán hàn phong, thẩm tiết trợ tỳ vị.

Xử phương:	Hoắc hương	10g	Trần bì nướng	6g
	Thuốc cứu	4g		
	ôn trung tán hàn, chỉ tả.			
	Hương phụ tửu chế	8g	Sa nhân cao	6g
	ôn tỳ điều khí			
	Giàng xay sao	8g	Thỏ linh	8g
	lợi thủy thấm thấp			

Củ nghệ 6g Hậu phác 6g
hạ khí khai uất trệ, trừ nôn mửa và
trướng đầy

Gừng sống 3g
tán tán, trừ hàn giải biểu cho uống ba
thang/tuần

Tuần sau tái khám : Bụng bớt đầy, đại tiện còn đi hai
ba lần, tay chân còn lạnh, dùng phương trên gia Quế chi 4g,
uống 3 thang.

Tuần sau tái khám: Cảm được chứng tả, hết đau bụng,
người ấm khi thăng giáng thông, tiểu bình thường, xem mạch
tỳ phế hoãn nhược, phế mạch hơi vượng lên phù nhu, can
huyền nhược, đoán là tỳ phế khi được kiện vận trở lại mạch
đủ còn suy yếu nhưng hàn thấp đã giải, bệnh sẽ khỏi, cho
dùng phương trên bỏ Giáng xay. Thở linh, thay quế chi vào
Nhục quế để ôn trung trợ tỳ vị cho điều hòa, giúp tiêu thủy
cốc, uống ba thang các chứng đều khỏi.

Bệnh biến chứng sinh ngứa ngay nổi những mụn nhỏ sần
sần ra ngoài da, đoán là dư độc của hàn phong thấp khi ứng
uất trong cơ nhục từ lâu nhân dùng thuốc ôn trung tán tán
khai uất thấp độc ấy mà tiết ra ngoài da.

Cho dùng phương Thâm thấp trừ phong giải độc:

Cây lá kê	8g	Hà thủ ô	8g
Giáng xay	8g	Cam thảo	4g
Thở linh	8g	Gừng sống	3 lát

cho uống 6 thang

Tuần sau khám lại: Ngứa đã đỡ, các mụn đỏ tan lặn dần,
cho tiếp uống phương trên, gia rẽ tranh 6 thang nữa, hết ngứa
ngày. Thay dùng phương thứ ba: để điều hòa tỳ khí, tiêu độc
giải uất nhiệt.

Hà thủ ô	8g	Cây dâu	8g
Rau mơn	3g	Hương phụ	8g
Vỏ quýt	4g	Bồ công anh	8g

Kim ngân hoa 8g Rễ tranh 8g
Gừng sống 3 lát, Cam thảo nướng 4g
uống 6 thang, thân mình nhẹ nhàng ra viện

23. — TIẾT TẢ

Bệnh nhân: Trần thị M... 42 tuổi.
Vào viện : 29-11-77
Ra viện : 13-3-78
Số bệnh án: 6-77

Bàn bà hình sắc trắng mét da mặt, mắt nhắm, người
cần cỗi, ốm ròm, mắt hơi sâu, đi đứng chập, chạp, môi miệng
xám mét, bị bệnh tiêu chảy đã uống thuốc, rượu chi tả và
thuốc viên cầm ia bốn năm ngày không khỏi, có nguy cơ
mượn cái toa thuốc gia truyền nội dung Gừng khô, Tiêu hồi,
Kính giới, Sa nhân, Bạc hà, gừng sống uống hai thang mà
đau bụng đi tiêu chảy không khỏi, đến xin chẩn trị.

Xem mạch: Bữu quan thốc đều hoãn, tả quan thần đều
huyền vô lực, đoán là tỳ khí suy, phế thiếu công năng điều
tiết thông thủy đạo, hạ thủy thấp, trợ thủ đĩnh trệ làm bề
tắc vì khí, thông thăng thanh giáng trợ được, khí ứng sinh
uất nhiệt nung nấu trợ thủy hóa thấp nhiệt phát tả chính
bệnh không phải hàn thấp cho nên bệnh nhân uống nhiều
thuốc cay ấm trợ thấp nhiệt bụng đau thêm chứng tả không
khỏi, sách rằng: Ba bộ mạch đều hoãn là nhiệt tại tỳ gia,
(tam bộ câu hoãn tỳ gia nhiệt) mạch đều mạch hoãn nhược do
tỳ khí bị ứng uất khí hư nhưng thấp nhiệt vẫn còn ứng trệ
nên bụng đau xót xa tiết tả không giải.

Cách chữa: Thanh giải uất nhiệt, trợ tỳ điều khí, làm tan
được thấp nhiệt, giải được uất, tỳ vị ôn hòa thì tiết tả sẽ khỏi.

Xử dụng: Hà thủ ô 8g Dây gui 8g
Cây dâu 8g
nhuận tỳ ấm, thanh nhiệt giải độc

Đậu ván sao 10g Rau mơ 8g
 trợ vị tiêu thấp
 Hương phụ chế 8g
 khai uất hành khí
 Sa nhân 5g
 hạ khí tán uất nhiệt
 Rau má 8g
 thanh nhiệt nhuận trường
 Ngải cứu 4g Vỏ quít 4g
 Ôn trung hòa vị khí thăng thanh giáng trọc.
 Cam thảo 4g
 hòa trung, cho uống ba thang.

Tuần sau tái khám : Bụng bớt nóng xót và giảm đau, tiết tả bớt vài mươi phần, bụng còn bình, khi chưa được hạ thông, cho dùng phương trên gia củ sả 6g, cho uống ba thang.

Tuần sau tái khám : bụng đầy dờ nhiều, tiết tả cũng đỡ nhiều đi cầu nước phân ra rất nóng, dùng phương trên bỏ Ngải cứu gia Cam thảo đất 8g, cho uống sáu thang.

Sau tái khám : Tiết tả đã hết, nóng xót cũng tiêu tan, ban đêm còn đại nhiều lần, hai bàn chân mỗi khi đi thấy đau thốn dưới gót, xem mạch thận trầm tế, ty mạch hoạt có vị khí, đoán rằng bệnh tiết tả đã khỏi, chữa vào chứng thấp nhiệt, có lẽ cảm nhiễm từ lâu ngày mà lướt đi, nay nó phát hiện đau thốn dưới gót chạy lên đùi về và đau lưng cho dùng phương thứ ba giải phong trừ thấp nhiệt.

Dây gùi 8g Đậu đen sao 10g
 Rễ nhàu 8g Củ xiróc 8g
 Rau mơ 8g Vỏ quít 4g

Giững sống 3 lát cho uống 6 thang, chứng đau lưng và đau thốn gót chân đã đỡ mình còn nặng nề, đầu choáng mắt hoa, ăn còn chậm tiêu, dùng phương trên gia Cúc hoa 8g, Mạn kinh tử 5g, củ sả 6g, uống thêm sáu thang nữa, bệnh nhân thấy các chứng đều khỏi xin ra viện.

24. — TỶ SỤY TIẾT TẢ

Bệnh nhân : Bà cụ..... 65 tuổi
 Vào viện : tháng 8-78
 Ra viện : tháng 9-78
 Số bệnh án : 41/78

Bà cụ già yếu, ốm gầy, cao, sắc mặt xám trắng mét, hơi thở yếu bệnh tiết tả bụng sôi đau lâm râm, mình và chân tay lạnh, ăn vào trong giây lát thì bụng đau cảm thấy nặng nề, trong một ngày đi cầu ít lắm cũng ba lần, đêm ngủ chẳng yên bề bụng quặn đau thì nghe tiếng kêu róc róc là phải xuống giường lập tức, tả ra phân lỏng lộn cợn, rồi mới êm, bệnh tả như vậy lâu ngày khi suy lực kiệt, thân mình mỏi mệt và chân tay bất hoạt, nặng nề không muốn đi đứng, gán thu gút lại eo duỗi rất đau, từ đùi xuống chân thường lạnh và nặng trĩu đi từng bước lừng chừng như người tễ bại, miệng hơi, lưỡi đồng rêu trắng và lạnh nhạt, không muốn ăn uống.

Xem mạch : Tâm can huyền nhược, phế ty trầm tri, đoán là dương khí hư lạnh hàn, ty vị hàn thấp, sinh trọc thủy thái quá, vị đại trường mà phát tả, vì tả hạ lâu ngày dương khí suy hư âm dịch khô kiệt, gân mạch thất dưỡng, gân thu rút lại, đi đứng eo duỗi bất tiện, cơ nhục thiếu huyết dịch sung dưỡng, hình thể tiêu tụy và đau đớn nặng nề.

Cách chữa : Ôn trung kiện ty táo thấp, thông lợi tiểu tiện.

Xử phương : Hương phụ tẩm chế 8g Sa nhân sao 5g
 Trần bì nướng 4g Xương bồ 4g
 Giững khô nướng 4g
 ôn trung táo thấp, hành khí, tán hàn.
 Rau mơ sao 8g Đậu ván sao 10g
 Củ sả sao 6g

trợ ty ôn trung, tiêu hóa thủy cốc.
 Thiên niên kiện 8g Ngũ gia bì 8g
 tiêu phong giải thấp, thông huyết mạch,
 hoạt lợi gân xương, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám : Bụng hết sôi, bớt tả hệ, mình mẩy tay chân nhẹ đỡ, dùng phương trên gia Nhục quế 4g, Dây đau xương sao 8g, cho uống liên tiếp 12 thang.

Sau tái khám : Chứng tiết tả khỏi hẳn, chân tay bớt nặng nề đau nhức, xem mạch phế tý hoãn hoạt có vị khí, can tâm hòa hoãn đều có vị khí, nhưng ăn còn chậm tiêu, mình còn mỏi mệt, cho dùng phương cũ bớt các vị tán tán như Gừng khô, Xương hổ, củ sả, gia thuốc nhu nhuận dưỡng âm sinh huyết dịch như Huyết rồng, cây dâu, rễ cỏ xước, Nhục quế, điều hòa khí huyết, bệnh khỏi hẳn.

25. -- TỨC LỐI HỒNG BÊN PHẢI

Bệnh nhân: Đào Trung T... 29 tuổi.

Vào viện : 31-5-78

Ra viện : 21-6-78

Số bệnh án: 45/78

Người tráng niên, hình vóc cao gầy, sắc mặt xám sạm đến khám bệnh hai tay khoanh ôm ngực hơi khom lưng, dáng đau tức nơi ngực làm, bệnh nhân nói tức ngực ran xuống bên hông, hạ sườn phải, khom lưng không đứng thẳng được, di động thì đau tức không chịu nổi, hơi từ dưới bụng xông lên dồn nghẹt nơi ngực đến muốn ngất xỉu, nằm xuống ngồi lên phải người đỡ dần dần nhẹ nhẹ, nếu không chỗi tay hoặc động mạnh thì đau không thể nói được, khi đỡ nằm xuống phải nghiêng mình về bên trái cho êm không dám động mạnh, thỉnh thoảng có hơi từ dưới bụng xông lên như xói xĩa vào ngực, tôi đau trên ngực không hiểu tại sao ở đùi chân nổi lên những nốt xanh bầm xanh lốm đốm bằng trạng móng tay, anh vừa nói vừa bảo người nhà anh vạch ống quần lên cho tôi xem, thấy có trên 10 vết bầm tím nằm rải rác hai bên đùi, chân, tôi ấn tay vào hơi mạnh mà bệnh nhân không thấy đau ngứa gì, chỉ có gân chạy rần và chân đau mỗi

Xem mạch : Các bộ trầm ti, can mạch huyền tri.

Đoán bệnh : Đó là do phong hàn bế khiếu, can khí không thông hoạt sinh uất nhiệt, nghịch xông lên hông ngực sinh đau tức ngán nghẹt, khi đầy tức không thông, nhất là đau bên phải thuộc khí phạm uất trệ, khí uất ảnh hưởng đến phần kinh huyết cũng ứ trệ, nên đau trong các gân mạch và ngoài da thịt, huyết dịch uất bế, phong hàn xung động nổi mặt xanh bầm là do biểu hiện huyết ứ các chứng kể trên đều do phong hàn uất bế gây nên.

Cách chữa : Tán ôn tán hàn khai uất, hễ khí được thông huyết được hoạt thì bệnh khỏi.

Xử phương :	Rễ đinh lăng	8g	Trắc bá diệp sao	8g
	Đậu sắn sao	8g	Gừng khô	4g
	Ôn trung trợ dương khí			
	Hương phụ chế	8g	Củ nghệ	6g
	Củ xương bồ	4g	Vỏ quít	4g
	khai uất thông khí.			
	Tia tô cành	8g	Cây dâu	8g
	Rễ lức	8g		
	giải uất hành khí, giúp can khí thông tiết uất nhiệt			
	Chỉ xác sao	8g		
	hạ tiết, khai thông ứ tắc, cho 3 thang			

Tuần sau tái khám : Ngực và hạ sườn bớt đau, cho uống tiếp ba thang nữa, sau đến xem lại đỡ rất nhiều mọi mặt, xem mạch tý phế hoãn nhược, can huyền hoãn, đoán biết hàn thấp đã tan dần, can kinh sẽ được ôn thông, huyết mạch lưu hoạt, dùng phương trên gia Nhục quế 4g Huyết rồng 8g, Ngải cứu 4g, để ôn kinh nhuận huyết, tán hàn tiêu ứ, cho uống 6 thang nữa.

Sau đến khám lại : Các chứng đau nhức đỡ nhiều ngán nghẹt tức lối bên hông đỡ 7/10, xem mạch can huyền hoãn, các bộ trầm tế, có vị khí, biết là hàn phong khí uất đã giải.

nhưng trung khí còn suy, ty vị vận hóa rất kém, chưa muốn ăn, mình mẩy chân tay còn lạnh và nặng nề, vì khí suy huyết kém, cần phải sung dưỡng thêm nhiều:

Xử phương: Rễ đinh lăng 8g Cây đậu sắn sao 8g
 Cây dâu 8g Huyết rồng 8g
 Vỏ quít 4g
 điều hò khi huyết.
 Hương phụ chế 8g Rau mơ 8g
 trợ ty vận hóa, khai uất
 Thổ phục linh 8g
 tiêu thấp
 Cây lá kê 8g
 tiêu phong giải độc.
 Lá từ bi 4g Cứng sống ba lát
 thông giải ngoài bì phu những vết tím bầm,
 cho uống 6 thang.

Sau khám lại: Những vết tím bầm dần dần tan hết, bệnh nhân ăn uống được mà ngủ còn kém, dùng phương trên gia Hà thủ ô 8g, Lạc tiên 8g, lá vông 6g, Xương bồ 4g, cho uống liên tục 30 thang tùy nghi gia giảm những vị điều khí hoạt huyết khai uất, bệnh khỏi hẳn.

25. — ĐAU VAI, LUNG

Bệnh nhân: Nguyễn Công Th... 27 tuổi.
 Vào viện: 25-11-77
 Ra viện: 21-12-77
 Số bệnh án: 16/77

Thanh niên mà khí bẩm bạc nhược, sắc diện không hồng hào, mình gầy kém sức, tiếng nói nhỏ nhẹ, hơi thở ngắn, đầu nặng mắt choáng váng, ít ăn khó ngủ, tính không vui, hình dáng tiêu tụy.

Bệnh nhân cho biết đau vai nhức như bị gậy đánh, nặng và ran xốn chạy xuống lưng nằm không được, hai cánh tay

đau và nặng môi không cầm xách vật gì được, thân mình đều bải hoải không muốn cử động.

Xem mạch: thân bộ trầm tở, tả quan và thốn phù hư.

Đoán bệnh: Thân suy, âm tính huyết dịch kém, can kinh thất dưỡng, phong nhiệt xông lên làm ủng tắc dương khí, từ ba kinh dương tay khó thông suốt từ vai đến lưng cho nên đau vai chạy xuống lưng rất nặng nề, vì thân suy kém sức hóa thủy tinh xuất vệ khí, dương khí hiệu hộ vệ bì khu và thăng đột lên phần dương kinh, dễ cảm phong tà thừa hư xâm nhập đồng thời phát bệnh, đau vai xuống lưng ảnh hưởng vào ba kinh dương và mạch Đốc, do thân khí suy, thiếu chức năng hóa khí thăng dương và thân tinh suy kém huyết dịch sung dưỡng kinh mạch nhu nhuận cơ phu phong tà thừa sự sơ hở xâm vào sinh chứng đau nhức, đều do dương khí bị ủng tắc không thuận thông mà gây ra.

Cách chữa: Bỏ thận khí, trợ ích âm tính thông kinh giải tán phong tà.

Xử phương: Hà thủ ô 10g Huyền sâm 8g
 từ bỏ thận âm.
 Trắc bá diệp sao 8g Cây đậu sắn sao 8g
 Vỏ quít 4g
 trợ dương thông khí
 Cây dâu 8g Tang ký sinh 8g
 Nhuận can kinh giải phong.
 Vòi voi sao 8g Găng xay 8g
 giải phong tiêu thấp, tán ủng trệ.
 Từ bi 4g Ngủ thảo 4g
 Tán hàn, thông khiếu giải phong cho
 uống ba thang

Tuần sau tái khám: Chưa giảm phần nào, còn đau đớn mệt nhọc lắm, dùng phương trên bỏ huyền sâm, thêm đậu đen sao 8g, rễ nhân 8g, lạc tiên 8g, tơ hồng 8g, ngải cứu 4g, bỏ Từ bi và ngủ thảo, cho uống ba thang.

Tuần sau tái khám : Chứng đau vai bớt vài mươi phần/trăm, người cảm thấy nhẹ nhàng, xem mạch thấy thận trầm hoạt, can mạch nhược, đoán biết là phong tà đã giảm bớt nhiều, cần bồi bổ thận khi thêm ôn bổ thận tinh nữa, chứng đau vai này mới khỏi, thay dùng phương này để điều hòa :

Hà thủ ô	10g	Đậu đen sao	10g
Cây đậu sắn sao	3g	Rau mơn	8g
Cây dàu	8g	Rễ nhàu	8g
Vòi voi sao	8g	Gỏi dàu	8g
Lạc tiên	8g	Dây tơ hồng	8g
Thuốc cứu	4g		

30 tháng trong một tháng, các chứng đau vai lưng đều khỏi, cho thêm thuốc Tư Âm bổ thận uống xen với Bồ huyết khu phong, cho ra viện.

Nhận xét: Bệnh này dùng thuốc tư âm điều hòa khí huyết chữa chứng đau vai lưng, chỉ dùng vài vị phụ tá như vòi voi, giăng xay, rễ nhàu giải phong hoạt huyết mà thôi, vì nhận định xác thực là thận suy, âm tinh dương khí kém, cho nên dùng thuốc tư bổ kết quả.

27. — ĐAU VAI TRÁI

Bệnh nhân : Nguyễn thị Ng... 48 tuổi

Vào viện : 27-3-78

Ra viện : 17-4-78

Số bệnh án : 21/78

Bệnh nhân bị đau vai từ 4—5 tháng qua, uống nhiều thuốc, chạy chữa nhiều thầy, tiền mất tật còn, bệnh kéo dài khí huyết suy hao, hình sắc ồm nhom, trông người có vẻ mệt mỏi.

Bệnh nhân cho biết đau vai trái, đau xương sau lưng, ran dội ra trước ngực, hơi thở ra vào động tới lồng ngực thì cảm thấy bộp hơi khó thở, vai và cả cánh tay trái không dám

động nhiều, nhất là khi cầm nắm vật gì hơi nặng một tí thì nó đau dội vào nách, ran lưng ngực, nằm ngồi phải kiêng động chạm vào cánh tay trái để nó nằm yên trên thân mình là êm. Từ 4—5 tháng qua bệnh nhân cảm thấy như mình mang tật, chỉ còn dùng một tay, chứ tay trái thì như đã bại liệt rồi, nhưng không yên vì sự đau đớn hành hạ khổ sở của nó mà phải mất ăn mất ngủ làm rối loạn cả thần kinh con người, lãng quên không còn vui vẻ yêu đời.

Xem mạch : Can huyền vô lực, phế phù sắc, tý phù hoãn.

Đoán bệnh : Bệnh do phong có thấp khí xâm nhiễm kinh mạch lâu ngày không giải, do dương khí hư, phong thấp làm ủng trệ từ vai xuống lưng, khí không lưu thông, huyết nhân đó cũng ứ trệ sinh đau vai trái ran dội trước ngực có liên hệ kinh nguyệt vì ngăn ngại khó thông hoạt cho nên cánh tay đau và nặng như bại liệt nửa người, huyết ứ lâu ngày khó giải.

Cách chữa : Điều khí hoạt huyết, tiêu ứ giải phong thấp.

Xử phương : Rễ đinh lăng 8g Trắc bá diệp 8g

Thuốc cứu 4g

trợ dương hành khí.

Hương phụ chế 8g Gừng sống 3g

thông khiếu khai ứất.

Huyết rờng 8g Cây dàu 8g

nhuận huyết hoạt huyết

Vòi voi sao 8g Thiên niên kiện 8g

Giăng xay 8g

giải phong tiêu thấp tan ủng trệ.

Thần thông 1g

tiêu ứ, giúp giăng-xay đặc lực hơn, cho uống ba thang

Tuần sau đến khám : Chưa thấy đỡ, cho uống thêm ba thang nữa, sau đến khám, vai bớt đau và bớt ran lồi ngực.

Xem mạch : Phế phù nhu, can huyền, thận trầm tế.

Đoán biết: đây là khi còn suy kém, phong thấp có giảm, cần bổ khí hoạt huyết, làm khí huyết được vận hành, kinh mạch được lưu thông, phong thấp sẽ tan giải dần, dùng phương trên, bội dụng rễ Đinh lăng, Trắc bá diệp, gia Mắc cở, Nhục quế, giúp phần khí cường kiện và phần huyết thông hoạt phong thấp sẽ mau tiêu giải cho uống 6 thang, kết quả rất tốt: vai bớt đau rất nhiều, ngực và lưng nhẹ hơn trước, cánh tay còn nặng nề chưa cử động được, nhận thấy đó là vì huyết ứ tích trệ từ lâu trong dương kinh bị ngăn ngại mới được khai phát, ứ trệ còn nhiều không thể nhất thời tẩy sạch được, cần được dùng thuốc đủ yêu cầu, dần dần nó thấm thấu, khí thông huyết hoạt thì phong thấp sẽ giải.

Cho dùng phương trên 1 tháng, uống liên tiếp không ngừng, tùy chứng mà gia giảm như:

- Tiêu ứ hoạt huyết thì gia rễ nhàu, dây trăn cò.
- Hàn thấp ứ trệ nặng nề, bội dùng Thiên niên kiện, Giảng xay, gia ý dĩ, Thổ linh.
- Khí hư hàn gia gừng khô tán tán.
- Huyết ứ đọng hàn thấp không thông gia củ nghệ vàng và Nhục quế.
- Tỷ hàn thấp ăn uống chậm tiêu, gia rau mợ, củ sả, vỏ quít.
- Khó ngủ gia Lá vông, Lạc tiên v.v...

Bệnh nhân thực hiện liên tục, kết quả được khỏe mạnh, tay còn yếu, tuy cử động cơ vào được nhưng phải cử kiếng cầm xách vật nặng và tránh sự đụng chạm vào cây đá cứng rắn, e làm kích thích vào kinh mạch.

28. — ĐAU KHÒM LƯNG

Bệnh nhân: Hoàng thị T... 68 tuổi.
Vào viện: 29-3-78
Ra viện: 23-6-78
Số bệnh án: 38/78

Bà cụ cơ thể suy nhược, da nhẵn má cốp gầy guộc đi đứng không muốn nổi vì lưng đau khi đi phải khòm không ngay lên được, nhờ cháu theo phụ đỡ, mỗi khi phát đau gân lưng như rút lại bà phải đứng gác lại 1 hồi lâu đau bớt rần rả mới đi được, vào phòng khám bệnh, người cháu đỡ cụ ngồi lên ghế chốc lát bà cụ lần lần vươn mình vươn vai lên đứng thẳng cái lưng ngồi được, nhưng trong vẻ mệt nhọc đau đớn lắm.

Tôi hỏi cái lưng của cụ nó đau và rút khòm từ bao lâu? Bà trả lời: Hơn 1 năm nay, có khi đau có lúc bớt, đi đứng thẳng lên được ít lâu nó đau lại, chỉ rút lại hơn tháng nay phát đau rất nặng thân tôi hiện thời sờ chỗ nào cũng đau, nằm xuống rất khó khăn phải có người nâng đỡ lần lần hoặc ngồi dậy cũng thể không dám chạm mạnh khi nằm để yên 1 phía nào đó không dám trở mình, đau không ngủ được, mệt mỏi lắm mới ngủ một vài giờ, trở mình đau là phải thức dậy, cứ như thế mất ăn mất ngủ lâu ngày chầy tháng tôi đau đớn khổ sở kiệt sức, xin thầy cứu chữa giúp.

Xem mạch: Thận trầm tế, ty hoãn đại, tâm can huyền hữu lực.

Đoán mạch: Thận thủy suy, âm tinh huyết dịch hao kiệt, phong hỏa kích động trong các gân mạch thiếu đốt cơ nhục phải khô tóp, đúng như Hải Thượng Lãn Ông đã nói: thận thủy suy tán dịch kiệt, và thận thủy can thất sở dưỡng nhi phong táo sinh.

Các chứng đau lưng gân rút phải khòm nóng này rầm rầm như toàn thân da thịt ốm ròm không muốn ăn khó ngủ đều biểu hiện âm tinh huyết dịch hao kém phong hỏa bạo hành.

Cách chữa: Kịp bổ âm cứu huyết dịch, nhuận dưỡng gân mạch cơ nhục. Trị phong trước trị vào huyết, huyết vận hành được thì phong tự nhiên bị tiêu diệt.

Xử phương: Hà thủ ô nấu với đậu đen 10g. Dây gỏi 8g
Cây dâu 8g
tư âm lương huyết, nhuận kinh mạch

Rễ cỏ xước	8g	Ngũ gia bì	8g
Gởi dầu	8g		
thông kinh hoạt huyết nhuận can kinh giải phong			
Rễ nhàu	8g		
tiêu ứ.			
Vòi voi sao	8g		
tiêu thấp trệ.			
Thần thông	2g		
thông kinh mạch, giải phong nhiệt, cho ba thang bột nóng, lại cho uống ba thang nữa, bột đau mình mà lưng chưa bớt đau còn nặng nề.			

Xem mạch: Can huyền, hoãn, thận Trầm tế, biệt phong nhiệt đã giảm mà huyết dịch chưa đủ sung dưỡng, gân mạch còn thu rút, dùng phương trên gia Huyết rởng 8g, uống 6 thang lưng bớt đau vài chục phần trăm, mình nhẹ hơn trước, dùng phương trên gia Đỗ trọng 8g, Tục đoạn 6g uống 6 thang, lưng đau bớt nhiều, nằm ngồi có đỡ nhưng ít đau hơn trước, mình bớt nóng được nhẹ nhàng, nằm yên, ngủ được và ăn được mặc dù có ít nhưng biết đói.

Xem mạch: Can huyền hoãn, Tỳ hoãn nhược, thận trầm tế, đoán là phong nhiệt giảm nhiều, vì bệnh lâu khí suy huyết kém, uất hỏa hung đốt sinh thấp nhiệt trọc thủy còn đình trệ trong gân mạch và cơ nhục cần phải tiêu thấp và lợi thủy để giải uất nhiệt, huyết mới dễ lưu thông, kinh mạch mau sung dưỡng.

Thay dùng phương này:

Hà thủ ô	10g	Đậu đen sao	10g
Huyết rởng	8g	Cây dâu	8g
đều là thuốc tư âm nhuận huyết			
Rễ nhàu	8g	Rễ cỏ xước	8g
hoạt huyết thông kinh mạch			

Ý dĩ	8g	Thiên niên kiện	8g
thấm thấp tiêu trọc thủy			
Đỗ trọng	8g		
bổ thận nhuận kinh mạch, chữa đau lưng.			
Quế chi	4g		
ôn thông huyết mạch cho uống liên tiếp 20 thang, tùy chứng gia giảm:			
— Tỳ suy chậm tiêu gia rau mợ, vỏ quít.			
— Đại tiện táo bón gia lá muồng trâu sao.			
— Tiểu nóng gắt, gia rễ tranh hoặc Thổ linh			
— Hư hỏa xông vàng đầu mắt gia cúc hoa, là từ bì.			
— Tim nóng ít ngủ gia dây Lạc tiên, dây dây tơ hồng.			

Thật là: Am hư khó đỡ, bệnh lâu ngày nhiều biến chứng, nhưng rờng rã qua ba tháng, bệnh nhân tin dùng, kiên tâm trị chí uống thuốc, kết quả bệnh khỏi hoàn toàn.

29. — ĐAU THẮT LƯNG

Bệnh nhân : Trương C... 60 tuổi
 Vào viện : 17-8-78
 Ra viện : 26-10-78
 Số bệnh án : 57/78

Ông cụ già yếu, cơ thể suy nhược, đau ngay thắt lưng, rần chạy xuống hai chân, đau và nặng khó đi đứng, nằm và ngồi bất tiện, chỉ đau giữa xương sống rồi chạy lan ra hai bên lưng, bắt đầu từ thắt lưng đau dần xuống hai chân rần và nặng. Mỗi khi phát đau, khí nóng từ dưới xông lên nóng ngực, nặng đầu, choáng vàng mắt, vai và cẳng cổ cũng rền đau, thân mình ngoài da và tay chân lạnh, xem mạch thận trầm trì, tâm can đều huyền khẩn.

Đoán bệnh : thận dương hư hàn, hàn phong thấp khí xâm nhiễm can kinh khí suy huyết ngưng trệ kém sức thông hoạt, khí huyết ngưng tụ sinh đau ngang thắt lưng là ảnh hưởng về phần thận khí suy, mạch đốc và kinh dương bị phong hàn thấp xâm vào làm trở ngại dương khí không thông đạt lên đầu cho nên khí phát đau thì đầu nặng mắt choáng váng, ngực uất hơi thấy nóng, thân mình và chân tay thiếu dương khí hộ vệ nên hơi lạnh.

Hàn thấp thừa hư xâm nhiễm từ dưới chân trước lên đến thắt lưng ngưng tụ phát đau cho nên khi đau cảm thấy hơi chạy, rần rần và nặng nề xuống chân khó đi đứng.

Cách chữa : Ôn bổ thận dương, tán hàn khu phong trừ thấp.

Xử phương :	Hà thủ ô	8g	Đậu đen sao	10g
	Dây gùi	8g		
	bồ nhân,			
	Huyết rồng	8g	Cây dâu	8g
	nhuận huyết			
	Rễ đinh lăng	8g	Cây dâu sần sao	8g
	trợ dương hành khí			
	Đỗ trọng	8g	Tục đoạn	8g
	ít thận dương kinh mạch, chữa đau eo lưng			
	Thiên niên kiện	8g	Ngũ gia bì	8g
	khu phong trừ hàn thấp			
	Quế chi	8g		
	ôn thông huyết mạch bổ thận dương, tán hàn hành khí, cho uống sáu thang/tuần.			

Tuần sau tái khám : Thân mình chân tay bớt lạnh mỗi, thắt lưng còn đau, đầu nặng mắt mờ, ngực nóng, dùng phương trên gia Cúc hoa 8g uống tiếp 6 thang nữa.

Sau tái khám : Lưng bớt đau, đầu bớt nặng, ngực giảm nóng, thân mình cảm thấy nhẹ nhàng, xem mạch thận trầm tế, can huyền nhược, các bộ còn tế nhược, nhận định phần dương khí được ôn bổ, huyết dịch vẫn còn kém, hàn thấp đình

trệ chưa giải hết, cần bổ thận tráng dương nhân huyết trừ hàn thấp, dùng phương trên bỏ Tục đoạn, cây dâu, gia dầy đau xương sao 8g, rễ nhàu 8g, vỏ quít 4g, cho dùng 6 thang.

Sau tái khám : Thân mình giảm đau, hai chân còn nặng, và muốn sưng, đoán đây là thấp khí chạy dồn xuống dưới, cho dùng phương trên bỏ dây gùi, cây dâu, Tục đoạn, đậu sần, gia ý dĩ, thổ linh, giàng xay, uống sáu thang.

Sau tái khám : Chân hết sưng, nhẹ, đi đứng khởi động đau thắt lưng, nhưng thấp khí và trọc thủy ở trung tiêu chưa tan sạch, theo uất nhiệt nghịch xông lên hông ngực làm ngăn trở khí quản khiến ho sò sè, hơi nặng ngực, dùng phương trên bỏ đậu đen, dây gùi, cây dâu, tục đoạn, đậu sần, ngũ gia bì, gia rễ chỉ thiên, vỏ quít, ý dĩ, kiến cò, rau tần dày lá và gừng sống, bệnh nhiều diễn biến, tùy chứng gia giảm thành nhiều phương, nhưng sơ bản không ngoài thận dương khí hư, huyết ngưng hàn thấp xâm nhiễm lưu trệ trong kinh mạch ngăn trở tạng khí khó điều hòa, thăng khí kém thăng trọc âm đình tích khó giáng biến sinh nhiều chứng, Y gia thường nhân chứng xử phương.

30. — ĐAU LƯNG

Bệnh nhân . Trần thị H... 44 tuổi.

Vào viện : 14-9-78

Ra viện : 2-10-78

Số bệnh án: 62/78

Đàn bà, bệnh đau lưng rất nặng, khí đau mặt tái xanh, hơi thở ngắn thân mình chân tay đều lạnh, đau không ngồi được, bệnh hơn tháng rồi, uống thuốc quá nhiều mà không đỡ, người lừ đừ nhọc mệt, buồn bực hỏi không muốn nói, tâm trí còn ngờ khi đến chuẩn trị chưa tin tưởng chữa khỏi hay không?

Xem mạch : Mệnh môn trầm vi, các bộ trầm tế nhược.

Đoán bệnh: Thận dương khí suy, âm hàn ngưng trệ, gân trở kinh dương, mạch khí của mạch Đốc không thông, sau lưng bế tắc, phát đau trong kinh mạch, cả thân mình và chân tay đều lạnh không ngồi dậy được, vì thận chủ cốt tủy, thận tinh và dương khí suy, cốt tủy hư hàn thấp khí xâm vào làm ủng trệ dương khí, khi phát đau thì đầu nặng mắt mờ, mặt mét xanh biểu hiện hàn khí lẩn át trên dương kinh, chân dương khí hư, hơi thở ngắn, mặt buồn bực không muốn nói năng, bệnh do tâm thận bất giao, thiếu năng lực sinh tinh hóa khí, huyết dịch kém sung dưỡng, tâm huyết kém, thần sắc suy bại buồn bực không yên vui.

Cách chữa: Ôn bổ thận dương, tán hàn, thông kinh hoạt lạc

Xử phương: Dây gùi 10g Huyết rồng 8g
 Đổ trọng 8g Quế chi 4g
 Ôn bổ thận dương, tư nhuận kinh mạch
 Rễ nhàu 8g Ngũ gia bì 8g
 thông kinh hoạt lạc
 Đậu sắn sao 8g Sa nhân 5g
 Vỏ quít 4g
 trợ tý kiên vận, ôn trung tán hàn thấp
 gừng sống 3g

Tuần sau tái khám: Thân mình chân tay bớt lạnh, đỡ đau vài mươi phần, lưng và thân mình còn nặng nề và đau nhiều, đoán biết hàn thấp còn ủng trệ nơi mạch Đốc và sau xương sống, cho phương trên gia Ý dĩ 10g, Thổ linh 8g, gừng sống 4g thay gừng khô đốt, cho ba thang nữa.

Sau tới khám, lưng thấy ấm, chân tay bớt đau nặng, tiểu thông, thở còn mệt, xem mạch mệnh môn trầm tế, tý hoãn nhược, tâm mạch hoãn hoạt có vị khí, đoán là hàn thấp đã tan giải rồi nhưng dương khí còn suy, tâm huyết chưa đủ bổ sung, kinh mạch thiếu ôn ấm và hoạt lợi bình thường, cần bổ thận dương điều huyết ích khí, như phương sau đây:

Hà thủ ô 10g Huyết rồng 8g
 Vỏ quít 4g Rễ nhàu 8g

Đổ trọng 8g
bổ thận dương, điều khí, nhuận huyết, ôn kinh, thông dương
 Củ sả 4g Xương hổ 4g
 Quế chi 4g
 tán hàn thấp, thông khiếu, giúp kinh mạch lưu lợi, thăng thanh giáng trọc, cho 12/thang ba tuần.

Sau tái khám: Thất lưng đã bớt đau rất nhiều, nằm ngồi thuận lợi, đầu mắt hết nặng, chân tay mình mẩy ấm áp, biết dương khí đã phục hồi, hơi thở hết ngắn nghẹt, nhưng mặt còn nặng mắt chóa lòa, đầu thỉnh thoảng ngầy ngật, biết là thanh khí chưa đủ thần đạt lên đầu não, dùng phương trên gia dây gùi, Kinh giới, cúc hoa cho uống 6 thang.

Sau tới khám: Đầu mắt hết nặng, hết choáng váng, cho dùng phương trên uống tiếp và gia giảm như Tục đoạn để nhuận dưỡng gân mạch, Thổ linh, Ý dĩ, Thiên niên kiện trừ thấp ủng trệ, các chứng đều khỏi, ra viện.

Người nhà nói lại, hồi mới vào tâm trí của cô không tin « thuốc Nam làm sao mà chữa cho tôi khỏi bệnh, vì tôi đã uống đủ thứ thuốc Tây, thuốc Bắc... khi ra viện bệnh nhân mới học lộ thuốc Nam tầm thường mà công hiệu, đã giải khỏi sự đau khổ cho tôi, bất ngờ! »

31. — ĐAU XƯƠNG CÙNG

Bệnh nhân: Võ Văn Ng 37 tuổi.
Vào viện: 3-7-78
Ra viện: 8-9-78

Tràng niên lực lưỡng khỏe mạnh khi phách lưng hào thi phải, lại mắc phải bệnh đau đốt xương cùng, đau như lấy đá chọi vào thốn nhức lan tỏa ra hai bên hàn tọa, đau thẳng xuống hai chân, không ngồi và đi đứng được, chỉ nằm sấp

mà chịu, chạm vào thì đau, đau quá không thể nói được, từ đùi xuống gối gân rút cứng đơ, phải nhờ người nhà dìu đến chân trị.

Bệnh hơn nửa tháng nay, chích thuốc, chạy điện nhiều lần vẫn không thuyên giảm.

Xem mạch: Tận trầm vi, tý hoãn, can huyền vô lực.

Đoán bệnh: Do cảm nhiễm phong thấp lâu ngày nó xâm cốt tủy làm ủng tắc nơi đó, dương khí nơi mạch đốc khó thông đạt và âm tinh nơi thận thiếu sung dưỡng nên đốt xương cũng bị khô nóng, vì huyết dịch kém, tủy hao, phong nhiệt uất trệ sinh đau lan ra bàn tọa và xuống hai chân, gân đều thụ lại, khó đi đứng, eo lưng hơi sưng và nhức không dám động đậy.

Cách chữa: Dùng thuốc bổ huyết khu phong trừ thấp, dưỡng cốt tủy.

Xử phương: Dây đau xương sao 8g Mắc cỡ sao 8g
Vòi voi sao 8g Thần thông 2g
tán hàn khu phong trừ thấp.
Rễ nhàu 8g Rễ cỏ xước 8g
tiêu ứ hoạt huyết
hồ linh 8g Ngũ gia bì 8g
thấm thấp giải phong, thông xương hai chân,
tiết độc bớt nặng vì đau chân
Dây gù 8g Huyết rồng 8g
tư âm nhuận huyết bổ thận, dưỡng cốt tủy,
cho uống sáu thang/tuần.

Tuần sau tái khám: Đỡ đau nhức vài mươi phần, xương cũng chưa đỡ vẫn còn đau, mình còn nặng nề, cho dùng phương trên gia Cốt toái bổ 8g, Thiên niên kiện 8g, uống tiếp 6 thang.

Sau tái khám: Xương cũng bớt đau nhức, hai chân eo duỗi thấy tiện lợi hơn trước, gia Ngũ trảo 4g, cho uống 12 thang.

Sau tái khám: Xương cũng giảm đau, bàn tọa xuống đùi chân không còn đau rút, đi đứng được, eo lưng còn đau không dám xoay trở thường, khỏi nằm sấp, còn nghe thấy xương cốt của rắn như gân xương chạm chôi nhau chưa được yên.

Xem mạch: Thận trầm tế hơi hoạt, tý hoãn, can và tâm hoãn hoạt, đoán biết phong thấp đã tan giải khá nhiều cần bổ sinh tinh tủy, dưỡng cốt và nhuận huyết thông kinh khí, thay dùng phương sau đây:

Dây gù	10g	dây đau xương sao	8g
Cốt toái bổ	8g	Rễ nhàu	8g
Rễ cỏ xước	8g	Thiên niên kiện	8g
Ngũ gia bì	8g	Mắc cỡ sao	8g
Gối dẫu	8g	Nhục quế	4g

cho uống liên tiếp trên 40 thang các chứng đều khỏi, ra viện.

32. — ĐAU RÚT NGÓN TAY

Bệnh nhân: Lê Thị Ng... 55 tuổi.

Vào viện: 22-2-78

Ra viện: 9-6-78

Số bệnh án: 3/78

Đàn bà tác ồm yếu hơi thấp, sắc mặt hơi sạm, tiếng nói bé mà nhanh, đến xin chân trị đưa hai tay nói: Không biết tại sao mà tay tôi phát đau lên, cả tay nặng và nhức không cử động gì được, ngoài bàn và mấy ngón tay gân rút lại eo duỗi không được, nó đơ cứng, đến bữa ăn, chén đĩa muỗng cũng không cầm được nữa mà ăn. Nhớ lại, tôi không có bị té ngã hay ồm xước gì nặng tại sao lại đau? cũng không bị đánh đập động chạm gì đến.

Bà lại giơ chân lên, chỉ dưới hai đùi về xuống ống chân những mục xanh tím nổi lên bằng hạt đậu bà nói tiếp: khi tôi đi thì nghe dưới chân các mục ấy như bị căng da hơi rất khó chịu một ít.

Tôi thấy những mụn ấy nổi cách khoảng nhau thưa thưa, nằm theo gân mạch từ đùi xuống ống chân, mỗi chân ước 10 mụn, ấn tay vào thấy mềm, có ít máu bầm ẩn trong lớp da mỏng, hỏi: khi ấn vào bà có đau? bà thưa không đau, chỉ có hơi rát một ít, bà cho biết khi phát đau thì trên cánh tay và bàn tay, thân mình thấy nóng và mồi, ngực hơi nặng, cổ có vương đóm, hơi ho, năm bảy ngày sau thì dưới chân nổi mụn, bệnh phát đến nay độ nửa tháng, mình nóng và tay đau như khô ngứa.

Xem mạch: Phế và Tỳ nhu nhược, can huyền đại vô lực, tâm huyền nhược, đoán là phong hàn xâm vào gân mạch do người khí suy huyết kém, cơ nhục cũng như kinh mạch bị phong khí làm ngăn ngại khí huyết khó lưu thông, ứng trệ sinh đau nhức cánh tay, cơ rút cả ngón tay, và hên dưới do phong khí hạ tiết đưa chất hư huyết độc ứ trong cơ nhục và theo kinh mạch kết lại nơi đầu là ngoài da sẽ nổi mụn bầm tím.

Các chứng kể trên đều do dương khí hư âm huyết kém phong hàn thừa hư xâm vào làm trở ngại, vinh vệ mất chức năng hành khí hoạt huyết, phần huyết ứ lại sinh đau nhức, rút gân, da thịt tiết độc khiến dưới chân nổi mụn bầm tím.

Cách chữa: Điều khí hoạt huyết, khu phong tiêu độc.

Xử phương: Dây gùi 8g Huyết rồng 8g
 hồ huyết nhuận kinh mạch
 Rễ đinh lăng 8g Cây đậu sắn sao 8g
 trợ khí thông khí,
 Cây lá ké 8g Vôi voi sao 8g
 tiêu độc, khu phong
 Thần thông 1g
 tiêu ứ giải độc,
 Ý dĩ 10g Thiên niên kiện 8g
 thẩm thấp sưng thông trợ thủy
 Ngũ gia bì 8g Quế chi 4g
 ôn kinh tán hàn thấp thông kinh mạch
 cho uống sáu thang/tuần,

Tuần sau tái khám: Mỉnh bớt đau mồi, đóm còn vương nhiều lên cổ, thường ho, hơi ran ngực, dùng phương trên gia củ nghệ 6g, rau mơn 8g, gừng sống 3g uống sáu thang nữa trong tuần.

Tuần sau tái khám: Bớt ho, bớt nặng ngực, cổ thông ít vương đóm, mạch phế ty hoãn hoạt, can huyền tế, thận trầm tế, đoán là phong hàn được giải tán bớt, thấp còn lưu luyện, gân mạch chưa thông hoạt nên cánh tay còn đau nhức gân rút, hai chân vẫn nặng nề, tuy mụn không nổi thêm nữa, cho dùng phương cũ, bỏ đậu sắn, cây lá ké, gia rẽ nhàu để hoạt huyết, Huyết rồng thay Hà thủ ô để nhuận huyết, vừa chữa ghê độc, chớ dùng 12 thang/2 tuần.

Sau tái khám: Cánh tay bớt đau, mấy ngón tay co duỗi ra vào được, tuy còn rút ngón con đơ, dưới chân bớt nặng, những mụn tím bầm tiêu tan dần, ăn ngủ yên, người bớt nóng.

Tùy chứng diễn biến, dùng thuốc hồ huyết điều khí, thẩm thấp tiêu độc, khí huyết được sung bổ, khí huyết tuần thông trong các kinh mạch trôi chảy, phong hàn thấp khí tiêu tan dần, mụn độc tan hết, cánh tay nhẹ nhàng, các ngón hết co rút, bệnh khỏi, cho ra viện.

33. — ĐAU CÁNH TAY PHẢI

Bệnh nhân: Nguyễn Văn T., 48 tuổi.

Vào viện: 21-9-78

Ra viện: 13-11-78

Số bệnh án: 63/78

Đàn ông, tác người cao lớn khỏe mạnh, đi đứng vững dạc, trông hình dáng không phải người bệnh, đến xin chẩn trị, khi đưa hai tay để xem mạch, ông ta dùng tay trái nâng đỡ tay phải lên một cách nặng nề, với cái tay quan quan gân rút không ngay ra được, khi đỡ tay ấy lên ông ta cau mày nhăn nhó biểu lộ vẻ đau đớn lắm.

Hỏi : cánh tay ông đau lắm phải không ? đã đau bao lâu, có dùng thuốc nào chưa ? Ông đáp : cánh tay tôi bị đau nhức từ hai tháng nay, hiện co rút không ngay ra được, từ vai cánh ra cườm tay đau nhức nặng nề khó cử động, có đi chườm cứu chích thuốc và uống thuốc cũng nhiều, có lúc đỡ rồi cũng đau lại như cũ, nhờ thầy giúp đỡ.

Xem mạch : Phế phù sắc, tý hoãn, tâm oan huyền đại vô lực, đoán là khí suy, huyết kém, phong nhiệt xâm vào cơ nhục, kinh mạch làm thụ rút, sinh đau đơn nặng nề khó co duỗi

Cách chữa : Điều hòa khí huyết, nhuận dưỡng các cân lạc, giải phong nhiệt.

Xử phương : Huyết rồng 8g Cây dâu 8g
 nhuận huyết,
 Mộc cốt 8g Vòi voi 8g
 Thần thông 2g
 tán phong nhiệt, tiêu thấp trệ,
 dĩ 10g Vỏ quít 4g
 Thiên niên kiện 8g
 thấm thấp trợ tý sinh tân dịch
 Lê nhàu 8g
 hoạt huyết tiêu ứ, tán phong,
 cho ba thang/tuần.

Tuần sau tái khám : mình bớt nóng, bớt nặng nề, tay đỡ nhức vài mươi phần, tiếp dùng phương cũ gia đầu sắn sao để trợ tý tiêu thấp thông khí, cho uống sáu thang/tuần.

Tuần sau đến khám ; Cánh tay bớt nhức, người thấy nhẹ nhàng dễ chịu. xem mạch phế phù nhu, tý hoãn hoạt, cau huyền nhược, đoán là phong nhiệt đã giảm nhiều nhưng thấp cũng ủng trệ, huyết dịch chưa bổ sung đầy đủ, dùng phương cũ bỏ Mộc cốt, gia Đở trọng, rễ cỏ xước, Gối dẫu và ít quế chi, cho sáu thang.

Sau tái khám : Tay hết nhức, co duỗi ra vào được tuy còn căng đau bên trong cánh tay, cho uống liên tiếp 12 thang nữa, các chứng đã đỡ nhiều hơn nữa, cho ra viện.

34. — SUNG NHỨC TAY và LUNG

Bệnh nhân : Lê Xuân Th... 35 tuổi.

Vào viện : 10-11-77

Ra viện : 13-12-77

Số bệnh án : 15/77

Đàn ông người vạm vỡ khỏe mạnh, trông như không có bệnh gì đến xin chẩn trị.

Hỏi ; Anh có bệnh chi ? anh đáp : đau nhức cánh tay, chạy ra sau lưng xuống xương sống, mỗi khi cử động thì đau chịu không được, ngoài da còn nổi mụn nhỏ ngứa ngứa khó chịu, chỉ ngứa từ nách ra cánh tay và cườm tay trái, không đau nhức tay phải, nó mọc mụn và thấy hơi sưng sưng, nặng nề co duỗi bất tiện, mình nóng hầm, ăn uống bình thường. ít ngủ vì ban đêm ngứa và đau nhức.

Xem mạch : Tả quan thôn phù sắc vô lực, đoán biết phong nhiệt sinh ghê ngứa phát tiết ra ngoài da thịt do người huyết khí suy kém nhiệt độc kết tụ ở cơ nhục xâm nhiễm vào cân mạch làm ngăn ngại huyết mạch, ủng trệ sinh đau sưng nơi cánh tay, da thịt thiếu huyết sung dưỡng phong khí kích động nổi nhiều mụn ngứa ngứa, thân mình nóng hầm cũng do âm huyết hao kém, nhiệt khí uất chùng. Các chứng nói trên đều do huyết kém phong nhiệt phát động kết độc mà sinh ra.

Cách chữa : Nhuận huyết, tiêu phong, giải độc.

Xử phương : Giãng xay 8g Cây lá ké 8g
 Mộc cốt 8g Thần thông 1g
 tiêu phong giải nhiệt độc,
 Ngũ trảo 4g Lá từ bi 4g
 thông khiếu tiết nhiệt, tán phong giải biểu
 Cây dâu 8g Gối dẫu 8g
 mát kinh mạch giải phong thư hoãn gân
 đau thu rút,

Huyết rồng 8g

nhuận huyết

Gừng sống 3 lát

giúp thuốc tán phong giải nhiệt ngoài da
cho uống sáu thang/tuần.

Tuần sau tái khám: Mồm bớt nóng, ngoài da không nổi
thêm mụn và bớt ngứa ngứa, cánh tay còn sưng và đau nhức
chưa đỡ, dùng phương cũ gia Vôi vôi sao 8g, Thiên niên
kiện 8g, rễ nhàu 8g để tiêu ứ hoạt huyết tán sưng, cho uống
sáu thang.

Sau tái khám: Cánh tay bớt nhức, sưng và mụn giảm rất
nhiều xem mạch tam can đều phù nhu, đoán là phong nhiệt
đã giải khá nhiều cần dùng thuốc điều khí hoạt huyết và
tiêu độc, thay dùng phương sau:

Hè thủ 6	3g	Huyết rồng	8g
Rễ nhàu	8g	Cây dâu	8g
Gối dàu	8g	Thiên niên kiện	8g
Thần thông	1g	Ngũ trảo	8g
Gừng sống	ba lát,	cho uống liên tiếp	12 thang.

Hai tuần sau tái khám: Hết đau ngứa, cánh tay nhẹ nhàng,
cử động không còn cơ quắp nữa, cho ra viện.

Nhận xét: Đau 1 cánh tay, sưng nhức và nổi mụn ngứa
ngáy, đến mức gán khó ráo phải co rút khó duỗi ra, phải
dùng trên 30 thang thuốc và chịu đựng sự hành hạ hơn tháng
mới khỏi hẳn. Nếu lâm chứng nặng hơn là đau cả hai cánh
tay, khắp thân mình, phong độc lan tràn nhiều nơi khác có
lẽ phải chịu đựng gấp mấy lần đau khổ.

35. -- ĐAU CHÂN SƯNG TO

Bệnh nhân: Trần Thị B... 55 tuổi,

Vào viện : 25-11-77

Ra viện : 16-1-78

Số bệnh án: 17/78

Đàn bà cao lớn mập mạp, sắc mặt hồng nhuận, nhưng đi
lại nặng nề chậm chạp, kẻ bên có người con trai điu đờ, lúc
vào phòng khám bà ngồi yên trên ghế trông dáng mệt nhọc quá.

Người con trai cho biết bệnh của bà và vén ống quần bà
lên chỉ chỗ sưng đau nói: mẹ tôi sưng cái chân này gần 1
năm nay, chạy chữa rất nhiều thuốc chích, thoa bóp, đắp bó,
nhưng không thấy đỡ, đau nhức đi đứng không được vì nặng
nề như đeo đá, nhờ thầy chữa cho.

Tôi xem thấy dưới chân trái sưng to từ gối xuống, giữa
ống chân to bằng cái gối con, sắc da bầm tím, sờ tay vào cứng
như da cây, ấn tay thật mạnh thì hơi lún vào 1 tí mà thôi,
khi ấn tay mạnh vào bà nói không biết đau, vì nơi đó mất
cảm giác, các nơi khác đùi về và chân phải động đau nặng nề
nhưng không sưng cứng, bà ăn uống và ngủ rất kém, mệt nhọc.

Xem mạch: Thân trầm hoạt, tý hoãn, đoán là phong đờm
và huyết ứ làm ứng trệ. độc kết không tan lâu ngày thịt khô
da tóp lại cứng như da cây, bệnh gần cả năm rồi nhưng còn
ăn uống được tuy ít, hình sắc chưa kém lắm, mạch tý hòa
hoãn có vị khí đủ sức tiêu hóa tiết độc cần dùng thuốc tiêu
ứ trừ độc cấp thời, ứ tan giải độc mới khỏi được.

Cách chữa: Tiêu ứ giải độc.

Xử phương: Củ ráng bay sao ít muối 8g

Thỏ linh 8g Thiên niên kiện 8g

thẩm thấp tiêu ứ,

Bồ công anh 8g Kim ngân hòa 8g

Ý dĩ 10g Xa tiền 8g

lợi thủy giải thấp tiêu ứ,

Cây dâu 8g Quế chỉ 4g

thông kinh hành huyết

Rễ cỏ xước 8g

dẫn thuốc đi xuống và tiêu ứ,

cho uống sáu thang/tuần.

Tuần sau tái khám : Tiểu đi rất nhiều, chưa thấy chuyển biến dùng phương trên gia Mắc cỡ 8g, Xuyên sơn giáp sao 8g Mộc đợc chó uống sáu thang/tuần.

Sau tái khám : tiểu đi nhiều chỗ sưng bớt bầm tím, các nơi khác cảm thấy nhẹ nhàng hơn trước, ấn tay lên chỗ sưng thấy hơi mềm một ít, nhất là bầm tím tan dần, xem mạch tỷ hoãn hoạt, ăn uống không sút kém ngủ ít nhưng yên, dùng phương trên gia Hà thủ ô 8g, Vô quít 8g, cho 6 thang nữa.

Sau tái khám : Bệnh nhân nói chỗ sưng như có vật gì run động và chầm chầm xoi xĩa vào ấy nhưng nhẹ nhẹ thôi, bà mừng rỡ tin rằng chân to này sẽ xẹp vì bà cảm thấy có chuyển biến chạy rần run động không phải nằm lì cứng rắn như trước, bà ấn thử tay vào nó mềm và bớt nặng khá nhiều, sắc da có màu ửng tươi không bầm tím, thay dùng phương thứ hai :

Hà thủ ô	8g	Thỏ linh	8g
Kim ngân hoa	8g	Bồ công anh	8g
Ý dĩ	10g	Rễ cỏ xước	8g
Vô quít	4g	Củ ráng bay	8g (sao)
Xuyên sơn giáp	8g	Mộc đợc	4g
Quế chi	4g		

Cho uống 1 phương này trong hai tháng, 51 thang, uống liên tiếp đến cái chân tóp nhỏ lại, đi đứng nhẹ nhàng, sắc da tươi lại, bệnh khỏi hẳn xin ra viện.

36. — SUNG HAI BÀN CHÂN

Bệnh nhân : Lê Thị M... 76 tuổi.

Vào viện : 20-2-78

Ra viện : 10-3-78

Số bệnh án : 20/78

Cụ già người cao gầy, hình sắc tiêu tụy, hơi thở mệt đến xin chẩn trị, hai bàn chân sưng vùn lên, cụ cho biết đau nhức từ

trên đùi về xuống, không đi đứng được vì nó nặng trĩu xuống, hai bàn chân sưng to và tôi khám thấy nó bầm tím.

Bệnh hơn tháng nay, đi đứng nhiều thì hai chân phát run, kèm đau lưng nhức mỏi...

Xem mạch : Thận trầm tế, tâm can huyền hoạt, Tỷ hoãn đoán là thận khí suy, thiếu năng lực hành khí và tiêu trợ thủy, vì dương khí hư hàn phong dễ xâm vào tới thủy thấp làm ủng trệ các kinh mạch và cơ nhụ dưới hạ bộ, cho hàn thấp trợ thủy dồn ngấm xuống hai chân từ trên đùi về nặng nề, chạy dồn xuống hai bàn chân sưng to, huyết hư hiện sắc ứ trệ tím bầm, gân nhũn đi đứng phát run.

Các chứng kể trên đều do thận thiếu chức năng bài tiết trợ thủy, hàn thấp ứ trệ hiệp với huyết hư rót xuống làm sưng bầm ở bàn chân.

Cách chữa : Trợ thận dương, tiêu ứ thẩm thấp, hạ trợ thủy.

Xử phương : Dây gùi 8g Rễ cỏ xước 8g

giúp thận hạ tiết trợ thủy

Vòi voi sao 8g Thiên niên kiện 8g

Ngũ gia bì 8g

tiêu phong tán hàn thấp

Ý dĩ 10g Vô quít 4g

trợ tỷ vận hóa, thẩm thấp lợi thủy.

Quế chi 4g Lá từ bì 4g

ôn kinh tán hàn, khai tiết ứ trệ ngoài da thịt, cho uống 6 thang.

Tuần sau tái khám : Tiểu đợc nhiều, chân bớt sưng và bớt nặng, dùng phương trên gia cây dâu 8g để mát gân mạch, giải thấp trệ, cho uống 12 thang liền.

Hai tuần sau tái khám : Hai chân hết đau nhức, sắc bầm tím tan mất nhưng còn nặng nề và đi đứng còn nặng và run, cho uống phương trên tùy chứng mà gia giảm như :

— Hàn thấp cùn, gia Giăng xay, cỏ xước.

— Ăn chậm tiêu gia rau mễ, vô quít.

— Đau mỗi lưng vai mình mây gia rã nhàu, trâu cõ, Đổ trọng.

— Tiêu ít gia Thổ linh, rã tranh.

cho uống hai mươi thang nữa, bệnh khỏi hẳn, ra viện.

37. — CHÂN ĐAU GÂN RÚT

(tục gọi Vọp bẻ)

Bệnh nhân: Nguyễn Văn Th... 73 tuổi.

Vào viện : 22-2-78.

Ra viện : 30-3-78.

Số bệnh án : 27/78

Cụ già, người cao lớn khỏe mạnh, sắc mặt hồng hào, tiếng nói rõ ràng, nhưng tương di không được khoan thai nhẹ nhàng, có vẻ vương mắc lúng túng, bước từng bước một.

Khởi, cu đáp: Trong mình mạnh khỏe nhưng hai cái chân này đau phong gân thu rút lại, có lúc đang đi đứng bỗng bị vấp ngã là tẻ sụm xuống liền nếu không đề phòng kịp thời, hai tay chưa chống chỏi thì có thể bẽ đầu gãy răng tức khắc vì gân chân nó rút quá vội. Ngày nào bị tẻ như vậy thì ngày ấy đau mình như chân từ gối xuống ống chân như trặc trẹo trong khớp bàn chân phải nằm liệt không đi đứng, với cái rần trong gân thịt rất khó chịu, qua ngày sau thì khỏi, bệnh phong như vậy người ta gọi là vọp bẻ, tôi không hiểu từ đâu đến mà hành bệnh một cách thình lình quá đột ngột.

Từ bảy tháng qua, có tháng phát hai ba lần, cũng có tháng thưa ít chừng một hai lần, sau khi tẻ ngã rồi từ bàn chân lên ống chân da thịt hơi sưng sắc đỏ bầm, sờ vào thấy nóng hầm hầm, trong vài hôm thì tan hết, cứ như thế, tôi uống và chích nhiều thuốc chưa thấy khỏi.

Xem mạch: Thận trầm tế, phế phù, can huyền hữu lực, đoán biết là Âm tính huyết kém, can kinh bị phong tà thấp khí

xâm nhiễm truyền sang ba kinh Âm chân đều thọ bệnh, khi phong tà kích động đưa thấp khí lên làm nghẹt tất ba kinh mạch chân khiến đờ liệt tắc nghẽn, gân không có dưới bình thường khi hoạt động phải tẻ ngã.

Vì phong tà thấp khí còn lưu trệ và hoành hành dưới kinh mạch Âm chân cho nên dương kinh vẫn còn hoạt động mạnh mẽ, thân hình, lưng, tay ngực bụng cả đầu mặt đều còn kiện vận như thường, chỉ có ba kinh Âm chân bị phong thấp khí làm nghẽn, ít lâu phát động một lần, nhất là cụ có đi đứng hoạt động thường thì phong khí thừa thể hành động 1 lần, trong tháng phát lên vài lần là chứng còn nhẹ, có thể chữa được và chóng khỏi, dù sau khi hành bệnh dưới ống chân ửng đỏ tím và hơi sưng đau, do phần ít là phong tà thấp khí ngưng kết hiện ra trong vài ngày cũng tan giải.

Cách chữa: Ôn bổ thân dương, tư nhuận can kinh, hoạt huyết hành khí, tiêu thấp... làm cốt yếu.

Xử phương: Dây gùi 8g Đậu đen sao 10g
Cây dâu 8g Đổ trọng 8g
Quế chi 4g

đều là thuốc ôn bổ thận dương, nhuận kinh mạch.

Gối dầu 8g Rễ cỏ xước 8g

Ngũ gia bì
nhuận Âm kinh, chạy xuống kinh mạch chân giải phong tiêu thấp.

Giảng xay 8g

Lợi thủy thẩm thấp.

Thần thông 2g

tiêu ứ tan sưng giải nhiệt độc, cho uống sáu thang/tuần.

Tuần sau tái khám: Chân bớt sưng, tan đỏ tím, cho uống 6 thang nữa.

Tuần sau tái khám: Chân hết đau, hết nặng, thấy đỡ nhẹ, dù vậy khi đi cũng có người diu, phong tái phát bất từ, xem

mạch thận trầm tế, can huyền hoạt, đoán là phong khí có phần tan giải thấp khí còn ủng trệ nhất định sẽ tiêu trừ, cho dùng phương cũ gia Rễ nhàu 8g, Thảo quyết minh 8g để hạ trợ thủy, tiêu thấp hoạt huyết, ngừa phong thấp đình trệ chưa thuận hạ nó sẽ nghịch lên dương kinh, cho cụ uống 12 thang liên tiếp trong gần 1 tháng.

Sau đến khám : bệnh không tái phát lần nào, chân đi nhẹ nhàng thoải mái, mình còn hơi nóng, ăn được nhưng ngủ ít, cho dùng phương cũ gia Lạc tiên 8g, Bù ngọt 8g và huyết rồng 8g, cho uống liên tiếp 30 thang hơn 1 tháng.

Trở lại khám lần cuối : Bệnh khỏi hẳn ra viện.

38. — ĐAU MẮT CÁ NHÂN

Bệnh nhân : Đỗ Thị C... 65 tuổi.

Vào viện : 21-8-78

Ra viện : 6-10-78

Số bệnh án : 54/78

Bà cụ già, người cao gầy, bị đau dưới hai bàn chân, xôn đau khớp mắt cá không đi được, có người dìu đến xin chẩn trị.

Hệen sưng nề dưới bàn chân, đau chạy lên lưng, thân mình đều đau, dậy trở rất khó khăn, tay ít đau tại sao 10 ngón đều co rút lại ngón tay cứng khớp ngay ra được, thuốc men đã nhiều qua hơn một tháng mà không đỡ.

Xem mạch : Thận trầm nhược, can huyền cấp, tý hoãn đại, đoán là nhiễm phong tà do tý khí hư sinh ủng thấp trệ trong kinh mạch, trở ngại cho sự lưu thông của khí huyết, do cảm phải phong tà ghé với thấp khí bên trong dẫn động sinh đau nhức trong các khớp xương gân, dồn xuống chân, thấp khí ngưng kết mà phát sưng, phong khí chạy lên gối đau nhức nặng nề khó đi lại, vì phong thấp không giải được cứ tẩu tán hệ chạy tới đâu thì khí sẽ ngưng huyết sẽ trệ mà đau nhức nơi đó, tình của phong thì tẩu tiết chẳng nắm yên, khi nó

chạy ra bàn tay ngón tay thì gân vùng đó chịu sự căng do co rút là chuyết thương.

Cách chữa : Bỏ huyết, tư dưỡng can mạch, tiêu thấp giải phong

Xả phương :	Hà thủ ô	8g	Huyết rồng	8g
	Cây dâu	8g		
	bỏ huyết nhuận kinh mạch			
	Gối dậu	8g	Dây đau xương sáo	8g
	Vòi voi sao	8g		
	giải phong			
	Giăng xay	8g	Tuyệt niên kiện	8g
	Thỏ linh	8g	Mộc thông	6g
	thấp thấp lợi thủy, tan sưng			
	Rễ nhàu	8g	Thần thông	1g
	tiêu ứ hoạt huyết, cho uống sáu thang/tuần			

Tuần sau : Hai chân thấy nhẹ bớt, sưng cũng giảm đôi ba phần, các nơi vẫn còn đau nhức, cho uống thêm 6 thang nữa.

Sau tái khám : Đau rất nhiều, bàn chân mắt cá đau nhức và sưng bớt nhiều, xem mạch can huyền vô lực, tý hoãn hoạt thận trầm tế đoán biết là thấp đã tan giải, phong khí bớt kích động, cần điều bổ khí huyết nhuận can mạch, bệnh sẽ mau bình phục, dùng phương trên gia.

Rễ đinh lăng	8g	Cây dậu sắn	8g
Vỏ quít	8g		
cho uống 12 thang/ba tuần			

Sau tái khám : Đau nhức sưng giảm khá nhiều, chỉ còn chứng ăn chậm tiêu, mấy ngón tay co duỗi bớt đau và dịu hơn trước, cho dùng phương cũ bỏ Vòi voi, Giăng xay, Mộc thông, gia Rau mợ 8g cho uống 12 thang nữa trong hai tuần.

Sau tái khám : Ăn mau tiêu, biết đói, bàn chân sưng mắt cá đau nhức giảm nhiều, xem mạch thận trầm tế, can huyền nhược, thấy các chứng bớt nhiều phần Âm huyết còn kém hư hỏa bốc lên nhiều khi nặng đầu choáng váng, thân mình còn

mỏi, tay tuy bớt nhưng cơ đùi còn hơi cứng, còn nóng hầm hăm, ít ngủ, thay dùng phương sau đây :

Hà thủ ô	8g	Đậu đen sao	8g
Dây gùi	8g		
tư bổ thận âm sinh huyết dịch			
Sài đất	8g	Hoa cúc	8g
mát huyết thanh giải hư hỏa.			
Lạc tiên	8g	Tơ hồng	8g
an thần yên ngủ			
Rau mơn	8g		
tiêu thực hạ khí			
Rễ cỏ xước			8g
dẫn thuốc tư nhuận gân mạch dưới chân			
Từ bi	5g		
tán phong thông khiếu			

bệnh nhân tin dùng, kiên trì uống đến 36 thang trong hai tháng kết quả khỏi, đi lại thông thả, vui mừng khi xuất viện.

39. — ĐAU CHÂN TRÁI

Bệnh nhân: Tô Thị T... 37

Vào viện : 4-11-77

Ra viện : 28-11-77

Số bệnh án: 2/77

Đàn bà dáng người trung trung có da thịt, sức khỏe tốt, sắc mặt hồng hào, bị bệnh đau lưng nhiều ngày, khi thì bớt làm việc vận động như thường, ít lâu lại đau ngang thắt lưng chạy xuống chân đi đứng khó khăn, khi nằm ngồi thì lưng đau chân co rút rất khó chịu ngại đi đứng vận động, đến xin chẩn trị lưng xuống chân trái đau nặng trĩu như rút xuống chân, như có vật gì chằm chích vào lưng, đêm đau nhiều khó ngủ.

Xem mạch: Thận trầm trì, tả quan và thốn đều phù nhu, đoán là phong hàn xâm vào thái dương kinh, theo mạch Đốc

liên hệ xuống chân đau chân trái nhiều, do huyết kém phong hàn làm ngưng trệ trong kinh mạch, khí huyết ứ trệ mà sinh đau. Vì dương khí quá suy mặc dù cảm nhiễm nhẹ nhưng dương khí không chống đỡ được phong tà và chệch ngạt kinh mạch cho nên tà phong lưu trệ từ lưng lẫn xuống chân trái, khí không thông, huyết khó trôi chảy.

Cách chữa: Tán phong, thông kinh, hoạt huyết.

Xử phương: Huyết rờng 8g
 dưỡng huyết.
 Cây ngũ thảo 5g Quế chi 6g
 Gừng sống 3 lát
 tán hàn giải phong trong cơ nhục, trong
 kinh mạch.
 Lá lốt 4g Giàng xay 8g
 Mắc cở 8g
 tán phong khu thấp thông kinh mạch.
 Rễ nhàu 8g Đờ trọng 8g
 Gỏi dáu 8g
 hoạt huyết thông kinh, chữa đau nhức
 sau lưng cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Lưng bớt đau, chân còn nặng, gân còn căng, và thu rút chưa bớt, dùng phương cũ thêm Vòi voi 8g để giải phong trừ thấp, cho uống sáu thang nữa.

Sau tái khám: Lưng và chân bớt đau nhiều, xem mạch thận trầm tế, tâm can huyền nhược, biết phong hàn đã tan giải, mà thấp khí còn lưu trệ, huyết phạm chưa được bổ sung, gân mạch thiếu hoạt nhuận, dùng phương cũ bỏ các vị phong được tán tán như lá lốt, ngũ thảo, vòi voi, giàng xay e làm hao tân dịch, gia thêm Hà thủ ô, cây dáu để nhuận dưỡng âm huyết, cho uống sáu thang.

Sau tái khám: bệnh bớt nhiều nhưng ăn chặm tiêu và ít ngủ, trong mình còn nặng nề và mỏi, dùng phương cũ gia rau mơn, Lạc tiên, Hương phụ, lá từ bi, vỏ quít uống sáu thang, các chứng đều khỏi cho ra viện.

40. — PHÙ THÙNG (sưng chân)

Bệnh nhân: Phạm Đăng L... 60 tuổi

Vào viện : 4-8-78

Ra viện : 9-10-78

Số bệnh án: 55

Cụ già cơ thể suy nhược, sắc sạm, mắt sâu má hóp, hơi thở ngắn và mệt, đi đứng nặng nề, bị bệnh phù thũng từ đầu gối xuống ống chân sưng rất to dưới chân trái, chân phải sưng ít hơn nhưng cũng nặng nề đau mỏi, hai chân bước đi lừng chừng từng bước, e sợ vấp té, bệnh lâu ngày ăn uống kém, hình ốm mệt, khí lực suy kiệt, đầu nặng mắt choáng váng, tai lùng bùng, đại tiện lỏng, ngực nóng, không khát nước, mình và chân tay thường lạnh, lưng đau khó xoay trở.

Xem mạch: Thận trầm vi, tý hoãn nhược, và các bộ đều hư nhược đoán biết thân dương khí suy, thiếu năng lực hành thủy hóa khí, trọc thủy đình trệ sinh hàn thấp, ngưng trệ đầy ra thớ-thịt, rút xuống chân, đau và nặng từ lưng xuống đùi về, đôn sưng đầu gối, đến hàn chân sưng rất to, ấn tay vào lún xuống rất sâu, biết là hàn thấp trọc thủy kết đọng lâu ngày làm ngưng trệ huyết lạc, huyết ứ không tan.

Bệnh do dương khí quá suy không hóa nổi hàn thấp ngưng trệ trọc thủy khó thông hạ, theo tiêu tiện tiết ra ngoài.

Cách chữa: Ôn bổ thận dương, trợ tý tiêu thấp và lợi thủy.

Xử phương:	Hà thủ ô	10g	Ý dĩ	10g
	Hoài sơn	8g	Vỏ quít	4g
	bổ thận dương, trợ tý hóa thấp			
	Giàng xay	8g	Thiên niên kiện	8g
	Thỏ linh	8g	Mộc thông	6g
	lợi thủy thẩm thấp, thông tiện			
	Can khương đốt 4g			
	ôn trung tán hàn, trợ thận dương hành thủy hóa khí, cho uống sáu thang			

Sau tái khám: Trong mình và chân bớt nặng nề, tiểu đi nhiều chân chưa bớt sưng, cho dùng phương cũ gia Huyết rởng 8g, Rau mơ 8g để tiêu ứ hành huyết, cho sáu thang.

Sau tái khám: Chân sưng đã rút xẹp rất nhiều, thấy nhẹ nhàng bề đau nhức nặng nề đã giảm hơn phân nửa, đi đứng được nhưng còn yếu.

Xem mạch: Thận trầm hoãn, tý còn hoãn nhược, ăn uống chưa được ngủ rất ít, vì thân mình còn nhiều nơi nặng và căng đau, trọc thủy chưa tiêu hết, dùng phương trên gia Cốt toái hổ sao 8g, Ngũ gia bì 8g, Đỗ trọng 8g, cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Các chứng giảm nhiều, vì sức bệnh già bệnh lâu cơ thể suy yếu quá, cần trợ dương kiện tý tiêu thấp ôn trung hành khí, cần tỳ chứng gia giảm như: Hà thủ ô, Cốt toái hổ, Ý dĩ, Thiên niên kiện, Ngũ gia bì, Rễ nhân, Vỏ quít, Sa nhân, Can khương, Quế chi, Rễ cỏ xước. Kết quả cho cụ uống 40 thang trong hai tháng mà bệnh được khỏi, cho ra viện.

41. — TRẺ EM PHÙ THÙNG

Bệnh nhân: Trần Trung H... 5 tuổi

Vào viện : 4-9-78

Ra viện : 30-10-78

Số bệnh án: 58/78

Bé nhỏ 5 tuổi, bị bệnh phù thũng rất nặng, mặt bụng thân mình và chân tay đều sưng to, da căng cứng, hình dáng trông thấy nặng nề hơi thở ngắn mệt.

Khám bệnh thấy rốn lồi lên rất to, ấn vào da thịt lún xuống phập phều, lấy tay lên thì chất nước trong da, thịt cất lên đầy rất nhanh.

Hỏi đại tiện tiện thì tiểu rất ít, đại tiện thường phân lỏng, hai hòn đại cũng sưng to, căng da bóng lưỡng, hơi thở sơ sơ, rất ngắn, thấy hình chứng biểu lộ nặng.

Xem mạch : Phù hư, tý hoãn nhược, đoán là thủy thũng, do hàn thấp thịnh mãn, bế tắc dương khí, phế khó thông tiết, khí ủng hạ tiêu nhất bế tiêu không thông cho nên trở thủy trường đầy lan tràn khắp cả da thịt đều sưng thũng. Khí bế sinh nhất nhiệt đưa trở thủy lên làm ủng tắc khí hoãn phát ho sò sè, đây là chứng thấp thũng thủy trường rất nặng, phải mau dùng thuốc trục thủy thẩm thấp không lợi tiểu tiện, làm cho khí hóa thông điều thì bệnh mới chóng khỏi.

Cách chữa : Thẩm thấp lợi tiểu

Xử phương : Hà thủ ô	6g	Thỏ linh	6g
Giảng xay	6g	Thiên niên kiện	4g
thẩm thấp			
Vỏ cau già	4g	Cây tía tô	4g
Vỏ quít	3g	Vỏ gừng	3g
hành khí tiên thấp trừ ủng trệ			
Hạt mã đề	5g	Mộc thông	4g

hạ thủy thấp thông lợi tiểu tiện cho bé uống ba thang.

Tuần sau tái khám : Tiểu tiện thông, cho uống tiếp ba thang nữa, đi tiểu nhiều lần, bụng bớt sưng vài mươi phần, dùng phương trên gia rẽ dầu 4g, ý dĩ 6g rẽ tranh 4g, uống 6 thang.

Tuần sau tái khám : Bệnh bớt nhiều, mặt bụng rốn và hai hòn dái thấy rút xẹp, da mềm hết căng cứng, người cha rất hài lòng thấy con đã chịu thuốc tin tưởng sắp khỏi.

Xem mạch : Phế phù nhu, tý hoãn nhược. Đoan biết dương khí còn suy tý kém vận hòa, cho nên ăn uống kém, người lờ đờ, đáng nặng về oải, không muốn hoạt động.

Dùng phương trên bỏ Hà thủ ô, Giảng xay, Mộc thông, Thỏ linh, Vỏ cau già, Gia thương truat, Ý dĩ, Hoài sơn, Sa nhân, Gừng sống, uống 6 thang.

Sau tái khám : Ăn còn chậm tiêu, dùng phương trên gia Rau mọ, cho uống 6 thang thì ăn biết đói. Điều trị hơn một tháng, em khỏi hẳn, ra viện.

Bệnh nhân : Nguyễn Thị Ng... 50 tuổi
Vào viện : 3-10-78
Ra viện : 4-12-78
Số bệnh án : 70/78

Đàn bà lớn tuổi, suy nhược cơ thể, người gầy mặt sạm má cóp sắc mặt sạm, hơi thở ngắn vì mắc bệnh đau dạ dày năm Viện lâu ngày có giải phẫu, khí huyết hao kém, cơ nhục kinh mạch thiếu sự sung dưỡng, tạng khí hư, phong nhiệt phát động hư hỏa bốc lên, đầu mặt nặng, mắt choạng, ngực nóng xốt thân mình đau mỏi, ít ăn khó ngủ do âm hư bên dưới bức dương bên trên, nóng nảy, từ ung xuống chân nặng nề, đầu gối lạnh đến hàn chân tê rần rần, hơi sưng mắt cảm giác, đi đứng loạng choạng muốn ngã nhất là chân trái gàn rút khó co duỗi.

Xem mạch : 6 bộ trầm tiêu, trì hoãn.

Đoán bệnh : Khí suy huyết kém hàn thấp xâm nhiễm làm ủng trệ trong can mạch khí huyết khó lưu thông sinh đau nhức, huyết ứ hiệp với thấp trệ sinh sưng nặng nề, tê dại, gàn rút khó đi đứng.

Cách chữa : Điều khí thông kinh hoạt huyết, tiêu thấp.

Xử phương : Rễ đinh lăng	8g	Cây dậu sần sao	8g
Vỏ quít	4g	Quế chi	4g
trợ khí ôn kinh tán hàn,			
Vôi voi sao	8g	Thiên niên kiện	8g
Thỏ linh	8g		
tiêu phong giải thấp,			
Huyết rống	8g	Cây dâu	8g
Nhận huyết dưỡng kinh mạch,			
Rễ nhàu	8g		
Tiên ứ hoạt huyết			
Gừng sống	ba lát		

Sau tái khám: Chưa đỡ, cho uống thêm ba thang nữa thì bớt đau mỗi giảm nặng nề, ngực còn ngán và nóng, dùng phương trên gia Trắc bá diệp 8g cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Nhẹ ngực, mình bớt đau, xem mạch tay phải trầm vô lực, tay trái lâm can tế nhược, biết là chân huyết rất kém, khi ứng thấp chưa tan giải, dùng phương trên gia thuốc bổ huyết điều khi trừ thấp.

Rễ đinh lăng	8g	Cây đậu sắng sao	8g
Trắc bá diệp	8g	Huyết rồng	8g
Cây dâu	8g	Thỏ linh	8g
Thiên niên kiện	8g	Ý dĩ	10g
Rễ nhàu	8g	Thần thông	1g
Quế chi	4g	cho uống tiếp	12 thang

Sau tái khám: Các chứng đau đều giảm hết, ngoài ra phong nhiệt phát tiết ra nổi nhiều mụn đỏ ngứa ngáy, nóng rất khó ngủ, dùng phương trên bỏ Trắc bá diệp, Quế chi, Thần thông, Thiên niên kiện, gia Dây gui, Hà thủ ô, Lạc tiên, đay tơ hồng, lá tời bi, bệnh nhân uống được 30 thang thì các chứng khối hẳn xin ra viện, trường phục Hà sâm và bổ thận dương.

43. — PHONG TÊ LIỆT BÊN TRÁI

Bệnh nhân: Phạm Công T... 42 tuổi
 Vào viện: 16-1-78
 Ra viện: 31-3-78
 Số bệnh án: 13/78

Dân ông hình vóc tiêu tụy sắc mặt trắng mét, hơi thở rất ngắn tiếng nói nhỏ hơi run, đi đứng không vững, đến viện có người dìu khi ngồi để tay cho xem mạch thờ dài, than mệt quá.

Ông ta cho biết đau nặng mắt mờ, tai lưng búng, thân hình chân tay mỏi, hiện tê liệt nửa người bên trái, cả chân

tay bên ấy đều nặng nề chày rần rần, tê dại không cầm nắm được vật, chân muốn xụi đi đứng rất khó khăn.

Bệnh phát đến nay hơn 1 năm, chạy chữa rất nhiều nhưng không thấy kết quả.

Xem mạch: thấy lục bộ tri hoãn, đoán là dương khí quá suy, âm hàn làm ngưng trệ các kinh mạch khí huyết đình trệ khó lưu thông cho nên tê liệt nhất là thiên về phía trái do âm huyết suy kém nhiều không nhuận dưỡng từ lâu, dương khí quá suy làm sao vận hành dẫn huyết mà thông kinh hoạt lạc.

Cách chữa: Ôn bổ dương khí nhuận dưỡng âm huyết, hễ khí huyết được ôn bổ, kinh mạch được tuần hoàn thì phong tê bại xụi đều khỏi.

Xử phương:	Cây lá ké	10g	Cây đậu sắng sao	8g
	Gỏi dàu	8g	Quế chi	4g
	Gừng sống	3g	thông kinh hành khí khu phong	
	Vòi voi sao	8g	Thiên niên kiện	8g
	Ý dĩ	10g	tiêu thấp lợi thủy	
	Rễ nhàu	8g	hoạt huyết tiêu ứ trệ,	
	Dây gui	8g	Huyết rồng	8g
	Cây dâu	8g	nhuận huyết dưỡng kinh mạch,	
			cho uống ba thang, rồi thêm ba thang nữa.	

Tuần sau tái khám: Bớt nặng nề đau mỏi, chứng tê dại chân tay đỡ xụi chưa thấy đỡ, cho uống phương cũ gia Ngũ gia bì 8g, Thần thông 2g, uống 12 thang liền.

Sau tái khám: Bớt rần mỏi, tay cử động nhẹ hơn trước.

Xem mạch: Thận dương trầm hoạt, các bộ đều hoãn nhược, biết là dương khí sẽ phục hồi, âm thấp se lẫn lẫn tan, cho dùng phương cũ bỏ cây lá ké, vòi voi gia rau mợ, Vỏ quít nướng để trợ ty tiêu thấp và hạ khí, giúp phần ăn uống

thêm nhiều, sinh tân hóa huyết và điều khí, tùy chứng gia giảm như sau:

- Bồ âm nhuận huyết gia Dây gài, Hà thủ ô, Đậu đen.
 - An thần gia Lạc tiên, dây tơ hồng.
 - Choáng vắng thời gia cực, Tử bì
- cho uống liên tục 50 thang trên hai tháng, bệnh khỏi ra viện

44. — PHONG TÊ NHIỆT CHỨNG

Bệnh nhân : Võ Ngọc S... 24 tuổi,
Vào viện : 1-3-78,
Ra viện : 20-3-78

Thanh niên người mạnh khỏe, hình vóc vạm vỡ, sắc mặt hồng nhuận, mang bệnh thấp khớp đau nhức các khớp xương và gân từ gối xuống chân, gân co rút đi đứng căng đau rất khó chịu, từ gối sưng xuống bắp chân, đi thấy nặng nề, bàn chân tê rần, trên hai bàn tay ra 10 ngón cũng tê rần cảm thấy như da dày, cầm nắm vật gì lâu cảm giác, lòng bàn chân hay nóng hầm hầm thỉnh thoảng đổ mồ hôi rịn ra hơi ướt, da trên bàn tay đỏ tím, ăn uống được nhưng nóng nảy khó ngủ vì ban đêm đau nhức nhiều hơn ngày, đại tiện thường, tiểu nóng đỏ gắt.

Xem mạch : Can huyền đại hữu lực, Tỳ hoãn đại, thận trầm tế.

Đoán bệnh : Chứng phong nhiệt, do thận âm huyết dịch kém, gân mạch không được hâm dưỡng, ngoại tà xâm nhiễm cùng với nội nhiệt đồng thời phát bệnh, huyết dịch thiếu kém phong nhiệt kích thích vào kinh mạch và gân thịt sinh gân co rút, thịt sưng đau, ngoài da thịt biểu hiện sắc đỏ tím và nóng hầm, thân mình ran đau, tiểu tiện đỏ gắt, đêm nóng nhức khó ngủ, ban ngày khi huyết lưu thông do bệnh nhân đi đứng vận động tay máy mà lưng quên tự đau đớn, ban đêm đỏ năm

li bì khi khó vận chuyển, huyết bị đình trệ, sinh ra đau nhức nặng nề, huyết ứ thêm sưng sắc da không tươi nhuận được, ngón tay ngón chân thiếu huyết tư dưỡng cho nên té đại thiếu cảm giác.

Cách chữa : Khu phong giải nhiệt nhuận huyết là chủ yếu.

Xử phương : Cây giáng xay 8g Vòi voi sao 8g
Thần thông 2g Gối dầu 8g
giải phong nhiệt,
Huyết rờng 8g Cây dâu 8g
Cam thảo 4g
nhuận huyết mát gân mạch
Rễ nhau 8g
hoạt huyết
Ý dĩ 10g
thấm thấp rút nhiệt độ theo tiểu tiện dẫn
thoát ra ngoài,
Ngũ gia bì 8g
nhu nhuận gân xương giải phong trừ đau
nhức trong chân tay các lông bị đau co rút
cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám : Thân mình bớt nóng, đau nhức giảm vài mươi phần trăm, sưng và nặng nề chưa giảm, dùng phương cũ gia Thổ linh 8g, Vỏ quít 4g bội gia Ý dĩ lên 15g, cho uống liên tiếp 12 thang trong tháng. Các chứng đau nhức bớt khá nhiều, chân sưng tan xẹp hết, các ngón tay còn cứng và ê rần, biết huyết dịch chưa đủ sung dưỡng. Xem mạch can huyền hoãn, thận trầm tế.

Phương trên tùy chứng diễn biến, dùng phương pháp gia giảm, huyết kém thì bổ huyết, tỳ tiêu hóa chậm, thì gia trợ tỳ vị, hoặc hòa trung thông khí, hoạt huyết nhuận dưỡng can mạch. Bệnh nhân liên tục uống thuốc trong 2 tháng, trên 50 thang. Kết quả được phục sức xin ra.

45. — CỎ TRƯỞNG

Bệnh nhân: Thanh niên người Hoa, trạc 20 tuổi.

Vào viện: 24-2-78

Ra viện:

Số bệnh án: (mất)

Thanh niên vóc người vạm vỡ, dáng thô kệch, đi đứng chậm rãi, trông bề ngoài lực lưỡng nhưng mắc bệnh bụng sưng to bằng cái thùng nhỏ, bà mẹ cho biết thẳng con tới sưng cái bụng há bốn tháng nay, uống chích nhiều thuốc lắm rồi, có năm nhà thương nữa cũng không khỏi, mười ngày nay nó có đi nhà thương khác tôi thấy nó cũng sưng như vậy, đến đây xin nhờ thầy cứu chữa.

Khám: thấy da cương lên to nhưng ấn vào da thịt mềm chứa nhiều nước trong ấy.

Hỏi: Có đi tiểu nhưng rất ít nước, nước tiểu sắc vàng, cái bụng căng và nặng quá, ngực nặng khó thở, ít đói không muốn ăn, ăn vào thì chậm tiêu nặng bụng mệt lắm, chân tay đều mệt mỏi, năm không muốn dậy.

Xem mạch: Phế phù nhu, tý và các bộ khác hoãn nhược.

Đoán: là dương khí hư, hàn thấp ủng trệ do trung niên tý khí quá suy, cơ quan vận hóa bài tiết rất kém, thủy khí trong màng lưới tam tiêu bị ủng trệ không thuận thông, tiểu tiện rất ít, trọc thủy đình tích trướng đầy, khắp người từ trên màng ngực cho tới màng bọc ruột, cho đến bàng quang màng lưới hạ tiêu đều sưng trướng lên, nơi trọng chứa đựng đầy đầy chất nước vàng cho nên đi tiểu rất ít, ra nước tiểu màu vàng đục, hình chứng biểu hiện hàn thấp thủy đình sinh trướng mãn, do dương khí suy, phế mất công năng tri tiết và thông điều tiết trọc thủy mà gây ra.

Cách chữa: Trợ dương hãn khí, lợi thủy thẩm thấp.

Xử phương: Vỏ cau già 8g Vỏ hàu phác 6g
Vỏ quít 6g Vỏ gừng 4g

hạ khí khai ủng uất, thông lợi các màng
mỡ tam tiêu

Giảng xay 8g Thiên niên kiện 8g

Mộc thông 8g Ngũ gia bì 8g

thẩm thấp tiêu trọc thủy, thông tiểu tiện

Ý dĩ 10g Rau mơn 8g

Hạt củ cải 8g

trợ tý hạ khí tiêu thấp trừ sưng trướng
cho uống ba thang.

Tuần sau tái khám: Đi tiểu được ba bốn lần, có ra nhiều nước vàng đục, dùng phương cũ gia Hạt cau già 8g cho uống 12 thang liên tiếp trong hai tuần.

Sau tái khám: Bụng đã xẹp bớt ba bốn chục phần trăm, xem mạch phế phù nhu, tý hoãn, thận dương trầm tế, biết là bệnh giảm được vài mươi phần trăm do hàn thấp theo tiêu tiện mà thông giải, cho dùng phương cũ bỏ Ngũ gia bì, Hậu phác, gia Hạt đậu đỏ 10g, hạt củ cải 10g hạt cau già 8g, uống 12 thang liên tiếp.

Sau tái khám: Các chứng đau nhức giảm nhiều, chân sưng tan xẹp hết, các ngón tay còn cứng và é rần, biết là huyết dịch chưa sung dưỡng đầy đủ, xem mạch can huyền hoãn, thận trầm tế, dùng phương trên tùy chứng gia giảm như:

— Huyết kém gia loại bỏ huyết.

— Ăn chậm tiêu gia loại trợ tý, hoặc hòa trung thông khí hoạt huyết dưỡng gân mạch, cho uống liên tiếp 50 thang trong 2 tháng.

Kết quả được phục sức, cho ra viện.

46. — THẤP KHỚP (Đau thất lưng)

Bệnh nhân: Cáo Thị Q... 43 tuổi.

Vào viện: 13-2-78

Ra viện: 19-4-78

Số bệnh án: 26/78

Đàn bà hình vóc cao gầy, sắc xám sạm, mắt sâu má cốp, hơi thở ngắn mệt, tiếng nói bé, như hụt hơi, đi đứng chậm chạp, khi vào phòng chẩn trị vừa ngồi yên lên ghế, bà thở ra trông đặng mệt nhọc và nặng nề lắm, rằng: tôi đau từ hai năm nay, có lúc bớt rồi đau lại kéo dài không dứt, chỉ có hơn tháng nay đau ngang thắt lưng dường như muốn gãy eo lưng vậy, nó chạy rần rần khắp cả thân mình, tất cả tay chân đều đau hết, chân đau nhức nặng nề khó đi lại nằm xuống thì dậy không nổi vì đau nơi eo lưng, ran đến ngực, hơi thở nặng và mệt lắm, đêm không ngủ, lâu ngày không ăn được, mình còn da bọc xương.

Xem mạch: Thận trầm hoạt, tâm can huyền đại vô lực.

Đoán bệnh: Thận dương hư, đờm khi ủng trệ làm ngăn ngại dương kinh nhất là mạch đốc thuộc thận, khí hư huyết khó lưu thông, tinh tủy thiếu sung dưỡng cốt tủy, thân hệ bị đờm thủy ủng tắc, khí hóa khó lưu hành thượng không thăng hạ không đạt cho nên đau ngang thắt lưng, khí tắt nghẹt trên tâm hung sinh nặng ngực, hơi thở ngắn và mệt. Đờm thủy ủng trệ, thấp khí ngấm xuống đùi về đến chân, cho nên chân nặng nề đi lại khó khăn, các kinh mạch đều bị đờm thấp làm trở ngại trong huyết quản khó thông hoạt cho nên chân tay rần rần mỗi đờ liệt.

Cách chữa: Tư bổ thận dương, tiêu trọc thủy, tán thấp trệ, khí huyết mới lưu thông được.

Xử phương: Hà thủ ô 8g Đậu đen sao 10g
 Cây đậu sắng sao 8g Đỗ trọng 8g
 Gừng sống 2g
 bổ thận tinh và trợ dương.
 Vỏ quít 4g Rau mơ 8g
 Ý dĩ 10g
 trợ ty tiêu thấp nhiệt, thông dương khí
 Rễ nhàu 8g
 hoạt huyết tiêu ứ trệ

Vòi vôi sao 8g Dây tơ hồng 8g
 an thần nhuận dưỡng các kinh mạch, mát huyết, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Minh bớt nóng, chứng nặng nề đau mỏi giảm một ít, đau thắt lưng chưa đỡ, cho tiếp dùng phương cũ bổ Đậu sắng, rau mơ vỏ quít, gia Huyết rồng 8g, Gối dàu 8g, Rễ hủ ngọt 8g để tư âm bổ huyết chữa đau lưng cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Chứng đau thắt lưng đã nhẹ hơn trước, xem mạch thận trầm tế hơi hoạt, Can tâm huyền hoãn biết được thận dương đặng bồi bổ thêm cường lực thì phong nhiệt thấp trệ lần lần tan giải, dùng phương cũ gia Thổ linh 8g dây Thần thông 2g để tán phong nhiệt, thông kinh, thấm thấp tiêu trọc thủy, cho uống 6 thang.

Sau tái khám: Các chứng bớt khá nhiều, nhưng tiêu hóa còn kém ăn ít chậm tiêu, bụng nặng nề, dùng phương trên gia Đậu ván sao 8g, rau mơ 8g để trợ ty tiêu hóa, cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Xem mạch thận trầm tế, can ty hòa hoãn, nghĩ nên dùng thuốc điều bổ khí huyết, tư thận dưỡng âm tinh giúp phần khí hóa tiêu thiên sinh tinh hóa tủy, sung bổ khớp xương thì các chứng đau thắt lưng sẽ không tái phát, thay dùng phương sau:

Dây gù	10g	Đậu đen sao	10g
Huyết rồng	8g	Rễ cỏ xước	8g
Đỗ trọng sao	8g	Ý dĩ	10g
Giàng xay	8g	Thiên niên kiện	8g
Ngũ gia bì	8g	Nhục quế	4g

cho uống liên tiếp 18 thang.

Sau tái khám: Bệnh khỏi hẳn, đi đứng thông dong, ra viện.

Nhận xét: Khi mới vào hình sắc tiêu tụy, da bọc xương với chứng đau thắt lưng hành hạ ngày đêm không giờ phút thanh thoảng nhờ nhân nại chịu đau, tin sùng thuốc, uống trên

50 thang thời gian hai tháng, thật cũng kiên chí khá lâu dài, đến nay mới được vui mừng khỏi bệnh.

47. — THẤP KHỚP (sưng mình)

Bệnh nhân: Lê Thành L... 14 tuổi.

Vào viện : 2-6-78

Ra viện : 7-8-78

Số bệnh án: 43/78

Em học sinh, sắc mặt trắng mét hơi xanh, mắt và mí mắt hơi sưng, môi mét, hơi thở ngắn, tay và chân đều sưng, da trông màu hồng lợt, bàn tay sưng, mấy ngón tay gân rút co lại khó duỗi ra, ngực nặng bụng hơi đầy dài về xương chân đau mỏi và đi đứng cảm thấy nặng nề, đầu gối, hai cùi tay, cánh tay gân rút nên chân ngay ra rất cứng và tay duỗi ra không thẳng được, hai tay rút quăm quăm.

Kem mạch: Can huyền dạt, Tý hoãn hoạt, thận trầm nhược.

Doán bệnh: em bị cảm nhiễm phong thấp làm ứ trệ trong cơ nhục và gân mạch, khi huyết khó lưu hành, vì khi ứ trệ huyết ngưng sinh rọc thủy và nhiệt độc thấm tràn khắp cả châu thân phát sưng đau, gân mạch tắc nghẹt, thấp độc làm hại các cân lạc sưng trướng và co rút lại, nhiệt độc uất kết khi ngưng xông lên hung cách đau nặng nơi ngực, nhiệt độc thấu tiết ra tay thì sưng rút gân tay cựa xương dài về kết tụ nơi đầu gối ống chân và bàn chân đều sưng đau, gân rút nặng nề.

Cách chữa: Hành khí khu phong, thẩm thấp, tiêu trọc thủy

Xử phương:	Cây lá kê	8g	Vòi voi sao	8g
	Giảng xay	8g	Cây ngũ trảo	4g
	giải phong, tiêu độc thẩm thấp,			
	Cây dâu	8g	Gối dâu	8g
	Mắt kính mạch, dưỡng cân lạc,			

Huyết rồng 8g

nhuận huyết

Dây thần thông

thông kinh tiêu ứ

Ngũ gia bì 8g

Rễ cỏ xước 8g

tiêu thấp tan ứ trệ, dẫn đi xuống trừ sưng

đau dưới chân và bàn chân, cho uống 6 thang

Tuần sau tái khám: Thân mình bớt nóng, cảm thấy nhẹ nhàng, đau nhức và sưng giảm vài mươi phần, trong các khớp xương còn đau nhức và tê rần, gân co rút chưa duỗi ra được, dùng phương trên gia dây Đâu xương sao 8g, dây thần thông 2g, cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Bớt đau nhức trong gân xương, khí uất nhiệt còn xông lên, nặng nghẹt ở ngực, hơi hợp và hông xót khó ngủ, dùng phương trên bỏ Vòi voi, cây lá kê, Giảng xay, Ngũ trảo, gia cây đậu sắng sao 8g, Trắc bá diệp 8g, Lạc tiên 8g, uống 6 thang.

Sau tái khám: Ngực bớt nặng và mát mẻ ngủ yên, đờ đờ ngực và bụng hơi đầy tức lồi xuống be sườn, dùng phương trên gia Cây Tia tó 8g, Hương phụ chế 8g, Ngải cứu 3g cho uống 12 thang.

Sau tái khám: Bụng ngực hết đau tức lồi, xem mạch tám can huyền hoãn, tý hoãn nhược, thận trầm tế, hai chân bớt sưng nhưng còn nặng và tê rần, ăn chậm tiêu chưa biết ngon, dùng phương cũ Ý dĩ 10g Rau mợ 8g, Hương phụ chế 8g, Vỏ quít 4g, cho uống 6 thang.

Sau tái khám: Bệnh bớt, sưng nặng và tê rần giảm khá nhiều, cho tiếp tục uống phương cũ, tùy chứng gia giảm như sau:

— Khí suy, bổ ích khí phạm.

— Huyết kém gia thuốc nhuận huyết.

— Tý vận hóa kém sinh thấp và trọc thủy đình trệ thì thẩm thấp thông lợi tiểu tiện, trợ tý tiêu thực hóa thấp, em

uống 35 thang trong hai tháng, kết quả khỏi bệnh, cho thưởng phục lực quân tử hoàn và Bồ trung ích khí, cho ra viện.

48. — THẤP KHỚP

Bệnh nhân : Phan Thị Nh... 43 tuổi

Vào viện : 11/7/78

Ra viện : 28/8/78

Đàn bà cao gầy, cơ thể suy nhược, bị bệnh đau nhức trong các khớp xương, gân, chân rút cứng đờ, đi đứng lúng túng, bước từng bước một rất nặng nề, đau cứng cả cánh tay, cẳng tay, cổ tay và bàn tay, ngoài ngón tê rần, cầm nắm vật gì nó tuột rớt hồi nào không hay, các ngón tay co quăm quăm lại, muốn duỗi ngay ra rất đau, thân mình đau mỏi không sót chỗ nào, đêm khó ngủ, không muốn ăn, chân tay gần như tê liệt, đại tiện táo bón, vài ngày mới đi tiêu một lần, nóng nảy, miệng lưỡi khô.

Xem mạch : Thận trầm nhược, tâm can hư nhược, các bộ đều vô lực.

Đoán bệnh : Huyết kém khí suy, tâm huyết thiếu công năng hành khí hoạt huyết, gân mạch không được hâm dưỡng, gân rão, cơ nhục nóng teo lại nên đau nhức thu rút lại cơ duỗi bất tiện, ngón tay tê dại mất cảm giác.

Các chứng kể trên đều do khí huyết suy kém, gân mạch cơ nhục thiếu sự sung dưỡng gây ra nội phong phát động.

Cách chữa : Bổ huyết khu phong giải thấp nhiệt.

Xử phương :	Dây gùi	3g	Cây dâu	8g
	nhuận huyết			
	Cây lá kê	8g	Vòi vòi sao	8g
	Gỏi dàu	8g		
	thanh giải phong nhiệt			
	Dây đau xương sao	8g	Ngũ gia bì	8g

Thần thông	1g
tiêu phong tán ứ trệ, hoạt huyết	
Thiên niên kiện	8g
Lư bì	4g
tân tán, hành khí thông khiếu	
cho uống sáu thang	

Tuần sau tái khám : Minh bớt đau mỏi, nhưng ban đêm đi tiêu quá nhiều vì thận khí quá suy, dùng phương trên bỏ Thiên niên kiện bội dụng dây gùi lên 12g và ích trí sao 5g, cho uống 6 thang.

Tuần sau tái khám : Tiểu đêm đã bớt, xem mạch thận trầm tế, tâm can và các bộ hoãn đại vô lực, hư hỏa còn nghịch xông nóng ngực đau đầu, mắt choáng váng, hồi hộp, cổ khô, miệng rão khát, khó ngủ, dùng phương cũ bỏ dây đau xương, thiên niên kiện, vòi vòi, gia lạc tiến 8g, dây Tơ hồng 8g, Cúc hoa 8g, Kinh giới 3g, Cam thảo 4g, cho uống 6 thang.

Sau tái khám : Đầu mắt bớt nóng, choáng váng giảm nhiều, ngực còn nóng và hơi ran xương be sườn, thỉnh thoảng hơi lộng lên, ran ngực, vì còn uất hỏa, can khí chưa được lưu hoạt, dùng phương sau này để giải uất thanh can nhuận huyết.

Dây gùi	8g	Huyết rồng	8g
Cây dâu	8g	Rễ lức	8g
Rau má	8g	Lá từ bì	4g
Cam thảo	4g	Gừng sống ba lát	
cho uống sáu thang			

Sau tái khám : Các chứng nóng ran ngực lồi sườn đều giảm nhưng lưng đau thân mình mỏi chưa được nhẹ nhàng, tay chân tê dại cơ duỗi còn cứng, dùng phương trên gia Đở trọng 8g, dây Mắc cỡ sao 8g, ngũ gia bì 8g, dây Thần thông 1g.

Bệnh nhân uống 12 thang liên tiếp nữa, đến khám lại các chứng đau lưng nhức mỏi tê dại giảm khá nhiều, xem mạch thấy thận trầm tế hơi hoạt, tâm can huyền hoãn, xét phần khí huyết có được sung dưỡng nhưng uất nhiệt lâu ngày nung

nấu ở hạ tiêu, Âm huyết hư sinh thấp nhiệt thấm tiết các Âm kinh sinh bạch đới ra rỉ rả, bụng hơi ran đau ngấm ngấm, dùng phương trên gia dây Đau xương sao 10g, Bạch đồng nữ 8g, Mẫu lệ nung 8g, Ngải cứu 4g, cho uống sáu thang, bớt đau bụng và huyết trắng còn ra rất ít, cho uống thêm 12 thang các chứng đều khỏi.

Nhận xét: Bệnh này diễn biến rất nhiều, dùng phương thay đổi gia giảm tùy chứng để đối phó không chấp né cố định, sách nói khi huyết hư, diễn biến nhiều chứng khó gọi khó mô tả, (khi huyết hư biến hiện chư chứng mạc khả danh trạng) vì khi suy huyết kém kinh mạch thất dưỡng, cơ nhục thiếu sung dưỡng, cơ quan tuần hoàn vận hóa đều bị tắc nghẽn sinh ra các chứng đau đờn khó lường.

49. -- PHONG NHIỆT RÚT GÂN

Bệnh nhân: Văn Công Q... 47 tuổi,

Vào viện : 15-9-78

Ra viện : 13-10-78

Số bệnh án: 63/78

Đàn ông người nhỏ thó, ốm gầy, sắc mặt hơi thâm xám, mắt sạm má cốp, môi miệng khô ráo, đi đứng rất nặng nề, đau cả năm nay, đau khắp người không, chừa một chỗ, hai cánh tay đau ra cẳng tay, cổ tay và bàn tay gân rút ngay ra không được, từ đùi về xương chân gân rút ngang đầu gối, chân cứng đờ khó co duỗi, đi đứng đau nhức nặng nề, ngón tay co rút, vai xương lưng đau như bị gậy đánh năm không dám trở mình, ngực nóng hơi ran đau xương dạ dưới, hơi thở rất ngắn, miệng lưỡi khô ráo, uống nhiều nước lạnh nóng sốt khó ngủ, không muốn ăn, tiểu tiện đỏ gắt, đại tiện bết táo đầu mắt hay xay xam trong vật lơ mờ không tỏ, Xem mạch thận phủ vô lực, tam can huyết đại, đều vô lực, đoán là thận âm hư tinh huyết hao kém, hư hỏa hừng lên, vì thận

thủy suy can mộc không được hàm dưỡng cho nên phong hỏa phát động thiếu đốt huyết dịch kích thích trong các gân mạch, gân thu rút lại khó co duỗi, vì đau lâu linh thể tiêu tụy, ít ăn khó ngủ, rôm rôi kiệt sức, hư hỏa không giải được cứ nung nấu hoài làm âm dịch khô khan mà cổ khô họng khát, không thể ngủ yên, uất hỏa nghịch xông ran đau từ ngực xuống dạ dưới, hạ tiêu khô ráo đại tiện đều nóng gắt không thông.

Cách chữa: Tư âm giáng hỏa, hồ huyết nhuận kinh mạch.

Ửu phương: Dây gùi 8g Đậu đen sao 10g
 Huyết rồng 8g Cây dâu 8g
 tư âm nhuận huyết
 Vòi voi sao 8g Dây khò qua sao 8g
 Dây thần thông 2g
 thanh nhiệt hạ hỏa trừ phong
 Rễ nhàu 8g
 hoạt huyết hạ phong hỏa,
 Thiên niên kiện 8g
 tiêu phong giải thấp
 Rễ cỏ xước 8g Quế chi 8g
 hai vị này dẫn thuốc giáng hỏa tiết nhiệt
 và vận hành khí huyết, lưu thông các kinh
 ra chân tay, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Bớt nóng ngực và bụng thấy êm, các chứng đau nhức chừa thấy đỡ, cho uống thêm sáu thang nữa.

Sau tái khám: Nóng và đau nhức giảm được đôi ba phần, lưng và tay chân còn đau nhức, gân rút lại, gối sưng chừa giảm, thay dùng phương thức thứ hai sau:

Huyết rồng 8g Cây dâu 8g
 nhuận huyết
 Cây lá kê 8g Vòi voi sao 8g
 giải phong tiêu thấp nhiệt
 Cốt toái bồ 8g Rễ nhàu 8g

Thần thông 2g Thiên niên kiện 8g
đều là thuốc tiêu độc tan ứ trệ, chữa sưng
đau co rút trong các khớp xương gân.

Quế chi 4g
ôn thông kính mạch giúp khi huyết vận
hành cho uống 6 thang.

Sau tái khám. Các chứng đỡ nhiều, người nhà thấy trong
thang thuốc có Quế chi có đến hỏi: bệnh nhiệt sao thấy dùng
Quế chi?

Tôi trả lời: Ông cứ yên tâm, phép dùng thuốc hàn nhiệt
dùng chung, có ý nghĩa tá trợ lẫn nhau như thuốc này dùng
nhiều vị tư âm nhuận huyết tiêu thấp hóa ứ trệ, nếu không
nhờ vị tán ôn thông tán thì sức thuốc sẽ đình hoãn, thiếu sức
vận hành, vả lại ông đau cả chân tay, bệnh về phần tứ chi,
thiếu khí huyết thông đạt ra nơi ấy sinh tê dại đau nhức, dùng
Quế chi có công dụng dẫn thuốc chạy ra chân tay, nhu nhuận
ngoài các lông tiết giúp sức mau mạnh, cho uống 12 thang,
khí huyết lần lần bỏ sưng gân được nhuận hoạt co duỗi bớt đau
nhiều, ngực còn nóng ít ngủ, thân mình chưa được nhẹ nhàng.

Xem mạch: Can tâm huyền hoãn, tý hoãn đại, thận trầm
nhược, biết là huyết dịch còn kém, uất nhiệt chưa giải hết,
cổ khô ráo khát, dùng phương trên gia rau má 8g, Sài đất 8g,
Lạc tiên 8g, cho uống sáu thang, bớt nóng, ngủ yên nhưng ỉn
chậm tiêu bụng hơi đầy rêm đau, đó là dưới hạ tiêu còn khí
uất, dùng phương trên gia Hương phụ chế 8g, Rau mơn 8g, rau
má 8g cho uống 6 thang, bụng hết nóng khí uất nhiệt giải,
phong nhiệt gân tảo co rút tay chân khó co duỗi đi đứng thật
nặng nề xem như chứng nặng, nhưng thuốc về huyết nhiệt
sinh nội phong, cho nên dùng thuốc bổ huyết khu phong chỉ
uống 28 thang bệnh đã khỏi hẳn.

50. — THẤP KHỚP (ĐAU LƯNG)

Bệnh nhân : quên tên, 28 tuổi
Vào viện : tháng 8-78
Ra viện :
Số bệnh án : 65/78

Thanh niên 28 tuổi, người mập mập khỏe mạnh, mắc
chứng đau lưng và nhức trong các khớp xương gân, đêm
thường bị mộng tinh, sáng dậy mệt mỏi, lưng đau như gãy
không dậy nổi, bệnh đã bốn năm tháng qua, uống và chích
thuốc nhiều mà không khỏi.

Xem mạch: Thận trầm vi, tâm can tý đều tri hoãn, tế nhược.

Đoán bệnh: Thận dương khí hư, âm tinh không cố bế,
tinh tiết lâu ngày âm tinh huyết dịch đều hao cạn, gân mạch
thiếu dưỡng nó khô lại thu rút lại, lưng thiếu tinh tủy
nên xương sống đau nóng nhức trong các khớp, dương khí
suy, hàn thấp ủng thịnh kìm ngăn ngại kinh mạch khó lưu
thông.

Cách chữa: Ôn bổ thận dương, cố âm tinh, nhuận gân mạch.

Xử phương: Dây gài 10g Đậu đen sao 12g
Đỗ trọng 8g Tục đoạn 8g
Gối dầu 8g

trợ thận cố tinh, mạnh gân cốt

Rễ đinh lăng 8g Cây đậu sắn sao 8g

Quế chi 4g Gừng khô đốt đen 4g

bổ dương khí, ôn trung tán hàn thấp,

Thiên niên kiện 8g Ngũ gia bì 8g

tiêu phong giải thấp mạnh gân xương

Tiêu hồi 4g Thuốc trừ 4g

ôn biểu cố tinh, âm bào cung, giúp thận

khí khỏe lên, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: chưa thấy đỡ, dùng phương cũ gia rễ
nhàu 8g, Vòi voi sao 8g, tiêu ứ trừ thấp, cho uống sáu thang
nữa.

Tuần sau tái khám: Lưng bớt đau mỗi nhưng tinh còn tiết
cứ ba bốn đêm thì mộng tinh một lần, người mệt mỏi, dùng
phương cũ gia Ba kích 8g, Mẫu lệ nung 8g, Hạt sen 8g (đăng
lý Khiêm thực 8g vì không có), cho uống 12 thang liên tiếp
trong hai tuần.

Sau tái khám : Chứng mộng tinh bớt nhiều, lưng bớt đau, xem mạch thận trầm hoạt, các bộ hoãn nhược, biết là thận dương được ôn bổ, người còn kém ăn ít ngủ cần trợ tý tiên cốc, sinh tiêu hóa huyết dịch sung bổ cốt tủy lưng mới khỏi đau.

Dây gùi	8g	Đâu đen sao	10g
Cây dâu	8g	Đỗ trọng	8g
Tục đoạn	8g		
trợ âm bổ thận.			
Ba kích	8g	Tiểu hồi	8g
Quế chi	4g		
trợ thận khí.			
Rễ đinh lăng	8g		
hành khí khai uất			
Thiên niên kiện	8g	Rễ nhàu	8g
tiêu ứ giải thấp			
Khiếm thực	8g	Mẫu lệ nung	8g
sáp tinh, cho uống 12 thang liên tiếp			

Sau tái khám : Chứng đau lưng đỡ bớt 50 phần trăm, mộng tinh mỗi tháng còn tiết vài lần, hư hỏa làm nóng ngực, đầu nặng mắt choáng vàng, ít ngủ, dùng phương trên gia Lạc tiên 8g, Cúc hoa 8g, Thảo quyết minh 8g, cho uống 6 thang.

Sau tái khám : Đầu mắt hết choáng vàng, ngực bớt nóng, giấc ngủ yên, dùng phương trên gia giảm theo biến chứng, uống hết 82 thang trong thời gian 4 tháng, bệnh nhân khỏi bệnh, trút khỏi gánh nặng của thân xác hành hạ quá đau đớn.

51. — THẤP KHỚP MÃN TÍNH

Bệnh nhân : Nguyễn Văn L...

Vào viện : 18-10-77

Ra viện : 25-12-77

Số bệnh án : 6/77

Đàn ông vóc người trung trung hơi gầy, mặt trắng mét, môi trắng mét, môi trắng lợt, hơi thở ngắn, bị bệnh thấp khớp mãn tính, đau mỏi tê dại như trong gân xương lâu ngày không khỏi, đau bên lưng phải dội lồng ngực, đau ran xương bụng. Chân trái từ đùi về xuống gối, bàn chân tê dại nặng hơn chân bên phải, thân người rền môi ít ăn khó ngủ, tiểu thường ra chất trắng đục như nước vo gạo, âm tinh huyết dịch dần dần hao kém mà hình vóc tiêu tụy.

Xem mạch : Tả xích trầm vi, thốn quan phù sáp.

Đoán bệnh : Thận dương khí hư, hàn thấp ứ trệ lâu ngày không giải khí ứ huyết ngưng, khí thanh dương không thăng, trọc âm không giáng đình uất tại trung tiêu mà đau ran lồng ngực bên phải, do phế khí quá suy và huyết trong âm kinh bị ứ trệ mà đau đùi chân bên trái nặng nề khó đi đứng. Tý vị khí suy, hàn thấp sinh nhiều trọc thủy rót xuống dưới mà đi tiểu ra nhiều chất trắng đục, Thận dương khí hư thiếu sức thấm tiết trọc thủy hóa âm hàn, âm tinh không cố bế theo khí hư hạ hãm mà tinh tiết, hao kiệt âm tinh bởi vậy hình sắc gầy nhom tiêu tụy.

Cách chữa : Ôn bổ thận dương, tán hàn thấm thấp, nhuận kinh mạch.

Xử phương :	Hà thủ ô	8g	Dây gùi	8g
	Đỗ trọng	8g	Củ xương bồ	4g
	Tiểu hồi	4g		
	Ôn bổ thận dương			
	Rễ đinh lăng	8g	Ba kích	8g
	trợ dương thăng thanh khí.			
	Ý dĩ	10g	Hoài sơn	8g
	trợ tý tiêu thấp hạ trọc thủy			
	Lạc tiên	8g		
	mát tâm hung, an thần			
	Mẫu lệ nung	8g	Ich trí sao	5g
	ôn âm ứ tiêu, sáp tinh, cho uống ba thang			

bồ liễm an thần cố tinh tạm thời trong lúc quá mệt nhọc
 uống ba thang này có tác dụng giúp sức khỏe, rồi thay dùng
 thuốc trợ dương tán hàn thấp thông khí hoạt huyết như sau :

Hà thủ ô	8g	Huyết rồng	8g
bồ âm huyết			
Rễ đinh lăng	8g	Vỏ quít	4g
Quế chi	4g		
trợ dương hành khí			
Giảng xay	8g	Thiên niên kiện	8g
Sa nhân sao	5g		
thẩm thấp, trợ tý khí vận hóa			
Rễ nhàu	8g		
tiêu ứ hoạt huyết, cùng với			
Thần thông	1g		
tán ứ trệ thông kinh lạc.			
Gỏi dàu	8g	Rễ cỏ xước	8g
giải phong hoạt nhuận thông lợi huyết			
mạch, cho uống 12 thang liên tiếp.			

Sau tới khám : Các chứng đau mỗi bớt nhiều, ran ngực
 lồi ngực do khí uất đều khỏi, ngực thấy nhẹ, khí thăng giáng
 thấy nhẹ nhàng.

Xem mạch : Thận trầm tế, hơi hoạt, phế phù nhu, vị khí
 hòa hoãn đoán biết thận dương lần lần hồi phục. Âm hàn tan
 giải khí huyết lưu thông, cơ quan tuần hoàn thăng thanh giáng
 trọc thì bệnh mau bình phục, dùng phương trên bỏ các vị trừ
 phong giải hàn thấp (Giảng xay, Thần thông, Thiên niên kiện,
 rễ nhàu) thêm thuốc kiện tý tiêu thực hóa thấp, (đậu ván,
 rau mơn, sa nhân) cố tinh trừ trọc thủy (mẫu lệ, ích trí, Khiếm
 thực) giúp thận dương cường kiện (Ba kích, Tiêu hồi, Đỗ trọng,
 Nhục quế thay Quế chi), bồ âm tinh nhuận huyết không ngoài
 mấy vị ở phương trên thường dùng như Hà thủ ô, Dây gỏi,
 Huyết rồng, rễ cỏ xước cho uống liên tiếp trong thời gian hai
 tháng gần 60 thang khí huyết lần lần được bồi dưỡng, tý vị

sinh tân hóa dịch, khí thăng giáng đều hòa, hàn phong trọc
 thấp đều tan giải cho ra viện.

52.— THẤP KHỚP

Bệnh nhân : Nguyễn Thị K.D., 32 tuổi.

Vào viện : 21-11-78

Ra viện : 2-1-78

Số bệnh án : 16/77

Thiếu phụ hình sắc trắng mét, môi dợt nhợt miệng lưỡi
 thường nhuận không khô ráo, hơi thở ngắn, tiếng nói nhỏ
 nhẹ, đi đứng chậm chạp trong vẻ nặng nề, vì mắc bệnh đau
 nhức rần mỏi đau trong các khớp xương và gân, chân nặng
 nề, cẳng chân thường lạnh tê dại không muốn đi đứng, nhức
 là ban đêm khi trời lạnh thì nhức trong gân xương, khó ngủ,
 không muốn ăn uống.

Xem mạch : Tả xích trầm nhược, can huyền tri, tý tri hoãn.

Đoán bệnh : Dương khí suy, hàn thấp xâm nhiễm lâu ngày
 khí trệ huyết ngưng, kinh mạch trắc trở sinh đau nhức trong
 lồng xương, thân mình và chân thương lạnh, hoặc khí hậu
 âm hàn hoặc ban đêm âm khí thịnh thì phát đau và nặng hơn
 ban ngày, bệnh biểu hiện hàn ngưng khí bị ứ tắc, sách dạy :
 Thông tắc bất thông, do dương khí hư hàn thấp thịnh mầu
 mà gây ra.

Cách chữa : Ôn kinh tán hàn, thông khí hoạt huyết.

Xử phương :	Huyết rồng	8g	Hà thủ ô	8g
	Cây dàu	8g		
	nhuận huyết mạch			
	Đỗ trọng	8g	Gỏi dàu	8g
	Cây ngũ trảo	5g	Quế chi	4g
	trợ dương ôn kinh tán hàn			
	Tục đoạn	8g		
	nhu nhuận gân mạch			

Thiên niên kiện 8g
tán hàn thấp, thông khí hoạt huyết, cho
uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Thân mình và chân tay bớt đau mỏi,
chân tay ấm áp, nhưng sau khi uống thuốc vào bụng cảm thấy
khí bình no hơi đầy, dùng phương trên gia củ sả 5g, rau mọ
5g cho sáu thang.

Tuần sau tái khám: Bụng hết no hơi, ăn vào mau tiêu
chóng đói, xem mạch thận trầm, tý hoãn, đều có lực, mặc dù
còn bị nhược vì trung khí còn suy, cốt thực vừa mới tiêu hóa
sinh lực còn kém nhưng hàn thấp tan dần, tý vị kiên vận
bệnh hy vọng mau khỏi, dùng phương trên gia Đinh lăng,
Đậu ván sao, vỏ quít, hạt sen, hoài sơn để trợ tý tiêu thấp
thuận khí, tiếp cho uống phương trên tùy chứng gia giảm như
khí uất gia Hương phụ, rau mọ, củ sả, huyết không thông hoạt
gia rẽ nhàu, huyết rống, ít ngũ gia Lạc tiên, đàm ủng gia vỏ
quít, gừng sống.

Bệnh nhân uống liên tiếp trên 50 thang thì bệnh khỏi hẳn,
sau cho thêm thuốc chế sẵn để ôn bổ tý vị lâu ngày, ra viện

53. — SINH ĐỂ BẠI LIỆT

Bệnh nhân : Phạm Thị A... 44 tuổi.
Vào viện : 1-11-77
Ra viện : 21-3-78
Số bệnh án : 14/78

Đàn bà sau khi sinh đẻ khó khăn bị mả đã lành, sáu bảy
tháng sau phát bệnh, đau mỏi tê dại, nhức trong các khớp
xương gân, ngoài da bàn tay bàn chân đều tê dại không biết
đau ngứa, từ đầu gối xuống hai chân sưng to lên, đi đứng
rất nặng nề, cánh tay trái đau nhức từ vai chạy ra ngoài ngón
tay gân rút ngón tay cơ quắp không duỗi ra được, ban đêm
gập lúc thời tiết ấm u gió lạnh thì bệnh càng nặng hơn, năm

li không đi nổi. Ban ngày có nắng ấm đi đứng vận động rần
ra bớt đau bớt tê găng sức đi đứng mặc dù lưng chừng bước
đi không vững nhiều lúc vấp ngã, phát bệnh hơn 1 năm rưỡi
chạy chữa nhiều thầy nhiều thuốc Tây thuốc Bắc, châm chích
thoa bóp không thấy giảm.

Bệnh lâu ngày ít ăn kém ngủ tinh thần mỗi một sức lực
hao tổn quá nhiều, hình thể tiêu tụy hơi thở ngắn hơi mệt,
sắc mặt ồm mét da bần bệu.

Xem mạch: Phế phù nhu, tý hoãn nhược, can huyền vô
lực, thận trầm vi.

Đoán bệnh: Sau đẻ khí hao huyết kém, cơ nhục gân mạch
thiếu huyết dịch sung dưỡng, khí lực hao tán đã nhiều, tạng
khí suy vinh vệ tuần hoàn mất sự điều tiết, dinh dưỡng thiếu
kém cơ nhục bị phụ gân mạch không hư, cơ cấu sơ hở, phong
tà thấp khí xâm vào làm ngăn trở khí huyết khó lưu thông
sinh đau nhức, phong khí kích động chạy rần trong kinh khác,
thấp khí ủng trệ sinh sưng đau, tê dại khắp da thịt và mảy
ngón tay chân. Nơi các cơ quan tuần hoàn tiêu hóa và bài tiết
đều thiếu công năng vận dụng, thanh khí khó thăng, trọc âm
khó giáng, trong khí suy cốt thực không tiêu hóa, huyết dịch
ứ trệ sinh nhiều hàn thấp, uất hỏa không phát tiết ra được,
nung nấu lâu ngày, huyết dịch khô khan, gân khô thịt tóp, đau
đớn gân xương, cơ rút ngón tay, da thịt thiếu huyết dinh
dưỡng, tê dại cấu không biết đau, Phong khí tậu tiết không
nằm yên một nơi nào, khi theo khí phận chạy sang bên phải
làm tê liệt, lúc theo huyết phận chạy sang bên trái làm ngưng
trệ cứng đơ. Bệnh tuy trầm trọng, nhưng không có triệu chứng
ứ huyết, vì bụng mềm, bụng dưới không đau và căng cứng,
da thịt tuy trắng mét nhưng không tím thâm biểu lộ ra ngoài,
đại tiểu thông, ăn uống tuy ít, tiêu hóa chậm nhưng không
đầy trướng.

Cách chữa: Điều bổ khí huyết, nhuận dưỡng kinh mạch,
giải phong tiêu thấp.

Xử phương:	Cây lá ké	8g	Giảng xay	8g
	Vòi voi sao	8g	Dây mắc cỡ sao	8g
	giải phong tiêu thấp độc.			
	Rễ nhàu	8g	Dây thần thông	2g
	hoạt huyết tiêu ứ thông kinh mạch.			
	Huyết rồng	8g	Cây dâu	8g
	nhuận huyết			
	Thiên niên kiện	8g		
	thâm thấp lợi thủy			
	Quế chi	4g		
	ôn thông hành huyết tạn hàn.			
	Cam thảo	4g		

điều hòa các vị thuốc, cho uống sáu thang.
 Tuần sau tái khám: Các chứng chưa giảm nhưng mình được yên, không có biến chứng khác, cho uống tiếp sáu thang nữa.

Sau tái khám: Đau nhức bớt vài mươi phần, mình còn nặng nề nóng xột nằm không yên, dùng phương trên bỏ Mắc cỡ gia Ý dĩ 10g Lạc tiên 8g cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Mình bớt nóng, thấy nhẹ nhàng hơn trước, xem mạch tý hoãn nhược, can huyền vô lực, ăn uống còn chậm tiêu, dùng phương trên bỏ Vòi voi, Mắc cỡ, gia Ý dĩ 10g. Rau mơ 8g, Vỏ quít 4g uống liên tiếp 12 thang.

Sau tái khám: Các chứng bớt nhiều, cánh tay giờ lên giờ xuống dễ hơn, cảm thấy nhẹ, gân bớt rút, các ngón tay co duỗi chưa được như thường, tiếp cho uống phương trên bỏ lá ké, mắc cỡ, vòi voi, gia Đỗ trọng. Ý dĩ, rau mơ, Vỏ quít, uống 12 thang, xem mạch Tý còn hoãn, tâm can huyền hoạt có vị khí, đoán là hàn thấp còn ủng trệ ở trung tiêu, chân bớt sưng nhưng còn nặng nề, tay bớt đau nhức nhưng vận động chưa được nhẹ nhàng, ngón tay còn co rút dùng phương trên bội dụng Quế chi 6g, Ngũ gia bì, rễ cỏ xước đều 8g, cho uống sáu thang, chân bớt run, ngón tay co quắp ngay ra chưa thẳng.

Thay dùng phương thứ năm bỏ các vị phong được, thêm vào các vị ôn bổ như sau:

Huyết rồng	8g	Cây dâu	8g
Ý dĩ	10g	Giảng xay	8g
Thiên niên kiện	8g	Rễ nhàu	8g
Mắc cỡ	8g	Đỗ trọng	8g
Tục đoạn	8g	Quế chi	4g
Thần thông	1g		

cho uống 12 thang liền.

Tuần sau tái khám: Mọi chứng sưng nhức giảm nhiều, cánh tay nhẹ nhàng, ngón tay co duỗi được, ăn ngủ tốt, cho uống như cũ thêm vào những vị Lạc tiên, rau mơ, tục đoạn, rễ cỏ xước tùy chứng gia giảm để phụ bổ vào thuốc điều khi hoạt huyết trợ ty tiêu hóa và an thần.

Bệnh nhân nhờ trị chỉ theo uống liên tiếp 4 tháng tổng số lên 105 thang, được khỏi bệnh phục sức khi ra viện.

54. — BÀN THÂN BẤT TOẠI

Bệnh nhân: Phan Văn M.... 67 tuổi.

Vào viện: 11-8-78

Ra viện: 27-10-78

Số bệnh án: 60/78

Ông cụ già yếu, người cao gầy, sắc mặt mét, bị bệnh phong bàn thân bất toại tê liệt cánh tay ra cườm tay và ngón tay đơ xụi ngắn rút không ngay ra được chỉ còn tay trái cầm nắm đỡ dần cho cho mà thôi, chân phải cũng đơ xụi từ đùi về xuống chân, rần tê nặng nề, khi đi cả nhấc nhờ tay trái cầm gậy chống đỡ đi từng bước mệt khi đi có người đi theo cặp kẻ nâng đỡ trông người mệt nhọc và nặng nề.

Vấn: Bệnh phát từ sáu tháng nay, lúc đầu thì nhức đầu nóng lạnh đau mỏi trong mình, uống thuốc giải cảm cảm cụ không giải, đầu mình càng đau mỏi thêm, mười hôm sau phát tê liệt hết nửa người bên phải, chân tay đều bại liệt hết đi đứng được và cánh tay không giờ lên được, gân rút, cùi chỏ

quamquam, các ngón tay đều rút hết, mắt và môi miệng phía phải cũng méo rút cảm thấy co cứng khác thường, kể như chết hết nửa rồi, chạy chữa nhiều nơi, nghe thuốc gì hay cũng mua uống, nghe thầy ở đâu hay cũng tìm đến xin chữa trị, rốt cuộc bệnh không thuyên giảm, nghe giới thiệu đến xin thầy cứu giúp cho.

Xem mạch: thận trầm vi, tâm can huyền hoãn, đều vô lực

Đoán bệnh: Dương khí đại hư, phong hàn thấp khí xâm nhiễm vào các kinh mạch làm ngưng ngại khi huyết không lưu thông, mạch lạc vì bị phong hàn làm ngưng trệ khi ứng tắc sinh tê rần, đơ xui, nặng nề phía bên phải, hễ khi ngưng thì huyết cũng đình trệ không nhuận dưỡng cơ nhục bị phủ cho nên rần tê (tê dại) không còn cảm giác đau ngứa.

Cách chữa: Trợ dương khí, ôn kinh mạch, tán hàn khu thấp.

Xử phương:

Dây gùi	8g	Huyết rồng	8g
Mắc cỡ	8g	Quế chi	4g
Gừng khô dốt	4g		
trợ dương, ôn thông kinh mạch			
Rễ nhàu	8g	Bá bệnh	6g
Thần thông	2g		
tiểu tử hoạt huyết.			
Dây đau xương sao	8g	Vôi voi sao	3g
Giăng xay	8g		
giải thấp trừ phong.			
cho uống sáu thang.			

Sau tái khám: Bớt nặng nề được vài mươi phần, xem mạch thận trầm tế, các bộ hoãn nhược, đoán là phong hàn thấp khí còn đình trệ chưa tan, cho uống phương trên bỏ vôi voi, mắc cỡ gia Thiên niên kiện 8g, Ngũ gia bì 8g, bội quế chi 6g, cho uống 12 thang.

Sau tái khám: Đau mỏi giảm ba mươi phần trăm, tay bớt lạnh bớt tê dại, cánh tay nhẹ hơn trước, thân mình còn đau mỏi, tay chân bên phải cảm thấy tấy mảy bớt tê dại, dùng

phương trên bỏ vôi voi, thần thông, giăng xay, gia Y dĩ 10g. Thổ phục linh 8g, Thiên niên kiện 8g để trợ tý tiểu thấp, cho uống liên tiếp 18 thang.

Sau tái khám: Cụ cảm thấy nhẹ nhàng, tý cảm gầy chông đi đến Viện tái khám, xem mạch thận trầm hoạt tâm can huyền hoãn còn vị khí đoán biết phong hàn thấp khí đã tan giải lần lần, tý vị có kém vận hóa sinh tân hòa huyết dịch bởi bỏ các kinh mạch, cần bồi tý giúp trung khí cường kiện đủ huyết sung dưỡng gân nhục, thay dùng phương sau đây:

Dây gùi	8g	Huyết rồng	8g
Cây dâu	8g	Rễ nhàu	8g
Bá bệnh	6g	Thiên niên kiện	8g
Y dĩ	10g	Vỏ quít	4g
Quế chi	4g	Thần thông	1g

cho uống liên tiếp nhiều thang với sự giảm đối chứng như bỏ trọng, rễ cỏ xước, đậu sắng sao, rau mơ, vỏ quít. Cụ uống được 57 thang, các chứng tê dại đau nhức nặng nề giảm khá nhiều, ăn ngon ngủ tốt, đi đứng nhẹ nhàng, nhưng tay phải gân co rút dần ra cũng phải có thời gian khá lâu, lần lần dùng thuốc tư bổ bồi dưỡng khí huyết được sung bổ, cơ quan tuần hoàn điều hòa, gân cơ nhuận hoạt thì tay cụ mới khỏi hẳn.

Thời uống thuốc, thang, cho uống thành phẩm như Bỏ huyết khu phong, Bỏ thận dương và Thập toàn đại bổ, cần phải tiếp tục bồi bổ ăn uống gìn giữ vệ sinh hợp pháp thì bệnh dù nặng cũng được bình phục.

55 - BÀN THÂN BẮT TOẠI/2

Bệnh nhân: Trương Văn V... 59 tuổi
 Vào viện : 14-4-78
 Ra viện : 2-1-79
 Số bệnh án: 66/78

Bàn ông người trung trung không gầy, sắc mặt hơi mét không hồng hào, người nhà kể vai nặng đỡ đưa ông đến viện xin chẩn trị, ngồi yên thờ hầu hên rất mệt nói không ra tiếng.

VẤN: Bệnh phát 8 tháng nay, bại liệt nửa người bên trái, từ đùi xuống bàn chân tê dại, cẳng không biết đau ngứa, nặng nề như khúc gỗ không cử động đi đứng co duỗi gì nữa. tay thì cứng đơ từ cẳng tay cẳng tay đến cườm tay gân rút co lại ngón rút, chỉ chỗ quăm quăm, cả thân mình đau mỗi nặng nề, trên ngực nặng, lưỡi thụt nói ngge không được, miệng môi méo xéo, nước dãi thường chảy ra, miệng không đóng kín được môi, hàm răng ế, nhai nuốt môn ăn thiếu thóc không tiêu gọn, đầu nặng mắt mờ, tim đập mạnh khe ngg, không muốn ăn uống, hiện người kiệt sức, ngồi phải đỡ. đi có hai người dìu, tuy còn cái chân phải nhưng cũng vô dụng vì đau nhức và yếu lắm không gượng chống nổi cái thân xác quá nặng nề.

Kem mạch: các bộ huyền đại vô lực, thận trầm tể.

Đoan bệnh: Âm tinh huyết dịch suy kém, can mạch thất dưỡng từ lâu, phong tà thừa hư xâm nhiễm vào kinh mạch làm ngán trở huyết mạch không được lưu thông, phần nội nhân do can kích thất dưỡng huyết dịch thiếu kém sự nhuận trạch cho can mạch và cơ nhục, phong tà khi xâm vào kích động trong âm kinh nên bại liệt lệch về bên trái, phong khí tẩu tiết thái quá sinh uất nhiệt lâu ngày thiếu đốt làm khô cạn thêm huyết dịch.

Hiện chân tay thân mình thiếu huyết nhuận dưỡng sinh đau đờn tê dại, gân khô thu rút sinh co quắp, đầu mắt thiếu huyết nau nhuận sinh đau nhức mắt mờ, lưỡi gân ráo thụt vào trong nên nói không được, miệng môi khô ráo, bị nhục bị phong kích động sinh méo xéo run động bất thường.

Các chứng trên do phong tà và huyết dịch hên trong suy kém đồng thời gây ra.

Cách chữa: Bổ huyết, vinh dưỡng gân mạch và giải phong nhiệt.

Xử phương:	Dây gùi	8g	Đậu đen sao	10g
	Cây dâu	8g		
	tư âm bỏ huyết			
	Đậu sắn sao	8g	Rễ ngũ trảo	5g
	trợ khí thông dương kinh			
	Rễ nhàu	8g	Thần thông	2g
	tiêu ú hoạt huyết			
	Vòi voi sao	8g	Giàng xay	8g
	trừ phong giải nhiệt			
	Gửi đầu	8g	Thiên niên kiện	8g
	tiêu phong giải thấp,		cho uống 6 thang.	

Tuần sau tái khám: Còn nặng nề đau mỏi, hơi nóng nhiều, dùng phương trên gia rễ bì ngọt 8g, để tư âm giải nội nhiệt, cho uống 6 thang.

Sau tái khám: Minh bớt nóng, đau mỏi đỡ vài phần, xem rạch tâm can huyền hoãn, thận trầm tể nhược, biết âm huyết chưa đủ nhuận dưỡng can nhục, chân tay đau nhức, dưới bàn tay bàn chân còn tê dại, dùng phương trên gia Bá bệnh 6g, rễ cỏ xước 8g. Quế chi 4g uống liên tiếp 12 thang, bệnh nhân cảm thấy các chứng đỡ nhiều, chân còn sưng và nặng, gân rút dần ra được một ít thời, dùng phương trên bỏ Ngũ trảo, Vòi voi, gia Ngũ gia bì 8g, Ý dĩ 10g, vỏ quít 4g

Phương này tùy chứng diễn biến mà gia giảm uống rất nhiều thang, lần lần tập đi từng bước, chân trái bước đơ và nhẹ, co duỗi được, chạm vào biết đau, tay còn co rút nhưng giờ lên hạ bớt nặng nề, xem mạch thận trầm tể, hơi hoạt, tâm can huyền hoãn, ty hoãn hoạt, ăn uống biết ngon, ngũ yên, mình cảm thấy nhẹ nhàng, chứng tê dại giảm khá nhiều.

Ông đột ngột tự chống gậy đi đến Viện, vui mừng tỏ ý cảm ơn và khỏe sức ông gượng đi được mặc dù có người nhà đi theo một bên, dùng phương trên thay đổi gia giảm đến 19 lần các vị thêm vào như Đỗ trọng, Tục đoạn, Ngũ gia bì, dây đau xương sao, rễ cỏ xước, củ xương bồ, quế chi, rau mợ, ý dĩ đều có công năng chữa ông khỏi bệnh trong thời gian tám tháng.

Lúc thời nghỉ uống thuốc thang, sức còn yếu, chân tay lay đở nhiều nhưng gân còn cứng rút, phải bồi dưỡng khá lâu, gân mạch như huyết nhục được vinh nhuận mới khởi hẳn, cho uống thành phẩm như hà sinh, Bồ huyết khu phong, Bồ dưỡng nhiều ngày, ăn uống cần nhiều tư vị mau tiêu, sinh tân nhuận huyết, gìn giữ vệ sinh, ăn ngủ có giờ giấc, hy vọng bệnh ông sẽ chóng hình phục.

56. — BÍ TIÊU TIỆN

Bệnh nhân: Nguyễn Thị L... 21 tuổi,

Vào viện : 15-3-78

Ra viện : 5-7-78

Số bệnh án: 42/78

Thiếu nữ hình vóc nhỏ thó, mặt trắng mét, miệng môi khô, mắc bệnh đại tiện táo, tiểu tiện bí, mỗi khi mắc tiểu nặng trĩu dạ dưới, muốn tiểu rất gắt nhưng nước tiểu nhiều từng giọt nhỏ không thông, uất hế nóng xốn trong niệu quản rất khó chịu, có đi bệnh viện cho uống thuốc và bơm thông cho nước tiểu ra, lấy hết nước tiểu rồi thời cũng hế tắc lại như cũ, vì mắc tiểu cấp bách, đi tiểu không thông, bức tức quá phải đi bơm rất xốn khó chịu. Hết đi bệnh viện thì chạy chữa với nhiều thầy thuốc Bắc Nam đều vô hiệu, đến xin chẩn trị.

Vấn: Mắc bệnh gần hai tháng, uống những vị Xa tiền, Phục linh, Hoạt thạch, Mộc thông, Mộc hương, Hậu phác, Mạch nha, Hoàng cầm, Sinh địa, Nhân trần, Chi tử v.v... (qua các toa thuốc có trình xem).

Xem mạch: Phế phù nhu, tý hoãn nhược, thận trầm vi.

Hoán bệnh: Phế khí suy, thận dương hư, trung tiêu khí ùng, vì phế thận là nơi sinh khí thông điều thủy đạo, cho nên bàng quang và niệu đạo bị ùng uất, nước tiểu không thuận thông.

Cách chữa: Trợ dương hành khí, khai uất hạ thông.

Xử phương: Cây-là-ké 8g Giàng xay 8g
 Đậu sắn sao 8g
 tiêu độc hành khí,
 gừng sống 2g
 tán tán, khai uất,
 Thổ linh 8g Thiên niên kiện 8g
 thấm thấp tiêu ứ trệ,
 Xa tiền 8g Mộc thông 8g
 Nguru tất 8g
 rút trục thủy, thông lợi tiểu tiện cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Dạ dưới bớt căng đau, đi tiểu nhiều nước hơn trước, cho uống phương trên gia rẽ dầu 8g, Hà thủ ô 8g, rau má 8g, có công dụng hạ tiết uất nhiệt, mát phế và bàng quang, giúp thủy đạo thông lợi, nhất là không thiếu sót rẽ cỏ xước để hoạt lợi thông kết hạ tiết, tiếp tục cho phương trên tùy chứng gia giảm trong vài vị như: Hà thủ ô, Thổ linh, xa tiền, rẽ cỏ xước, rau má, gừng sống. Bệnh nhân uống 30 thang, tiểu tiện bình thường, dạ dưới hết căng đau, người mát mẻ, xin ra viện.

57. — ĐÁI RA MÁU

Bệnh nhân: Nguyễn Thị Th... 29 tuổi,

Vào viện : 1-11-77

Ra viện : 21-11-77

Số bệnh án: 9/77

Thiếu nữ kinh nguyệt bất điều, dạ dưới thường nóng xót, bụng hơi đau lâm râm lâu ngày không khỏi, đau bụng hành kinh, ra kinh máu xấu bụng đau nóng, mệt mỏi, nặng đầu, choáng váng, miệng môi khô, nóng trong ngực bụng, tiểu tiện nóng gắt, uất nhiệt lâu ngày, sinh tiểu ra máu rất nhiều, có khi huyết ra, ở trong niệu quản rất khó chịu, đến xin chẩn trị.

Xem mạch : thận trầm tế, tả quan huyền cấp, phế phù sắc vô lực.

Đoán bệnh : can phong sinh uất nhiệt, ngưng kết dưới hạ tiêu lâu ngày không giải, uất nhiệt làm tổn thương âm lạc, huyết dịch thấm rút vào bàng quang theo niệu đạo tiết ra ngoài dơ dưới nóng xốt, ăn tay vào hơi râm đau, nhiệt khí đang nung đốt biao cung và huyết thất, nghĩ phải thang giải uất nhiệt, thông tiểu tiện, rửa ráy ứ huyết và trợ thủy hiện còn đình trệ ở bàng quang.

Cách chữa : Thanh nhiệt lương huyết, khai tiết uất hỏa hạ tiêu điều hòa can kinh.

Xử phương : Rau má 8g Rễ bù ngọt 8g
Cỏ mực 8g
tư âm giải nhiệt lương huyết
Trắc bá diệp sao 8g Chi tử sao đen 5g
Ngải cứu 4g
tiểu ứ chỉ huyết, chữa tổn thương các âm lạc.
Dây tơ hồng 8g Lạc tiên 8g
an thần, nhuận kinh mạch, cho uống 6 thang.

Tuần sau tái khám : Dơ dưới bớt nóng đau, tiểu ra ít giọt máu, dùng phương trên cho uống sáu thang nữa, sau đến khám bớt nóng rất nhiều, tiểu còn hơi vương đỏ, xem mạch phế phù nhu, can huyền hoãn biết là uất nhiệt đã giải, can kinh sẽ điều hòa, bệnh sẽ chóng khỏi, thay dùng phương thứ hai sau đây :

Hà thủ ô	8g	Đậu đen sao	8g
Bù ngọt	8g	Rau má	8g
Cỏ mực	8g	Trắc bá diệp sao	8g
Chi tử	5g	Lạc tiên	8g
Dây tơ hồng	8g	Lạc thảo	8g

cho uống sáu thang.

Sau tái khám : Hết dãi ra máu, đầu mắt còn choáng vàng, ăn còn chậm tiêu, dùng phương trên gia rau mơ 8g, củ sả 4g, Cúc hoa 8g, Bạc hà 4g uống thêm 6 thang này các chứng đều khỏi, tiểu tiện bình thường, xin ra viện.

58. — LIỆT DƯƠNG

Bệnh nhân : Nguyễn Văn Q... 23 tuổi.

Vào viện : 7-6-78

Ra viện : 24-11-78

Số bệnh án : 11/78

Thanh niên cơ thể suy nhược, người gầy yếu, sắc mặt mét, mắt kém tinh thần, dùng trầm lặng không hoạt động, tiếng nói nhỏ nhẹ, hơi thở ngắn, như hụt hơi.

Vấn : đau nhức xương sống, từ lâu uống thuốc tiêm thuốc Tây có dùng thuốc bổ thận của các hiệu thuốc bắc, uống quá nhiều mà tiền mất tật còn, ngày càng đau thêm, đêm nằm mê mệt đi mộng xuất tinh ra nhiều lần, thân người mỗi mệt chân tay bủn rủn không muốn đi đứng và vận động, hễ đi nhiều thì mệt, đầu mắt nặng nề choáng vàng, tai ù, ngực hồi hộp, lão đảo, cổ gẳng bước đi, đi thì khắp khớp muốn té, lạnh tay chân, lạnh lưng, sợ gió, từ mấy tháng nay ăn uống rất kém, ăn vào chậm tiêu, thường sôi bụng đi ỉa chảy, người gầy mét, dương sự không cương đã từ lâu rồi, hiện không nằm mộng mà tinh tự tiết, khi đi xa hoặc cầm nắm vật gì nặng thì tinh tự chảy ra theo tiểu tiện, tự biết bệnh nặng đến khẩn cầu thầy cứu chữa.

Xem mạch : Tả xích trầm vi, tâm can huyền nhược.

Đoán bệnh : Thận tinh dương khí đều suy, âm tinh không cố bệ, tinh tiết quá nhiều chấp khí hao tán, sinh lực suy kiệt, bệnh trầm trọng.

Cách chữa : Bổ thận cố tinh.

Xử phương: Dây gù 8g Dầu đen sao 8g
 Ba kích sao 8g Đỗ trọng sao 8g
 bổ thận âm cường dương.
 Cây dàu 8g
 Mật huyết giải huyết nhiệt.
 Ích trí sao 5g Tiêu hồi 4g
 Ôn thân giúp hạ tiêu liễm khí,
 Mẫu lệ nung 8g Khiếm thực 8g
 Sáp tinh, cho uống sáu thang.

Tuần sau đến khám: Minh và lưng bớt nặng mỗi, tinh vẫn còn tiết nhiều, dùng phương trên gia Ý dĩ 10g, Khiếm thực 8g, uống liên tiếp 12 thang lưng bớt đau, mà tinh còn ra ít, thấy bệnh thuyên giảm phần nào, xem mạch thận trầm vi, can tâm hư nhược, tý hoãn vô lực, biết thận dương và tý khí suy, kém liễm, cố thực ít thu nạp mà tiêu hóa kém, thấp khí trọc thủy còn ứng trệ và hạ tiết ra nhiều phải trợ thận dương kiện tý sinh tân hóa huyết dịch, bồi bổ hơn nữa, thay dùng phương thứ ba sau:

Hà thủ ô 8g Dầu đen sao 10g
 Đỗ trọng sao 8g Tiêu hồi 4g
 Ích trí 5g Ba kích 8g
 Ôn bổ thận dương.
 Hoài sơn 8g Ý dĩ 10g
 Đậu vàng sao 8g
 Trợ tý vị tiêu hóa và thẩm thấp
 Xa tiền 8g Rễ tranh 8g
 Lợi thủy thông trọc vật, giải uất nhiệt và
 thấp trệ nơi bàng quang.
 Mẫu lệ nung 8g Khiếm thực 8g
 Liễm khí sáp tinh, cho uống liên tiếp 20 thang

Sau khám lại: Lưng bớt đau nhiều, người thấy khỏe khoắn, nhưng tinh còn ra hai ba ngày/lần, ăn uống biết ngon, ngũ yển xem mạch thận trầm tế hơi hoạt, tý hoãn, tâm can huyền hoãn đều có lực tôi mừng báo cho bệnh nhân biết bệnh của cậu sắp

khỏi ráng cố gắng uống thuốc độ 1 tháng nữa là mạnh, thay dùng phương cuối cùng: điều bổ khí huyết và an thần, cố tinh.

Dây gù 8g Hà thủ ô 8g
 Hoài sơn 8g Ý dĩ 10g
 Tục đoạn 8g Đỗ trọng 8g
 Dây trâu cổ sao 8g Lạc tiên 8g
 Dân tơ hồng 8g Ích trí cao 8g
 Tiêu hồi 4g Mẫu lệ nung 8g

Tùy chứng gia giảm trong một vài vị, bệnh nhân kiên tâm trị chí uống đến 126 thang trong thời 5 tháng, khỏi bệnh vui mừng xin xuất viện.

59. — HOẠT TINH (Liệt dương)

Bệnh nhân: Nguyễn Văn T... 41 tuổi
 Vào viện: 28-12-77
 Ra viện: 20-3-78
 Số bệnh án: 10/78

Đàn ông cơ thể suy nhược, mắt sâu má cốp, mặt trắng hơi thở ngắt ngắt, tiếng nói bẽ, đến ngồi khám bệnh đang ngập ngừng cau mặt néi hơi, ra vẻ đau đớn lắm,

VẤN: cái lưng đợ cứng ngồi xuống đau đớn khó khăn, không ngồi ngay được, phải từ từ, cái ngồi cũng bẽ bộn, phải lần lần kèm ghế 1 lúc mới hạ được cái đít xuống vì bệnh lưng đau xương sống như đã gãy, mắc bệnh trên 8 tháng nay, ngồi lên nằm xuống rất khó, hành hạ đau đớn, ăn ngủ không được, mệt nhọc, mắt choáng, tai ù, đầu nặng, ngực hơi hóp nóng khát, thân lạnh chân tay hay lạnh sợ gió, khi ăn được đôi chút vào bụng thời nặng nề sôi lên thường hay phát tả, đêm nằm mê mệt không dám trở mình, sáng dậy đi tiêu thì trong niệu đạo nhọt nhọt có chất trắng đục theo nước tiểu ra rất nhiều thứ trơn nhờn ấy có lúc hơi đặc kéo dài dài làm nghẹt tắc trong niệu đạo nước tiểu khó thông, mỗi ngày

hai ba lần như vậy, khi tiểu xong cảm thấy ngầy ngầy choán vàng muốn ngã, một lúc khá lâu mới êm.

Tôi rất lo sợ, bệnh nhân nói, mỗi khi mắc tiểu thì mệt nhọc và vất vả đau rêm hết thân mình cho nên mỗi sáng dậy là ngần vì phải đi tiểu.

Xem mạch: Lượng xích trầm vi, hữu xích vi nhược hơn tả xích, tý đi tri hoãn, tâm can điều hư nhược.

Đoán bệnh: Thận dương khí suy, hạ tiểu hư hàn, tâm hỏa không đủ lực đạt xương giúp thận dương hóa khí hành thủy, ôn cố âm tinh, vì dương khí quá suy không cố bế khí hư hạ hãm nên tinh tiết ra quá nhiều, tâm can huyết dịch đều thiếu kém, tý vị khí suy thủy cốc khó tiêu hóa đình trệ mà sinh trọc dịch cứ ngấm vào bàng quang theo niệu đạo chảy ra nhiều lúc ngứa nghet nước tiểu không thông.

Bệnh lâu ngày khi hao âm tinh khô kiệt, cơ nhục gầy róc, gân mạch thiếu sự nhu dưỡng, gân tảo thu rút sinh đau đơn nặng nề, muốn té liệt nằm không dậy nổi, thân mình tay chân lạnh, khi ăn chút ít vào thì sôi đau râm râm.

Các chứng hiện trên đều do dương khí hư, hàn thấp khí thịnh ủng trệ dinh huyết, vệ khí uất cơ năng tuần hoàn thăng thanh giáng trọc, hàn khí nghịch xông lên ngực nặng, đầu mắt xây xâm nhiều lúc muốn té xỉu.

Trị pháp: Ôn bổ dương khí gấp, ích quả trợ hạ tiêu phát vượng hóa khí hành thủy sinh xuất vệ dương và ôn trung trợ hạ tiêu hòa huyết dịch, khí huyết được sung bổ, sinh lực sẽ an toàn.

Xử phương:	Dây gửi	10g	Đậu đen sao	10g
	Huyết rồng	8g	Bà kích	8g
	Đỗ trọng	8g	Tiểu hồi	5g
	Nhục quế	4g		

đều là thuốc ôn bổ giúp khí thận dương phát vượng sinh.

Ích tri 5g
 Ôn trung kiện tỳ hành khí
 Khiếm thực 8g Mấu lệ nung 8g
 cố thận sáp tinh, cho uống sáu thang

Tuần sau tái khám: Bột nóng, dùng phươg trên gia Lạc tiên 8g, rau mớ 8g, uống liên tiếp 18 thang sau đến khám mạch thận dương trầm nhược có vị khí, tý mạch tây hoãn nhưng đều hóa hơn trước, dùng phươg cũ tùy nghi gia giảm như trợ khí lực gia Đinh lăng sao, giúp tý tiêu hóa lợi thủy thấy gia Hoài sơn, đậu ván sao, mắt choáng mờ gia cúc hoa, thông kinh hoạt huyết gia dây trầu cở sao, sáp tinh cở khí gia Mấu lệ, Khiếm thực, ôn cố tinh gia Tục đoạn, Đỗ trọng.

Bệnh nhân kiên tâm trị chí, uống liên tiếp trên hai tháng thời ăn uống được tiêu hóa, ngũ yên thân mình cảm thấy nhẹ nhàng hết đau mỏi, hình sắc dần tươi thắm lại, sau cho uống các loại Bồ thận dương, Bồ trung ích khí mà cho ra viện.

60. — DI TINH

Bệnh nhân: Nguyễn Tường Th... 21 tuổi
 Vào viện : 12-10-77
 Ra viện : 11-11-77
 Số bệnh án : 4/77

Học sinh, khí bẩm bạc nhược, người ốm yếu, hơi thở ngắn, ngực hay hồi hộp như kinh sợ.

Bệnh mới phát, lưng đau, đầu nặng, mắt choáng vàng, chân tay thường lạnh, đêm hay nằm ngủ mê mộng mị đi tinh, cứ hai ba đêm ra tinh một lần, chân tay bủn rủn không muốn vận động, thường hay căng nặng dạ dưới.

Xem mạch: Thận trầm vi, phế phù nhu.

Đoán bệnh: Thận dương khí suy âm tinh không cố bế, tâm huyết kém, tinh thần không yên định.

Cách chữa : Ôn thận cố tinh, an thần định chí.

Xử phương :	Dây gùi	10g	Rễ đinh lăng	8g
	Hà thủ ô	8g	Đỗ trọng	8g
	lech tri	5g	Củ xương bồ	8g
	ôn bổ thận dương, cố tinh khí			
	Ý dĩ	10g	Hoài sơn	8g
	kiện tỳ tiêu thấp nhiệt			
	Lạc tiên	8g		
	an thần,			
	Mẫu lệ nung	8g		
	sấp tinh cố khí, cho uống sáu thang			

Tuần sau tái khám : Đỗ mỗi một, cho tiếp uống phương trên, gia Ba kích, Tục đoạn đều 8g.

Sau tái khám : Xem mạch tỳ hòa hoãn, thận trầm tế, cố vị khí, cho uống tiếp 18 thang nữa, bệnh khỏi, cho uống thuốc bổ dưỡng, cho ra viện.

61. — HOẠT TINH/2

Bệnh nhân : Trần Th... 35 tuổi

Vào viện : 8-3-78

Ra viện : 5-6-78

Số bệnh án : 40/78

Tràng niên hình dáng gầy cao, mặt trắng mét, mắt sâu, hơi thở rất ngắn, tiếng nói nhỏ, bệnh gần năm nay lúc mới phát đau lưng mỗi thân mình và chân tay, hay uể oải lừ đừ, thích nằm, không muốn đi đứng vận động, hệ động 1 chút thì mệt, đầu nặng, mắt choáng vàng, tai ù, lưng đau ngực hơi hóp, tim đập mạnh, cứ như thế lâu ngày, ăn kém, đêm khó ngủ, khi mê mệt ngủ thì nằm mộng xuất tinh, năm ba đêm thì bị 1 lần, mỗi một không muốn ăn uống, mặc dù cố ăn cho có để sống mà ăn vào cảm thấy nặng nề, trong bụng lạch lạch khó tiêu rồi sinh nóng ran ran dưới rốn rất khó

chịu. Nhiều lúc buổi sáng đi tiểu tinh theo nước tiểu chảy ra trắng đục trong âm hành hơi nhọt và gắt đái, đại tiện thường táo bón, da dưới hơi căng nặng, tôi rần rạng cho phàn ra tinh trong nước tiểu cũng nhiều ra mấy giọt.

Bệnh kéo dài, uống thuốc, chích thuốc quá nhiều, gần cả năm không thấy đỡ, người mỗi một lừ đừ hay buồn ngáp như muốn ngủ, mắt lờ mờ không khỏe khoái vui vẻ được.

Xem mạch : hữu xích trầm vi, tâm nhược, các bộ đều nhu nhược.

Tôi cho biết : bạn tràng niên mà mạch nhu nhược như cụ già đại bệnh cứu hư thật khó dùng thuốc điều hò cho mau kiến hiệu. Nếu bạn cố kiên nhẫn tin dùng, uống thời gian khá lâu, tôi cũng hết lòng điều trị, mặc dù trầm trọng thế nào cũng hy vọng lành mạnh được, tôi dùng thuốc điều hò khí huyết, ôn thận cố tinh bằng những phương thuốc nam bạn cứ vững tâm.

Phương 1 :	Dây gùi	10g	Đậu đen sao	10g
	tư thận âm			
	Rễ đinh lăng	8g	Trắc bá diệp	8g
	Đậu sắng sao	8g	Đỗ trọng sao	8g
	Thuốc cứu	4g	Tiểu hồi	4g
	ôn bổ thận dương, hành khí			
	Cây dàu	8g	Lạc tiên	8g
	thanh nhiệt an thần			
	Quế chi	4g		
	ôn kinh mạch tán hàn thấp			
	Kiểm thực			

liêm khí sấp tinh, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám : thân bình thấy ấm và nhẹ hơn trước, cho dùng phương trên gia Hà thủ ô 8g, cho uống liên tiếp 12⁰ thang sau đến xem mạch lại hữu xích trầm tế hơi hoạt, các bộ còn nhu nhược, tin rằng thận dương sẽ vượng lên được, các tạng thất dưỡng đã lâu âm huyết chưa bồi bổ kịp, bệnh nhân cảm

thấy lưng bắt đầu thán mình tay chân ấm và nhẹ hơn trước, còn mỗi một choáng vàng tinh tiết cũng chưa giảm, dùng phương trên bỏ cây dâu, đậu sắng, ngải cứu mà gia dây tơ hồng, Ba kích và Mẫu lệ nung, cho uống 12 thang chứng mộng寐 tiết tinh bớt vài mươi phần trăm, nhưng tủy vì còn suy vì chưa ăn được, dùng phương trên gia rau mơ, hoài sơn cho uống tiếp 18 thang, bụng biết đói, ăn dễ tiêu.

Xem mạch thận trầm tế, các bộ còn hoãn nhược, nhưng có vị khí, tâm hung còn hồi hộp và ít ngủ, đầu mắt còn choáng vàng, thay dùng phương sau :

Hà thủ ô	8g	Đậu đen sao	10g
Dây gù	8g	Đỗ trọng	8g
Hoài sơn	8g	Lạc tiên	8g
Dây tơ hồng	8g	Ba kích	8g
Ich tri nhân sao	5g	Mẫu lệ nung	8g
Quế chi	4g		

Phương này tủy chứng gia giảm như rễ đinh lăng, rau mơ, tiêu hồi, Tục đoạn, hạt sen, Nhục quế.

Bệnh nhân kiên trì theo uống trong ba tháng trên 80 thang kết quả bệnh hoạt tinh, cơ thể suy nhược, đau lưng và nặng nề mệt nhọc khỏi hẳn, cho ra viện.

62. — ĐÁI ĐƯỜNG

Bệnh nhân : Nguyễn Văn D., 38 tuổi,
 Vào viện : 10-5-78
 Ra viện : 1-9-78
 Số bệnh án : 48/78

Đàn ông hình vóc gầy cao, mặt hơi sạm nắng, hơi thở ngắn, vì bệnh lâu ngày ít ăn kém ngủ, hình thể tiêu tụy, anh cho biết bệnh từ hai năm qua, lúc mới phát đau lưng mỗi tay chân, mình nặng nề, đầu mắt choáng vàng, ngực hồi hộp, hơi

thở ngắn, hay ran lói dưới bề sườn phải, ăn uống giảm dần và khó ngủ, bệnh kéo dài có lúc thấy đỡ rồi bỏ qua, chỉ uống thuốc qua loa thôi.

Ba tháng nay bệnh quá nhiều, mình đau mỗi từ lưng, chân tay nặng nề, đi không muốn nổi vì đi tiểu quá nhiều, ngày ba bốn lít trong mình và bụng xót xa phải uống nước nhiều nhưng không đỡ khát, uống nhiều thì đi đại càng nhiều, ban đêm đi tiểu nhiều lần không yên ngủ được. đi Bác sĩ khám thử nước tiểu cho tôi biết mắc bệnh đái đường rất nặng, chích thuốc và uống thuốc hơn một tháng không khỏi, đến nhờ thầy cứu chữa.

Xem mạch : thận trầm vi, phế phù nhu, can tâm tý đều hoãn nhược.

Đoán bệnh : thận dương tinh khí đều suy, hư hỏa xông đốt nơi trung tiêu và thượng tiêu lâu ngày ảm tâu các tạng nhất là phế tý hao kiệt sinh chứng tiêu khát, nóng xót tâm hung, cổ khô miệng rạo, khát uống không thôi, uống nước nhiều lại thêm tiểu rất mau, vì tiểu tiện quá nhiều, nơi trong thận dịch tiêu khô cần được ngoại thủy cứu trợ.

Ăn rất ít không tiêu hóa sinh tân dịch, nất hỏa tiêu đốt và thấm rút vào màng lưới tam tiêu xương bàng quang thông tiểu tiện, đi tiểu quá nhiều, cơ nhục và can mạch tạng phủ thiếu sự sung dưỡng cho nên hình thể tiêu tụy, khí suy lực kiệt, người mệt nhọc khác thường.

Bệnh đái đường rất khó chữa, nếu bệnh nhân không kiên trì uống thuốc thời chữa chạy khó thành công.

Cách chữa : Tư âm bổ thận, kiện tý tiêu thấp nhiệt, sinh tân hóa huyết dịch.

Xử phương :

Hà thủ ô	10g	Đậu đen sao	10g
Dây gù	8g		
tư âm bổ thận,			
Cây dâu	8g	Hoài sơn	8g
mát can tý,			

Thiên hoa phấn	8g	Mạch Môn	8g
mát vị và tâm phế, sinh tân giải khát,			
Ý dĩ	10g	Khiêm thực	8g
thâm thấp giải uất nhiệt hạ tiêu			
Đỗ trọng sao	8g	Ich trí sao	8g
giúp thân dương hành khí hóa thủy, ngưng bớt tiểu tiện, cho uống sáu thang			

Tuần sau tái khám : Ngực bớt nóng xót, cho uống liên tiếp 12 thang nữa, bớt nóng nhiều táo khác giảm ba mươi phần trăm, tiểu vẫn còn nhiều.

Xem mạch thận dương trầm tế hơi hoạt, tâm can còn hoãn nhược đoán là thận dương dễ ổn hẳn, tâm can huyết dịch sung dưỡng rất chậm điều hòa, hư hỏa còn nung đốt tâm hung, phế tân tâm huyết đều hao tán, dùng phương trên bỏ dây gửi, cây dàu, Đỗ trọng, gia Lạc tiên, Tơ hồng, Mẫu lệ nung, uống 12 thang.

Sau tái khám : Tiểu tiện bớt hẳn, giảm nóng, ít uống nước, ăn rất ít chậm tiêu, dùng phương trên gia rau mơn, Hoài sơn, uống 12 thang thì hết đói, ăn khá hơn trước.

Xem mạch thận trầm tế, có vị khí, phế phù sắc, tâm can đều huyền hoãn, tý hoãn nhược, biệt âm tân huyết dịch còn kém lắm, nhưng uất nhiệt giải được khá nhiều, chứng phiền táo đỡ và tiểu tiện giảm thấy rõ, thận dương suy từ lâu, tinh suy khí lực kiệt dương sự bất cử, dùng phương trên gia Ba kích, Đỗ trọng, hạt sen cho uống 12 thang, các chứng đau lưng mỏi mề hơi hợp hết dần, đầu nặng mắt choáng đều giải khỏi, tiểu tiện thường, nước tiểu trong, xin thuốc thành phẩm uống bổ dưỡng, ra viện.

Nhận xét : Bệnh dài đường dùng các phương chữa trên đây đều là thuốc tư âm giải nhiệt trừ phiền táo, kiện tỳ trợ thận, sinh tân hóa dịch mà không dùng đến các vị độc đáo chữa đái đường mà đái đường vẫn khỏi, đó là do cứu hư trừ nhược làm cơ bản, sách nói trị kỳ nhất tắc bệnh tiêu, ý nghĩ cao sâu

là ở chỗ đó bệnh nhân tin dùng, uống năm thang với trên 100 thang mới khỏi hẳn.

63. — SỎI THẬN

Bệnh nhân : Nguyễn Thị Ng... 20 tuổi,
Vào viện : 21-1-78,
Ra viện : 6-3-78
Số bệnh án : 5/78

Thiếu nữ, sắc mặt trắng méo, hình dáng ốm yếu, bị bệnh ho, nóng xót nơi ngực, mỗi khi ho hai mắt bùng đỏ đờm nhớt vướng nghẹt khí quản khó thở, phát ho nhỏ được bọt nhớt khá lâu mới đỡ.

Trên ngực nóng và đầy trướng xuống dưới bụng, ran và căng nặng dạ dưới, tiểu tiện bí, nhả ra từng giọt nóng gắt, nước tiểu đỏ, mắc tiểu nhiều lần mỗi lần nóng xốn trong niệu quản, như có vật gì làm ngăn chặn lại cho nên tiểu không thông.

Bệnh hơn 1 tháng nay, chữa thuốc tây sao lại nóng thêm, hiện giờ sinh thêm chứng ho dội ran đau ngực khó thở, mới đi Bác sĩ khám ba hôm nay, nói tôi bị bệnh sỏi thận, tiểu ra có chất nhớt vì uống và chích thuốc tôi thấy càng nóng thêm nhiều, nghĩ đến thuốc nam mát có lẽ chữa mau khỏi, đến xin thầy chẩn trị.

Xem mạch : Thận trầm sắc, phế phù sáp, tâm can huyền đại.

Đoán bệnh : Phong nhiệt khí uất ở hạ tiêu, nung đốt bàng quang niệu đạo làm bế tắc, trọc thủy đình đọng kết thành sạn, sỏi, làm ngăn nghẹt niệu quản, nước tiểu khó thông xuống, tiểu tiện bế tắc uất hỏa nghịch xông lên tâm hung, khí uất sinh ho dội đau từ ngực xuống bụng đầy trướng nhất là từ rốn xuống dạ dưới rất khó chịu nằm ngồi không yên.

Các chứng kể trên đều do khí uất, phế chủ khí, vì mất chức năng trị tiết là không đều thủy đạo, trọc thủy đình đọng

nơi bàng quang kết tụ thành hòn sỏi làm bế tắc hạ tiêu, uất nhiệt xông nghịch lên sinh ho, sách. Nội kinh nói : Các chứng khí thô suyền gấp ngực bí tắc đều thuộc phế (chứ khí phồn uất thuộc ur phế) chỉ có phép thông điều phế khí, hạ tiết trọc thủy, tự nhiên chứng ho trướng đầy đều khỏi.

Xử phương : Cây lá ké 8g Giàng xay 8g

Rễ dâu 8g

giải phong nhiệt, tiêu độc hạ khí thông trọc thủy.

Lá từ bi 6g

hành khí thông khiếu, tan trọc thủy, cho uống ba thang.

Sau tái khám : Bớt nóng, bụng ngực đỡ ran đau, nước tiểu chưa thông, mí mắt thấy hơi sưng, trọc thủy nghịch xông ho và sưng lên mặt, thay dùng phương sau.

Hà thủ ô 8g Rễ dâu 8g

từ thận âm, mát phế hạ thông trọc thủy.

Trắc bá diệp 8g Tia tó 8g

khai nút nơi tâm hung,

Từ bi 6g Gừng sống ba lát.

khai khiếu, hạ tiết trọc thủy tan ứ trệ,

Cây lá ké 8g Giàng xay 8g

tiêu độc hạ thủy lợi tiểu tiện

Lạc tiên 8g

giải nhiệt, an thần, cho uống 6 thang.

Sau tái khám : Bớt nóng nhiều, tiểu tiện thông hạ khá hơn trước xem mạch phế tý phù hoãn, thận trầm sắc vô lực, đoán là uất nhiệt chưa giải, còn ho ran ngực, dùng phương trên bỏ Giàng xay, cây lá ké, gia Bạch hộ 8g, Kiến cô 8g, rau tần đầy lá 6g, uống 6 thang.

Sau tái khám : bớt ho ran và đầy trướng, bụng ngực, tiểu còn nóng gắt ra chưa thông, nặng trắng từ rốn xuống dạ dưới, dùng phương trên gia rau má 8g, rễ lức 8g, xa tiền 8g, rễ tranh 8g, uống liên tiếp nước tiểu lần lần hết nóng gắt, sau

dùng Cam thảo đất với lá Từ bi giải uất nhiệt, thông tiết trọc thủy, uất nhiệt hạ thông được thì các chứng nóng ho uất bở, sỏi sạn cũng tiêu tan hết.

Trong hai tháng uống trên 50 thang, bệnh nhân vui mừng bệnh đã khỏi xin xuất viện.

64 — SỎI THẬN/2

Bệnh nhân : Nguyễn Thị Tr 37 tuổi

Vào viện : 28-12-77,

Ra viện : 1-4-78

Số bệnh án : 8/78

Đàn bà gầy mét, mắt kém tươi nhuận, hơi thở không được khỏe, đến xin chẩn trị, vốn bị viêm thận, tiêm và uống rất nhiều thuốc Tây có lúc đỡ nóng, ít lâu nóng lại, hiện nóng nhiều, tiểu không thông, nước tiểu ra ít, sắc trắng đục nhiều từng giọt, bức tức dạ dưới.

Bệnh lâu ngày người mệt mỏi, lưng đau, chân tay bải hoải, không có sức vận động không muốn đi đứng và làm việc gì, đầu nặng mắt choáng váng ngực nóng khó ngủ, khổ tâm là đại không ra, nặng trĩu dạ dưới bức tức khó chịu.

Xem mạch : thận trầm hoạt, can huyền sắc, phế phù nhu.

Đoán bệnh : thận dương khí suy, thiếu năng lực hành thủy, hóa khí, sinh tân dưỡng huyết dịch, cho nên tâm phế thất dưỡng sinh phiền táo, can phong phát động sinh uất nhiệt, trọc thủy đình trệ nơi bàng quang, kết thành hòn sỏi, bế tắc niệu đạo mà nước tiểu không thông, nơi dưới bị ngăn nghẹt như vật, cho nên uất hỏa xông lên tâm hung và đầu mắt sinh choáng váng nóng náy.

Xử phương : Hà thủ ô 10g Đậu đen sao 10g

Đầy gù 8g

từ âm bổ thận,

Cây dâu	8g	Đỗ trọng	8g
thanh can dưỡng thận, tư nhuận gân mạch			
Thỏ phục linh	8g	Xa tiền	8g
lợi thủy thâm thấp,			
Lá từ bì	8g		
tiêu trọc-thủy, lợi khiếu tan hòn sỏi,			
Lạc tiên	8g	Dây tơ hồng	8g
an thần, thanh thượng giải phiền táo cho			
uống liên tiếp 18 thang.			

Sau đến tái khám: Bớt nóng, lưng và người cảm thấy nhẹ nhàng, giảm đau hơn trước rất nhiều, tiểu được thông và đi nhiều lần nhưng còn nghệt, xem mạch tâm can huyền hoãn, phế nhu, thận trầm hoạt, biết dưới hạ tiêu còn bị bế tắc, đờ trọc thủy sỏi sạn chưa tan, làm ủng tắc khí uất khó thông.

Dùng phương trên gia Giảng xay 8g, rễ cỏ xước 8g, Xa tiền 12g, cho uống 1 đợt 12 thang.

Đến ngày đầu tháng ba, bệnh nhân phần khởi đến báo tin rằng trưa hôm qua đi tiểu có tiểu ra đờ ha hòn sỏi nhỏ như hạt tiêu, nước tiểu tuông ra rất nhiều, dạ dưới thấy nhẹ nhàng, thân mình như trút hết gánh nặng, sung sướng không gì bằng.

Nghe bệnh nhân nói như vậy, tôi cũng phần khởi chia sẻ sự vui mừng của bệnh mau được phục sức, nghĩ rằng: tiểu tiện thông đã đáng mừng vì khởi sự ngăn nghệt dưới hạ tiêu, nhưng tạng phủ uất nhiệt từ lâu, cơ quan tuần hoàn và tiêu hóa bị đình trệ cần được hồi bổ điều hòa khí huyết, giúp tỷ kiện vận thăng thanh giáng trọc, bệnh nhân theo uống 1 thời gian khá dài bệnh mới khởi hẳn.

65. — HUYẾT ÁP CAO

Bệnh nhân: Lâm Ngọc Ch... 37 tuổi,

Vào viện: 21-4-78

Ra viện: 14-8-78

Số bệnh án: 44/78

Dần òng hình vóc cao mà gầy, mặt tái sạm, môi miệng khô tiếng nhỏ hơi thở ngắn, đi đứng không lanh lẹ, đến xin chẩn trị.

Mắc bệnh từ ba năm nay, lúc mới phát thì không có chứng gì quan trọng lắm, chỉ có trong mình mỗi, chân tay đi đứng hơi nặng nề, lưng đau, đầu nặng mắt choáng ngực hồi hộp, nhiều đêm khó ngủ ngoài da hay ớn lạnh, sợ gió, nhưng trong người nóng hầm, bệnh như vậy ít hôm rồi hết tới cũng bỏ qua (bệnh nhân nói) ít lâu lại tái phát, ăn uống kém, hơi thở ngắn và mệt, đi Bác sĩ đo huyết áp hơi cao, uống thuốc tiêm thuốc ít lâu rồi cũng đỡ, rồi thôi.

Nhưng bệnh cứ dây dưa kéo dài mãi không dứt hẳn cứ ít lâu thì tái phát, ăn uống suy kém, mất ngủ cho nên hình thể lần hồi tiêu tụy, đến nay như muốn kiệt sức.

Hiện đau đờn như dằm, nằm không muốn dậy, lừ đừ như muốn ngủ mà không phải ngủ, mở mắt ra thì choáng váng khó chịu, ngồi dậy đầu cũng nặng căng muốn gục, tai nổ lừng lừng, trong người quá mệt, trên sáu bảy thang chích thuốc uống thuốc tây thuốc bổ thân cố tình đủ thứ, uống quá nhiều mà tiền mất tật mang, đêm khó ngủ mà hề ngủ được thì mộng mị tiết tinh thức dậy mệt mỏi không kể xiết.

Xem mạch: thận trầm vi, tâm can huyền đại, phế phủ sắc.

Đoán bệnh: thận âm tinh huyết quá suy, hư hỏa vọng động xông đốt tâm huyết can kinh đều hao kém, tạng phủ đều thiếu âm huyết nhuận dưỡng, phong hỏa độc vương trên thượng tiêu gây thành các chứng xây xẩm, đầu nặng, mắt chéch choáng không ngồi được, hoặc nằm lì không dậy nổi, tâm hung nóng nảy khó ngủ, hoặc mơ mộng rối loạn thần kinh, bên dưới âm tinh không cố bế, tinh tiết lâu ngày thận tinh sẽ khô kiệt.

Cách chữa: Tư âm bổ thận giáng hỏa, âm huyết được sung bổ, hư hỏa sẽ hạ và huyết áp cao sẽ khởi.

Xử phương:	Dây gù	8g	Hà thủ ô	8g
	Đậu đen sao	10g		
	tư âm bổ thận.			

Hoài sơn	8g	Khiến thực	8g
bổ tý sinh tân dịch, bổ ích tinh			
Đỗ trọng	8g	Ba kích	8g
trợ thận dương cố tinh,			
Quyết minh tử	8g	Xa tiền tử	8g
thanh nhiệt giáng hỏa			
Lạc tiên	8g	Tơ hồng	8g
thanh tâm an thần, chữa âm hư tr hạ bức			
dương tại thượng cho uống liên tiếp 12			
thang.			

Sau trở lại tái khám : Minh bớt nóng, đầu mặt bớt choáng váng, chứng hồi hộp giảm khá nhiều, xem mạch tâm can huyền hoãn biết là phong hỏa đã giảm cần điều bổ khí huyết tư âm và ôn cố thận tinh, dùng phương trên gia Tục đoạn 8g, rễ cỏ xước 8g bổ thận tư nhuận âm kinh, cúc hoa thanh giải phong hỏa trên đầu mặt, cho uống 12 thang.

Sau đến khám lại : đầu hết choáng váng, ngủ yên, tinh thần thoải mái còn tiết ra theo tiểu tiện khi đi tiểu buổi sáng sớm, dùng phương trên gia Ích trí 5g, hạt sen 8g, Tiểu hồi 4g, uống 10 thang, các chứng đều khỏi.

Kết luận đại bệnh cứu hư, dùng thuốc điều bổ khá nhiều tùy biến chứng gia giảm 10 lần, uống trên 50 thang bệnh mới bình phục sức khỏe.

66. -- THAI NHIỆT

Bệnh nhân : Tuyết H... 37 tuổi

Vào viện : 21-11-77

Ra viện : 28-11-77

Số bệnh án : 12/77

Đàn bà mang thai ba tháng, thân mình nóng nẩy, ngực xót xa, bụng đầy phát nôn mửa, khó ăn uống, đầu nặng mắt choáng váng miệng khô lưỡi ráo, khát nước mà uống nhiều

thì nôn nao muốn mửa, ăn không được, nóng xốt ngủ không yên, bệnh mới 1 tháng mà hình sắc quá tiêu tụy, óm mét xanh xao.

Xem mạch : tả xích trầm hoạt sác, tằm can huyền cấp.

Đoán bệnh : Chứng thai nhiệt uất hỏa nghịch xông lên hung cách sinh ra phiền táo khó ngủ yên và ăn uống không được, huyết dịch hao kém hình sắc xanh xao óm gầy.

Cách chữa : Thanh nhiệt giáng hỏa, hạ khí nghịch, an thai.

Xử phương :	Cỏ màn châu	8g	Rau má	8g
	Bù ngọt	8g		
	thanh nhiệt lương huyết			

Hoắc hương	8g	Rau tần dầy lá	8g
hạ khí nghịch tan trọc thủy đình trệ nơi			
hung cách.			

Củ sả	8g	Vỏ quít	4g
-------	----	---------	----

Gừng sống	3 lát		
tán thủy thấp, hòa trung hạ khí nghịch,			
giúp tý vị vận hóa.			

Rễ tranh	8g	Cam thảo đất	6g
Giải nhiệt sinh tân lợi tiểu tiết nhiệt cho			
uống bốn thang.			

Tuần sau tái khám : Bớt nóng nẩy, tiểu tiện thông, hết nóng gắt, còn nôn mửa chưa muốn ăn uống, thay dùng phương thứ hai :

Sinh địa	10g	Lá dáu	8g
Rễ và lá bù ngọt	8g	Cỏ màn châu	8g

Rau má	8g		
thanh lương nhuận táo nhiệt trừ phiền			

Hoắc hương	8g	Rau tần dầy lá	8g
tan trọc thủy, hạ khí nghịch, chỉ nôn.			

Vỏ quít	4g	Gừng sống	ba lát
điều trung tan khí ùng, thuận thông vị			
khí cho uống thêm sáu thang.			

Sau tái khám: Các chứng nóng này nôm mửa táo khát đều khỏi cho uống thuốc bồi bổ hòa trung giải nhiệt và an thai, cho ra viện.

67. — TRĂNG NHẠC

Bệnh nhân: Trương Minh Ph... 36 tuổi

Vào viện: 6-1-78

Ra viện: 6-3-78

Số bệnh án: 4/78

Đàn bà vóc người nhỏ gầy, mặt trắng mét, trán và hai má có nổi nhiều mụn nhỏ, da mặt hơi sần sượng, phía dưới cằm kề gần hai bên yết hầu đều có nổi ba bốn mụn hạch cứng bằng hạt đậu phộng, ấn tay vào thấy căng cứng hơi di động, đau dưới cổ nuốt nước vào hơi cộm cộm nhưng đau ít thôi, ăn uống bình thường.

Ở ngực và bụng, tay chân cũng có nổi năm bảy mụn nốt nhỏ hơn cũng cộm tay và sần sùi, hơi rất chứ không đau.

Sợ rằng những mụn đó nó nổi thêm và nổi to lên nó chèn ép cổ họng thì ăn uống và thở làm sao đây? (bệnh nhân nói) xin thầy tìm phương thuốc cứu chữa cho.

Khám thực thể, hai bên mép cạnh xương hàm từ trong cổ ra hai bên đều có nổi mỗi bên ba bốn mụn cứng rắn bằng hạt đậu phộng kết như trăng hạt dài theo cạnh xương hàm, ấn tay nặng vào bệnh nhân thấy đau cộm hơi khó chịu.

Đoán bệnh: Bệnh trăng nhạc, do phong nhiệt ghé có thấp khi từ vị đưa lên ngưng kết nơi ấy lâu ngày không tan, có hờn cục cứng rắn cùng các nơi khác nổi mụn nhỏ thưa thớt mà mềm hiện sắc đỏ tím da sần sùi đều là phong nhiệt tẩu tiết, chạy đến đầu kích động trong kinh mạch làm hai huyết dịch sinh khí ủng huyết ngưng kết đọng nổi mụn đỏ tím hoặc bầm mà các chứng này thường biểu lộ ngoài da.

Xem mạch: Tâm can đều huyền sắc vô lực, thận trầm nhược.

Đoán bệnh: Chứng âm huyết hư kinh mạch thất dưỡng cơ nhục thiếu sung vinh phong nhiệt phát viêm, tâm huyết kém, hỏa khí tiết độc ngưng kết nơi trên cổ hàm và ra ngoài da thịt lộ sắc đỏ tím, xét về hình và chứng và mạch bệnh do hư chứng do huyết dịch hư kém phong hỏa vọng viêm.

Cách chữa: Tư âm bổ huyết tiêu độc giải phong.

Xử phương: Hà thủ ô 10g Cây dâu 8g
Đậu đen sao 8g
tư âm lương huyết
Cây lá ké 8g Sài đất 8g
Kim ngân hoa 8g
tiêu độc giải phong.
Hạt cỏ thảo (hoặc dùng rau nhút thay vào) 10g
Là tả bì 4g
tư phong, tiêu mụn nổi cứng
chỉ uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Minh bớt nóng rất, các mụn không nổi ra nữa, cho uống thêm sáu thang thì người mát mẻ nhưng tiểu tiện hơi nóng, cho dùng phương trên gia Thổ phục linh 8g, Huyền sâm 8g, Rễ tranh 8g, cho uống 12 thang, tiểu tiện bình thường, các mụn dần dần tiêu hết, sắc hồng lợt hết đỏ bầm, hạch hai bên cổ tan nhỏ lại nhưng còn cứng, khi ăn uống nuốt vào không thấy đau.

Xem mạch: thận trầm nhược, tâm can huyền nhược, đoán biết là phong nhiệt lan giải dần, ứ kết tiêu dần, bệnh nhân tâm hung còn nóng, ít ngủ thân mình và lưng đau mỏi, dùng phương trên gia dây gỏi 8g, Lạc tiên 8g, Tơ hồng 8g, uống 6 thang người mát mẻ ngủ được, nhưng chân đi còn thấy nặng nề, gia Ngũ gia bì 8g, Vòi voi 8g cho uống liên tiếp 18 thang.

Sau đến khám: Mụn hạch hai bên tiêu dần chỉ còn bề tí xiu hơi cộm cộm, thân mình thấy nhẹ nhàng, thỉnh thoảng

nơi hung cách hơi uất sinh ho nhỏ ra bọt nhớt, dùng phương trên gia củ nghệ vàng 8g, cam thảo đất 5g, gừng sống ba lát uống sáu thang thì khỏi.

Nhận xét: Bệnh tràng nhạc nếu có Hải táo, Hạ khô thảo có công năng tán kết khá mau, chỉ thay vị rau nhút cũng tiêu độc tán kết nhưng chậm hơn, án này chữa tràng nhạc kết hạch dưới hàm và mụn độc mọc lan ra dưới ngực bụng cả tay chân, phương được tùy chứng gia giảm đến 13 lần trên 60 thang mới khỏi, có điều đáng chú ý là chữa tràng nhạc cứ bám vào thuốc thanh nhiệt giải độc ít nói đến hạch mà hạch tan biến lần.

68. — SUY NHƯỢC CƠ THỂ

Bệnh nhân: Dương Thị B... 58 tuổi.

Vào viện : 20-1-77

Ra viện : 1-3-78

Số bệnh án: 1/78

Đàn bà lớn tuổi, hình dáng cao gầy, sắc mặt mét, mắt sâu má cốp, hơi thở rất ngắn, tiếng nói nghe không rõ, vì bệnh lâu ngày ít ăn kém ngủ đầu mắt choáng váng, lưng đau, thân mình và chân tay đau mỏi, hình thể tiều tụy, mỗi buổi chiều nóng hầm hập sợ gió, ban đêm khó ngủ.

Kem mạch: thận trầm tế, các bộ đều nhu nhược.

Đoán bệnh: Khí suy huyết kém cơ nhục và kinh mạch thiếu sung dưỡng, gân thu rút sinh đau đớn và nặng nề, chân tay không muốn cử động đi đứng, đầu nặng mắt lòa tại lưng bụng thường mệt không muốn ăn, khi ăn chút vào bụng đã thấy nặng nề, khó tiêu, vì cơm nước khó tiêu hóa không sinh huyết dịch cho nên gân mạch khô ráo, các khớp đều đau mỏi, mình mẩy nặng nề.

Cách chữa: Biều bổ khí huyết, trợ tý kiện vận, tiêu thấp.

Xử phương: Dây gùi	8g	Rễ dâu	8g
Huyết rồng	8g		
tư âm nhuận huyết,			
Cây đậu sắn sao	8g	Quế chi	4g
Gôi dầu	8g		
ôn trung hành khí, thông kinh mạch			
Giảng xay	8g	Thiên niên kiện	8g
Voi voi sao	8g		
trừ thấp lợi thủy giải phong nhiệt			
Rễ nhàu	8g		
tiêu ứ hoạt huyết			
Rễ cỏ xước	8g		
nhuận kinh mạch dẫn thuốc chạy xuống			
chân chữa đau mỏi đùi chân và lưng, đùi			
vế và dầu gối, cho uống sáu thang.			

Tuần sau tái khám: Bệnh giảm khá, cho uống thêm sáu thang nữa.

Sau tái khám: Lưng bớt đau, chân tay nhẹ hơn trước, xem mạch thấy các bộ hoãn nhược, vị khí hơi điều hòa, người còn nóng hầm, ít ăn kém ngủ, thân mình còn tê dại, dùng phương cũ gia Lạc tiên 8g, Lá vông 8g, Rau mơ 8g, Bù ngọt 8g, cho uống 18 thang liên tiếp.

Sau tái khám: đầu còn choáng, cho gia họa cúc 8g, Tô hồng 8g Cam thảo 4g, tùy chứng gia giảm các vị như Hà thủ ô, Ý dĩ, Thổ linh, Rễ cỏ xước, Đỗ trọng, bệnh uống liên tục gần ba tháng, bệnh khỏi, ra viện.

69. — SUY NHƯỢC CƠ THỂ/2

Bệnh nhân: Tô Văn S... 46 tuổi,

Vào viện : 17-10-77

Ra viện : 21-11-77

Số bệnh án: 1/77

Bàn ông hình vóc khỏe mạnh mập mạp mà nước da trắng mét không tươi, hơi thở ngắn, đi lại nặng nề chậm chạp, đến xin chữa, bệnh nhân khai: mình nặng nề, lưng đau, các khớp đều mỏi, ngực nặng hơi thở ngắn và mệt, không ăn uống được, đêm khó ngủ, đầu nặng choáng váng, chân tay lạnh, lúc nào đi tiểu ít thời người phù lên như hiện nay, mặt và bụng đều sưng cho nên cảm thấy nặng nề quá, không muốn ăn, hễ ăn vào thì khó chịu, sỏi bụng không tiểu nhiều lúc phát tả.

Xem mạch: phế đi phù nhu, tý phù nhược, tâm can huyền nhược thận trầm vi.

Đoán bệnh: Thận dương hư, phế tý bị hàn thấp, hàn khí nghịch xông ứng tắc phế khí, khí khó hạ thông cho nên tâm hỏa và thận thủy mất cơ năng ký tế, thận dương không hành thủy hóa khí, trọc thủy đình trệ mà lan tràn khắp bị phù cơ nhục đều sưng trương lên, cơ quan tuần hoàn vinh huyết và vệ khí đều bế tắc, khí huyết ứng tắc đều do dương khí gáy ra, hiện trung tiêu đang bế tắc, vì trọc thủy và hàn, thấp thịnh mãn.

Cách chữa: Trợ dương, ôn trung, tán hàn, trừ thấp.

Xử phương:	Đậu sắn sao 8g	Giảng xay 8g
	Thiên niên kiện 8g	Giừng khô 4g
	Vỏ quít 8g	Ngải cứu 4g
	Ôn tán hàn thấp, hành khí trợ dương	
	Thần thông 1g	
	thông kinh tiêu ứ,	
	Rau mơn 8g	
	kiện tý tiêu thấp	
	Giừng tươi ba lát,	
	lần hàn khai khiếu, cho uống sáu thang.	

Sau tái khám: Đi tiểu rất nhiều, mình xẹp ốm nhẹ nhàng không còn nặng nề nữa, xem mạch phế tý hoãn nhược, thận trầm tế, biết là hàn thấp đã tan giải, khí trường trọc thủy hạ thông, cần phải điều bổ khí huyết, trợ tý tiêu hóa, tán thấp, thay dùng phương sau:

Hà thủ ô 8g	Cây đậu sắn sao 3g
Cây dâu 8g	Ý dĩ 10g
Rau mơn 8g	Vỏ quít 4g
Tía tô cành 8g	Giừng khô đốt 4g
Sa nhân sao 5g	Cam thảo nướng 5g
Củ sả 4g	

Sau tái khám: Ăn uống tiêu hóa tốt, thân mình hết nặng, mỏi, xem mạch thận trầm hoạt có vị khí, các bộ khác điều hòa, trung khí hồi phục, cho uống Bát vị, Bổ trung ten kê, ra viện.

70. — SỤY NHƯỢC CƠ THỂ/3

Bệnh nhân: Dương Thị K.D., 37 tuổi
 Vào viện: 3-10-77
 Ra viện: 25-11-77
 Số bệnh án: 5/77

Bàn bà gầy yếu, mặt kém tươi, ít ăn kém ngủ, mình đau mỏi, đêm nóng nhiều, ngực táo khát dần mặt nặng choáng váng, lưng đau ngực hồi hộp, ít ngủ, đêm đi tiểu nhiều lần, kinh nguyệt không đều, huyết xấu, đau bụng khi hành kinh.

Xem mạch: Thận trầm vi, các bộ đều hư nhược.

Đoán là: Khí suy huyết kém, cơ nhục và kinh mạch thất dưỡng âm hư sinh nóng trong, ngực nóng khuôn phiến vật vá, hư hỏa bốc sinh nặng đầu choáng váng uất nhiệt nung đốt lan ngày huyết dịch khô cạn, sinh đau lưng nhức mỏi trong các khớp xương gân, tý vị âm tân hao kém ít thu nạp cơ nước, thiếu kém công năng hồi dưỡng tạng phủ sung dưỡng cơ nhục huyết mạch, tâm huyết nhiệt, thần thông yên nên khó ngủ, can tạng thất dưỡng hư phong uất nhiệt phát sinh nóng nung đau mỏi và rớt xương dưới âm kinh, tiết ra chất trắng đục (bạch đới), đêm đái nhiều lần, các chứng này đều do khí hư hạ hãm, can khí sơ tiết, bệnh khí huyết đều hư.

Cách chữa : Điều hò khí huyết.

Xử phương:	Huyết rồng	8g	Cây dàu	8g
	lượng huyết			
	Đầu sần sao	8g	Rễ đinh lăng	6g
	trợ đương hành khí			
	Rau má	8g	Chỉ tử	5g
	thanh giải uất nhiệt		Chơi tam can.	
	Lạc tiên	8g	Dây tơ hồng	8g
	định tâm an thần,			
	Cam thảo	8g	Tim bắc	4g
	hòa trung giáng hư hỏa,			
	ích trí sao muối	6g		
	thư liễm niệu đạo, cho bột tiêu đêm và			
	trừ trọc dịch, cho uống sáu thang.			

Tuần sau tái khám : bớt nóng nảy xốt xa, còn đau lưng và sốt đêm, mình nặng nề, dùng phương trên bỏ rau má, tim bắc, lá Bú ngọt, Đổ trọng và vỏ quít, uống sáu thang.

Sau tái khám : bớt đau mỏi, xem mạch thận trầm tế hơi hoạt các bộ đều hoãn nhược, thay dùng phương sau để vừa điều hò khí huyết và tư âm bổ thận :

Hà thủ ó	8g	Đậu đen sao	10g
Huyết rồng	8g	Cây dàu	8g
Lạc tiên	8g	Tơ hồng	8g
Đổ trọng	8g	Rễ cỏ xước	8g
Mức cỡ	8g	ích trí nhân	8g
Cam thảo	4g	cho uống 12 thang liên tiếp.	

Sau tới khám : Các chứng đều khỏi, cho ra viện.

71. — SUY NHƯỢC CƠ THỂ/4

Bệnh nhân : Nguyễn Thị Th... 70 tuổi
 Vào viện : 12-1-78
 Ra viện : 15-3-78
 Số bệnh án : 7/78

Cụ bà, hình thể tiêu tụy, tóc bạc da mồi, mắt sâu má cốp, da nhăn, hơi thở ngắn mệt, vì đau lâu gây róc, chân đi từng bước nặng nề, tay gầy hơi run, đến xin chẩn trị.

Vấn : Đau gần 1 năm nay, có chứng thân mình mồi, chân tay đau rêm từ vai xuống lưng ngực nóng hồi hộp mệt, mắt choáng vàng tai ù, ban đêm khó ngủ, ban ngày đi đứng loạng choạng không vững nhiều lúc đang khi đi hai chân nặng mồi rồi sụp xuống, té bẹp không đứng lên được, phải nâng đỡ mới đứng lên, hai chân đơ không đi được.

Bệnh cứ dây dưa, chích thuốc hoãn, uống thuốc cũng nhiều nhưng ít lâu bệnh trở lại như cũ, kém sức quá.

Xem mạch : Thận trầm vi, can huyền vô lực, phế phù sắc, tý nhược.

Đoán bệnh : Tinh huyết dương khí đều hao kém quá nhiều, nóng dốt lâu ngày bèn trong, kinh mạch tạng phủ đều hao kiệt âm tán huyết hư khí kém, cụ bà như cây cằn cõi thiếu nhựa sống từ lâu.

Phép chữa : tư âm ích khí, phải nhiều công phu mới kiến hiệu :

Xử phương:	Dùi gùi	8g	Rễ và lá bù ngọt	8g
	Cây dàu	8g		
	tư âm bổ huyết			
	Vòi voi sao	8g	Thiên niên kiện	8g
	Ngũ gia bì	8g		
	giải phong nhuận kinh mạch, tiêu thấp			
	Ý dĩ	10g		
	trợ tý hóa thấp giải nhiệt,			
	Gởi dẫu	8g	Rễ cỏ xước	8g
	nhuận dưỡng huyết mạch,			
	Rễ nhàu	8g		
	tiêu ứ hoạt huyết			
	Lá từ bì	4g		
	khai khiếu giải phong,			
	cho uống sáu thang.			

Sau tái khám: Minh hơi nóng, đau nhức giảm vài mươi phần trăm, xem mạch thận trầm tế, phế phù nhu, tý hoãn nhược, nhận thấy bệnh tuy có bớt nóng bớt sôi nhưng âm huyết còn quá thiếu kém gân mạch chưa được sung dưỡng, dùng phương trên gia Huyết rỗng và Tục đoạn đều 8g, cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Thân mình nhẹ nhàng, lưng còn đau nhiều, gân chân rút chưa ngay được và cơ dãn khó khăn.

Dùng phương thứ hai:

Hà thủ ô	8g	Cây dâu	8g
Rễ bửu ngọt	8g	Ý dĩ	10g
Rễ nhàu	8g	Huyết rỗng	8g
Rễ cỏ xước	4g	Đỗ trọng	8g
Tục đoạn	8g	Nhục quế	4g

cho uống 12 thang liền.

Sau tái khám: Đau nhức lưng bớt, chân tay cơ dãn được và mình thấy nhẹ nhàng, ăn còn kém và ít ngủ, cho dùng phương trên gia Lạc tiên, Tơ hồng, rau mơ đều 8g, Hoài sơn 10g, vỏ quýt 4g cho uống liền tiếp ba mươi thang, kết quả bà cụ được khỏe, xin ra viện.

72. -- SUY NHƯỢC CƠ THỂ/5

Bệnh nhân: Nguyễn Đình Thọ, 34 tuổi,

Vào viện: 24-12-77

Ra viện: 29-6-78

Số bệnh án: 17/77

Người trung niên, hình vóc nhỏ thó, gầy yếu, mắt sâu sáng, mặt hơi mét, môi lợt, miệng khô, tiếng nói bé, hơi thở ngắn, đến xin chẩn trị.

Vấn: Bị bệnh hơn 1 năm nay, trước sinh chứng đau lưng, mình mỏi mệt, hay hơi hộp nặng ngực, đầu nặng choáng váng, mắt nóng mờ, làm việc nặng hoặc đi xa về thì hơi nóng nó

lồng lên ngực, xót xa, thảo thảo mệt, không muốn đi đứng chỉ thích nằm li bì, trở dậy thì chệnh choáng, không muốn ăn, đêm mê mệt khó ngủ, ngủ được vài ba tiếng thì mộng mị, nhiều đêm tiết tinh, lúc tỉnh dậy mỏi mệt, lưng đau, chân tay bại hoải, ngực nóng cổ khô, táo khát.

Mỗi tháng tiết tinh ít lắm cũng năm lần, vì thế mà suy yếu quá, sụt cân, thờ mệt, chiều nào cũng nóng hám hấp, tiêu đồ gât, đại tiện thất thường khi thì táo lêm, có lúc ăn không tiêu thì bụng sôi hay tháo dạ, đi đống vài ba lần thì mệt, chóng mặt muốn xỉu, chân tay mình lạnh, mồ hôi lạnh.

Xem mạch: Thận trầm vi, can tâm huyền đại, tý hoãn vô lực.

Đoán bệnh: Kinh sắc gầy như cây khô ngực nóng cổ khô đầu mắt choáng váng, tim đập mạnh, khó ngủ, mình nóng hám hấp, thật là hiện chứng âm hư bên dưới bức dương bên trên, âm tinh huyết dịch hao kém, hư hỏa hừng lên, và thận thủy suy can mộc thất dưỡng cho nên thân mình và lưng đau chân tay nặng mỏi rụng rời, bệnh thuộc tiền thiên chân âm suy kiệt, hậu thiên tý vị thất điều do uất hỏa lâu ngày thiên đốt khô kiệt, tý vị âm tân đều khô ráo, trung tiêu không thu nạp cốc thực dồi dào lấy gì để sinh tân hỏa dịch bồi dưỡng tạng phủ, kinh mạch bình thể tiêu tụy, sinh lực yếu kém, thật là đại hư.

Cách chữa: Tư âm bổ thận, trợ dương, kiện tý, sinh hỏa.

Xử phương: Dãy gài 10g Đậu đen sao 10g
 Cây dâu 8g
 tư âm bổ thận
 Huyết rỗng 8g
 nhuận huyết
 Đỗ trọng 8g Gỏi dâu sao 8g
 Tiểu hồi 4g
 trợ thận dương hành khí
 Rễ nhàu 8g
 tiêu ừ hoạt huyết

Hoài sơn 8g Khiếm thực 8g
 trợ ty thấm thấp sinh tân dịch
 Rễ cỏ xước 8g Ngũ gia bì 8g
 nhu nhuận kinh mạch giải phong trừ thấp
 nhiệt, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Minh bớt đau mỗi, ngực còn nóng, chưa ngủ được, dùng phương trên bỏ rễ nhàu, gỏi đầu, gia Lạc tiên, Tơ hồng 8g, cho uống 6 thang, ngực bớt nóng, đầu nhẹ bớt chập choáng ngủ được yên, người mát, xem mạch thân trờu tế, tâm cao huyền hoãn ty hoãn nhược, dùng phương trên gia vào thuốc hồ thận ích tinh, bỏ rễ nhàu, ngũ gia bì, gỏi đầu, gia Ba kích, Tục đoạn, Đậu sắn sao đều 8g, cho uống 6 thang.

Sau tái khám: Chứng tiết tinh đỡ nhiều, lưng và thân mình giảm đau mỗi, hơi thở vẫn còn ngắn và mệt, chân tay còn lạnh mỗi tiểu thông bớt nóng gắt, thay dùng phương Điều khí bổ huyết.

Hà thủ ô 8g	Đậu đen sao 10g
Cây đậu sắn sao 8g	Trắc bá diệp 8g
Rễ đinh lăng 8g	
bổ khí trợ dương	
Huyết rồng 8g	Cây dâu 8g
Rễ cỏ xước 8g	
thuận huyết mạch	
Lạc tiêu 8g	Dây tơ hồng 8g
an thần mát tâm, yên giấc ngủ	
Ba kích 8g	Ngải cứu 5g
ôn trung hành huyết, cho uống 12 thang.	

Sau tái khám: Thân mình nhẹ nhàng, ăn ngủ tốt nhưng hai chân còn yếu, đi hơi nặng, gia Ngũ gia bì 8g sau cho dùng thuốc kiện ty hỏa thấp tiêu cốt thực, như Đậu vàng, rau mơ, vỏ quít, củ sả, cây tia tó gừng sống.

Bệnh diễn biến khá nhiều, tùy chứng thay đổi dầu thang đến 16 lần, nhưng cơ bản án bệnh này là âm hư tinh huyết

suy kiệt, hư hỏa hừng lên thiêu đốt lâu ngày cho nên tạng khí và các cơ quan kinh mạch đều bị tổn hại, dùng thuốc không ngoài bồi bổ khí huyết thang uống trên 100 thang mới phục sức.

73 - SUY NHƯỢC (Chứng cốt ruy)

Bệnh nhân: Phan Văn B... 58 tuổi
 Vào viện: 31-10-77
 Ra viện: 9-6-78
 Số bệnh án: 19/78

Chiến sĩ hồi hưu, mắc bệnh đau xương và liệt xương từ 6-7 năm nay lưng xương sống đau như bị gãy, đi đứng rất đau và nặng nề từ vai xuống đến cẳng và bàn tọa, hai chân đứng lên cảm thấy như trong các ống xương rệu rã nặng chối với nhau, té đại muốn sum xuống và ngồi hẹp, đi đứng khập khiễng muốn té nếu không có người dìu hoặc hai tay thiếu đề phòng chống đỡ và cách đi đứng chập chững như con nít mới tập đi.

Sau lưng sắc da hơi xanh xám từ đầu gối xuống bàn chân da tróc lười xù, sắc da trơn mà xanh tím có nổi những mụn nhỏ lưa thưa màu tím, ấn tay nhận thấy thịt hõm sâu một lúc lâu mới trả lại bình thường, da trơn lồi như da rắn, mới lột, không còn nhận thấy màu sắc da thịt của ống chân.

Vấn: Khi sờ tay vào ống chân thì nơi ấy nó rần rần và căng cứng, dù có dùng mảnh sành chám vào chỗ ấy nó chỉ rần chứ không thấy đau, nếu có ra máu thì là máu bầm tím một ít rồi khô.

Tôi thấy (bệnh nhân nói) cái xương ở trong như nó rệu rục rồi không biết nó gãy lúc nào, cho nên tôi không dám đi nhiều và đứng lâu, còn da thịt thì hết máu nên nó bùn xỉn vậy đó, từ 5-6 tháng nay tôi không làm việc được năm đủ bệnh viện từ lúc còn ở ngoài Bắc, đã được các Bác sĩ anh em ngoại quốc đến khám và chữa giúp rất nhiều nhưng cũng

không khỏi, vì các Bác sĩ cho là xương chân của tôi khô, bảo giữ gìn đừng đi xa hoặc làm việc lặt vặt, hay xách vật gì hơi nặng e nó gãy mà mang tật.

Hiện tôi về Nam được ba tháng, đi năm Viện hai tháng rồi cũng không thấy làm sao, còn ăn uống được, ban đêm khi bớt đau mỗi cũng ngủ được vài giờ, đã vậy còn thêm chứng tinh cứ tiết ra, ban ngày khi đi tiểu xong nó cũng nhả ra mấy giọt trắng đục, dạ dưới cũng nặng có khi nước tiểu như bị nghẹt không thông, liệt dương từ 4 năm nay không cựa quậy gì được nữa, nhiều lúc nước tiểu tự chảy ra mà không hay biết, bệnh đã bại liệt như vậy, lưng lại đau, mình đau đôn đầu nặng mắt mờ, tai ù, hơi thở rất mệt.

Xem sách: Mạch môn trăm nhược, ty hoãn nhược, can tâm đều hư nhược.

Luận rằng: Đại bệnh cứu hư, âm tinh dương khí hao kiệt, xương khô, gân mạch thất dưỡng, gân rút thịt nhão, cơ nhục không còn được huyết dịch sung dưỡng, dùng được vật thảo mộc cũng khó hồi bổ vào bình vóc của bệnh nhân quá suy tẻ, cần phải được thực phẩm có tinh huyết hữu tinh mới đủ sức sinh khí hóa huyết dưỡng căn cường cốt đứng trước tình thế chiến tranh thuốc men khan hiếm này mà vọng cầu những loại được liệu tinh huyết hữu tinh như Lộc nhung, cao ban long, cao quy bản, cao hổ cốt thì không làm sao có được, chỉ dùng mấy vị được liệu bổ âm trợ dương hành khí hoạt huyết tiêu thấp độc.

Phương thứ nhất:

Hà thủ ô	8g	Đậu đen sao	10g
Bồ thận tư âm,			
Cây dâu	8g		
mát gân mạch,			
Huyết rồng	8g		
bổ huyết			
Hoài sơn	8g	Rau mơ	8g
Trợ ty sinh tân, thuận khí			

Tia tô cảnh	8g	Rễ lức	6g
hành khi thăng dương,			
Rễ cỏ xước	8g		
hạ hành, thông trọc thủy			
Vỏ quít	4g	tiêu hồi	4g
trợ vị ôn trung, điều khí, tan thấp trệ cho			
uống 6 thang điều khí khai phát, làm khí			

thông huyết hoạt, kinh mạch được lưu thông, lần lần huyết ở thịt hư sẽ tiêu giải.

Cho dùng phương thứ hai:

Hà thủ ô	8g	Huyết rồng	8g
Cây dâu	8g		
trợ nhuận phần huyết			
Cây dâu sao	8g	Rễ đinh lăng	8g
Vỏ quít	4g		
trợ dương hành khí			
Vòi voi	8g	Giàng xay	8g
Thiên niên kiện	8g		
tiêu thấp lợi thủy, tan sưng thũng			
Rễ nhàu	8g	Gỏi đầu	8g
tiêu ứ hoạt huyết thông kinh mạch,			
Rau mơ	8g		
trợ ty hạ khí tiêu ứ trệ và thấp độ,			
chống uống liên tiếp 12 thang			

Sau tái khám: Thân mình bớt nặng nề, lưng và tay chân nhẹ, cử động dễ hơn trước, xem mạch thận trầm tế, các bộ hư nhược, biết là dùng thuốc bổ khí ích huyết, trợ ty vận hóa sinh tân dịch được dồi dào thì các chứng sẽ giải, như sách đã nói *Trị kỷ nhất bách bệnh tiêu dùng phương thứ ba sau* để điều bổ âm dương, cố tinh an thần, điều hòa vinh vệ.

Dây gùi	10g	Đậu đen sao	10g
Cây dâu	8g		
trợ âm			
Rễ đinh lăng	8g	Trấu bá-diệp	8g

Vỏ quít	4g		
hành khí trợ dương,			
Hoài sơn	10g	Ý dĩ	10g
Rau mợ	8g		
trợ tỳ tiêu thấp			
Lạc tiên	8g	Lá vông	6g
an thần,			
Thiên niên kiện	8g		
tiêu thấp tan sưng, cho uống liên tiếp 20 thang.			

Sau ba phương này, tùy sự diễn biến của bệnh chứng mà gia giảm nhiều vị có công năng điều khí hoạt huyết sung bổ cơ nhục nhu nhuận cầu lạc và tiêu ứ là cốt yếu.

Như các vị: Đở trọng, Tục đoạn, Ngũ gia bì, Rễ cỏ xước, Thiên niên kiện, Ba kích, Dây mắc cở, Sa nhân, vỏ quít, Ich trí, Khiếm thực, Hoài sơn và Hạt sen, v.v...

Bệnh nhân kiên trì theo uống sáu tháng, kết quả lưng bớt đau, hai chân sắc da xanh tím lần hồi tươi nhuận lại, nhẹ nhàng, đi đứng vững vàng không còn đau nhức, hết sợ gãy xương, tinh hết tiết, dương vật thỉnh thoảng có cương, ăn ngủ tốt, nhưng cần phải bổ dưỡng thêm nhiều ngày tháng nữa mới phục sức.

74. — SUY NHƯỢC CƠ THỂ/6

Bệnh nhân : Trần Thị H... 68 tuổi,
 Vào viện : 17-2-78
 Ra viện : 10-4-78
 Số bệnh án : 16/78

Bà cụ già yếu, cao gầy, mặt hơi xám sạm, da nhăn, má cốp, hơi thở mệt, môi miệng khô, mắt mờ, tiếng nói hơi run, hai chân buốt đi lưng khựng, đến xin chẩn trị.

Vấn: Bệnh từ ba năm nay, đau lưng, mỗi mề thân mình, đầu nặng, mắt choáng vàng, nóng trong ngực và bụng xót xa,

miệng lưỡi khô ráo, hơi thở mệt, tai ù, chân tay yếu hay bủn rủn khi đi đứng hoặc cầm xách vật chỉ hơi nặng, cứ xẽ chiều thì hâm hấp nóng, đầu mắt chóa lóa, đêm nóng khó ngủ không muốn ăn, đại tiện bón, tiểu nóng gắt. Vì bệnh đã lâu lúc đau lúc đỡ, nóng nảy nhọc mệt, thấy bệnh không có gì quá đáng rồi cũng bỏ qua.

Hiện đau lưng quá nhiều, nằm ngồi đều đau, khi nằm yên không dám trở trăn đay động, đêm nằm không ngủ được, đau từ trên lưng đau rứt xuống chân, từ đùi về xuống ống chân, gân rứt ngay ra rất đau, đi đứng nặng nề.

Xem mạch: Thận trầm vi, tâm cau phù vô lực, tỳ hoãn nhược.

Đoán là thận thủy suy hư hỏa viêm âm huyết kém, can phong nội động kích thích trong gân mạch khô, thụ rút lại, lưng đau chân khó co duỗi, nhận thấy vi âm huyết kém, gân mạch thất dưỡng, uất nhiệt không giải nung đốt lâu ngày gân thịt khô tóp sinh đau nhức khắp người, vi hư hỏa xông bốc mà xót xa, đầu mắt choáng vàng, đại tiện táo bón, tiểu đỏ gắt, ít ăn khó ngủ, hình thể tiêu tụy.

Cách chữa: Tư âm bổ huyết, bồi bổ tạng phủ, sung dưỡng cơ nhục giải phong nhiệt.

Xử phương:	Hà thủ ô	10g	Đậu đen sao	10g
	tư âm bổ thận,			
	Huyết rồng	8g	Rễ bù ngọt	8g
	nhuận huyết mát huyết,			
	Ý dĩ	10g	Cam thảo nướng	4g
	trợ tỳ sinh tân giải thấp nhiệt			
	Lạc tiên	8g	Lá vông	6g
	an thần mát tim,			
	Rễ cỏ xước	8g		
	nhuận gân mạch, dẫn thuốc tư âm, nhuận huyết xuống chân, cho uống sáu thang.			

Tuần sau tái khám: thân mình bớt nóng, ngực nhẹ, lưng nằm yên nhưng lúc nằm xuống ngồi dậy còn đau, phải chống đỡ dần dần mới ngồi lên được, ăn uống chưa được.

Dùng phương trên gia Đổ trọng sao 8g, Rau mơn sáo 8g, võ quít 4g, cho uống sáu thang.

Sau tái khám : Bớt đau lưng đau mình ần còn ít, tiêu hóa chậm, xem mạch thận trầm, cân tâm tỷ đều hư nhược, dùng phương trên gia Hoài sơn, Đổ trọng, Rau mơn đều 8g, gừng sống 4g uống 12 thang nữa.

Sau tái khám : Mình bớt nóng nẩy, ngủ yên, tuy ần còn kém nhưng dễ tiêu, lưng bớt đau, chân đi đứng nhẹ nhàng, hay cảm lạnh thấy hơi gió, thì ôn lạnh, nặng đầu và choáng vàng sỏ mũi (vệ khí suy).

Dùng phương trên bỏ Bù ngọt, lá vòng, gia cây đậu sắn sao 8g, Ngải cứu 4g, hoa cúc 8g, gừng sống ba lát, cho uống sáu thang.

Sau tái khám : Bớt nhiều, xem mạch trầm tế có vị khí, cân tâm huyền hoãn, tỷ hòa hoãn, mình bớt nặng nề, lưng cũng khỏe, trở tráo không thấy đau đợn như trước, nhưng hư hỏa bình thăng còn bốc lên, ngực hơi hẹp mắt lóa, là biết Âm huyết dịch chưa bổ sung đủ mà như vậy, dùng phương trên gia Thảo quyết minh, rễ cỏ xước, hoa cúc, cho uống thêm 12 thang nữa mà thôi, các chứng khỏi hẳn, ăn ngủ tốt, đi đứng vững vàng, cho trường phục thuốc điều bổ khí huyết ra viện.

75. — SUY NHƯỢC CƠ THỂ/7

Bệnh nhân : Nguyễn Thị S... 45 tuổi
Vào viện : 13-2-78
Ra viện : 26-4-78
Số bệnh án : 31-78

Đàn bà, hình thể gầy yếu, sắc mặt mét, hơi thở ngắn, trông dáng mệt nhọc, cho biết bệnh phát đã ba tháng nay, trước đau lưng, đau khắp thân mình, nhức trong các khớp xương gân, dần xuống sưng hai bàn chân, đi đứng rất nặng nề, hai đầu gối sưng, gân rút, đi đứng đau khó bước, lúc

muốn đi phải lần lần bỏ hai chân thông xuống đất, dùng đũa cho nó dẫn gân ra mới bước đi từng bước, nếu không làm thì không thể nào đứng lên đi thông thả được, vì gân nó co rút lưng ngay ra không thẳng.

Hiện đau lưng, nhức chân mỗi khắp cả thân mình, ngực nóng mệt đầu nặng mắt mờ, khó ngủ, ít muốn ăn, thân mình tối đến nóng ra.

Xem mạch : Thận đi mạch nhược, tâm can đi huyền, hoãn, tỷ hoãn nhược.

Đoán bệnh : là thận dương khí suy, hàn thấp ứng trệ, thận thiếu năng lực hóa khí hành thủy, thông lợi tiểu tiện, trợ thủy ngấm tràn trong cơ nhục kinh mạch, làm ngăn ngại, vình huyết vệ khí bị ứ tắc không thuận thông, gân mạch thiếu huyết dinh dưỡng, phong nhiệt kích thích sinh đau nhức, gân táo cấp thu hút chân khô co duỗi, hàn thấp ngấm ở hai chân đình trệ sinh sưng dưới hai bàn chân, sưng tấy lên đầu gối cũng sưng, gân cứng đơ đi đứng rất bất tiện, hàn thấp khí xông lên hồng ngực, ngăn nghẹt trên ngực, sinh hơi hẹp khó ngủ, không muốn ăn, đều do hàn thấp làm ứng trệ, các cơ quan như tiêu hóa bài tiết làm hại cơ tuần hoàn do thận dương khí suy mà gây ra.

Cách chữa : Ôn bổ thận dương, tán hàn tiêu thấp, giúp hạ tiêu bài tiết trợ thủy, thì các chứng sưng đau ngăn nghẹt sẽ khỏi.

Xử phương : Rễ đinh lăng 8g Cây đậu sắn sao 8g
Quế chi 4g Gừng khô đốt 4g
trợ dương tán hàn thấp
Huyết rồng 8g Cây dâu 8g
nhuận huyết
Vôi voi 8g Giàng xay 8g
Thiên niên kiện 8g Thổ linh 8g
thấm thấp lợi thủy.
Rễ nhàu 8g Mắc cở 8g
hoạt huyết tiêu ứ trệ.

Rễ cỏ xước 8g
 dẫn huyết đi xuống hai chân, hạ trục thủy,
 giúp tiêu thấp tan sưng thũng,
 cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Chưa thấy đỡ cho dùng thêm sáu
 thang nữa.

Sau tái khám: tiểu đi nhiều thân mình bớt nặng nề, tay
 chân ấm, ngực bớt nặng nghẹt, chân còn sưng đau nhức, dùng
 phương trên gia Y dĩ 12g, Vỏ quit 4g để tiêu thấp hành khí,
 cho uống liên tiếp 12 thang.

Sau tái khám: thân bớt sưng, mình nhẹ hơn trước nhiều,
 xem mạch thận trầm hoạt, tý hoãn có vị khí, tâm cau huyền
 hoãn, biết là thân dương được phát vượng, tý kiện vận, sinh
 tân hóa huyết cần dùng thuốc điều hòa hành khí hoạt huyết,
 giúp gân mạch mau nhuận trạch, thay dùng phương sau:

Hà thủ ô	8g	Huyết rồng	8g
Cây dâu	8g	Cây đậu sắn sao	8g
Rau mơ	8g	Ý dĩ	10g
Thiên niên kiện	8g	Đỗ trọng	8g
Rễ cỏ xước	8g	Tiểu hồi	4g

Sau tái khám: Bệnh được bình phục nhanh, nhờ ăn uống
 có điều độ, món ăn dễ tiêu, đủ tư vị dinh dưỡng, điều dưỡng
 trong 2 tháng uống 50 thang, cơ thể lần nữa từ nhuận, các
 chứng sưng đau nhức mỗi đều giải hết, ra viện.

76. — SUY NHƯỢC CƠ THỂ/8

Bệnh nhân: Trần Văn H... 62 tuổi
 Vào viện: 15-2-78
 Ra viện: 10-4-78
 Số bệnh án: 36/78

Đàn ông vì tuổi già sức yếu hay cảm mạo, hễ trái gió trở
 trời rất nhạy cảm, ớn lạnh, sụt sịt sổ mũi ho, nặng đầu, đau

mỏi thân mình, nằm bỏ ăn vài ba bữa rồi khỏi, chỉ uống vài
 món thuốc ho cảm thì thôi, ba bốn năm về trước còn đỡ, hễ ớn
 lạnh phát sốt thì ho kéo dài không dứt, ngực nóng hơi nghẹt,
 đờm vướng khi quặn, khó thở, tối khó ngủ, sinh đau mình
 lưng, nhức trong các khớp xương, đi đứng nặng nề, người
 bần thần không muốn ăn, không muốn vận động, đi đứng là
 mỏi từ trên tới dưới, đau sau lưng lên vai và chạy lên đầu
 ngáy ngật rất khó chịu, mỗi năm có thể phát bệnh 4 — 5 lần,
 gân dây trâm trọng hơn, ngoài da ớn lạnh, trong mình nóng
 hầm hầm, hay phát sốt về chiều đêm không ngủ, đờm vướng
 nghẹt cổ, ho ran ngực, đau mỏi không sót chỗ nào, ăn uống
 rất ít hễ ăn vào khó chịu, nó nặng và sôi buồn bực nhiều lúc
 muốn nôn ra mùi hơi chua, đại tiện thất thường, chàm tiêu,
 ỉa chảy, bụng ngực nóng xót cổ khô miệng rạo, ít uống nước,
 ho ra đờm đặc rất cổ, hơi nóng xông lên đầu nặng mắt choáng
 vàng, tai ù tim đập hồi hộp, thở mệt.

Bệnh phát lại ba bốn tháng nay rất lo sợ vì sức yếu, mong
 nhờ tôi cứu giúp.

Nhận thấy bệnh đã cứu hư, khí suy huyết kém thiếu sự
 dinh dưỡng, đến giai đoạn âm dương bất điều, tâm thận bất
 giao, thận dương kém năng lực thăng dương hóa khí.

Âm tinh suy kiệt, tâm huyết thiếu kém, do trung tiêu tý
 vị không thu nạp cốc thực, sinh tân hưng bổ cho tâm.

Vì âm hư bên dưới bức dương bên trên, hỏa vọng viêm
 thiếu đốt thượng tiêu.

Vì tâm huyết hạ, thần không yên và mất hòa làm khó
 kiệt phế dịch, phổi rạo ho nóng lồng ngực, đờm đặc vướng
 nghẹt cổ họng mà khó thở.

Vì bị phụ thiếu huyết dịch sung dưỡng mà da khô cơ bắp
 teo róc.

Vì âm hư hỏa vượng làm hao kiệt trong kinh lạc, huyết
 dịch bị nấu, nung với sức nóng hầm hầm lúc xế chiều như lò

lửa nơi ngực bụng sức nóng càng kéo dài, huyết dịch càng hao tán, sự tồn giảm của bệnh nhân do các lỗ lửa ấy mà ra.

Xem mạch : Thận trầm tế, phế phù sắc, tâm can huyền đại vô lực, tý nhược.

Cách chữa : Trợ dương hành khí, hạ đờm hỏa, khai uất.

Xử phương : Rễ đinh lăng 8g Cây đậu sắn sao 8g
 Trắc bá diệp 8g Vỏ quít 4g
 Gừng sống ba lát
 trợ khí khai uất.
 Tia tở 8g Kiến cỏ 8g
 Rau tần dày lá 8g thông khí hạ đờm
 Bách hộ 8g Rễ dâu 8g
 nhuận phế tiêu trọc thủy,
 Gỏi dầu 8g Ngũ gia bì 8g
 giải phong nhiệt tiêu thấp, cho uống sáu tháng.

Tuần sau tái khám : Bớt nóng ho, thân mình bớt đau ran ngực, xem mạch tâm can huyền đại vô lực, biết là Âm tân huyết dịch quá kém, phong nhiệt còn nghịch xông nên ngực nóng ho, cổ khô nhiều đờm vướng, dùng phương trên bỏ Ngũ gia bì, Gỏi dầu, đậu sắn, gia củ Nghệ 6g, Sò lẻ bạn 8g, cho uống sáu tháng.

Tuần sau tái khám : Bớt nóng ngực, bớt ho, và đờm nhớt cũng giảm nhiều thay dùng phương thứ hai :

Rễ đinh lăng 8g Trắc bá diệp 8g
 Vỏ quít 4g trợ dương hành khí
 Bách hộ 8g Rễ dâu 8g
 nhuận phế giải nhiệt, hạ đờm,
 Kiến cỏ 8g Sò lẻ bạn 8g
 Củ nghệ 6g Rau tần dày lá 8g
 tiêu đờm, hạ khí, khai uất
 Rễ nhàu 8g
 tiêu ứ hoạt huyết.

Dây gửi 8g

bổ Âm huyết, nhu nhuận kinh mạch, cho uống liên tiếp 12 tháng.

Sau tái khám : Ho giảm nhiều, ngực bớt nóng, mình nhẹ nhàng hơn trước, xem mạch thận trầm vi, tâm can huyền hoãn, tý và phế phù nhu, đoán biết là Âm tinh chưa được nhiều, hơi thở mệt và ngủ kém.

Thay dùng thuốc điều bổ khí huyết, giảm bớt các vị thông đờm hạ khí chữa ho.

Dây gửi 8g Rễ đinh lăng 8g
 Huyết rồng 8g Đỗ trọng 8g
 Rễ cỏ xước 8g Mạch môn 8g
 Ý dĩ 10g Rau mợ 8g
 Vỏ quít 4g Cam 8g
 Nhục quế 4g Gừng sống ba lát

Tùy chứng mà gia giảm như :

- Đau lưng đau mỏi mình mẩy, gia Đỗ trọng Gỏi dầu.
- Ăn chậm tiêu, gia rau mợ, vỏ quít
- Đau nhức chân, gia rễ cỏ xước, ngũ gia bì
- Nóng ngực ít ngủ, gia Lạc tiên dây tơ hồng.
- Người nặng nề, nước tiểu nóng gắt, gia Ý dĩ, Thảo phục linh.
- Mảnh và tay chân lạnh mẩy, gia Quế chi
- Nóng sốt, gia Mạch môn, Chi tử.

Muốn điều bổ khí huyết dùng Hà thủ ô, Rễ đinh lăng. Sau dùng Bát vị hoạt cho uống xen với thuốc thang mỗi ngày hai lần.

Qua ba tháng, bệnh nhân tin dùng, uống tới 80 tháng các chứng đã giải tỏa được nhiều, phần khởi xin ra viện.

77. — SUY NHƯỢC CƠ THỂ/9

Bệnh nhân : Mất bệnh an, dân bà khoảng 30 tuổi
 Bệnh an vào khoảng tháng 8-10-78

Đàn bà gầy mét mới sinh ba tháng, da thịt đau nhức, trong các gân xương tay chân nặng nề và đau lưng, dạ dưới nặng trĩu và râm đau, hai chân gân đau khó đi đứng, nhiều lúc đang đi phải sụp xuống, không đi được nữa, ngực ngán nghẹt như nuốt hột me đêm đau nhức cả người không ngủ được, bình thờ tiêu tụy, hơi thở ngắn, mệt không muốn ăn.

Xem mạch: Tỷ phế tri hoãn, can tâm sáp nhược thần trầm vi.

Đoán bệnh: Dương khí suy, huyết kém, hàn thấp làm ngưng trệ, cùng với hại huyết đình lưu, ngăn ngại trong các kinh mạch, khí huyết khó lưu thông sinh sưng và đau nhức, gân rút, các khớp xương đều rã, cơ dưới căng cứng rất khó chịu.

Cách chữa: Ôn kinh tán hàn, tiêu tích hoạt huyết.

Xét phương:	Huyết rỗng	Đậu sắn sao	8g
	Cây dâu	Nhục quế	4g
	Đầy đau xương sao		
	đều là thuốc ôn kinh tán hàn		
	Ễ nhàu	Ỉch mẫu	8g
	tiêu ứ hoạt huyết		
	Vôi vôi sao	Thiên niên kiện	8g
	Ngũ gia bì		
	tiêu thấp giải phong, tán sưng nhức.		
	Ý dĩ	Vỏ quít	4g
	trợ tỳ thẩm thấp và hành khí, cho uống		
	6 thang		

Tuần sau tái khám: Thân mình bớt nặng, bụng bớt đau, chân giảm đau, dùng phương trên bỏ Đậu sắn, cây dâu, gia Hương phụ chế 8g, Ngũ cứu 4g, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Dạ dưới và ngực bớt đau, hàn huyết tiêu tán theo tiêu tiện thấm tiết ra được, ngực nhẹ hơn, dạ dưới hết đau hết nặng trĩu, xem mạch tỷ phế hoãn nhược, can tâm huyền nhược, thận trầm hơi hoạt, bệnh nhân tuy bụng bớt đau, thân mình giảm đau nhức khá nhiều nhưng ăn còn

kém và ít ngủ, hay hồi hộp, hơi thở rất ngắn, thay dùng phương sau:

Đang sâm	8g	Cây dâu sắn sao	8g
Trắc bá diệp	8g	Huyết rỗng	8g
Cây dâu	8g	Lạc tiên	8g
Rau mơn	6g	Lá vông	8g
Ý dĩ	10g	Ễ nhàu	8g
Rễ cỏ xước	4g	Nhục quế	4g

cho uống liên tiếp 12 thang

Sau tái khám: Các chứng giảm nhiều, ăn ngủ tốt, dùng phương trên bỏ đậu sắn, Bá diệp, lá vông, Ý dĩ, gia Đở trọng. Tục đoạn, Thiên niên kiện, Ngũ gia bì, Quế chi, tụy chứng gia giảm cho tiếp tục uống 30 thang, khỏi hẳn, cho ra viện.

73 - TIÊU NHƯỢC

Bệnh nhân: Phan Thúc H... 17 tuổi
 Vào viện: 3-9-78
 Ra viện: 6-11-78
 Số bệnh án: 61-68

Cậu học sinh, hình vóc gầy yếu, mặt mét xanh, thờ hồn hèn rất mệt, sáng hôm ấy xe đò tôi vừa tới Viện, thấy hai ông bà dlu đỡ cậu ta vào phòng xin chẩn trị, tiếng nói rất nhỏ, ngắn, khó nghe.

Hỏi: Ông già trả lời: Con tôi đi học lúc chưa phát bệnh chỉ kém ăn ít ngủ, hay rên nói đau lưng mỗi mình, đầu mặt choáng váng, tay chân thường lạnh, chỉ có thể thôi, cũng bỏ qua và nói cứ đi học, đến mười mấy hôm qua, bệnh phát lên, đau ran trong ngực, đau nhức các khớp chân tay nặng nề rồi liệt luôn không đi đứng được nữa, thỉnh thoảng hơi thở gấp kèn mệt, cháu nói thêm: tôi mệt quá nặng ngực đau ran phía bên sườn ra cánh tay trái, lòi ra sau lưng, tim đập mạnh, hai tay nặng nề, không muốn cử động, chân thì tê liệt không

đứng dậy nổi, đầu nặng mắt mờ miệng không muốn ăn, nằm như mê đêm trằn trọc không yên ngủ, tiêu tiểu bình thường, thỉnh thoảng từ dạ dưới có hơi xông lên bụng ngực, hơi hộp phát mệt, thở không kịp.

Kem mạch: Phế phủ sắc tiêu, tỷ trầm nhược, tâm can huyền vô lực, thận trầm vi.

Đoán bệnh: Dương khí suy, hàn thấp xâm nhiễm từ lâu, tạng khí lưu hàn, tỷ vị khí suy, thấp và trọc thủy đình trệ, cơ quan tiêu hóa thiếu sức vận hóa, sinh tân dịch, bồi bổ tạng phủ và kinh mạch, hàn thấp sinh ra làm ngăn ngại khí huyết khó lưu thông, cho nên thân mình và tứ chân lạnh, đau nặng nề, bại liệt.

Vì dương khí hư, hàn thấp khí ngưng trệ thường xông lên ngăn ngại khí tuần, hơi thở lạnh và ngắn, tim hơi hộp đập mạnh, đều do âm hàn khí thịnh át mất phần thanh dương cho nên đầu mắt nặng và lơ mờ.

Vì tâm can thiếu huyết dịch và dương khí lưu chuyển, khiến khí ứng huyết ngưng do đó thân mình và chân tay đơ liệt không còn sức điều khiển để vận động đi đứng.

Xét hình và mạch thuộc hư hoại trung cậu học sinh 17 tuổi, như mầm non còn sinh lực, hy vọng bởi nhờ đúng cách cũng có thể mau phát triển mặc dù là «Tiêu hất khả nhược» vì thế, can cứ vào dương đại hư, thấp ngưng trệ khí huyết khó lưu thông.

Cách chữa: Trợ dương, ôn trung, điều khí, hoạt huyết.

Xử phương:	Hỗ đĩnh lăng 8g	Đậu sắn sao 8g
	Trắc bá diệp 8g	Nhục quế 4g
	trợ dương hành khí tán hàn	
	Huyết rồng 8g	Cây dâu 8g
	nhuận huyết.	
	Vòi voi sao 8g	Thiên niên kiện 8g
	Ngũ gia bì 8g	
	tiêu hàn thấp, giải phong	

Ý dĩ 10g
trợ ty thẩm thấp,
Thần thông 01g

tiêu ứ thông kinh mạch, cho uống ba thang.

Sau tái khám: Các chứng chưa đỡ, cứ dùng phương trên gia rẽ nhân 8g để giúp sức tiêu trệ hoạt huyết cho uống ba thang nữa.

Sau tái khám: đau nhức giảm vài mươi phần, thân mình ngực cảm thấy nhẹ bớt, còn đau lưng, hai chân chưa bớt đơ liệt.

Dùng phương trên gia Đỗ trọng 8g, Tục đoạn 8g cho uống ba thang bớt đau lưng mình bớt đau mỗi mà ăn uống chus được, ngủ chưa tốt, dùng phương trên bỏ Vòi voi, Thiên niên kiện, gia Lạc tiên, Sa nhân, Vô quít, cho uống ba thang.

Sau tái khám: Xem mạch thấy thận trầm tế, tỷ hoãn nhược, tâm can huyền nhược, biết là dương khí có phần vượng lại, hàn thấp đã giảm, cần dùng thuốc ôn trung tán hàn ích khí, giúp tỷ vị vận hóa, sinh khí hoạt huyết, thay dùng phương sau này:

Rễ đĩnh lăng 8g	Cây dâu 8g
Huyết rồng 8g	Trắc bá diệp 8g
Đỗ trọng 8g	Tục đoạn 8g
Ích trí 4g	Tiểu hồi 4g
Rễ cỏ xước 8g	Quế chi 1g

cho uống 12 thang liên tiếp, tùy chứng gia giảm như:

— Ngực nặng đau lói sau lưng là do trung khí uất gia Tia tô cánh, Hương phụ, Đỗ trọng, Gối dậu.

Sau tái khám: xem mạch thấy thận trầm hơi hoạt, mặc dù vô lực, nhưng dương khí đã phát vượng, tỷ phế phủ nhu và nhược nhưng có vi khí, tâm can hoãn, hơi điều hòa, khi xem mạch hai ống bả tử ý cảm ơn vì đã thấy cậu bé bớt nhiều. Tôi cho dùng thuốc điều bổ khí huyết, an thần trợ dương, giúp tỷ kiên vận, sau cho uống thêm phương trên gia Đỗ trọng, đây

gân bò thân để khỏi đau lưng, gia Lạc tiên, Tơ hồng để an thần, Hoài sơn, Sa nhân, Ý dĩ để trợ tỳ.

Trước sau hai tháng liên tiếp uống trên 50 thang, bệnh khỏi, xin ra viện.

79.— CƠ THỂ SUY NHƯỢC/H

Bệnh nhân: Nguyễn Lâm H., 42 tuổi

Vào viện : Tháng 7-78

Ra viện : Tháng 9-78

Bệnh án số : 9/78

Đàn ông gầy mà cao, sắc mặt xám sạm, miệng môi khô, hơi thở ngắn, đi đứng chập chạp, tiếng nói nhỏ đến xin chữa trị.

Hỏi: Đầu mắt nặng choáng váng, đau mỗi thân mình, nóng hầm lúc chiều và tối, hơi thở rất mệt, ngực nóng suốt đêm không ngủ được, lưng đau như gãy xương sống, tay nặng và mỏi, không cầm nắm được vật gì, hai chân nặng nề từ đùi về trở xuống gối, dưới ống chân đến mắt cá đau nhức rần, đi nhiều đau và nóng xốn khó chịu dưới lòng bàn chân, đại tiện bón, tiểu nóng gắt, nhiều đêm mộng tinh, người mỗi mệt không muốn ăn uống.

Kem mạch: Thận trầm vi, tỳ phế phủ hoãn.

Đoán bệnh: Thận tinh âm huyết suy kém, phong nhiệt kích động trong gan mạch lâu ngày làm tiêu hao huyết dịch, cơ nhục thiếu huyết sung dương sinh ra nóng hầm lúc chiều và tối (triệu nhiệt) tâm nhiệt phiền táo thần không yên nên khó ngủ, âm tinh hao kém cốt tủy nóng khô cho nên đau lưng nhức mỏi nặng nề chân tay, hạ tiêu cũng uất khó cho nên đau lưng nhức mỏi nặng nề chân tay, hạ tiêu cũng uất nhiệt cho nên đại tiện tiện táo và nóng gắt.

Các chứng kể trên đều do thận âm hư, huyết dịch kém, tạng phủ kinh mạch và cơ nhục đều thất dưỡng mà gây nên.

Cách chữa: Tư âm bổ thận, ích tinh nhuận huyết giải phiền táo

Xử phương:	Hà thủ ô	8g	Đậu đen	10g
	Rễ bửu ngót	8g		
	tư bổ thận âm			
	Huyết rồng	8g	Cây dâu	8g
	mát huyết nhuận huyết			
	Rau má	8g		
	giải can nhiệt.			
	Lạc tiên	8g	Dây tơ hồng	8g
	mát tâm an thần,			
	Đỗ trọng	8g		
	nhu nhuận kinh mạch, chữa đau lưng			
	Cúc hoa	8g		
	thanh giải phong nhiệt trên đầu mắt			
	Cam thảo	4g		
	sinh tân, điều hòa các vị thuốc, giải nhiệt			
	cho uống sáu thang liền.			

Tuần sau tái khám: Nóng xót đau mỗi giảm được ba mươi phần trăm cho uống tiếp sáu thang nữa.

Sau tái khám: Thân mình thấy mát mẻ, đau đớn giảm hẳn, ngực bớt nóng mệt ngủ yên, chân tay hoạt động được, mặc dù còn yếu mỏi, ăn chưa biết ngon, dùng phương trên gia Hoài sơn 8g, Rau mơn 8g để trợ tỳ sinh tân và tiên thực.

Sau tái khám: xem mạch thận trầm tế, tỳ hoãn hoạt, tâm can huyền hoãn đều có vị khí, biết là bệnh chóng khỏi, cần dùng thuốc điều bổ khí huyết, cộng với sự ăn uống có chất bổ, bệnh sẽ chóng lại sức, thay dùng phương sau:

Hà thủ ô	8g	Dây gù	8g
Cây dâu	8g	Cây đậu sắn	8g
Lạc tiên	8g	Dây tơ hồng	8g
Đậu đen sao	10g	Rau mơn	8g
Đỗ trọng	8g	Gối dậu	8g

Hoa cúc 8g Nhục quế 4g

cho dùng liên tiếp 18 thang trong ba tuần sau tùy chứng gia giảm cho uống thêm 12 thang nữa, thật là bệnh thuận theo thuốc chẳng diễn biến gì mà tùy vị được điều hòa, ảnh hưởng dễ tiêu người lần lần tươi thắm, cho thêm Bồ huyết khu phong uống kèm với Bồ thân ấm lúc ra viện.

80. — CƠ THỂ SUY NHƯỢC/15

Bệnh nhân : Nguyễn Kim B... 20 tuổi.

Ra viện : 2-1-78

Số bệnh án : 23/78

Thiếu nữ hình sắc tiêu tụy, do khí bầm bạc nhược, cơ thể nhỏ thó suy yếu, mắt sâu má hóp, tiếng nói nhỏ, hơi thở ngắn, môi miệng khô, mặt mét.

Bối : Đau gần 1 năm nay, lúc đầu hay ớn lạnh phát sốt như sốt rét nhưng không run chỉ ớn ớn mình, phải trùm mềm một lúc, rồi nóng nhiều như dầu, xót xa táo khát, uống nước nhiều, khi ra mồ hôi được thì bớt nóng rồi cứ nóng bầm hăm suốt đêm ấy, mệt nhọc khó ngủ. Bệnh như thế cứ kéo dài ít lâu khỏi, rồi cũng tái đi tái lại nữa, mỗi năm đau hết sáu tháng, bệnh mới phát cho là sốt rét, uống quinine chặn cứ hết rồi ít lâu cũng trở lại, ớn lạnh phát sốt, ba bốn tháng sau, họ gọi là sốt rét kinh niên chữa lâu khỏi, đi Bác sĩ cũng nhiều mà không dứt sau chữa thuốc Bắc có đỡ một lúc rồi cũng kéo dài, hai tháng gần đây bệnh biến nó không ớn lạnh như trước chỉ có sợ gió mà trong mình nóng hăm hăm không lúc nào giảm, ngực xót xa, cổ khô ráo, uống nước thường song uống ít, đầu nặng mắt choáng vàng, tai ù điếc đã lâu, lưng đau, thân mình mồi, chân tay lạnh, thở mệt, ngực hơi bộp như kinh sợ từ ngực xuống bụng nóng quá, bụng đau, đại tiện táo bón, tiểu nóng gắt, kinh nguyệt có rất ít, khi hành kinh đau bụng thỉnh thoảng có ra huyết trắng.

Vì đau lâu, kèm ăn khó ngủ, hiện yếu quá thân xác nặng nề như mang đi không nổi, thích nằm lờ đờ, nhắm mắt không muốn nói năng và cũng không muốn ăn, miệng hơi, cổ rất rất khó chịu.

Tôi ráng đi đến đây nhờ thầy cứu chữa. — bệnh nhân nói.

Kem mạch : Thận trầm tể, can huyền đại vô lực, tỷ nhược.

Đoán bệnh : Thận thủy suy, can mộc thất dưỡng, phong nhiệt phát sinh, do người âm hư thấp khí phong tà xâm nhiễm từ lâu, lúc mới phát dùng thuốc triệt ngược (đều là thuốc tán tán) rất nhiều uống lâu rồi hao huyết dịch, bệnh không khỏi nhận là hư ngược, do dờm hỏa phát sinh, vô dờm bất thành ngược, cũng thế làm sao mà khỏi dùng thuốc tiêu dờm hỏa thấp triệt ngược (đều là thuốc tán táo) nhiều ngày khiến tỷ âm hao kiệt, vy hỏa độc viêm sinh uất nhiệt làm khô ráo hết tân dịch, tạng phủ kinh mạch thiếu âm tân huyết dịch nhuận dưỡng, bị phu cơ nhục tiêu tụy gây róc, sức nóng càng tăng hăm hăm như thiếu đốt trong ruột gan, ngoài da vệ khí hư, chỉ còn ớn lạnh sợ gió thôi.

Đây là hiện chứng cứu hư, tỷ hư ở hàn, vị hư phát nhiệt, âm huyết suy, dương khí kém, âm đờng chi khí thăng giáng bất điều thành hư lao, trọng chứng.

Cách chữa : Tư Âm nhuận táo giải nhiệt.

Xử phương : Dây gù 8g Đậu đen sao 10g
 Rễ bù ngọt 8g Cây dâu 8g
 tư âm nhuận táo
 Vỏ quít 4g Ngải cứu 4g
 trợ dương hành khí
 Rễ lức 8g Cam thảo nam 5g
 thanh nhiệt hòa lý
 Lạc tiên 8g Dây tơ hồng 8g
 an thần mát tâm hung
 Cúc hoa 8g
 thanh giải phong nhiệt ở đầu mắt

Lá từ bi 4g

Thông khiếu tán phong nhiệt, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Bớt nóng, đau nhức giảm hơn trước, cho uống tiếp sáu thang nữa, cảm thấy thân mình nhẹ nhàng, đầu bớt nặng, ngực mát, sức nóng giảm nhiều, đêm ngủ được vì nằm yên, miệng lưỡi bớt khô ráo, tiểu tiện thông hết nóng gắt.

Xem mạch: Thận trầm vi, tâm can huyền nhược, tý hoạt vô lực. Biết là tý vị vận hóa còn kém, tỳ thực chưa tiêu hóa nổi, thấp nhiệt ung trệ chưa tan nhũu còn đình đờm trọc thủy che nên khó sinh tân dịch và hóa huyết, phế khí còn suy, tâm can thiếu huyết nhuận dưỡng, thận âm hóa suy kém cần điều bổ, cứu âm trợ dương, kiện tỳ hóa thấp, cho nên thay dùng phương sau đây:

Dây gửi 10g	Đậu đen sao 10g
Rễ bửu ngót 8g	
tư âm dịch.	
Huyết rồng 8g	Cây dâu 8g
mát huyết, nhuận huyết.	
Đậu sắn sao 8g	Thuốc cứu 4g
ôn trung hành khí.	
Rễ lực 8g	Cam thảo đất 4g
giải nhiệt hòa trung	
Rau mơ 8g	Vỏ quít 4g
trợ tỳ tiêu hóa	
Dây lạc tiên 8g	Dây tơ hồng 8g
an thần mát tâm phế, cho uống liên tiếp 12 thang	

Sau tái khám: Bớt nóng nảy đau mỏi, ăn uống ngủ yên, mặc dù còn kém, sức khỏe lần hồi đem lại tinh táo và hơi thở nhẹ nhàng, ngực hết nặng và hồi hộp, tý khí còn kém, trọc thủy chưa hóa hết đình đọng sinh đờm, ung uất sinh ho và thân mình còn nặng nề, đau lưng mỏi tay chân, dùng phương

trên bỏ rễ lực, ngài cứu, đậu sắn, bửu ngót, gia tía tó 8g, củ nghệ 6g, gừng 3 lát uống sáu thang đã hết ho, còn đau lưng mỏi mình, gia Đổ trọng, Gối dầu, rễ cỏ xước đều dùng 8g, uống liên tiếp 12 thang, sau khám lại các chứng giảm nhiều, dùng phương trên đây tùy nghi gia giảm như:

- khi suy gia rễ Đinh lăng, trắc bá diệp.
- khi uất gia Hương phụ, Tia tó cảnh, củ nghệ.
- dạ dày rạo nóng xót gia bửu ngót, hoài sơn.

Bệnh biến diễn quá nhiều, thay đổi đầu tháng quá nhiều suốt 5, 6 tháng nhờ bệnh nhân tin dùng uống trên 80 thang mới khỏi hẳn.

31. — CƠ THỂ SUY NHƯỢC

Bệnh nhân: Phạm Ngọc A... 22 tuổi,

Vào viện: 4-12-78

Ra viện: 24-2-79

Số bệnh án: 2/79

Thiếu nữ hình vóc nhỏ gầy, sắc mặt hơi gầy không hồng nhuận vì đau ốm ít ăn kém ngủ, ngực nặng khí uất, hơi thở ngắn mệt, thân mình đau mỏi, lưng đau chạy xuống bàn tọa, hai chân nặng nề, lưỡi đi đứng người ớn lạnh dễ cảm, nặng đầu hay nghẹt mũi ít lâu sinh ho ran dột lồng ngực, ăn chậm tiêu, no hơi nặng bụng khó thở.

Xem mạch: Phế phù nhu, tý hoãn nhược, tâm can huyền vô lực, thận trầm vi.

Đoán bệnh: dương khí suy, phế tý khí uất, thanh khí không thăng, trọc âm đình trệ ở trung tiêu không thuật giáng, phế thiếu năng lực hạ tiết thông điều thủy đạo, cho nên trọc thủy đình sinh ra đờm thấp theo khí nghịch xông lên hưng cách làm ung tắc khí quản sinh ho ran uất hơi khó thở. Khí uất thì huyết ngưng, kinh mạch thiếu huyết sung dưỡng không lưu hành cho nên khí ung sinh đau trong khắp cả thân mình và

chân tay, Sách nói: Thông tắc bất thông có nghĩa đau là do không thông, ăn vào kém tiêu hóa khí úng bụng đầy cứng các chứng ho nặng ngực nghẹt, mũi ớn lạnh, đều là biểu hiện khí suy huyết khi uất mà gây ra.

Cách chữa: Thông dương khai uất, chiếu theo lý luận Khí uất tắc đạt chi của Nội kinh mà làm, hệ khí thông sướng thời bệnh chóng khỏi.

Kử phương: Rễ đinh lăng 8g Trắc bá diệp 8g
 Cây đậu sắn sao 8g Vỏ quít 4g
 trợ dương hành khí khai uất.
 Ngũ trảo 4g Quế chi 4g
 tán hàn, ôn thông khí huyết.
 Dây đau xương sao 8g Dây trấu cỏ sao 8g
 ôn kinh mạch, giải phong hàn, thông khí
 hoạt huyết.

Lá tì bì 4g Gừng sống ba lát
 thông khiếu giải biểu, cho sáu thang.

Tuần sau tái khám: Hơi thở bớt nghẹt và bớt đau mỗi vài mươi phần, từ ngực xuống bụng còn nặng hơn uất đầy chưa giảm, đau lói ra sau lưng, dùng phương trên bỏ đậu sắn, ngũ trảo gia Tia tó cành 8g, Hương phụ chế 8g, rễ nhàu 8g, cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Hơi thông, bớt uất nghẹt nơi ngực và bụng, thân mình ấm, bớt mỏi, xem mạch phế ty phù sắc, tâm can huyền nhược, thận trầm tế, có vị khí, đoán biết khí uất có giải và hàn tan dần, dương khí sẽ vượng lại, ty vị khí suy cốc thực thụ nạp rất kém, vì ăn chậm tiêu no đầy không sinh tân dịch bởi bỏ các tạng phủ, khí huyết thiếu kém cản trợ ty kiện vận, thay dùng phương sau đây:

Rễ đinh lăng	8g	Cây đậu sắn sao	8g
Trắc bá diệp	8g	Vỏ quít	4g
Rau mợ	8g	Hương phụ	8g
Tia tó	8g	Sa nhân sao	5g

Cam thảo nướng 4g Huyết rồng 8g
 Dây trấu cỏ sao 8g
 cho uống liên tiếp 12 thang.

Sau tái khám: Ăn uống dễ tiêu, no hơi hay tả đều khỏi, chân còn nặng mỏi, lưng đau râm, gia Giảng xay 8g, Đỗ trọng 8g, Thần thông 1g, cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Chứng đau đã bớt, ăn được, ngủ còn kém, gia Lạc tiên 8g, Lá vông 8g với phương trên, dùng sáu thang.

Sau tái khám: Xem mạch thận trầm tế, hơi hoạt, ty phế hòa hoãn và các hộ khác hoãn nhược, thay dùng phương sau để điều bổ khí huyết.

Rễ đinh lăng	8g	Trắc bá diệp	8g
Cây đậu	8g	Huyết rồng	10g
Hà thủ ô	10g	Đỗ trọng	10g
Tục đoạn	8g	Rau mợ	8g
Vỏ quít	6g	Quế chi	6g
Cam thảo đất	4g		

Suốt mấy tháng liên tiếp, uống thuốc không ngừng, trên 50 thang, bệnh nhân khỏi xin ra viện, thêm Hà sinh hoàn và Bổ huyết khu phong để trường phục ra viện

82. - SUY NHƯỢC CƠ THỂ/14

Bệnh nhân: Nguyễn Thị Th... T. 50 tuổi

Vào viện: 2-12-78

Ra viện: 9-3-79

Số bệnh án: 8/79

Đàn bà gầy yếu mặt kém tươi miệng môi khô, hơi thở mệt, đầu nặng mắt choáng váng, thân mình đau mỏi hai chân rất yếu, đi nhiều run mỏi, bước đi không vững, kém ăn khó ngủ, mình hay nóng, đại tiện táo bón, tiểu tiện nóng.

Xem mạch: Tâm tế nhược, Can nhược, ty hoãn nhược, thận trầm.

Đoán bệnh: Khí huyết suy kém tạng phủ kinh mạch đều thiếu khí huyết tuần hoàn dinh dưỡng, khí trệ huyết ngưng thì nơi đó sinh đau. Âm huyết kém phong nhiệt kích động chạy hết thân mình cho nên nay đau chỗ này, mai đau chỗ khác.

Các chứng kể trên đều do khí huyết suy kém, tay chân run yếu, cử động và đi không vững, sách gọi Tay nhờ huyết mà cầm nắm được, chân nhờ huyết mà bước đi vững, hiện chứng chân tay run run yếu không có sức chỉ rõ là khí huyết quá suy kém.

Còn như bệnh nhân táo bón nóng này ba bốn ngày đi cầu 1 lần, nước tiểu đỏ gắt là do uất nhiệt lâu ngày không giải, nó nung đốt khô cạn hết Âm tân huyết dịch, sách nói đại trường được huyết chi viện đến thì nhuận, không thì táo bón.

Cách chữa: Tư âm nhuận táo, bổ huyết, điều khí.

Xử phương: Hà thủ ô 8g Cây dâu 8g
 Hoài sơn 8g
 tư âm nhuận táo.
 Mạch môn 8g
 mát tâm phế, giải phiền táo
 Rau má 8g
 mát can, giải uất nhiệt.
 Lạc tiên 8g Dây tơ hồng 8g
 giải tâm can nhiệt, an thần.
 Tục đoạn 8g
 tư thận.
 Rễ cỏ xước 8g
 nhuận kinh mạch, nhu dưỡng túc kinh chạy
 xuống chân, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: nóng này giảm và đau mỗi bớt, lưng chân còn nặng nề khó dậy trở cử động dùng phương trên gia Đỗ trọng, gia Gối dâu đều 8g, cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Ngực bớt nóng và lưng bớt đau khá nhiều, mạch can huyền, các bộ đều nhược, biết là Âm huyết còn

kém lâm thiếu sức nhu dưỡng cần tư âm bổ huyết thêm, thay dùng phương sau đây:

Hà thủ ô	8g	Huyết rồng	8g
Hoài sơn	8g		
tư âm nhuận huyết			
Đỗ trọng	8g	Tục đoạn	8g
nhuận kinh mạch			
Lạc tiên	8g	Lá vông	6g
Mạch môn	8g		
mát tâm phế, an thần, giải phiền táo			
Đậu sắn sao	8g	Ich trí sao	4g
trợ tỳ ôn trung khí tiêu hóa cốc thực, cho uống sáu thang.			

Sau tái khám: Các chứng nóng môi giảm khá nhiều, hư hỏa xông còn choáng váng và các khớp xương còn căng đau, hơi thở ngắn, dùng phương trên gia Rễ đinh lăng, cúc hoa, mắc cỡ đều 8g, kinh giới 3g, cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Bệnh nhân cảm thấy thân mình mát mẻ nhẹ nhàng, các chứng đau nhức giảm khá nhiều, ăn uống và ngủ yên, hết táo bón, xem mạch thấy thận đi trầm, tâm can đi huyền nhược, tỳ hỏa hoãn đều có vị khí, thay dùng phương sau đây để tư âm bổ huyết, điều khí trợ tỳ, kiện vận tiêu hóa.

Hà thủ ô	8g	Đậu đen sao	10g
Huyết rồng	8g	Cây dâu	8g
Dây lạc tiên	8g	Dây tơ hồng	8g
Đậu sắn sao	8g	Rau mơ	8g
Dây trâu cỏ sao	8g	Vỏ quýt nướng	4g
Rễ cỏ xước	8g	cho uống liên tiếp 12 thang	

đến lúc bệnh nhân nhận thấy bệnh sắp khỏi, ăn uống điều độ, món ăn có tư vị bổ dưỡng để tiêu hóa thì giảm thuốc dần dần, suốt ba tháng bệnh nhân uống liên tiếp trên 60 thang thuốc không ngừng lúc nào, khi ra viện còn cho dùng hoàn Bồ trung ích khí bổ dưỡng nhiều ngày.

Nhuận xét : Bệnh này dùng nhiều thuốc tư âm bổ huyết nhuận táo và điều khí, ít dùng phong dược vì đây là chữa hư phong do khí huyết suy kém đau nhức tê liệt quá nhiều, đúng như sách đã dạy Trị phong tiên trị huyết, huyết hành phong tự diệt, (muốn chữa phong phải chữa huyết, huyết lưu hành được thì hết chứng phong).

83. — SUY NHƯỢC CƠ THỂ/15

Bệnh nhân : Đinh Thị L.T. 47 tuổi;

Vào viện : 4-1-79

Ra viện : 1-3-79

Số bệnh án : 4/79

Đàn bà người gầy yếu, sắc mặt mét, dáng gầy còm, đi đứng loạng choạng không được vững hơi thở ngắn và mệt bất thường, trên mí mắt và mặt có dáng hơi sưng da bụng và tay chân thấy sưng hơi láng, tiếng nói bé nghe nặng vì cổ vướng đờm, thỉnh thoảng nức ho và đắng hẳn.

Kom mạch : 6 bộ đều tế sắc vô lực.

Đoán bệnh : Dương khí suy âm huyết kém, vì âm hư bên dưới bức dương bên trên, dương khí suy, thiếu năng lực hành thủy hóa khí để sinh ra vệ dương và thấm thiết thông tiêu tiện, trợ thủy hàn khí nghịch xông lên đỉnh đống ở hung cách, ngưng kết ở màng lưới tam tiêu, trợ thủy đình làm bế tắc khí quản khó thông sinh ho, ngắn nghẹt ở ngực lan tràn ra cơ nhục bị phủ đều sưng đến mặt, mí mắt cũng thấy dạng sưng.

Đây là chứng đờm ẩm do thận dương hư, hàn thủy phiếm nghịch, trên thượng tiêu phế mất chức năng hành khí và tiết chế thủy tà, thông điều thủy đạo, vì phế là nguồn trên của khí thủy, phế khí hư sinh các chứng phồn uất, sinh ho và bị phủ sưng trương.

Hàn thấp bế tắc nơi ngoài, hư hỏa uất nhiệt nghịch xông ở trong khiến thanh trợ hỗn loạn, cơ quan tuần hoàn và

bại tiết mất công năng điều hòa và thăng giáng, hiện chứng bị trương khí uất huyết ngưng, thủy đình rất nặng.

Cách chữa : Trợ dương hành khí, khai uất, tiêu đờm thủy.

Xử phương : Rễ đinh lăng 8g Trắc bá diệp 8g
Tia tô 8g Vô quýt 4g

trợ dương hành khí

Giàng xay 8g Rễ dâu 8g

Kiến cò 8g Củ sả 5g

tiêu đờm, hạ tiết trợ thủy, thông tiêu tiện.

Dây trâu cỏ sao 8g

tiêu ứ hoạt huyết, khiến khí hóa lưu hành

khí, uất và đình thủy hạ thông.

Vỏ gừng 5g

tập đình thủy, khai thông tẩu lý, chữa sưng

ngoài da, cho uống hạ thang.

Tuần sau tái khám : Bệnh chưa giảm, cho uống thêm hạ thang có gia Thần kế 8g.

Sau tái khám : Chưa thấy giảm, dùng phương cũ gia Thần kế 8g cho uống hạ thang nữa, tiêu tiện thông, bụng ngực bớt đầy, hơi thông ứ, nghẹt và ho thấy giảm vài mươi phần, xem mạch tám can huyền vô lực, tý và phế phù nhu, thận trầm, bệnh nhân ngực còn nóng và bụng còn nặng lưng đau chân mỏi chưa giảm, dùng phương cũ bỏ giàng xay, Kiến cò, củ sả, gia Đỗ trọng 8g, Thiên niên kiện 8g, Rau mơ 8g, Ý dĩ 10g, cho uống sáu thang.

Sau tái khám : Bụng và ngực hơi thông hạ, bớt nóng và nặng, lưng cũng bớt đau, chân nhẹ hơn trước, ăn được, ngũ còn kém, gia Lạc tiên 8g, uống 12 thang.

Sau tái khám : Bệnh đỡ nhiều nhưng hư phong xông lên đầu và mặt bên mép tai giữa gò má run run, thay dùng phương sau :

Cây lá ké 8g Mắc cở 8g

Cây dáu 8g Rễ cỏ xước 8g

Cây đậu sắn sao	8g	Vỏ quít	4g
Củ sắn	4g	cho uống sáu thang.	

chứng run run mép tai mà mặt khô.

Phụ phương điều hòa khí huyết.

Hà thủ ô	10g	Thỏ phục linh	8g
Cây dâu	8g	Gối đầu	8g
Lầy giùi	8g	Cây đậu sắn sao	8g
Kính giới	4g	Cúc hoa	8g
Quế chi	4g	Cam thảo nướng	4g

cho uống sáu thang

Sau tái khám: Các chứng đều khỏi, cho uống Bồ huyết điều kinh Hà sâm hoàn và Hà sinh hoàn ba viên.

Nhận xét: Bệnh này chỉ uống 36 thang trợ dương hành khí lợi thủy mà đêm tiêu uất giải, sưng trướng tan ngay.

84.-- TÂM KHÍ HƯ HỒ HỘP

Bệnh nhân: Mai Thùy H... 32 tuổi

Vào viện: 12-2-79

Ra viện: 15-3-79

Số bệnh án: 11/79

Đau bả sắc mặt hơi mét, gầy nhom, môi miệng khô, hơi thở ngắn, đầu nặng, mắt choáng vàng, tim thường đập mạnh, hồi hộp, tinh thần không yên, nghe tiếng động mạnh hay kinh sợ, đêm thao thức, khó ngủ, ngồi dậy thì xém mắt muốn ngã gục, hơi từ dưới xông lên ngực phát mét, chân tay và thân mình nặng nề, ế mỗi, không muốn vận động đi đứng, ít muốn ăn, thích nằm lừ đừ mắt nhắm lại, thường hay ớn lạnh sợ gió.

Xem mạch: Tâm nhược, tý hoãn, các bộ đều hư nhược.

Đoán bệnh: Tâm huyết hư, âm huyết kém, hư hỏa phát động tinh thần không yên, đầu mắt choáng vàng tim hồi hộp

đập mạnh như kinh sợ, thích nằm yên không muốn vận động, thân mình chân tay thường hay ớn lạnh. Các chứng kể trên biểu hiện âm hư nóng bên trong, hư hỏa viêm xàng, (vong viêm), bệnh lâu ngày âm khí dương huyết đều bao kém, người gầy thân thể tiêu tụy, vì ăn uống rất ít, tinh bả cốt thực không đủ sinh tân hóa huyết dịch, tạng khí hư, vinh vệ mất cơ năng tuần hoàn, ngoài bì phu vệ khí kém, cơ tẩu sơ hồ, mình lạnh sợ gió, hèn trong huyết dịch thiếu sung dưỡng, kinh mạch và cơ nhục sinh nóng bên trong thường hay đau mỏi.

Cách chữa: Điều bổ khí huyết an thần định tâm, sung dưỡng tạng phủ kinh mạch.

Xử phương:	Hà thủ ô	10g	Đậu đen sao	10g
	Huyết rồng	8g	Cây dâu	8g
	tư âm bổ huyết.			
	Trắc bá diệp	8g	Lạc tiên	8g
	Lá vông	8g		
	an thần định tâm khí.			
	Đỗ trọng	8g	Tục đoạn	8g
	Rễ cỏ xước	3g		
	nhụ dưỡng kinh mạch.			
	Từ bì	4g	Hoa cúc	8g
	thay giải phong nhiệt trên đầu mắt, cho			
	uống sáu thang.			

Tuần sau tái khám: Ngực bớt nóng, thân mình yên, hơi thở nhẹ nhàng, người chưa được khỏe, ngực còn hồi hộp, chưa muốn ăn, thân mình chân tay còn ế lạnh, dùng phương trên gia Đảng sâm 3g, cây đậu sắn sao 8g, Sa nhân 4g, Quế chi 4g, cho uống ba thang.

Sau tái khám: Ngực bớt hồi hộp, chân tay ấm lại, xem mạch tâm can huyền nhược, phế phù nhu, thay cho dùng phương sau đây:

Đảng sâm	8g	Hà thủ ô	8g
Huyết rồng	8g	Đậu đen sao	10g
điều bổ khí huyết			

Cây dâu	8g	Lạc tiên	8g
mát tâm, an thần			
Đỗ trọng	8g		
bổ thận, chữa đau lưng nhức mỏi.			
Ý dĩ	10g	Sa nhân sao	4g
trợ tỳ hóa thấp, tiêu thủy.			
Hoa cúc	8g		
thanh nhiệt đầu mắt			
Quế chi	4g		
ôn kinh hành huyết, cho uống 12 thang			

Sau tái khám: Các chứng giảm khá nhiều, ngực hết nặng hết hồi hộp, nhưng ăn uống còn kém mình mẩy chân tay còn nhức mỏi, dùng phương trên gia Rau mơn 8g, vỏ quít 4g, trâu cồ sao 8g, uống thêm sáu thang.

Sau tái khám: ăn uống tiêu hóa tốt, phục sức thấy rõ, cho uống Bồ trung ích khí hoặc Thập toàn đại bổ, ra viện.

85. — SUY NHƯỢC TÊ LIỆT.

Bệnh nhân: Nguyễn Thị Nh... 60 tuổi,
 Vào viện : 8-12-78
 Ra viện : 9-2-79
 Số bệnh án: 3/79

Bà cụ hình thể gầy yếu, người cao, lưng còng, tiếng nói nhỏ, hơi thở mệt, đi loạn choạng không vững, đến xin chữa, cụ cho biết: mắc bệnh này đã lâu, chích thuốc, uống thuốc rất nhiều, có đỡ rồi ít đau lại, ba bốn tháng nay bệnh nhiều hơn, mình mẩy đau nhức, gân rút cánh tay và chân từ đùi xuống chân tê cứng, đầu gối không ngay ra được, tê bại hết nửa người bên trái, đi đứng cả nhấc, đêm nóng nhiều, nhức mỏi khó nằm yên cho nên ít ngủ, không muốn ăn, bắp thịt gầy róc, da khô, đại tiện táo bón, hơi thở ngắn mệt thường hay nặng đầu mờ mắt, tai ù nghe không rõ.

Xem mạch: Hữu xích trầm hoạt, tâm cao huyền đại, vô lực.
 Đoán bệnh: Do âm hư huyết kém, kinh mạch không có sự nuôi dưỡng gân khô ráo, bắp thịt gầy róc, dinh huyết về khí mất công năng tuần hoàn trong kinh mạch. Khí ngưng huyết trệ sinh đau nhức tê dại, kinh lạc bế tắc, huyết hư khí tổn thiên về bên trái cho nên bại liệt nửa người bên trái.

Cách chữa: Tư âm bổ huyết, điều khí nhuận kinh mạch, giải phong.

Xử phương:	Huyết rồng	8g	Cây dâu	8g
	Tục đoạn	8g	Đỗ trọng	8g
	Rễ cỏ xước	8g		
tư âm nhuận huyết dưỡng gân mạch.				
	Đậu sắn sao	8g	Trâu cồ sao	8g
	Đậu xương sao	8g		
hành khí hoạt huyết, giải phong tán thấp nhiệt				
	Dây thần thông	1g		
tiêu ứ giải phong nhiệt				
	Lạc tiên	8g		
mát tâm an thần, cho uống sáu thang				

Tuần sau tái khám: Bớt nóng mỏi mà ngực còn nóng, cho uống tiếp phương trên có gia Lá dâu 8g

Tuần sau tái khám: Giảm nóng bớt đau, xem mạch phệ phù nhu, tỳ nhược, tâm can, huyền nhược, biết là hư hỏa xông, đầu mắt choáng váng, dùng phương trên bỏ Đậu sắn, dây đậu xương, gia lá kê 8g, Cúc hoa 8g, Kinh giới 4g, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Đầu mắt hết choáng váng, cho uống thêm 6 thang nữa, bệnh giảm nhiều, dùng phương ấy cho uống ba chục thang nữa tùy chứng gia giảm, như: rễ cỏ xước, rễ nhàu, Đỗ trọng, Gối dâu, Tục đoạn.

Sau tái khám: Bệnh đỡ nhiều, cho uống Hà sơ hoàn, Hà sinh hoàn kèm Bồ huyết khu phong, cho ra viện.

Bệnh nhân : Võ Tấn Kha... 5 tuổi.
 Vào viện : 2-11-77
 Ra viện : 19-1-78
 Số bệnh án : 16/77

Em bé bị ban đỏ (sởi) nóng ho, mọc mụn sần đỏ hồng nóng nẩy, ho táo khát, ban mọc trên mặt và ngực bụng khắp cả tay chân rất nhiều chạy thầy giải ban. Vì em nóng nẩy táo khát nhiều, có lẽ thầy dùng thuốc hàn lương giải nhiệt thái quá, làm bế tắc nhiệt độc ban giải ra không hết dư độc còn ẩn lại trong cơ nhục.

Sau khi ban mọc hết ra ngoài mà mình vẫn nóng hầm hầm, trong da còn hiện sắc đỏ tím ở thưa thớt khắp người, miệng lưỡi khô táo thêm uống nước mát, đại tiện bón, tiểu tiện đỏ, bé bầy hần không chơi không muốn ăn và ban đêm bực bội khó ngủ. Trong năm sáu ngày sau, từ đầu mặt, bụng, ngực, chân tay đều mọc ra những mụn nhỏ bằng hạt đậu xanh, sắc đỏ lợt, da hơi mỏng, dưới chân mụn có quầng đỏ, qua một ngày, mụn ấy giập chảy ra nước trắng đục, chân mụn ngứa ngáy, da tróc sần sùi, bé gãi cào khóc la, không ăn chơi.

Xem mạch : Phù sắc vô lực.

Đoán bệnh : Ban nhiệt dư độc, vì lúc ban độc mọc ra dùng thuốc hàn lương hơi nhiều làm ngưng đọng, độc giương ra không thông giải sạch. Thuốc hàn lương làm bế khí, cho nên dư độc ẩn phục trong da thịt, uất nhiệt vẫn nóng hầm hầm và táo khát. Em nhỏ bực bội không chơi và không muốn ăn uống, đại tiện không thông. Những mụn nổi ra rồi giập chảy nước là hiện tượng của hàn khí bế, nội uất nhiệt, dư độc ấy sẽ lần lượt tan giải ra, tùy tạng khí nổi trong phát tiết tổng độc ra mau hoặc chậm. Nếu không dùng thuốc tiêu giải tiết độc thì dư độc ấy sẽ kéo dài trong thời gian khá lâu mới tan giải thật hết.

Cách chữa : Thanh nhiệt tiêu thấp, giải độc.

Nhận xét : Bệnh này do âm huyết hư sinh phong nhiệt té liệt chỉ cần tư bổ huyết phần, và điều khí thư cân hoạt lạc mà bệnh khỏi. Sách nói : Chớ trị phong, chớ trị táo, chữa huyết được thời hết phong hết táo, cũng như nói : trị phong liên trị huyết... ý nghĩa là vậy đó.

86. — DƯ ĐỘC BAN SỞI

Bệnh nhân : Nguyễn Thị H... 2 tuổi.
 Vào viện : 11-11-77
 Ra viện : 21-11-77
 Số bệnh án : 11/77

Em bé, bị bệnh sởi (ban đỏ) đã khỏi rồi nhưng còn dư độc giải chưa hết, mình nóng hầm hầm, da ứng đỏ sần sùi, nổi thêm những mụn nhỏ đỏ lợt, sinh ngứa ngáy, khóc la ít ngủ, đại tiện táo, tiểu tiện uống đỏ.

Xem mạch : Phù sắc vô lực.

Cách chữa : Thanh nhiệt giải độc.

Xử phương :	Cỏ màn châu	5g	Cây bình bát	4g
	Kính giới	2g	Hoa kim ngân	4g
	Cam thảo đất	3g	Lá muồng trâu	3g
	Rễ tranh	3g	Gừng sống ba lát	

cho uống ba thang

Tuần sau tái khám : Thân mình mát bớt, cho uống ba thang nữa.

Sau tái khám : Các chứng đều bớt, ngoài da còn mụn lợ ra sần sùi, gốc độc còn ứng đỏ tím, da chưa được mát, bé chưa chơi, dùng phương trên gia Cây lá ké 4g, Sài đất 3g uống sáu thang liên tiếp.

Sau tái khám : Các mụn sần tan hết, em bé hết nóng ho ngứa, người mát mẻ, xin ra viện.

88. — BAN NHIỆT, HUYẾT KÉM

Xử phương: Hà thủ ô 4g Cây lá ké 4g
Sài đất 4g Kim ngân hoa 4g

đều là thanh giải nhiệt độc.

Thỏ phục linh 4g
thấm thấp tiêu ứ nhiệt.

Rễ tranh 4g

lợi thủy thông tiểu tiện, hạ uất nhiệt.

Kính giới 2g Lá từ bi 2g

tán tán giải biểu, tán hàn thấp thông khiếu
cho em dùng ba thang.

Sau tái khám: Mệt không lộ ra nữa, những mụn đã lộ ra còn cương giáp chảy nước ngứa ngứa, tưới chân mụn sắc đỏ lột ướt lily, còn nóng và khát nước, mắt chóa lòa, dùng phương trên gia Ý dĩ 4g, củ cát căn 4g, thảo quyết minh 3g, cúc hoa 3g, cho uống ba thang nữa.

Sau tái khám: Bớt khát, bớt lóa mắt, bớt choáng váng, xem mạch: Phù hoãn, bệnh bớt nóng, da hết nổi mụn, còn ướt trên những mụn giáp sau, bớt ngứa nóng, ít ngủ, chưa ăn được nhiều, dùng phương trên gia Ý dĩ 4g, Hoài sơn 4g, Lá dâu 2g, cho uống ba thang.

Sau tái khám: Bệnh bớt nhiều, hết nóng xót ngứa ngứa, ăn tuy ít nhưng ngủ yên, dùng phương sau này để trợ ty tiêu thấp giải độc thông đại tiểu tiện.

Hà thủ ô	4g	Lá dâu	2g
Kim ngân hoa	4g	Hoài sơn	4g
Ý dĩ	4g	Rau mơn	3g
Vỏ quít	2g	Lá muồng sao	3g
Rễ tranh	3g	Cam thảo	2g
Cừng sống	ba lát	Bạc hà	2g

cho uống ba thang, các chứng khỏi hẳn,
bê ăn chơi, xin nghỉ thuốc.

Bệnh nhân : Nguyễn Thị N... 39 tuổi.
Vào viện : 24-2-78.
Ra viện : 21-3-78.
Số bệnh án : 29/78.

Đàn bà, lên ban chân phát sốt ho, thân mình xót xa nặng đầu nóng mặt, miệng lưỡi khô ráo, mụn nổi trên trán, mặt, lưng xuống ngực bụng, to bằng hạt đậu trắng, sắc trắng lột, chân mụn có quầng đỏ lột mụn nổi lưa thưa 5-6 mụn trên mặt, mười mấy mụn từ ngực xuống bụng, sắc không hồng nhuận, lại trắng mét, trong đọng tí nước trắng đục, ngoài bọc một màng mỏng giống như loại bạch đào đậu nhưng mụn không cương to và chân không đơn cao chỉ nổi dạng lên khỏi da mà thôi, tục gọi là Trái rạ.

Thân mình nóng hầm, da hơi căng rát, trong cổ hơi nóng đau, ăn nghẹn, cổ khô, khát nước, tiểu tiện nóng đỏ gắt.

Xem mạch : Phù hoãn vô lực, ty hoãn.

Đoán là bệnh do nội nhiệt kết độc, từ lâu, nhân cảm nhiễm phong tà, nhiệt phát bên ngoài đồng thời phát tiết, dương độc lộ mụn ra ngoài da. Nhưng sắc ban chân trắng có chất nước trắng hơi đục, da mỏng để giáp bề, dưới chân không cương đỏ và nổi cao, lại hơi lan lan trắng và đỏ lột

Bệnh phát nóng ít, hơi ôn lạnh, táo khát, cổ nóng đau là hiện tượng phong nhiệt nội độc, vì người huyết phận suy kém, khí hư cho nên độc tiết ra sắc trắng không hồng nhuận. Và lại ban độc cũng nhẹ, phong nhiệt với huyết hư phát tiết ra ngoài da nổi thưa thớt, nơi trong không có chứng phiền táo thái quá, thân mình yên, tiểu có nóng gắt và nóng ngực, khô ráo nơi cổ.

Cách chữa : Ban độc nhẹ, huyết suy khí kém, nên chỉ dùng thuốc thanh lương giải độc và nhuận dưỡng huyết phận, không dùng thuốc tán tán công độc e làm bại âm huyết.

Bệnh nhân : Trương Văn Th... 2 tuổi.

Vào viện : 14-4-77

Ra viện : 28-4-78

Số bệnh án : 30/78

Em bé vào khám mắt đỏ phừng, môi miệng khô, mình nóng, ho sò mũi, sò sè chảy nước mắt, trán và mặt nổi nhiều nốt đỏ bé như hạt mè, chân mụt có quầng đỏ, mở áo ra xem từ ngực xuống bụng khắp nơi đều lộ những nốt đỏ rất nhiều, xế chiều nóng nhiều, nằm nhắm mắt như mê, thỉnh thoảng đòi uống nước, ho và khóc, tay chân chơi với, nằm lộn lộn không yên.

Xem mạch : Phù đại, sắc, hữu lực.

Đoán bệnh : Em bé ban độc rất thịnh, phong nhiệt phát tiết, độc lộ ra khắp hết thân mình, sức nóng quá độ cho nên mê và chơi với nằm không yên, khát uống nước.

Cách chữa : Thanh nhiệt tiêu độc, giải ban.

Xử phương : Rễ và lá lúc 6g Củ sắn dây 5g
Cỏ màn châu 5g Cây bình bát 4g
Cam thảo đất 4g

thanh lương giải nhiệt
Cây lá ké 5g Kim ngân 4g

tiêu độc giải ban
Tía tô lá 4g Bạc hà 2g

Gừng sống 2 lát
Tán phong nhiệt, giải biểu, cho uống ba thang.

Tuần sau tái khám : Nóng đã bớt, ban mọc thêm ra rất nhiều khắp thân mình chân tay, cho uống thêm ba thang nữa.

Sau tái khám : Nóng bớt rất nhiều, bớt ho, nằm yên, dùng phương trên thêm rau má 4g, rễ tranh 4g, cho uống ba thang.

Sau tái khám : Ban ra đã ra hết, người mát mẽ, da nhám lưỡi xười, không sốt nơi nào, xem mạch phù nhu, các bộ đều

Xử phương : Cây lá ké 8g Củ cát căn 8g
Lá dâu 8g Lá đậu sắn 8g
Rễ và lá lúc 8g
thanh lương giải nhiệt tiêu độc
Hà thủ ô 8g
nhuận huyết
Cam thảo đất 4g
Thanh nhiệt hòa trung
Lá tía tô 6g Lá từ bi 4g
Khai khiếu tán phong giải biểu, cho uống
6 thang.

Tuần sau tái khám : Mình bớt nóng, nốt ban dưới chân nhuận trở lại, chất nước khô rồi tan dần, không mọc mụt thêm nữa, cổ còn hơi khô miệng táo khát, dùng phương trên gia dây Bình bát 8g, rễ và lá bù ngọt 8g cho uống 6 thang nữa.

Sau tái khám : Mình đã mát mẽ, độc đã giải hết, xem mạch tý hoãn các bộ nhu nhược, cần điều bổ khí huyết và tiêu thấp giải độc, thay dùng phương sau đây :

Hà thủ ô 8g Cây đậu sắn sao 8g
Cây dâu 8g Ý dĩ 10g
Hoài sơn 8g Cây lá ké 8g
Cam thảo nướng 4g Rau mơn 8g
Vỏ quít 4g Rễ tranh 8g
Gừng sống ba lát Lá từ bi 4g

cho uống liên tiếp 12 thang

Sau tái khám : Các chứng khỏi hẳn, cho ra viện.

Nhận xét : Độc nhẹ, khí suy huyết kém, không đủ sức tổng độc ra ngoài, nhiệt độc còn lưu trữ ở trong cơ nhục, gặp phong nhiệt bên ngoài, nhiệt độc còn lưu trữ ở trong cơ nhục, gặp phong nhiệt bên ngoài xâm nhiễm, kích thích và rung động, dư độc giương ra, sắc trắng có chất nước, thường gọi là Trái ra, kỳ trung cũng là ban chân mà ra.

nhược, ho và nhỏ đờm nhớt còn nhiều, biết là còn uất nhiệt, chưa ăn được, cho dùng phương trên gia Kiến cỏ 4g, lá dâu 3g, Bạc hà 2g, cho uống sáu thang, ho khỏi, sau dùng thuốc thông lợi đại tiểu tiện, hạ nhiệt trừ dư độc dùng phương trên bỏ củ sắn dây, màn châu, cây lá kẹ, bạc hà, tía tô lá, gia Lá dâu, lá kim ngân rau mơn, lá muống sao, rế tranh, cam thảo, gừng sống cho uống thêm ba thang thì bệnh khỏi, ra viện.

90. — BAN SÔI

Bệnh nhân : Đỗ Thị B... 2 tuổi
 Vào viện : 2-5-78.
 Ra viện : 23-6-78
 Số bệnh án : 46/78

Em bé lên sôi, mặt nổi rất nhiều nốt ban hồng đỏ, bé như hạt mè, trông con mắt đỏ đỏ ghèn lèm nhèm, mắt nhắm tí hí không mở, mũi chảy nước, hơi thở sò sè, ho nhiều, miệng môi khô đỏ, khát nước, thân mình nóng nẩy mụn nổi khắp hết từ trên mặt xuống ngực và bụng tay chân đều nhám, sần sùi như da cóc, màu da hồng đỏ hơi sạm.

Em bé giẫy nảy khóc la bực bội không yên đêm không ngủ cứ bó cần, thật là khổ sở, vì trong cổ mọc nhiều mụn miệng nóng rát, uống nước, hoặc cháo, nước sữa, đều rất đau khó nuốt.

Kem mạch : Phụ sắc hữu lực.

Cách chữa : Thanh lương giải ban tiêu độc.

Xử phương :	Cây lá kẹ	4g	Dây kim ngân	4g
	Cỏ màn châu	4g	Lá dâu sắn	4g
	Lá lức	4g		
	thanh nhiệt giải độc.			
	Bình bát	4g	Cam thảo đất	2g
	thanh giải nội nhiệt, sinh tân, trừ phiền táo.			
	Bạc hà	2g	Lá từ bi	2g

Gừng sống 2 lát.

tán tán giải biểu cho uống ba thang.

Phương nghĩa : Lá kẹ, Kim ngân dễ tiêu độc. Màn châu, lá dâu sắn, lá lức, thanh nhiệt giải độc. Bình bát, Cam thảo đất thanh giải nội nhiệt sinh tân trừ phiền táo. Bạc hà, Từ bi, gừng sống tán tán giải biểu.

Tuần sau tái khám : Bột nóng, ban còn lần lượt mọc rộ ra thêm ít mụn nữa, sắc hồng nhuận, mắt bớt đỏ, ban tàn hết từ mặt xuống ngực bụng, còn ho, khát nước, miệng môi khô.

Dùng phương trên gia củ sắn dây, Tía tô lá, mía lau đều 4g cho uống 6 thang liên tiếp, ban nóng giải hết, bớt nóng khát, ăn chưa được, tiểu còn nóng, đại táo bón, dùng phương trên gia rau mơn, lá muống rế tranh cho uống ba thang nữa thì em khỏi hẳn, ra viện.

91. — DƯ ĐỘC BAN SÔI

Bệnh nhân : Đoàn Hiếu Tr... 14 tuổi.
 Vào viện : 13-4-78
 Ra viện : 31-5-78
 Số bệnh án : 34/78

Em bé lên sôi khỏi rồi trong mười ngày, lại phát sốt, ho, chảy nước mũi nước mắt, mặt ửng đỏ rồi nổi những nốt nhỏ bằng hạt mè, dưới chân có quầng đỏ, nóng nẩy, miệng môi khô táo, uống nước, trong mình nóng xót xa, tiểu tiện đỏ gắt, nằm ngồi chẳng yên, ban đêm khó ngủ.

Nhận thấy dư độc tức là gốc ban chưa giải hết trong mười hôm sau phát sốt mọc lại nhưng độc nhẹ chỉ nổi ra một số ít, mình nóng, ho, nhưng không nóng mé, cổ họng rất nhưng còn ăn cháo loãng được, tiểu đỏ nóng đại tiện không bón, ít uống nước.

Kem mạch : Phế phủ vô lực, Tâm can huyền đại đều vô lực.

Cách chữa : Tiêu độc giải nhiệt.

Xử phương : Củ sắn dây 6g Lá dâu 4g
 Bình bát 4g Dây lá kim ngân 4g
 thanh lương, giải nhiệt tiêu độc.
 Rau má 8g Cam thảo đất 4g
 sinh tân giải nhiệt
 Rễ tranh 4g
 Lợi thủy thông tiểu tiện, giải ứ nhiệt dư
 độc ra ngoài, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám : Người mát mẻ, bớt nóng ho, ban còn ít mụn nổi ở ngực hung và tay chân, ăn chậm tiêu, còn ho.

Xem mạch : Phế phù nhu, các bộ mạch hoãn nhược, dùng phương trên gia Sài đất, Lá tía tô, Lá lữ bi, khai khiếu giải nhiệt tan độc, cho uống thêm ba thang sau cùng, tất cả đều bay hết, mình mát mẻ, hết ho, ăn uống tiêu hóa tốt, đại tiểu bình thường, cho nghỉ thuốc, ra viện.

92. - ĐU ĐỘC BAN SỐI/2

Bệnh nhân : Em bé tên Năng 7 tháng
 Vào viện : 26-2-79
 Ra viện : 8-3-79
 Số bệnh án : 5-79

Em bé bệnh ban sốt độc ra chưa hết ít lâu phát sốt, ho, da mặt phồng đỏ nổi mụn ra từ trên trán, mặt, xuống ngực và bụng, lộ ra những mụn nhỏ sắc đỏ sậm nhưng thưa thớt, trên mặt có năm ba mụn, ngực bụng có hơn mười mụn da sần phát nóng ngứa gãi cào tróc da, xôn xáo khóc la không yên, ban đêm nóng rất và ngứa nhiều khó ngủ, miệng môi khô ráo khát nước, tiêu đồ nóng, mình nóng hầm.

Xem chỉ tay nơi phong quan và mệnh quan có chỉ tay đồ sậm.

Đoán bệnh : Biết là gốc ban nóng lưu độc chưa giải ra hết gặp thời tiết viêm nhiệt, nội độc ghé với phong đồng thời phát tiết ra những mụn đỏ tím da sần sùi nóng ngứa.

Cách chữa : Thanh lương giải nhiệt tiêu độc.

Xử phương : Cát căn 4g Rễ và lá lục 4g
 Kim ngân hoa 4g Cây lá ké 4g
 thanh lương giải nhiệt tiêu độc.
 Rau má 4g Cỏ màn châu 4g
 Cam thảo đất 4g
 giải nhiệt sinh tân trừ khát nước.
 Rau tần dày lá 3g
 hạ khí tan đờm trừ ho
 Rễ tranh 3g
 lợi thủy thông tiểu tiện giải ứ nhiệt, cho
 uống ba thang.

Tuần sau tái khám : Ho nóng đã bớt, cho uống thêm ba thang nữa.

Sau tái khám : Mình mát các mụn lần lượt tan giải, một ít mụn mới nổi sau không cương, không đỏ tím, da bớt nóng bớt ngứa rát, nằm yên đại tiểu tiện bình thường, vì trung và thượng tiêu còn ứ nhiệt đờm thủy ứ trệ cho nên ho nhỏ nhiều bọt nhớt, dùng phương cũ bỏ cỏ màn châu, rau má, lá ké gia tía tô, kiến cỏ, vỏ quít, và gừng sống mỗi thứ một ít, cho uống liên tiếp sáu thang.

Sau tái khám : hết nóng ho, đờm nhớt tan giải, mụn ngứa không thấy mọc nữa, xin ra viện.

93. - ĐU ĐỘC BAN SỐI/3

Bệnh nhân : Trần Phương M... 10 tháng.
 Vào viện : 26-2-79
 Ra viện : 12-3-79
 Số bệnh án : 9/79

Em bé bị bệnh ban nóng khỏi rồi từ lâu nhưng nọc độc còn lưu trữ ở tam tiêu và trường vị uất nhiệt không giải sinh ra đờm thấp phát sốt ho, ỉa chảy, da thịt nóng hầm sinh ghê chốc ngứa rất.

Kem mạch : phù hoãn, vô lực.

Đoán bệnh : Nọc độc của ban sôi lâu ngày không giải, uất nhiệt kết tụ cùng với trọc thủy sinh đờm thấp làm ủng trữ ở trung tiêu, tỳ vị khí suy không đủ năng lực tiêu hóa cốc thực cũng như táo thấp cho nên sinh tiết tả và xế chiều phát nóng ho, do đờm khí nghịch xông ngoài da phễ khí bị uất trữ cương nổi những mụn ghê sần sùi nóng và ngứa.

Cách chữa : Giải uất nhiệt, tiêu độc, kiện tỳ hòa thấp.

Xử phương : Cát căn 4g Rễ lá lức 4g
 Rau má 4g
 thanh nhiệt giải uất,
 Rau mơ 4g Vỏ quít 2g
 Đậu ván sao 4g Gừng sống 2 lát
 trợ tỳ tiêu thực hóa thấp, và hành khí
 Sa nhân sao 2g Thần khúc 2g
 Tiêu thấp ôn trung chỉ tả.
 Tia tô 3g
 Hạ khí tiêu đờm chữa ho, cho uống ba thang.

Tuần sau tái khám : Bớt ho, bụng bớt nóng, bớt ỉa chỉ còn đi cầu 3 lần ngày, dùng phương cũ gia Kiến có 4g, rau tần dày lá 2g, uống ba thang.

Sau tái khám : Bớt ho nhiều, ghê không mọc ra nữa, người mát nhưng còn ỉa lỏng có lộn đờm nhớt, thay dùng phương thứ ba sau đây :

Đậu ván sao 6g	Rau mơ 4g
Rau má 4g	Vỏ quít 2g
Sa nhân sao 2g	Thần khúc 2g
Kiến có 4g	Rau tần dày lá 2g
Gừng sống hai lát	Tia tô 3g

cho uống ba thang.

Sau tái khám : các chứng đều khỏi, cho uống Bồ dương hoàn ra viện.

Nhận xét : Bệnh án này dùng thuốc tiêu độc giải thấp nhiệt do khí uất nọc độc ban trái gây ra cho nên dùng thuốc giải uất nhiệt thẩm thấp tiêu độc mà mụn ghê ngứa nóng rất đều khỏi cả.

94. — DƯ ĐỘC BAN SÔI/4

Bệnh nhân : Đặng Chính Th... 14 tuổi,

Vào viện : 23-2-79

Ra viện : 15-3-79

Số bệnh án : 10/79

Em bé bị bệnh ban nóng, độc ra chưa hết, còn dư độc phát sốt ho, ngoài da ửng đỏ nổi ít mụn nhỏ đơn lẻ dưới chân mụn sần sùi, da khô nóng rất, cào gãi tróc da gặp mụn chảy ít nước, mình nóng miệng khô khát nước, đêm ít ngủ, ngày căng nhần không chịu ăn chơi thỉnh thoảng đau bụng ỉa chảy.

Kem mạch : Phù sắc nhưng vô lực.

Đoán bệnh : Gốc ban nhiệt còn sót nọc độc gặp thời tiết nóng bức phong nhiệt phát tiết ban độc tiết ra.

Cách chữa : Tiêu độc giải thấp nhiệt, uất hòa khai, ho sẽ khỏi.

Xử phương : Rễ và lá lức 5g Kim ngân hoa và lá 4g
 Gừng sống ba lát
 giải độc tán phong nhiệt ngoài vệ phần.
 Đậu ván sao 5g Ý dĩ 5g
 trợ tỳ tiêu thấp dinh phần,
 Kiến có 4g Rau tần dày lá 2g
 thanh phễ hạ khí giải uất nhiệt trừ ho
 Rau mơ 4g Vỏ quít 2g
 thông trung hàn khí giúp tỳ tiêu thấp tán
 uế trọc chữa ỉa chảy, cho uống ba thang.

Tuần sau tái khám : Ho nóng đã bớt, còn sôi bụng ỉa chảy
ăn không tiêu, dùng phương trên gia Hoài, sơn 4g Thần khúc
3g uống tiếp ba thang, bớt ỉa chảy, chưa bớt ho, gia Tia tó
4g cho uống liên tiếp 6 thang.

Sau tái khám : Ho sốt đều khỏi, các mụn tan giải hết người
mát mẻ, ăn chơi, ra viện.

95. — PHONG NGŪA

Bệnh nhân : Nguyễn thị Kh... 7 tuổi

Vào viện : 3-11-77

Ra viện : 18-11-77

Số bệnh án : 8/77

Em bé, bị sần ngứa ngoài da, da mọc mụn đỏ hơi sậm, sần
sùi ngứa ngứa, gãi sứt da, chảy nước vàng đục, thắm tới
đầu thì mọc thêm mụn đến đó, mình nóng hầm hầm, tiểu tiện
nóng gắt, đại tiện hơi táo.

Xem mạch : Phù sắc vô lực, tý mạch hoãn.

Đoán bệnh : Đó là phong nhiệt ghé có thấp, vì :

Hình vóc em gầy bé, sắc mặt hơi đỏ sậm, mụn nổi ra có
vương chất nước vàng đục, ngứa ngứa, cào gãi sứt da, chảy
nước đến đầu lây đến đó, nóng nảy xót xa... đều là do phong
nhiệt và huyết kém cơ nhục thiếu dinh dưỡng, phong ghé có
thấp phát tiết ra ngoài da sinh ngứa.

Sách nội kinh nói : Các chứng đau ngứa lở lây đều thuộc
tâm hỏa. Vì huyết dịch kém, khi hỏa nhiệt ở tâm phát động
kích thích trong các kinh mạch và khắp cơ nhục, nhiệt và thấp
ngưng kết lại nổi ra ngứa ngứa chảy nước vàng lan tràn sinh
thêm nhiều mụn khác.

Cách chữa : Giải phong, tiêu thấp độc và nhuận huyết.

Kê phương : Cây lá kẹ 5g Dây lá kim ngân 4g

Bổ công anh 4g

giải phong tiêu độc.

Rau má 4g Cam thảo đất 4g
thanh nhiệt lương huyết
Huyết rồng 4g
nhận huyết
Thỏ phục linh 4g Rễ tranh 4g
thấp thấp lợi tiểu, giải nhiệt đả tiêu cùng
với Bù kết nướng đen 2g để hạ hỏa giải
phong tiêu trừ rất mạnh, cho uống
ba thang.

Sau tái khám : Tiểu tiện thông, mình bớt nóng, cho uống
thêm ba thang nữa, ngứa ngứa giảm nhiều, hết xót xa, xem
mạch các bộ đều hoãn nhược, đoán biết là nhiệt độc còn lưu
trệ chưa giải hết vì tuy mình mát, mụn tan giải mà đại tiểu
chưa thông hoạt lắm, cần rửa sạch nhiệt độc, dùng phương
trên gia Lá muồng, rễ tranh rửa sạch thấp nhiệt cho uống
ba thang.

Sau tái khám : Các chứng bớt nhiều, xin nghỉ thuốc ra viện.

Nhận xét : Bệnh nhân này không dùng thuốc giải phong
tiêu thấp đơn thuần để chữa phong ngứa, xen dùng thuốc
thanh lương nhuận huyết giải phong. Vì bệnh nhân hình sắc
đỏ sậm do huyết dịch quá kết, nếu dùng phong dược tán tán giải
độc nhiều quá mà không kèm dùng thuốc thanh lương nhuận
huyết thì huyết dịch càng bị khô ráo, cơ nhục sẽ thất dưỡng,
phong hỏa thấp khí càng phát động, độc không giải, trái lại kinh
mạch tạng khí thêm hao tán, độc sẽ lan tràn. Lãn ông nói
Yương đạo tuy chữa lở ghé tầm thường, vẫn đầm đầm cố bản
để mưu kết quả vẹn toàn, Y gia thường nói : Trị bệnh phải
tìm bản chất của bệnh mà chữa.

96. — PHONG NHIỆT GHỀ

Bệnh nhân : Nguyễn Thị Tuyết... 21 tuổi.

Vào viện : 17-10-77

Ra viện : 7-11-77

Số bệnh án : 3-77

Thiếu nữ gầy yếu, sắc mặt mét, nước da không hồng nhuận, môi miệng trắng lợi, lưỡi khô miệng ráo, nặng đầu mắt loà, mình nóng ngực hồi hộp thở ngắn, đêm nóng xột khó ngủ, bệnh từ lâu không khỏi. Một tuần lại đây khắp ngoài da đều nổi những nốt nhỏ sắc đỏ sậm, ngứa ngáy rất khó chịu, những mụn nổi lưa thưa, mụn này lặn thì mụn khác nổi lên liên tiếp không dứt.

Nóng nảy ngoài da càng rất khó chịu, hơi sợ gió, ban đêm nóng ngứa nhiều, xem mạch tả quan thốn đều phù sắc vô lực, tý hoãn nhược, đoán là âm huyết suy kém, phong hỏa kích động, cơ nhục bị phủ thiếu sự dinh dưỡng, phong nhiệt kích động trong âm huyết, huyết hư theo phong hỏa phát tiết ra ngoài da những nốt sần ngứa sức nóng quá nhiều khiến da khô căng rất khó chịu.

Cách chữa: Dùng thuốc tiêu độc, tư nhuận huyết phân thì tự nhiên phong nhiệt sẽ giải.

Xử phương: Cây lá kè 8g Kinh giới 4g
 tiêu độc giải phong.
 Cỏ màn châu 8g Lá dâu 8g
 Rau má 8g Cam thảo đất 4g
 đều là thuốc thanh lương, sinh tân
 giải nhiệt.
 Huyết rởng 8g Hà thủ ô 8g
 tư âm nhuận huyết.
 Thổ linh 8g Rễ tranh 8g
 tiêu giải thấp nhiệt, thông lợi tiểu tiện, hạ
 uất hỏa, cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Thân mình mát, ngực bớt nóng xột, tiểu thông, cho uống tiếp 6 thang nữa.

Sau tái khám: Mụn không nổi ra nữa, những mụn đã nổi thì tan giải dần, bớt ngứa ngáy, xem mạch phù hoãn, các bộ hoãn nhược. Biết là phong hỏa uất nhiệt đã bớt khá nhiều, nhưng huyết dịch bị tiêu hao đã lâu chưa bổ sung kịp, thấp

khí còn ùng trệ trong cơ nhục, cần bổ huyết thẩm thấp thêm nhiều thì lưu độc sẽ giải hết.

Thay dùng phương sau đây:

Hà thủ ô	8g	Cây dâu	8g
Rau má	8g	Thổ linh	8g
Dây lá kim ngân	8g	Kinh giới	4g
Cam thảo đất	4g	Gừng sống ba lát	

cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Bớt nóng, ngực còn xột xa, ít ngứa, dùng phương trên gia Lạc tiên 8g, uống ba thang, kết quả trong bụng và chân tay còn nốt dư độc nổi ra năm ba mụn sần đỏ nhưng ít ngứa, dùng phương này gia Sài đất 8g, Lá tỳ bì 4g. Bù kết đốt cháy đen 4g, cho uống thêm sáu thang nữa, độc ra thật hết sạch, nghỉ thuốc ra viện.

97. - PHONG NGŪA/3

Bệnh nhân: Ngọc Chương... 25 tuổi.
 Vào viện: 12-4-78
 Ra viện: 15-3-78
 Số bệnh án: 3/78

Thiếu nữ, sắc mặt vóc người cao gầy, mắc bệnh phong ngứa, nổi mụn khắp ngực bụng và tay chân, nhỏ bằng hạt đậu xanh, sắc đỏ thẫm, da khô sần sùi, mọc lưa thưa. mình nóng, hễ vận động đổ mồ hôi thì ngứa ngáy, lúc trưa nóng nực đổ mồ hôi thì các mụn đều ngứa rộ lên, cào gãi không đã, da nám sần sùi như da cóc, gãi xước da chảy nước vàng, nóng rất rất khó chịu, nơi da non, chỗ kín càng nhiều hơn các nơi khác, nóng nảy xột xa, uống nước nhiều, đêm trằn trọc khó ngủ đại tiện táo bón, tiểu đỏ gắt.

Xem mạch: Phế phù đại vô lực, thận trầm, tâm can phù huyền.

Đoan bệnh: Do âm hư, huyết dịch suy kém phong hỏa trong viêm cơ nhục kinh mạch thất dưỡng, nhiệt khí thiếu đốt huyết dịch hư táo, kết thành độc phát tiết ra ngoài da... gặp nhiệt khí trợ lực, phát động kích thích nhiều cho nên lúc trưa nắng hoặc lúc vận động đồ mồ hôi thì ngứa ngáy khó chịu.

Thân mình bị sức nóng lâu ngày làm khô cạn âm tân huyết dịch sinh phiền táo, ban đêm khó ngủ, đại tiểu đều táo bón khô gắt.

Sinh nói: Cơ nhục được huyết thời thuận, mất huyết thời khô, vào da thịt nhám sần biểu lộ chứng thiếu huyết, nhiệt độc kết tụ sinh ghê chốc, ngứa ngáy sần sùi khó chịu.

Cách chữa: Tư âm nhuận huyết, tiêu độc giải phong nhiệt

Khử phương: Hà thủ ô 10g Đậu đen sao 10g
 Rễ bửu ngọt 8g
 tư âm nhuận huyết
 Lá, cành dâu 10g Cỏ màn châu 8g
 thanh can giải nhiệt độc
 Thảo linh 8g Rễ tranh 8g
 lợi thủy, thông tiểu tiện, giải uất nhiệt.
 Dây lá kim ngân 8g
 tiêu độc trừ ngứa ngứa
 Lá từ bì 4g Gừng sống ba lát.
 giải phong thông khiếu, tán độc ngoài bì
 phu, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám: Bớt nóng vài mươi phần, ngứa ngáy chưa hết, dùng phương cũ gia Sài đất 8g, Kinh giới 4g cho uống 6 thang.

Tuần sau tái khám: Bớt nóng nhiều, bớt ngứa ngáy nóng rứt xem mạch phẩy phù hoãn, tâm can huyền hoãn, thấy được phong nhiệt giảm nhiều mà huyết dịch còn thiếu kém, cơ nhục còn uất nhiệt, nóng hầm hầm và nổi thêm ít mụn nhỏ, tiểu nóng đỏ gắt dùng phương trên, bỏ cỏ màn châu, lá từ bì, gia Huyền sâm 8g, cho uống sáu thang.

Sau tái khám: Mất hết nổi, thân mình mát mẻ, tiểu thông nhưng ít ăn kém ngủ người còn mỏi mệt, nghĩ nên tư dưỡng điều hòa khí huyết trợ tý vị tiêu hỏa, để hóa ra huyết dịch, sung bổ cơ nhục kinh mạch và tạng phủ, thay dùng phương này để điều bổ.

Hà thủ ô	8g	Đậu đen sao	10g
Cây dâu	8g		
tư âm nhuận huyết			
Cây dâu sao	8g	Vỏ quít	4g
Rễ dinh lăng	8g	Rễ dinh lăng	8g
trợ khí			
Kim ngân hoa	8g	Thỏ phục linh	8g
tiêu phong giải độc			
Rễ tranh	8g		
lợi thủy thẩm thấp			
Rau răm	8g	Hoài sơn	8g
Hoài sơn	8g	Cam thảo nướng	4g
Gừng sống	3 lát		
trợ tý tiêu hỏa sinh tân dịch bồi bổ cơ nhục điều hòa dinh vệ.			

Trước sau bệnh nhân uống đến 57 thang, khỏi bệnh phục sức cho ra viện.

96. -- PHONG NGŪA

Bệnh nhân: Lý Kim A... 24 tuổi

Vào viện: 8-3-78

Ra viện: 27-3-78

Số bệnh án: 32/78

Thiếu nữ bị bệnh phong ngứa, do ăn uống đồ chiên xào cay nóng dầu mỡ, gặp thời tiết viêm nhiệt cảm khí nóng bức bên ngoài, đồng thời phát sinh ngoài da nổi lên những mụn nhỏ sần đỏ mọc lên từng đám sần sùi như da cóc nhất là nơi kết háng và cùi tay, mấy kẻ ngón tay đều nổi mụn ngứa.

ngày, da mông gãi cào giập chảy ra nước vàng hơi ướt rồi mọc lan ra rất nhiều các nơi khác, xế chiều và ban đêm nóng hầm hầm thì phát ngứa rịn ra mồ hôi thì cách ngứa rất không thể tả xiết, khi đi xa gặp thời nắng gắt thân mình nóng mồ hôi rịn ra thì ngứa ngứa không còn sót chỗ nào, ngứa phát ngứa người, thật là chứng phong ngứa ác liệt, bỏ ăn mất ngủ, nóng xót xa, thân xác và tinh thần không yên làm rối loạn cơ thể, chỉ phát bệnh trong 10 ngày vùi qua mà hình sắc đã gầy guộc ốm nhom da mặt sạm, các nơi da sần sùi ửng đỏ, trông đáng người buồn bực.

Xem mạch : Phở phủ sắc, tâm can phù huyền, mạch đại, đều vô lực.

Đoán bệnh : Chứng phong hỏa vọng viêm do ngoại huyết dịch kèm cảm nhiễm phong nhiệt xâm nhiễm vào cơ thể, kích động vào huyết phân sinh uất nhiệt đầu nung trong tế bào huyết nhục, lâu ngày nhiệt độc phát tiết ra ngoài da kết tụ từng chòm nổi ra những nốt nhỏ sần ngứa, da mông trong có chất nước trắng ướt, giập chảy ướt thấm đến đầu thì mọc thêm lan tràn khắp thân mình gây thành nóng nẩy xót xa ngứa ngứa miệng ráo khát đại tiện bón kinh mạch cơ nhục thất dưỡng vinh vệ mất điều hòa, chỉ phát bệnh trong mười ngày mà hình sắc đã khô khan tiêu tụy.

Cách chữa : Thanh lương tiêu phong giải độc

Phương thứ nhất :

Cây lá ké	8g	Kim ngân hoa	8g
Sài đất	8g	Bồ công anh	8g
thanh nhiệt giải độc.			
Cây dâu	8g	Rau má	8g
Cam thảo đất	8g		
thanh lương giải nhiệt,			
Lá từ bi	4g		
thông khiếu hành khí giải phong nhiệt,			
Thỏ linh	8g	Rễ tranh	8g
lợi thủy thông tiểu tiện, tiết nhiệt.			

Lá muống 8g

hạ nhiệt thông đại tiện, giải uất nhiệt kết tụ nơi trường vị, phương này biểu lý song giải tiêu độc giải phong tiết nhiệt ra ngoài bì phu và thông lợi đại tiểu tiện, cho uống sáu thang.

Tuần sau tái khám : Sứt nóng giảm khá nhiều da thịt bớt nóng đại tiểu tiện thông, cho uống sáu thang nữa.

Sau tái khám : Ngoài da lớp mọc ra trước đều tan, mọc thêm ít mụn sau thưa thớt ít ngứa, người bớt nóng xót, da sần sùi ửng đỏ chưa được tươi sáng, xem mạch các bộ phủ nhu huyền hoãn, biết phong nhiệt được giải nhiều rồi, phần âm huyết chưa được sung dưỡng thấp nhiệt còn lưu trữ, nơi trong kinh mạch và cơ nhục ít thối, thay dùng phương thứ hai đây chuyển điều hồ khí huyết và giải uất nhiệt tiêu thấp.

Phương thứ hai :

Hà thủ ô	8g	Cây dâu	8g
Thỏ linh	8g	Kim ngân hoa	8g
Huyền sâm	8g	Bù kết đốt đen	4g
Rễ tranh	8g	Lá muống	8g
Cam thảo đất	5g	Lá từ bi	4g
cho uống liên tiếp 12 thang			

Sau tái khám : Mụn ngứa không lộ ra nữa, người bớt nóng này, mà còn mỗi mề, da khô sần sùi chưa được tư nhuận, cần dùng thuốc tư âm dưỡng huyết thanh giải uất nhiệt trong tạng phủ kinh mạch từ lâu.

Phương thứ ba : Điều hòa vinh vệ giải uất nhiệt tiêu độc.

Hà thủ ô	8g	Cây dâu	8g
Đậu đen sao	10g	Huyền sâm	8g
Dây lá kim ngân	8g	Sài đất	8g
Thỏ linh	8g	Rễ tranh	8g
Huyết rồng	8g	Bù kết đốt đen	4g
Lá từ bi	4g		
cho uống 10 thang liên tiếp.			

Sau tái khám : Các chứng nổi mụn ngứa ngày đều khỏi, da tươi thắm lại lần hồi xin ra viện. Phần sự giải khổ cho bệnh chỉ nhận được cái nét vui tươi lành mạnh của người thoát khổ cảm thấy khuấy khỏa hải lòng.

99. — GHỀ ĐỘC DƯỚI CHÂN

Bệnh nhân : Phùng Khắc X... 15 tuổi.

Vào viện : 22-3-78

Ra viện : 7-5-78

Số bệnh án : 33/78

Cậu học sinh mắc bệnh ghề độc chân từ đùi về xuống, mụn to bằng hạt đậu phộng sắc đỏ hăm tím rồi làm mũ, da mồng hay giập bề chảy nước mũ đục, thấm ướt đến đầu gối thêm mụn đến đây, những nơi mụn đã bề nát da sâu sinh ngứa ngáy rất khó chịu, bệnh từ ba tháng nay uống thuốc tiêm thuốc dùng thuốc rửa thuốc bôi quá nhiều nhưng hết mụn này mọc thêm mụn khác, cứ trầy lan ra mãi không dứt, mình nóng ngực bụng xót xa, cổ khô miệng ráo khát, tiểu nóng gắt đại tiện thường táo da căng xù rất, khi trời nóng gắt hoặc lúc vận động ra mồ hôi thì ngứa và rất phải trần mình mà chịu, nếu gãi cào mụn vỡ ra thì mụn nháy mọc thêm ra nữa.

Xem mạch : Ba bộ bên tả phù đại vô lực, bộ tả bên trái hoãn đại vô lực, đoán là phong nhiệt hiệp với thấp khí cảm nhiễm độc từ dưới chân xâm vào kinh mạch chân hai bên đều nổi mụn nóng xót mọc lên ngứa ngáy trong mụn nước trắng đục giập bề nước ấy thấm tới đầu mọc thêm mụn đến đây. Khí thấp nhiệt ngứa ngáy các kinh mạch và bì phu, khí huyết suy kém khó lưu thông thấu đạt xuống hai chân thấp hiệp với phong nhiệt mình thích vào kinh mạch huyết lưu phát ra những nốt đỏ tím khắp hết cả hai chân và sắc da từ đùi về xuống chân đều đỏ sẫm và sần sùi không còn tươi nhuận.

Cách chữa : Giải phong tiêu thấp độc.

Xử phương : Cây lá kê 8g Giàng xay 8g
Lá dấy kim ngân 8g Bồ công anh 8g
Sài-dất 8g

tiêu dọi giải phong trừ thấp
Lá từ bì 4g
thông khí tán phong giải biểu tiết nhiệt
Mộc thông 8g
hạ nhiệt thông tiểu tiết nhiệt độc.
Lá muồng 8g
hạ phong nhiệt rửa ráy thấp nhiệt ở trẻ
dưới hạ tiêu, khiến đại tiện thông, thấp
nhiệt trong các kinh mạch chân sẽ giải cho
uống sáu thang liền.

Tuần sau tái khám : Đại tiểu tiện thông, nóng rát và ngứa giảm nhiều, cho uống phương trên bỏ lá muồng, giàng xay, lá từ bì, gia Cam thảo 4g, uống 12 thang liền tiếp.

Sau tái khám : Mụn ngứa không còn nổi thêm nữa, xem mạch các bộ đều phù hoãn tỷ tâm can hoãn nhược, biệt phong nhiệt thấp khí đã giải được khá nhiều, mình mát, ngoài da mụn ngứa lần lượt tan hết không còn mọc lan ra nữa không còn ngứa ngứa nữa, thay dùng phương sau để điều hòa khí huyết thanh nhiệt tiêu dư độc :

Hà thủ ô 8g	Cây dâu 8g
Thỏ linh 8g	Ý dĩ 10g
Dây lá kim ngân 8g	Rễ tranh 8g
Giàng xay 8g	Lá từ bì 4g
Cam thảo 4g	cho uống thêm 12 thang nữa

Sau tái khám : Thân mình hết nóng nầy, ăn uống được, đại tiểu tiện thông thường, xin nghỉ ra viện.

100. -- NHỨC ĐẦU RẦN RẦN

Bệnh nhân : Nguyễn Văn N... 27 tuổi.

Vào viện : 9-11-78

Ra viện : 22-12-78

Định án số : 69/78

Quán nhân hình dáng khỏe mạnh sắc mặt hồng hào, bị bệnh nhức đầu, mỗi khi đau nhức như bị giúi đâm vào, rần cả hai màng tang, lan xuống mép tai, phải dùng hai bàn tay ấn bóp và nặn chắt xác lung tung cho nó đỡ rần nhức, cách đau nhức rần chia vào óc như ngày ng... ri loạn trí.

Bệnh đã ba tháng rồi, chạy chữa chưa chích đủ thứ có đỡ chút ít rồi cũng đau như cũ, người mất ngủ kèm sức quá nhiều.

Kem mạch : Phế tý phù tế vô lực, tẩu can huyền nhược.

Đoán bệnh : Người dương khí suy, cảm nhiễm phong hàn làm bế tắc ba kinh dương không thấu lên được, đầu là chỗ hội hợp các kinh dương, sung dưỡng bằng thanh khí, nhân ba kinh dương khí suy phong hàn xâm nhiễm làm bế tắc thanh khí khó thăng âm hàn ứng trệ cả ba kinh dương, cho nên đau ngay giữa đầu, hai bên mép tai và trước trán khiêu bế vì phong hàn kích sinh đau phải dùng nặn bóp và xát làm cho ấm, phong hàn rần ra khi được thông phần nào mới thấy đỡ đau trong chốc lát.

Bệnh lâu ngày không giải phong hàn xâm nhiễm vào não, thần kinh ứng trệ đầu nhức và như ngày

Cách chữa : Thăng dương điều khí thông khiêu hoạt huyết.

Xử phương : Rễ đinh lăng 8g Cây đậu sắn sao 8g
 Ngải cứu 4g Kinh giới 4g
 Xuyên khung 8g
 thăng dương trợ khí tán hàn giải phong
 Cây dâu 8g Lạc tiên 8g
 mát tim an thần
 Thần thông 2g
 tiêu ứ thông kinh mạch.

Lá từ bi 4g

tán tán thông khiêu giải biểu

Gừng sống ba lát,

tán hàn thông vệ biểu

Cây trâu cò sao 4g

thông kinh hoạt huyết, nhu nhuận kinh mạch cho uống 4 thang

Tuần sau tái khám : chưa thấy đỡ, dương kinh còn bế tắc, khí huyết quá hư suy khó lưu thông, dùng phương trên gia Huyết rờng 8g dây đau xương sao 8g để nhuận huyết giải phong cho uống 4 thang

Sau tái khám : đầu bớt đau rần vài mươi phần, cho uống phương trên 6 thang, bệnh nhân cảm thấy bớt đau chàm chích, đầu mắt choáng vàng và nặng mặt, dùng phương trên gia Thảo quyết minh 8g, Hoa cúc 8g cho uống 6 thang.

Sau tái khám : đỡ choáng vàng khí uất sinh đau trên vai lan xuống lời ran dưới sườn bên phải, xem mạch phế tý nhu nhược tẩu huyền nhược, đoán biết khí huyết uất chưa thuận thông cần khai uất thuận khí, thay dùng phương sau đây :

Rễ đinh lăng	8g	Cây đậu sắn sao	8g
Cây dâu	8g	Huyết rờng	8g
Trâu cò sao	8g	Rễ lực	8g
Hương phụ chế	8g	Củ nghệ	6g
Kinh giới	4g	Lá từ bi	4g
Thần thông	1g	Gừng sống ba lát	

cho uống sáu thang.

Sau tái khám : Minh hết ran lời, đầu hết đau rần, nhẹ nhàng, ăn ngủ còn kèm, đầu mắt choáng vàng một ít, đó là khí huyết chưa bề sung cần điều bề khí huyết trợ tý vị tiêu hóa, sinh tân, thăng thanh giáng trọc, dùng phương trên gia giảm tùy chứng biến diễn gia giảm như Hà thủ ô tư âm, rau má mát tim gan, rau mọ vô quýt kiện tỳ, trâu cò, thần thông tiêu ứ hoạt huyết, Hương phụ, Tia tó cánh khai uất, thanh giải nội nhiệt dùng Sài hồ, giải tán hàn khí bế khiêu dùng lá từ bi, ngải cứu gừng sống.

Bệnh nhân uống đến 38 thang thì khỏi hẳn, ra viện.

THÀNH THẬT XIN CÁO LỖI

Tôi không dám nói Lão già an chi vì tình thế nước nhà hiện nay là thất bại hữu trách, và cũng không dám nói Lão lai tại tại vì tại ở đâu mà tại? Tự xét mình chỉ có cái kiến thức tầm thường, sức năng nhỏ mọn được đem đóng góp vào việc chung lo xây dựng nền y học dân tộc phát đạt sau này. Ấy là làm tròn phận sự người công dân có nhiệm vụ với xã hội.

Vì những lẽ trên, tôi tận tụy cố gắng với nhiệt tình cầm bút viết lại 100 y án ngộ hầu khuyết khich các bạn đồng nghiệp tin dùng thuốc Nam. Trước tự nhận sự thiếu sót là trình độ hạn chế, viết ra văn ý nghĩa cạn hẹp lung tung không lưu loát, có khi thiếu sự trong sáng trong tiếng Việt, nét gạch hàng trên mặt mờ mờ viết sang hàng dưới thiếu thận trọng.

Kính xin quý cụ, quý vị cao minh, bạn đồng nghiệp thông cảm lượng thứ cho.

Ngày 25 tháng 4 năm 1979

VIỆT CÚC

MỤC LỤC

Lời nhà xuất bản	3
Nội dung (Lời tác giả)	5
1) Nhức đầu	7
2) Nhức đầu kinh niên	9
3) Ngoại cảm phong nhiệt	11
4) Cảm thử nhiệt	14
5) Trẻ em nóng ho	15
6) Ho lâu phế táo/1	16
7) Ho do cảm nhiễm phong hàn	17
8) Ho do phế táo/2	19
9) Ho do phế khí uất	21
10) Ho suyễn kinh niên	22
11) Ho do đờm và uất hỏa	24
12) Ho do phế táo/3	27
13) Sốt rét kinh niên	30
14) Sốt rét cấp tính	32
15) Sốt rét mãn tính	34
16) Sốt rét kinh niên/3	36
17) Hoàng đản	39
18) Đau bụng/hạ tiêu uất nhiệt	40
19) Đau bụng/huyết ứ kết cục	42
20) Đau dạ dày	44
21) Đau dạ dày sau mổ	47
22) Không tiêu hóa	49
23) Tiết tả	51
24) Ty suy tiết tả	53
25) Tức lồi hông bên phải	54
26) Đau vai. lưng	56
27) Đau vai trái	58
28) Đau khóm lưng	60

29) Đau thắt lưng	63
30) Đau lưng	65
31) Đau xương cụt	67
32) Đau rút ngón tay	69
33) Đau cánh tay phải	71
34) Đau như tay và lưng	73
35) Đau chân, chân sưng to	74
36) Sưng hai bàn chân	76
37) Chân đau gân rút (vỏ bì)	78
38) Đau mắt cá chân	80
39) Đau chân trái	82
40) Phù thũng/sưng chân	84
41) Trẻ em phù thũng	85
42) Phong tê	87
43) Phong tê liệt bên phải	88
44) Phong tê/nhiệt chứng	90
45) Cổ trướng	92
46) Thấp khớp/đau thắt lưng (1)	93
47) Thấp khớp/sưng mình (2)	96
48) Thấp khớp (2)	98
49) Phong nhiệt/rút gân	100
50) Thấp khớp/đau lưng (1)	102
51) Thấp khớp mãn tính (3)	104
52) Thấp khớp cũ	107
53) Sinh đẻ hại liệt	108
54) Bàn thân bất liệt	111
55) Bàn thân bất liệt/2	113
56) Bị tiểu tiện	116
57) Đái ra máu	117
58) Liệt dương	119
59) Hoạt tinh/liệt dương	121
60) Di tinh	123
61) Hoạt tinh/2	124
62) Đái đường	126
63) Sỏi thận	129
64) Sỏi thận/2	131

65) Huyết áp cao	132
66) Thai nhiệt	134
67) Trạng nhạc	136
68) Suy nhược cơ thể	138
69) Suy nhược cơ thể/2	139
70) Suy nhược cơ thể/3	141
71) Suy nhược cơ thể/4	142
72) Suy nhược cơ thể/5	144
73) Suy nhược/chứng cố suy	147
74) Suy nhược cơ thể/6	150
75) Suy nhược cơ thể/7	152
76) Suy nhược cơ thể/8	154
77) Suy nhược cơ thể/9	157
78) Tiểu nhược	159
79) Suy nhược cơ thể/11	162
80) Suy nhược cơ thể/12	164
81) Suy nhược cơ thể/13	167
82) Suy nhược cơ thể/14	169
83) Suy nhược cơ thể/15	172
84) Tâm khí hư hồi hộp	174
85) Sẩy nhược/tê liệt	176
86) Dư độc ban sởi	178
87) Ban nhiệt dư độc	179
88) Ban nhiệt huyết kém	181
89) Ban sởi trẻ em	183
90) Ban sởi	184
91) Dư độc ban sởi	185
92) Dư độc ban sởi/2	186
93) Dư độc ban sởi/3	187
94) Dư độc ban sởi/4	189
95) Phong ngứa/dị ứng	190
96) Phong nhiệt ghê	191
97) Phong ngứa/4	193
98) Phong ngứa	195
99) Ghê độc dưới chân	198
100) Đau như rần rần	200

29)
30)
31)
32)
33)
34)
35)
36)
37)
38)
39)
40)
41)
42)
43)
44)
45)
46)
47)
48)
49)
50)
51)
52)
53)
54)
55)
56)
57)
58)
59)
60)
61)
62)
63)
64)
65)
66)
67)
68)
69)
70)
71)
72)
73)
74)
75)
76)
77)
78)
79)
80)
81)
82)
83)
84)
85)
86)
87)
88)
89)
90)
91)
92)
93)
94)
95)
96)
97)
98)
99)
100)

100 Y ÁN CHỮA BẰNG THUỐC NAM

Lương y VIỆT CỨC

Chịu trách nhiệm xuất bản : Tân Đức
Biên tập : Trần Thanh Phụng
Sửa bản in : Hoàng Minh
Trình bày mỹ thuật : Minh Hằng
Vẽ bìa : Lê Đình Hiền

NHÀ XUẤT BẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

62 Xã Viết Nghệ Tĩnh - Q1.

Điện thoại : 25340 - 96763 - 96764

In 15.200 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Xi Nghiệp In Số
4, 6, 8 Mạc thị Bưởi, Quận I Thành phố Hồ Chí Minh. In xong
nộp lưu chiểu tháng /1988.